

CHÚA ƠI, NGÀI Ở ĐÂU?!

TÌM THẤY SỨC MẠNH
& MỤC ĐÍCH TRONG KINH
NGHIỆM ĐỒNG VẮNG

JOHN BEVERE

Dịch giả: Ngô Minh Hoà

**Bao Gồm Bộ DVD Về Loạt Bài
Chúa Ơi, Ngài Ở Đâu?!**



NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

Thưa độc giả,

Khi chúng ta đối diện với những khó khăn và thử thách, rất dễ để chúng ta đánh mất cái nhìn về lời hứa của Chúa. Tôi viết cuốn sách này để khích lệ bạn rằng có mục đích cho mỗi giai đoạn của cuộc đời, ngay cả trong đồng vắng.

Chính trong những thời kỳ đồng vắng mà Chúa làm mềm tấm lòng chúng ta và mài dũa cá tính của chúng ta để chuẩn bị cho các kế hoạch lớn lao mà Ngài đã định cho chúng ta. Có lúc dường như là Chúa im lặng và sự hiện diện của Ngài thật xa xôi, nhưng Chúa không bỏ bạn đâu – Ngài đang làm công việc của Ngài trong bạn! Qua những trang sách này bạn sẽ thấy được sự đề bạt sẽ đến một khi bạn vượt qua được giai đoạn đồng vắng.

Cuốn sách này là món quà dành cho bạn. Xin hãy chia sẻ nội dung sách này cho nhiều tín hữu khác cũng cần lời khích lệ này. Xin hãy vào thăm trang CloudLibrary.org để tải về và nghiên cứu nhiều tài liệu bồi linh khác trong ngôn ngữ của bạn.

Tôi cầu nguyện bạn vượt qua được kinh nghiệm đồng vắng với quyền năng và uy quyền lớn lao của Chúa, đầy lòng trắc ẩn và nhạy với tiếng phán của Ngài. Như vàng được thanh luyện trong lửa, tôi cầu nguyện thời gian thử luyện của bạn sẽ sản sinh ra vàng nguyên chất.

Hãy giữ những lời hứa của Ngài ngay trước mắt bạn và hãy kết thúc tốt đẹp!

Xin Chúa ban phước cho bạn!

John



CloudLibrary.org

John Bevere
JohnBevere@ymail.com



MESSENGER
INTERNATIONAL
MessengerInternational.org



CHÚA ƠI, NGÀI Ở ĐÂU?!

TÌM THẤY SỨC MẠNH
& MỤC ĐÍCH TRONG KINH
NGHIỆM ĐỒNG VẮNG

CHÚA ƠI, NGÀI Ở ĐÂU?!

TÌM THẤY SỨC MẠNH
& MỤC ĐÍCH TRONG KINH
NGHIỆM ĐỒNG VẮNG



JOHN BEVERE

Dịch giả: Ngô Minh Hoà



NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

God, Where Are You?!, Vietnamese, by John P. Bevere
MessengerInternational.org

Originally published in English as *God, Where Are You?!*

A previous version of this title was published in 1992 under the title:

Victory in the Wilderness.

This updated version offers new and revised content from the author.

© 2019 Messenger International

Additional resources in Vietnamese by John and Lisa Bevere
are available for free download at:

CloudLibrary.org

To contact the author: JohnBevere@ymail.com

This book is a gift from Messenger International and is NOT FOR SALE

Printed in Viet Nam

Chúa ơi, Ngài ở đâu?! của tác giả John P. Bevere

MessengerInternational.org

Tựa nguyên tác trong Tiếng Anh *God, Where Are You?!*

Ấn bản trước đây có tựa được xuất bản vào 1992 có tựa;

Victory in the Wilderness.

Ấn bản cập nhật này cung cấp thêm phần nội dung mới và cập nhật từ
chính tác giả.

© 2019 Messenger International

Các nguồn tư liệu khác trong Tiếng Việt của John and Lisa Bevere

Có thể tải miễn phí tại:

CloudLibrary.org

Liên hệ tác giả: JohnBevere@ymail.com

Sách này là quà tặng của Messenger International, KHÔNG BÁN

In tại Việt Nam

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Lời Tựa	7
Lời Giới Thiệu	9
Chương 1: “Ngài Ở Đâu?”	13
Chương 2: Có Nhiều Chiến Hữu	27
Chương 3: Đồng Vắng Là Cần Thiết	39
Chương 4: Mối Quan Hệ	49
Chương 5: Rượu Mới	63
Chương 6: Giải Thưởng Trên Trời	81
Chương 7: Xa Lộ Của Chúa	95
Chương 8: Xây Dựng Vững Bền	113
Chương 9: Rèn Luyện Sức Mạnh	131
Chương 10: Nước Trong Đồng Vắng	145
Chương 11: Dọn Đường Cho Chúa	161
Chương 12: Chiến Thắng Trong Đồng Vắng	179
 Câu Hỏi Thảo Luận	 201
Phụ Lục	207

LỜI TỰA

Vì Chúa sẽ an ủi Si-ôn, an ủi tất cả những nơi hoang tàn của nó. Ngài sẽ làm cho đồng hoang của nó như vườn Ê-đen, sa mạc như vườn của Chúa. Tại nơi ấy người ta sẽ tìm thấy hân hoan, vui mừng, lời cảm tạ và tiếng hát.

- Ê-sai 51:3

Tôi thích sách Ê-sai. Ông là một tiên tri Cựu ước mà tôi thích nhất. Trong đoạn Kinh Thánh này, Ê-sai dùng hình ảnh cụ thể để đảm bảo với chúng ta rằng Chúa mong muốn biến đổi những khoảng không trống vắng của chúng ta thành các vườn sự sống. Những lời của ông cho thấy rằng mảnh đất khô cằn của sa mạc thực sự là tổ chất để hình thành con người chúng ta. Loại bỏ hết các trở ngại này sẽ mang lại một khởi thi về bản chất thật của vấn đề. Cha Thiên Thượng dẫn chúng ta trải qua giai đoạn chuẩn bị để Ngài có thể đem chúng ta đến vị trí mà Ngài đã hứa.

Tôi có vinh dự đồng hành với chồng tôi khi chúng tôi trải qua những đồng vắng thất vọng, nơi mà cát nóng của sự nản lòng muốn thổi tung chúng tôi. Tôi quan sát khi chồng tôi cầu nguyện, phản ứng và kêu cầu, “Chúa ơi, Ngài ở đâu vậy?!”

Chúng tôi thức rất khuya nhiều đêm, thắc mắc không biết chúng tôi đã làm điều gì sai. Không biết chúng tôi có đi sai trật hay mắc lỗi lầm nào để chúng tôi có thể chuộc lỗi?

Mỗi buổi sáng sớm trước khi mặt trời mọc, John đi tìm nơi riêng biệt để lắng nghe Chúa và tìm kiếm câu trả lời . . . mong rằng ngày hôm đó sẽ là ngày mà nhiều việc được sáng tỏ và thay đổi. Tôi thường hỏi hớp chờ cho đến khi anh về nhà. Các con tôi cũng chờ khi chồng tôi về.

Tôi thì thầm, “Anh có nghe Chúa nói gì không?”

John lắc đầu. Lòng tôi buồn man mác và gần như mất hết hy vọng.

Có phải chúng tôi cuồng tín không? Chúng tôi có nghe Chúa nói gì không? Làm sao chúng tôi nghe được? Nếu Chúa đã dẫn chúng tôi ra khỏi chỗ này thì tại sao Ngài im lặng giữa lúc chúng tôi thất vọng?

Vâng, tôi có than phiền trong khi ở đồng vắng.

Tôi chỉ ước gì lúc đó tôi biết những gì tôi biết bây giờ thì chắc có lẽ tôi sẽ trải qua giai đoạn đó với tấm lòng nhẹ nhàng và bước đi đầy đức tin rồi. Tôi nhận biết rằng tôi đang bị thử luyện và được chuẩn bị.

Theo ánh sáng đó, tôi cảm nhận cuốn sách này là một kim chỉ nam và là một món quà xét về nhiều góc độ. Hãy đón nhận những bài học ở giai đoạn này và nó sẽ giúp bạn bước vào giai đoạn kế tiếp.

Hãy can đảm lên. Bạn không có cô đơn đâu.

- Lisa Bevere

Tác giả sách bán chạy New York Times

Đồng sáng lập Messenger International

LỜI GIỚI THIỆU

Cuốn sách này nói về hành trình tôi đi vào đồng vắng cũng như của nhiều người tín hữu khác đã có cùng một kinh nghiệm như vậy. Tôi “chưa đến đích,” cũng chưa đạt được tất cả những điều mà Chúa dành cho tôi, nhưng tôi cầu nguyện để bạn tìm thấy sức mạnh và sự can đảm trong các trang sách này để tấn tới định mệnh của bạn trong Chúa.

Tôi không cho rằng sách này là một nghiên cứu chuyên sâu. Còn nhiều điều nữa có thể viết về đề tài này. Nhưng phần chia sẻ này phát xuất từ tấm lòng tôi và nó chứa đựng các khía cạnh chính yếu của thời kỳ đồng vắng. Ý định của sách là giới thiệu đề tài này với bạn, dọn đường cho Thánh Linh giúp bạn cá nhân hoá và áp dụng sứ điệp này vào đời sống bạn.

Sách sẽ bàn đến kinh nghiệm đồng vắng là kinh nghiệm như thế nào và điều gì không phải là đồng vắng - mục đích và những ích lợi của nó. Tôi cầu nguyện để qua các tấm gương, các minh họa và các lời dạy dỗ này bạn sẽ nhìn thấy cách để bước đi khôn ngoan trong thời kỳ đồng vắng.

Khi đọc, bạn sẽ thấy nhiều ví dụ cá nhân của tôi xuất hiện trong hai vị trí đầu tiên tôi đảm nhiệm trong chức vụ. Đầu tiên, tôi phục vụ mục sư của tôi và những vị khách diễn giả trong bốn năm rưỡi tại Dallas, Texas. Thời gian đồng vắng của tôi xảy đến trong mười tám tháng cuối trong vị trí mục vụ này. Thời kỳ đồng vắng thứ hai xuất hiện trong hai năm rưỡi làm mục sư thanh niên tại một hội thánh ở Florida. Kinh nghiệm đồng vắng tôi đã trải nghiệm trong vị trí này đã làm cho thời kỳ hoang mạc đầu tiên tại Dallas giống một chuyến dã ngoại. Thật kỳ lạ, hoang mạc khắc nghiệt này cũng kéo dài trong mười tám tháng cuối của nhiệm kỳ đó.

Còn có những thời kỳ đồng vắng khác trong đời sống tôi không? Có. Nhưng khi kinh nghiệm này đến, tôi đã có một sự

hiều biết tường tận hơn là nó sẽ như thế nào. Vì thế, kết quả là tôi đã không liên tục kêu cầu, “Chúa ơi, chuyện gì đang xảy ra vậy?” hay “Chúa ơi, Ngài ở đâu?!” Tôi đã học đủ trong các thời kỳ trước để biết chuyện gì đang xảy ra và đâu là phản ứng thích hợp.

Tôi đã nói chuyện với vô số người nam, người nữ đang rơi vào thời kỳ này. Trong những cuộc nói chuyện đó, tôi thường nghe về sự bối rối và thất vọng. Rất nhiều người không biết điều gì đang xảy ra. Thực tế thì vợ tôi, Lisa, và tôi gần đây có thực hiện hai podcast (tập tin âm thanh hoặc video người nghe có thể tải về nghe) về chủ đề này, và sự đáp ứng chúng tôi nhận được về chủ đề này là đáp ứng tốt nhất chúng tôi từng nhận được. Điều này thúc đẩy tôi xem lại cuốn sách đầu tiên tôi đã viết, lúc đầu được xuất bản với tựa đề là *Victory in the Wilderness* (Chiến Thắng Trong Đồng Vắng).

Tôi viết sách đó gần ba mươi năm trước. Lúc đọc kỹ lại, tôi thấy đó là một sứ điệp tiên tri phù hợp cho cuối thập niên 1980 và đầu thập niên 1990 hơn. Vì thế, biên tập viên và tôi đã chất lọc các lẽ thật đời đời, thêm vào những hiểu biết sâu sắc được lượm lặt trong suốt ba mươi năm qua và viết lại cho nó hoàn chỉnh hơn. Cho nên, đây không phải cuốn sách cập nhật hay chỉnh lý mà là một sứ điệp tươi mới. Tôi tin cuốn sách bạn đang cầm là một sứ điệp vượt thời gian, sẽ giúp đỡ nhiều người - cả hiện tại và các thế hệ tương lai- tìm được hướng đi qua thời kỳ quan trọng này.

Chúng ta được dạy, “Mọi sự đều xảy ra theo thời điểm, mọi việc trên đời đều có định kỳ” (Truyền Đạo 3:1). Có các thời kỳ trong cuộc đời chúng ta, mỗi thời kỳ đều một mục đích. Để hành động chính xác thì điều quan trọng là cần hiểu mục đích của mỗi thời kỳ. Sẽ thật lý thú nếu một người mặc đồ mùa đông, leo lên ghế cáp treo và đi lên núi với đồ trượt ván tuyết của mình, khi xuống khỏi ghế cáp treo anh ta chỉ ngã sấp mặt mà thôi. Tại sao? Đó là mùa hè và không có tuyết! Những hành trang của anh ta chỉ ích lợi trong mùa đông, nhưng nó bất lợi cho thời kỳ hiện tại của anh ta.

Trong sách này tôi có ý định chia sẻ sự hiểu biết về thời kỳ tĩa sửa và nạp năng lượng quan trọng này. Mục đích của nó: chuẩn bị. Bạn sẽ quan sát thấy ngay tôi viết liên quan nhiều đến chức vụ. Tất cả chúng ta được kêu gọi, một số vào thương trường, một số vào lĩnh vực giáo dục, một số vào lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, một số vào lĩnh vực công quyền và danh sách còn dài. Chức vụ của tôi thuộc vào một trong năm chức vụ, và các câu chuyện của tôi phản ánh điều này. Tuy nhiên, các nguyên tắc thì đều ứng dụng bất luận Chúa kêu gọi bạn vào lĩnh vực nào trong cuộc sống. Những ai trong thương trường cần thời gian chuẩn bị cho sự kêu gọi của họ, cũng giống như những người rao giảng tin lành vậy. Điều này đúng cho tất cả các lĩnh vực khác.

Một chi tiết khác: Tôi đã cho thêm phần bổ sung trong cuốn sách với tựa “Các Mẹo Để Sống Sốt Trong Hành Trình Của Bạn.” Đây là các hiểu biết rất sâu sắc, rất ngắn gọn và là những lời khích lệ có liên quan trực tiếp tới việc khiến thời gian của bạn trong đồng vắng được hiệu quả nhất có thể. Tôi hy vọng sứ điệp này sẽ làm sáng tỏ vấn đề, để bạn không cần phải đau khổ do thiếu hiểu biết về thời kỳ đồng vắng như tôi đã rơi vào trước đây, và nó sẽ khích lệ bạn tiếp tục đeo đuổi Chúa là Đấng duy nhất sẽ làm bạn mãn nguyện.

Với cả lòng chân thành,

John Bevere

Tháng Một, 2019

1

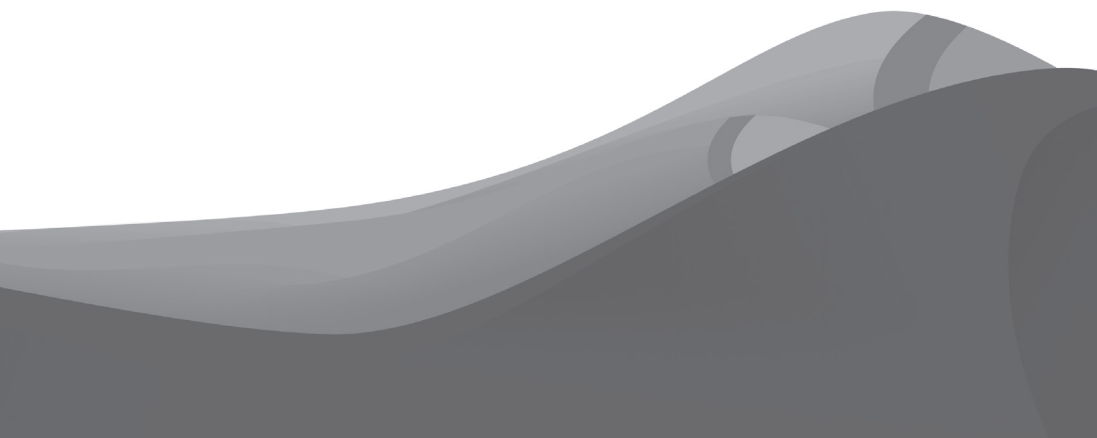
“NGÀI Ở ĐÂU?”

Khi chúng ta trải qua sự khô hạn và cô độc một cách bình thường, chúng ta chứng tỏ là chúng ta yêu Chúa; và khi Ngài thăm viếng chúng ta bằng sự hiện diện ngọt ngào của Ngài, Chúa làm chứng minh cho chúng ta rằng Ngài yêu chúng ta.

– Madame Guyon.

“Kìa, tôi đi tới trước, nhưng Ngài không có ở đó, tôi đi lui về phía sau, cũng chẳng thấy Ngài. Ngài làm việc bên tả, tôi cũng không gặp Ngài. Ngài quay sang bên hữu, tôi cũng chẳng thấy được Ngài.”

– Gióp 23:8-9



Tôi giận dữ mọi người. Nhưng hoàn toàn không biết tại sao.

Dường như chẳng có gì trôi chảy cả.

Addison, con trai đầu của chúng tôi, được mười tám tháng tuổi - tôi mất kiên nhẫn với nó.

Tôi la hét vợ tôi Lisa.

Tôi thất vọng với mục sư của mình.

Tôi buồn bực với những người tôi cùng làm việc.

Nếu phải thành thật về việc đó thì tôi cũng thất vọng với Chúa và vấp phạm Ngài nữa. Tôi than van, “Chúa đang làm cái gì vậy?”

“Tại sao Chúa không hành động trong cuộc đời con?”

“Sự ứng nghiệm các lời hứa Ngài với con đâu cả rồi?”

“Tại sao mọi sự cứ hồng hết trơn?”

“Tại sao Ngài không thêm nói chuyện với con chứ?”

Hết lần này tới lần khác tôi lẩm bẩm sự than phiền nhàm chán này, “Ngài đâu rồi?”

Bạn đã từng có lúc mà dường như Chúa rất gần và bạn chỉ cần thì thầm Danh Ngài và Ngài có mặt ngay và trả lời ngay lúc đó chưa?

Nhưng rồi cũng có lúc bạn gửi cho Ngài một tin nhắn hết lần này tới lần khác nhưng chẳng có hồi âm. Dường như Ngài đã hoàn toàn biến mất khỏi đời sống bạn. Có thể hiện tại bạn đang ở chỗ đó và câu hỏi bạn muốn la lên trong thinh lặng, cũng là câu tôi đã hỏi, là “Chúa ơi, Ngài ở đâu?”

Tôi đã rơi vào tình trạng đồng vắng, nhưng tôi không biết điều đó. Lúc đó tôi sống tại Dallas, Texas, và nghĩ mình là một môn đồ sốt sắng của Chúa Giê-su. Vì là một cơ đốc nhân non trẻ, tôi nghĩ đó là kinh nghiệm rơi vào tình trạng đồng vắng thực sự đầu tiên của tôi.

Trước khi chuyện này xảy ra, điều duy nhất tôi chỉ biết là kêu lên và Chúa lập tức đáp lại. Tôi nhớ Ngài đã nhanh chóng đáp lời những lời cầu xin bình thường nhất của tôi. Sự hiện diện của Ngài rất gần, tỏ tường và mạnh mẽ. Còn bây giờ, tôi không thể biết chuyện gì đang xảy ra. Hết ngày này sang ngày khác, tôi quỳ gối kêu cầu lớn tiếng, “Chúa ơi, chuyện gì đang xảy ra vậy? Cứ như Ngài đang cách con cả triệu dặm vậy!”

Tôi tra xét lại đời sống mình và hỏi, “Con đã phạm tội lỗi kinh khủng nào vậy?”

Tất nhiên, sự thật là, giống như mọi người trên hành tinh, tôi cũng có phạm tội, nhưng tôi ăn năn ngay và cầu xin Chúa tha thứ. Theo tôi biết thì trong đời sống tôi lúc đó thì tôi không cố ý phạm tội hay cố tình phạm tội liên tục.

“Chúa ơi, tại sao Ngài không nói chuyện với con nữa?” Tôi hỏi Chúa trong những tháng ngày khô hạn như thế.

Chắc chắn tôi không thiêng liêng như ông Gióp, một con người vĩ đại của Kinh Thánh, nhưng tôi cũng có một số phản ứng giống ông. Những lời nói của ông Gióp trước đây vốn xa lạ thì bây giờ trở nên có ý nghĩa với tôi. Một số câu nói này đã diễn tả rất hay những cảm giác bị bỏ rơi trong đồng vắng:

“Kìa, tôi đi tới trước, nhưng Ngài không ở đó, tôi đi lui về phía sau, cũng chẳng thấy Ngài. Ngài làm việc bên tả, tôi cũng không gặp Ngài, Ngài quay sang bên hữu, tôi cũng chẳng thấy được Ngài.”

— Gióp 23:8-9

Tôi tiếp tục cầu nguyện, nhưng thiên đàng dường như không phản ứng gì.

Rồi Chúa đã chỉ cho tôi thấy đời sống cơ đốc nhân có một số nét giống như sự phát triển của một đứa trẻ. Lúc đó tôi là em bé thuộc linh, nhưng bây giờ tôi đang di chuyển sang một giai đoạn mới. Lúc đó, tôi có một hình ảnh sờ sờ tuyệt vời ngay trước mắt tôi. Con trai tôi là Addison lúc đó khoảng mười tám tháng tuổi. Lisa là một người mẹ tuyệt vời, khi Addison khóc òa thì vợ tôi lập tức có mặt để lo cho nó. Tức thì, nó được mẹ nó bế lên, được mẹ nó ôm ấp và vỗ về và rồi cho nó bú.

Nhưng sau đó Addison, như mọi đứa trẻ, cần phải lớn lên thành người lớn. Tất cả bốn con trai của chúng tôi-bốn đứa-đều đến giai đoạn chúng nó tự ăn được. Ôi, thật là một sự bừa bộn – chắc bạn cũng đã biết rồi! Mấy đứa trẻ này có ăn thật, nhưng chúng làm thức ăn văng tứ tung và khắp sàn nhà.

Những đứa trẻ rất bực bội khi bạn không cho chúng ăn như trước đây, nhưng bây giờ việc bạn cần làm là trở thành một người cha, người mẹ có trách nhiệm. Khi các con chúng tôi làm vãi thức ăn khắp nhà, chúng tôi muốn dứt cho chúng ăn, nhưng chúng tôi biết làm thế chúng sẽ không lớn được. Chúng tôi để cho các con chúng tôi học trưởng thành. Chắc chắn chúng tôi không muốn phải dứt cho chúng ăn cho đến khi chúng đến độ tuổi mười tám.

Khi con cái lớn lên thì việc cha mẹ hỗ trợ con cái phải thay đổi để khuyến khích con cái mình tăng trưởng và phát triển. Chúa cũng làm điều tương tự với chúng ta để chúng ta có thể phát triển và trưởng thành về mặt thuộc linh. Khi chúng ta mới được sinh lại và được đầy dẫy Thánh Linh Ngài, Ngài bày tỏ chính Ngài mỗi lần chúng ta kêu cầu. Nhưng rồi khi thời gian trôi qua - và hy vọng chúng ta đi qua giai đoạn dứt sữa (Ê-sai 5:12) – nên để giúp chúng ta lớn lên và trưởng thành, Ngài cho phép chúng ta trải qua những thời điểm mà Ngài không trả lời ngay mỗi khi chúng ta kêu cầu.

Khi Chúa giúp tôi hiểu rằng việc phát triển để trở thành người trưởng thành thuộc linh giống như quá trình mỗi người phải trải qua từ lúc thơ ấu đến khi khôn lớn, tôi bắt đầu suy gẫm và tự nghĩ, Mình đã sai ư? Phải chăng điều mình đang

trải qua không phải là hình phạt của Chúa? Có thể mình được dẫn vào đồng vắng để học điều gì đó - để tăng trưởng nhằm giúp mình được trang bị tốt hơn để đi theo và phục vụ Chúa Giê-su?

Rồi tôi nhớ lại đây chính là điều đã xảy ra với Chúa Giê-su. Gần như ngay sau khi Giăng làm báp-tem cho Ngài, và Cha Ngài khen Ngài, Chúa Giê-su được Thánh Linh đưa vào đồng vắng. Không phải vì Ngài bị khiển trách gì cả, và quả hẳn là Chúa Giê-su cũng chẳng hề phạm tội.

Vì thế, trong tâm trạng tự thương hại và giận dữ như thế, ý tưởng này đến với tôi: Vậy, có thể kinh nghiệm đồng vắng này không đáng sợ như mình nghĩ?

Nhận Thức Về Đồng Vắng

Nếu chúng ta muốn giống Chúa Giê-su, thì nhân cách của chúng ta phải phát triển. Và tới một mức độ nào đó, đồng vắng là nơi Chúa chọn để điều này xảy ra. Và thường đang khi chúng ta rơi vào đó, Chúa dường như cách xa hàng ngàn dặm và các lời hứa của Ngài dường như trống rỗng. Nhưng đó chỉ là cảm nhận, không phải là thực tế. Trong lẽ thật, Ngài ở rất gần, vì Ngài đã hứa không bao giờ lìa bỏ chúng ta (Hê-bơ-rơ 13:5).

Đồng vắng là giai đoạn khi bạn có vẻ như đang đi theo hướng ngược với ước mơ và lời hứa bạn đã từng chắc chắn là Chúa sắp đặt cho bạn. Trong đồng vắng bạn không cảm thấy sự tăng trưởng và phát triển thuộc linh. Thật ra, có thể bạn cảm thấy mình đang đi giật lùi. Sự hiện diện của Ngài dường như giảm sút thay vì gia tăng. Bạn thậm chí cảm thấy không được Chúa yêu và bị bỏ lơ. Nhưng không phải thế.

Quả thật, đồng vắng là một kinh nghiệm phổ biến cho các môn đồ thật của Chúa – cho dù khi bạn rơi vào đó, bạn có thể cảm thấy rất cô độc. Sự thật đó là đồng vắng là một kinh nghiệm cần thiết cho mỗi con cái Chúa. Đúng vậy, để tăng trưởng đến sự trưởng thành lành mạnh thành một môn đồ

của Chúa, bạn sẽ phải trải qua những hành trình xuyên qua đồng vắng.

Tôi ước gì tôi có thể chỉ cho bạn rằng bạn có thể chọn đường đi theo Google Map, chỉ cho bạn con đường tắt hay đi đường lòng vòng qua đồng vắng khô cạn này, nhưng thực tế chẳng có con đường nào như thế cả. Và thừa độc giả, điều đó là tốt, vì chẳng đường đi qua đồng vắng – chúng ta chấp nhận thời điểm hay giai đoạn này - là cần thiết nếu chúng ta muốn bước vào xứ hứa!

Vậy Đồng Vắng Là Cái Gì?

May quá, phần lớn trong chúng ta chưa ai phải sống ở đồng vắng thật sự, một cái sa mạc khan hiếm nước và không tìm thấy bóng mát. Ban ngày thì nóng, còn ban đêm thì lạnh, và chúng ta thì cô độc, vừa khát vừa đói. Tệ hơn nữa, chúng ta đã bị lạc lối và không biết cách nào thoát ra. Có thể cơ đốc nhân chưa trải qua kinh nghiệm đó, nhưng chúng ta đều đã có những cảm xúc đồng vắng. Trong sách này, tôi sẽ chia sẻ một số biến cố chính từ những kinh nghiệm đồng vắng của tôi - tôi đã trải qua một số kinh nghiệm đồng vắng, và không có một trải nghiệm nào trong đó mà giống như chuyến đi dã ngoại cả!

Tin mừng là đồng vắng không nhất thiết là một giai đoạn tiêu cực nếu chúng ta khao khát vâng lời Chúa. Tôi biết điều này nghe có vẻ lạ, nhưng đồng vắng có mục đích rất tích cực: để huấn luyện, để thánh hoá, để củng cố và để chuẩn bị chúng ta cho sự vận hành tươi mới của Thánh Linh, kết quả là chúng ta trở nên kết quả hơn.

Nhưng vô tình là khi trải qua kinh nghiệm đồng vắng, nhiều tín đồ hoang mang và hành xử thiếu khôn ngoan. Do không hiểu biết, họ tìm kiếm sai mục đích và làm nhiều chuyện sai trật. Một ví dụ thực tế đó là một sự thay đổi đột ngột trong nghề nghiệp hay một sự thay đổi hội thánh – hay bất kỳ sự biến chuyển nào mà họ nghĩ sẽ mang lại hạnh phúc và trở lại cuộc sống bình thường. Đối với một người độc thân, đó có thể

là bước vào một mối quan hệ mới sau khi có sự chia tay đau đớn trước đó.

Nếu bạn tìm kiếm một lối thoát trước khi hiểu tại sao Chúa đặt bạn trong một hoàn cảnh khô hạn nào đó, bạn sẽ vô tình kéo dài thời gian đồng vắng của mình. Việc này có thể gây ra thêm sự khó khăn, sự thất vọng và thậm chí là sự thất bại, vì bạn không hiểu thời kỳ hay địa điểm mà Chúa đã dẫn bạn tới.

Điều này đúng với dân Y-sơ-ra-ên trong bốn mươi năm đồng vắng của họ. Do thiếu hiểu biết về những gì đang xảy ra cho họ đã khiến cả một thế hệ không xứng đáng để hưởng Xứ Hứa. Thật là một thảm kịch! Mục đích của Chúa trong việc dẫn họ vào đồng vắng là để thử thách, huấn luyện và trang bị họ để họ trở thành các dũng sĩ mạnh mẽ có khả năng đánh thắng và chiếm hữu lời hứa của Chúa - một quê hương mới. Nhưng thay vào đó dân Y-sơ-ra-ên đã nhận thức sai lầm rằng đồng vắng là một hình phạt; vì thế họ than phiền, lẩm bầm và ham muốn đủ điều.

Khi đến thời điểm để họ ra khỏi đồng vắng và chinh phục Xứ Hứa, sau khi các thám tử trở về và đưa ra lời báo cáo do thám, thì dân sự lại chú ý đến báo cáo xấu của những người hay than phiền và lẩm bầm. Đứng trước việc chọn lựa giữa các lời hứa và khả năng của Chúa với quan điểm cùng sự bất lực của con người, họ đã chọn tin con người hơn là Đức Chúa Trời. Họ đã bị thuyết phục bởi những lời nói dối rằng họ sẽ chuốc lấy thất bại và không nhận xứ được sữa và mật. Chính việc thiếu hiểu biết về bản chất và phẩm tính của Chúa đã khiến họ hành động một cách xấu xa.

Nên Chúa đã phán rất nhiều lần, “Thôi được, cứ làm theo ý các ngươi đi.” Sự việc đáng lý chỉ là một hành trình ngắn ngủi ngang qua đồng vắng chỉ mất một năm đã trở thành một kinh nghiệm cả đời.

Thôi rồi! Bạn và tôi không muốn một quyết định như thế ghi trong lý lịch của chúng ta! Nhưng chúng ta có thể học từ các sai lầm của dân Y-sơ-ra-ên, như sứ đồ Phao-lô chỉ ra: “Những điều này đã xảy ra cho họ như là một bài học và cũng được

ghi chép lại để làm gương cảnh báo chúng ta, là những người sống vào thời đại cuối cùng này.” (1 Cô-rinh-tô 10:11).

Nếu chúng ta có thể học để nhận biết khi nào chúng ta bước vào kinh nghiệm đồng vắng, thay vì trách móc và than phiền, chúng ta hãy biết ơn, vì biết rằng vượt qua nơi này là đến “xứ hứa” của sự trưởng thành, của quyền năng, của các phước hạnh, của những cơ hội và lời hứa được ứng nghiệm. Như thế sẽ làm cho thời điểm khó khăn đó trở nên bớt khó khăn hơn sao? Lúc đó chúng ta sẽ đồng ý với Gia-cơ, khi ông viết:

Thưa anh chị em, khi gặp những thử thách khác nhau, anh chị em hãy xem tất cả là điều vui mừng... kiên nhẫn có hoàn tất công việc thì anh chị em mới trưởng thành, toàn vẹn, không thiếu sót gì.

(Gia-cơ 1:2, 4)

Trải Nghiệm Đồng Vắng Có Phải Là Do Tôi Sai Phạm Không?

Câu hỏi hay đấy!

Khi rơi vào thời kỳ đồng vắng, việc chúng ta thắc mắc, “Mình đã làm gì sai? Mình đã làm thế nào mà Chúa không hài lòng?” là điều dễ hiểu. Đây là một hiểu lầm về mục đích của đồng vắng.

Trong Kinh Thánh và xuyên suốt lịch sử, những người nam và người nữ đã xem đồng vắng là thời điểm chuẩn bị cho ơn gọi của họ trong Chúa. Vì thế đồng vắng không phải là sự khước từ của Chúa mà là nơi mà Ngài chuẩn bị.

Mẹo Để Sống Sốt Trong Đồng Vắng

#1: Hiểu Biết Thời Điểm của Bạn

Phần lớn chúng ta ngạc nhiên khi đối diện đồng vắng. Chúa quá tốt lành và chúng ta rất quen với các phước hạnh, sự hiện diện và lời hứa của Ngài. Chúng ta không hề nghĩ những thời gian phước lành này sẽ ngưng. Nhưng rồi một ngày nọ, chúng ta nhận ra có điều gì đó đã thay đổi. Vì thế, thay vì hoảng loạn, điều quan trọng là dừng lại và quan sát. Bạn cần hiểu bạn đang trải qua điều gì, vì nếu bạn không hiểu giai đoạn nào bạn rơi vào và bạn hiện đang ở đâu, thì bạn sẽ phản ứng không đúng. Nó giống như việc thay đổi từ vùng khí hậu Nam Florida tới Bắc Canada. Khi mùa đông đến và nhiệt độ hạ xuống mức âm, thì điều tốt là bạn cần biết mình ở đâu, còn không bạn ra ngoài đường mà không mặc áo lạnh!

Điều tương tự áp dụng trong kinh nghiệm đồng vắng. Nếu bạn không chú ý tới các tín hiệu mình đang ở đồng vắng khô hạn, bạn sẽ trải qua thất vọng và thậm chí phạm một sai lầm đắt giá. Trong Cựu Ước chúng ta đọc thấy các con trai của chi phái Y-sa-ca, là những người “hiểu biết thời thế, biết dân Y-sơ-ra-ên phải làm gì.” (1 Sử Ký 12:32).

Khi bạn hiểu thời điểm của mình trong đồng vắng, bạn cũng cần phải biết cần làm những gì.

Tôi tin có thể là do hậu quả của những quyết định tồi tệ mà một người rơi vào cuộc sống đồng vắng. Sự thật thì dù chúng ta giống Chúa Giê-su đến mức nào đi nữa, chúng ta vẫn phải xử lý tội lỗi và có thể phạm sai lầm. Vì thế, một quyết định tồi tệ hay một loạt những lựa chọn không hay có thể khiến chúng ta gặp khó khăn.

Nhưng đây là sự thật của vấn đề: Chúng ta có một Đức Chúa Trời hay tha thứ và một thầy Thượng Tế vĩ đại, là Đấng hiểu những yếu đuối của chúng ta. Vì thế, bước đầu tiên để thoát ra những khó khăn này, hay tìm được lối thoát ra khỏi cái đồng vắng mà mình tạo ra, là hãy đến với Cha yêu thương của chúng ta và nói, “Cha Ơi, con đã phạm tội _____ (điền vào chỗ trống). Làm ơn hãy tha thứ cho con. Con ăn năn tội lỗi của mình và bởi ân sủng của Ngài, con sẽ sống khác đi.”

Điều tôi muốn nói là dù đời sống bạn đang ở trong đồng vắng do một số lỗi lầm nào đó, hãy trở lại làm hòa với Chúa và để Ngài hoàn tất những gì Ngài muốn dạy dỗ bạn và hãy tiến tới – mong ước ra khỏi đồng vắng càng sớm càng tốt. Tất nhiên, thời điểm tùy thuộc ở Ngài; tác giả Thi Thiên viết, “Cuộc đời [thời điểm] tôi ở trong tay Ngài.” (Thi Thiên 31:15). Dù đã nói hết ở trên, thì cũng có khả năng bạn ở trong đồng vắng vì đó chính là nơi Chúa muốn bạn ở bây giờ. Bạn không phạm một sai lầm nào để khiến bạn rơi vào chỗ khó khăn này. Tôi biết ở một mức độ nào đó thì vị trí này khiến cho kinh nghiệm đó càng khó đối phó hơn. Đó là một trong những lý do chính tôi viết sách này - để giúp bạn hiểu quan điểm của Chúa về đồng vắng và Ngài muốn dùng nó để giúp chúng ta tăng trưởng và trở nên giống Chúa Giê-su càng hơn!

Một điểm nữa cần hiểu rõ là Chúa không đem bạn vào đồng vắng để bỏ mặc bạn cho các mưu kế của satan và quên bạn luôn. Trước khi dân Y-sơ-ra-ên thuộc thể hệ Xuất Ai-cập được phép vào xứ hứa, Chúa nhắc họ:

“Phải nhớ rằng trong bốn mươi năm CHÚA, Đức Chúa Trời anh chị em đã dẫn anh chị em băng qua sa mạc; cho anh chị em gặp bao nhiêu gian nan để thử lòng anh chị em, xem anh chị em có vâng giữ các điều răn của Ngài không.”

(Phục Truyền 8:2)

Dù dân Y-sơ-ra-ên đã thật sự phạm sai lầm và đã ở quá lâu trong đồng vắng do sự ngu dại, sự vô ơn và sự nổi loạn của họ - Chúa khiến tất cả những điều đó thành điều tốt đẹp! Đó là việc Chúa làm - tôi rất vui! Bạn có vui không?

Đừng bị lừa dối - Chúa không ngừng làm việc trong đời sống chúng ta chỉ vì chúng ta ở trong đồng vắng. Ngài dẫn chúng ta qua đồng vắng, nếu không có Ngài chúng ta không bao giờ có thể vượt qua kinh nghiệm này. Hơn thế nữa, đây là không phải là nơi mà chúng ta được đem cất vào kho cho tới khi Ngài muốn dùng chúng ta. Đó không phải là cách mà Chúa là Đấng đầy lòng trắc ẩn đã làm. Ngược lại, đó là nơi và là thời điểm mà Ngài làm việc cách quyền năng.

Có thể bạn quen thuộc với thành ngữ “Thấy cây mà không thấy rừng.”Ồ, đồng vắng gần như cũng như vậy - thật khó để nhìn thấy Chúa hành động khi bạn rơi vào kinh nghiệm đồng vắng.

Lẽ thật quan trọng này phải được diễn giải cách rõ ràng: đồng vắng không phải là một nơi thất bại, ít nhất là đối với những ai vâng lời Chúa. Chúa Giê-su mất sức vì đói, không có ai để bám víu hay không ai để khích lệ, không có sự an ủi nào hay sự bày tỏ siêu nhiên trong bốn mươi ngày, đã bị ma quỷ tấn công trong đồng vắng. Nhưng Chúa Giê-su đã đánh bại hấn bằng Lời Đức Chúa Trời! Đồng vắng không phải là thời điểm con cái Chúa bị đánh bại: “Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài luôn luôn dẫn đầu chúng tôi trong cuộc diễn hành chiến thắng trong Chúa Cứu Thế...” (2 Cô 2:14).

Khi dân Y-sơ-ra-ên đi trong đồng vắng, họ bị các nước lân bang xách nhiễu. Chúa bảo dân Y-sơ-ra-ên chiến đấu chống trả. Dân Y-sơ-ra-ên đã đánh bại dân A-mô-rít (Dân 21:21-25), dân Ma-đi-an (Dân 31:1-11) và dân Ba-san (Dân 21:33-35). Nếu mục đích của Chúa là để họ trải qua thất bại, thì Ngài đã không bảo họ hãy giữ vững vị trí của họ. Dù kinh nghiệm đó không được định là giai đoạn thất bại, nhưng phần lớn trong số họ đã chết mà không vào được Xứ Hứa. Đây không phải là cách Chúa mong muốn, nhưng đó là hậu quả của sự không

vâng lời của họ.

Tôi hy vọng điều này sẽ trấn an lòng bạn rằng lý do đằng sau kinh nghiệm đồng vắng không phải là sự phản đối hay hình phạt của Chúa. Đó cũng không phải là chỗ mà Chúa bỏ rơi bạn và quên lãng bạn. Đó cũng chẳng phải nơi chúng ta buông xuôi và chấp nhận thất bại!

Chúa Đang Làm Điều Tốt Đẹp!

Đồng vắng không phải là thời điểm để tìm kiếm các dấu hiệu, các phước hạnh, tìm kiếm đời sống sung mãn hay điều gì đó lạ lùng, mà là thời điểm để tìm kiếm tấm lòng của Chúa, để qua đó sản sinh ra phẩm cách và sức mạnh trong bạn. Đó là thời gian để duy trì khái tượng. Còn nếu không có cái nhìn rõ ràng về lời hứa của Chúa trong lòng, thì thời điểm này sẽ gây ra sự nản lòng và nuôi dưỡng sự than phiền.

Nếu bạn hiểu được bạn đang ở vị trí nào trong cuộc sống, thì bạn sẽ có cái nhìn đúng về đời sống bạn. Sau đó bạn nhìn thấy cánh tay của Chúa, thậm chí bạn không cảm thấy sự đụng chạm của Ngài. Đây là lúc tình yêu của bạn dành cho Ngài sẽ đạt đến sự trưởng thành, vượt trên kinh nghiệm “Ngài sẽ làm gì để chúc phước cho tôi đây?” và tiến tới chỗ “Ngài mong gì nơi tôi?”

Từ đầu tôi đã nói đến nỗi thất vọng mà ông Gióp ngày xưa đã thể hiện, đó là cách ông không hiểu hết những gì Chúa đang làm. Dù ông xoay qua phía nào, ông cũng không tìm thấy Chúa! Nếu đó là kết cuộc của việc dò tìm của ông Gióp thì hậu quả là ông sẽ thất vọng vô cùng. Nhưng ông Gióp đã không rơi vào nỗi thất vọng mà ông lại nói ra những lời đầy đức tin và hy vọng này:

“Nhưng Chúa biết con đường tôi đi, khi Ngài rèn luyện tôi, tôi sẽ ra như vàng.”

(Gióp 23:10).

Thật là một cái nhìn bức phá! Dù chúng ta cảm thấy khó mà biết được hết Chúa sẽ đem chúng ta tới đâu, nhưng Chúa thì biết hết rồi. Chúng ta có thể tin cậy Ngài hoàn toàn, bởi vì như sứ đồ Phao-lô viết, “Tôi tin chắc điều này, Đấng đã bắt đầu làm một việc tốt lành trong anh chị em cũng sẽ hoàn thành việc đó cho đến ngày của Chúa Cứu Thế Giê-su.” (Phi-líp 1:6).

Và chúng ta biết đó là lẽ thật...ngay cả khi ở trong đồng vắng.

2

CÓ NHIỀU CHIẾN HỮU

Khi cơ đốc nhân đối diện cơn bão nghịch cảnh, họ sẽ dấy lên và càng xinh đẹp hơn. Họ như những cây cối mọc nơi chỏm núi - bị gió vỗ liên hồi, nhưng đó là cây có gỗ cứng nhất.

- Billy Graham

Đức Giê-su đầy đầy Thánh Linh, từ sông Giô-đanh trở về và được Đức Thánh Linh đưa vào đồng hoang.

- Lu-ca 4:1



Hoan nghênh đến với đồng vắng! Bạn có ngạc nhiên với lời chào vui mừng như thế không? Thông thường, chúng ta không trông đợi việc dễ thời gian trong đồng vắng thuộc linh là điều gì đó tốt đẹp, nhưng bạn cần biết rằng Cha yêu dấu của chúng ta đánh giá cao những nơi như thế và bây giờ bạn có bạn đồng công.

Nếu bạn nghĩ đồng vắng là một nơi tốt, nên không cần phải tới thăm trong hành trình đức tin, tôi khuyên bạn hãy xem xét lại! Sự thật là trong đồng vắng chúng ta tìm thấy các dấu chân của vô số các thánh đồ - ngay cả chính Chúa Giê-su -Đấng đã dành thời gian quan trọng trong đồng vắng.

Nói cách khác, khi chúng ta rơi vào đồng vắng, chúng ta có nhiều chiến hữu...và không đơn độc.

Làm ơn xin đừng buộc tội là kẻ tên quá nhiều, nhưng danh sách những người ở trong đồng vắng thì thật ấn tượng.

Tất nhiên, tôi đã đề cập ông Gióp, người mà Kinh Thánh mô tả là “người giàu nhất ở Phương Đông.” (Gióp 1:3). Ông đã mất mọi thứ - của cải, con cái, sức khỏe và sự hỗ trợ từ người vợ. Là một người công chính, ông Gióp cũng bị những người bạn thân cáo buộc các tội thầm kín. Ông Gióp rất nản lòng khi ở trong đồng vắng, đến nỗi ông nói rằng tốt hơn là ông không được sinh ra thì hơn.

Trong đồng vắng bạn trải qua nơi mà Áp-ra-ham, một người giàu có vốn định cư an nhàn tại U-rơ, được Chúa bảo hãy từ bỏ mọi thứ phía sau và bắt đầu một hành trình để tìm kiếm một xứ hứa mới. Và Sa-ra đồng hành với ông mọi nẻo đường! Phần lớn hành trình của họ là ở trong sa mạc.

Môi-se rất quen thuộc với đồng vắng. Ông đã được nuôi dưỡng trong cung điện của Pha-ra-ôn như là một hoàng tử. Nhưng sau khi giết một người Ai Cập, ông ở sâu trong sa mạc, chăn cừu suốt bốn mươi năm. Đó là nơi Chúa bày tỏ chính Ngài cho Môi-se trong bụi gai cháy:

“Môi-se chăn bầy chiên của Giê-trô, ông gia mình và là thầy tế lễ Ma-đi-an. Ông dẫn đàn chiên đến mé xa của sa mạc và đến gần Hô-rép là núi của Đức Chúa Trời. Ở đây thiên sứ của CHÚA hiện ra với ông trong ngọn lửa giữa bụi gai đang cháy. Môi-se nhận thấy bụi gai cháy nhưng không tàn lụi. Vì vậy Môi-se tự nhủ: “Ta lại đó xem hiện tượng kỳ lạ này, tại sao bụi gai cháy mà không tàn.” CHÚA thấy Môi-se lại gần để xem, Đức Chúa Trời từ bụi gai gọi ông rằng: “Môi-se! Môi-se!” Môi-se đáp: “Dạ, con đây!”

(Xuất 3:1-4).

Sau đó, như chúng ta biết, Môi-se đã trở lại Ai Cập và dẫn dân tộc của ông ra khỏi Ai Cập và đi vào đồng vắng, dĩ nhiên là có lý do!

Trong đồng vắng bạn gặp Giô-sép, một người con được cha ông yêu mến. Ông bị chính các anh mình quăng xuống hố, sau đó bị bán làm nô lệ và đưa xuống Ai Cập. Sau đó, ông bị bỏ tù sau khi bị buộc tội mà ông không phạm. Ngay trong ngục thất của vua Pha-ra-ôn, Chúa đã bày tỏ chính Ngài cho Giô-sép và ông bắt đầu giải các chiêm bao của quan tù trưởng và quan ngục thiện. Điều đó vô tình chuẩn bị cho ông để ông giải điềm chiêm bao của chính vua Pha-ra-ôn.

Và sau đó là Vua Đa-vít. Sa-mu-ên đã nói tiên tri rằng ông sẽ là vua tiếp theo, nhưng không lâu sau đó, Đa-vít chuẩn bị cho ngai vàng bằng cách sống trong các hang và đi lang thang trong đồng vắng. Tại đó, Chúa bày tỏ chính Ngài cho Đa-vít

với tư cách là Đấng Chấn Giữ, là Sức Mạnh, là Thuần Đở và là Đồn Lũy của ông.

Giăng Báp-tít được kêu gọi để trở thành một tiên tri vĩ đại - cha ông đã kể cho ông về một khái tượng mà Chúa tỏ cho cha ông. Nhưng chính trong đồng vắng mà Chúa bày tỏ chính Ngài cho ông, chứ không phải trong trường Kinh Thánh. Rốt cuộc ông sống trong các đồng vắng thuộc xứ Giu-đê, mặc da thú và ăn côn trùng. Lu-ca 3:2-3 nói, "...Lời của Đức Chúa Trời đến với Giăng con trai Xa-cha-ri trong đồng hoang. Do đó ông đến khắp miền dọc Sông Giô-đanh rao giảng rằng mọi người phải ăn năn để được tha tội và hãy bày tỏ lòng ăn năn ấy qua phép báp-têm."

Chính tại đồng vắng Ả-rập mà Chúa bày tỏ các huyền nhiệm của Tân ước cho sứ đồ Phao-lô, là người đã viết ấy là mục đích của Chúa đó là, "bày tỏ cho tôi Con Ngài, để tôi có thể rao giảng Tin Mừng của Ngài giữa các dân ngoại, thì tôi không bàn ngay với thịt và máu, tôi cũng không đi lên Giê-ru-sa-lem để gặp các vị làm sứ đồ trước tôi, nhưng tôi đi vào xứ A-ra-bi..." (Ga-la-ti 1:16-17).

Sứ đồ Giăng đã ở đâu khi ông nhận Khải Thị của Chúa Giê-su?

"Tôi, Giăng, anh em và bạn cùng chia sẻ hoạn nạn, cùng hưởng vương quốc, và cùng kiên trì chịu khổ với anh chị em trong Đức Chúa Jesus, đang ở trên một đảo tên là Pát-mô, vì cơ Đạo của Đức Chúa Trời và vì lời chứng về Đức Chúa Jesus."

(Khải Huyền 1:9).

Pát-mô là một hòn đảo bị bỏ hoang - một địa điểm hoàn hảo cho kinh nghiệm đồng vắng.

Quan trọng hơn hết, Chúa Giê-su đồng hành cùng bạn. Sau khi nhận phước hạnh của Cha Ngài và Đức Thánh Linh cách công khai, Ngài đã được Chúa Cha sai vào đồng vắng

để đối diện với những cám dỗ của satan.

Tôi đã quan sát thấy thường đây là khuôn mẫu: Đức Chúa Trời tỏ cho chúng ta những điều vĩ đại mà Ngài định thực hiện qua chúng ta trong tương lai, và sau đó Ngài dẫn chúng ta thẳng vào đồng vắng để chuẩn bị chúng ta.

Nếu đồng vắng là bắt buộc đối với các thánh đồ vĩ đại và với Chúa Giê-su, thì tôi có thể đoán chắc ý niệm rằng: tốt cho tôi khi để thời gian trong đồng vắng, dù rõ ràng là tôi mong có một cách nào đó dễ dàng hơn. Đồng vắng là nơi Chúa thử thách, hạ lòng, thêm sức và tôi luyện chúng ta. Đây là nơi Ngài nhào nặn phẩm cách tin kính trong chúng ta. Đây là nơi chuẩn bị cho công tác kết quả trong tương lai trong vương quốc của Ngài.

Điều lý thú nhất về đồng vắng là thế này; đó là nơi Chúa bày tỏ chính Ngài trong nhiều cách tươi mới! Tiên tri Ê-sai viết:

“Thật vậy CHÚA sẽ an ủi Si-ôn; Ngài sẽ an ủi những nơi hoang tàn của nó; Ngài sẽ biến đồng hoang của nó trở nên như Ê-đen, làm sa mạc của nó trở thành như vườn của CHÚA; Những nơi ấy sẽ tràn đầy hân hoan và vui vẻ, lòng biết ơn và tiếng hát lời ca.”

(Ê-sai 51:3)

Vườn Ê-đen là nơi Chúa bày tỏ chính Ngài cho A-đam và cả hai có mối thông công tại đó.

Trong đồng vắng bạn sẽ đói khát Chúa hơn. Vì thế, khi Chúa sẵn sàng để bày tỏ chính Ngài, trong tình trạng mà bạn chỉ có một mình và bạn tập trung hơn, bạn có thể dễ dàng xoay khỏi những thứ thuộc về thế gian mà đến với Ngài. Nếu chúng ta muốn đáp ứng với sự kêu gọi của Chúa dành cho chúng ta, thì kinh nghiệm của chúng ta sẽ như vậy. Chính trong đồng vắng Chúa bày tỏ chính Ngài cho chúng ta một cách tươi mới. Ê-sai 45:15 nói, “Lạy Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, Đấng Giải Cứu của chúng con; Quả thật, Ngài là Đức Chúa Trời, Đấng

ẩn mình.” Đối với người nào vô cùng khao khát Ngài, Ngài làm điều này để tạo ra một sự khao khát được thông công thật mật với Chúa. Chúa ẩn mình khỏi những người không đói khát Ngài. Ngài sẽ không để người ta xem thường. Ngài sẽ không bao giờ để cho ai xem thường Ngài.

Mẹo Để Sống Sốt Trong Đồng Vắng

#2 Dù bạn cảm thấy đơn độc thế nào, Chúa luôn hiện diện

Thường thì kinh nghiệm đồng vắng dường như thiếu vắng sự hiện diện của Chúa! Lúc mà bạn dường như cần cảm nhận sự hiện diện của Ngài nhất thì Ngài dường như cách xa nhất.

Điều quan trọng là bạn cần hiểu có hai sự bày tỏ về sự hiện diện của Chúa. Sự bày tỏ thứ nhất căn cứ trên các những lời hứa từ câu Kinh Thánh này, “Ta sẽ không bao giờ lìa bỏ con” (Ê-sai 43:2). Đây là sự toàn tại của Đức Chúa Trời. Đây là điều mà vua Đa-vít nói đến: “Nếu con lên trời, Ngài đang ngự tại đó; Nếu con xuống âm phủ, kìa, Ngài cũng hiện hữu ở đó.” Nếu bạn tin điều Kinh Thánh nói và bạn tin cậy Chúa, thì thực tế là dù bạn cảm thấy thế nào hay điều gì xảy ra đi nữa, Chúa luôn ở với bạn.

Còn sự hiện diện kia, kinh nghiệm mà tất cả chúng ta đều yêu thích và cũng là một phần của đời sống cơ đốc nhân, đó là sự hiện diện bày tỏ. “Bày tỏ” có nghĩa là đem từ chỗ không thấy vào chỗ thấy được, từ cái không nghe được đến cái nghe được, từ cái không biết được sang cái biết được. Đó là khi Chúa làm cho chính Ngài trở nên thực hữu với các giác quan vật lý của chúng ta. Thật tuyệt vời khi vui hưởng sự gặp gỡ này, nó có thể xảy ra trong lúc thờ phượng, lúc cầu nguyện riêng, lúc đi bộ trong rừng, trong các hoạt động bình thường của

cuộc sống hàng ngày – và trong vô số cách khác nữa.

Vì thế, khi bạn đói khát thuộc linh trong đồng vắng, nếu Chúa không đến và ban phước cho bạn bằng sự hiện diện đẹp đẽ, hấp dẫn của Ngài thì bạn chỉ việc thư giãn và nương cậy vào các lời hứa của Ngài - một lời hứa quan trọng đó là, “Ta sẽ không bao giờ lìa bỏ con.” Khi chúng ta chúc tụng Ngài trong lúc không cảm nhận sự hiện diện bày tỏ của Ngài, làm thế sẽ củng cố tình yêu không đòi đổi của chúng ta dành cho Ngài.

Đói Khát Đức Chúa Trời

Đối với người nào tìm kiếm Chúa với cả tấm lòng, Ngài sẽ bày tỏ chính Ngài.

Hãy nhớ, Chúa phán rằng Ngài đem dân Y-sơ-ra-ên vào đồng vắng để hạ họ xuống và khiến cho họ đói. Tuy nhiên, thay vì đói khát Chúa như Giô-suê, dân chúng lại thèm khát những điều mà Chúa không cho phép. Vì thế khi Ngài đến để bày tỏ chính Ngài cho họ, như Ngài đã làm với Môi-se, họ đã không có sự khao khát Ngài. Thật ra, họ đã khước từ Ngài. Trong Phục Truyền, chúng ta đọc:

“Khi anh chị em nghe tiếng nói từ trong bóng đen dày đặc phát ra, trong khi núi bị lửa bốc cháy rực trời, anh chị em đã đến với tôi – tất cả các thủ lãnh của các chi tộc và các trưởng lão của anh chị em – và đã nói, ‘Này, CHÚA, Đức Chúa Trời của chúng ta, đã bày tỏ cho chúng tôi thấy vinh quang và sự vĩ đại của Ngài; chúng tôi đã nghe tiếng Ngài từ trong ngọn lửa phán ra. Ngày nay chúng tôi đã thấy tận mắt rằng Đức Chúa Trời có thể phán với loài người mà người nghe vẫn còn có thể sống được. Vậy bây

giờ tại sao chúng tôi phải chết? Vì ngọn lửa lớn này sẽ thiêu rụi chúng tôi. Nếu chúng tôi còn tiếp tục nghe tiếng của CHÚA, Đức Chúa Trời của chúng ta, thì chúng tôi chắc chắn phải chết, vì có ai trong vòng muôn loài xác thịt đã được nghe tiếng của Đức Chúa Trời hằng sống phán ra từ trong ngọn lửa như chúng tôi đã nghe mà còn sống được chăng? Vậy xin chính ông hãy lại gần để nghe tất cả những gì CHÚA, Đức Chúa Trời của chúng ta, sẽ phán. Sau đó xin ông nói lại mọi điều CHÚA, Đức Chúa Trời của chúng ta, đã nói với ông, rồi chúng tôi sẽ nghe và làm theo.”

(Phục Truyền 5:23-27)

Một lần nữa, Chúa muốn bày tỏ chính Ngài cho họ trong đồng vắng, như Ngài đã làm với Môi-se, nhưng họ không chịu và thỉnh cầu Môi-se: “Vậy xin chính ông hãy lại gần để nghe tất cả những gì CHÚA, Đức Chúa Trời của chúng ta, sẽ phán. Sau đó xin ông nói lại mọi điều CHÚA, Đức Chúa Trời của chúng ta, đã nói với ông, rồi chúng tôi sẽ nghe và làm theo.”

Buồn thay, dân chúng không hề biết Chúa, họ chỉ biết về Ngài. Vì thế, họ không bao giờ có thể làm như Ngài đã truyền bảo họ. Vì không biết Ngài, nên họ không bao giờ nhìn thấy xứ mà Ngài đã hứa ban cho họ và họ đã chết trong đồng vắng.

Khi Đức Chúa Trời đem chúng ta vào đồng vắng, như Ngài đã làm với Giăng, Môi-se, Đa-vít, Giô-sép, Phao-lô và những người khác, thì mục đích sẽ là thử chúng ta để xem liệu chúng ta có đói khát Ngài hay chúng ta thêm khát những sự thoải mái và khoái lạc mà Chúa đã cất khỏi chúng ta. Gia-cơ viết:

“Anh chị em cầu xin mà không nhận được vì anh chị em cầu xin với động cơ sai, để dùng cho tư dục mình. Hỡi những người ngoại tình, anh chị em không biết rằng kết bạn với thế gian là thù nghịch

với Đức Chúa Trời sao? Vậy ai muốn làm bạn với thế gian là làm cho mình trở thành kẻ thù của Đức Chúa Trời. Anh chị em nghĩ rằng lời Kinh Thánh nói, “Đức Thánh Linh, Đấng Ngài đặt trong chúng ta, yêu chúng ta quá đến nỗi ghen tuông” Tuy nhiên Ngài lại ban ân sủng nhiều hơn, vì thế có lời chép rằng, “Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ân sủng cho người khiêm nhường.” Vậy hãy thuận phục Đức Chúa Trời. Hãy chống cự Ác Quỷ, nó sẽ trốn khỏi anh chị em. Hãy đến gần Đức Chúa Trời, và Ngài sẽ đến gần anh chị em. Hỡi những người tội lỗi, hãy rửa sạch tay mình. Hỡi những người hai lòng, hãy tẩy sạch lòng mình.”

(Gia-cơ 4:3-8).

Khi chúng ta đến gần Chúa bằng cách tìm kiếm Ngài với cả tấm lòng, thì Ngài sẽ đến gần chúng ta. Dân Y-sơ-ra-ên quan tâm tới các tham dự riêng của bản thân họ hơn là những ước ao của Chúa. Họ là những con người ngoại tình, tìm sự thoải mái và an ninh theo cách mà thế gian cung phụng cho họ. Họ mau quên rằng tất cả những thứ xa xỉ và tiện nghi này không thể cứu người Ai Cập và quân đội của chúng.

Chúa phán rằng để đến gần Ngài, chúng ta phải làm hai điều. Trước tiên, chúng ta phải thanh tẩy tay mình. Thứ hai, 2 Cô-rinh-tô 7:1 nói, “Anh chị em yêu dấu, vì chúng ta có những lời hứa ấy, hãy tẩy sạch khỏi chúng ta mọi thứ ô uế của thể xác và tâm linh, để được hoàn toàn thánh hóa trong sự kính sợ Đức Chúa Trời.” Tội lỗi ngăn cách chúng ta với Chúa: “Nhưng ấy là vì tội lỗi của các ngươi đã làm cách biệt các ngươi với Đức Chúa Trời; Những tội lỗi của các ngươi đã làm Ngài lánh mặt, để Ngài không nghe các ngươi nữa” (Ê-sai 59:2).

Thứ hai, chúng ta phải thanh tẩy lòng mình. Chìa khoá để thực hiện điều này được Gia-cơ nói đến, “Hãy đến gần Đức Chúa Trời, và Ngài sẽ đến gần anh chị em.” Người hai lòng thường dao động qua lại từ Thánh Linh đến xác thịt. Họ không

để tâm trí và yêu mến những sự thuộc về Chúa. Cô-lô-se 3:1-2 nói, “Vậy, nếu anh chị em đã được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm kiếm những gì trên trời, nơi Đấng Christ đang ngồi bên phải Đức Chúa Trời. Hãy hướng tâm trí của anh chị em vào những gì trên trời, không vào những gì dưới đất.”

Điều nào bạn sốt sắng tìm kiếm chính là điều bạn sẽ để tâm tư vào đó. Từ chìa khoá là hướng. Khi một phụ nữ uốn tóc, mỗi cọng tóc được sửa lại, dùng hoá chất để uốn cong nó. Giờ cô ta có mái tóc xoắn vì mỗi cọng tóc đã được uốn. Bạn có thể kéo thẳng sợi tóc đó khi nó hết thuốc thì nó sẽ trở lại kiểu bình thường.

Người ta có thể đi nhà thờ, hát trong ban nhạc và tham gia các hoạt động nhà thờ, nhưng tâm trí của họ ở đâu khi họ không làm công việc Chúa?” Đầu óc ở đâu thì họ sẽ hướng về đó. Ngay khi người đó ra khỏi nhà thờ hay ra khỏi bầu không khí thờ phượng, tâm trí của họ sẽ trở lại tình trạng cũ, giống như tóc trở về hình dạng cũ.

Tôi đã nói chuyện với nhiều người trong các hội thánh khắp nước Mỹ, là những người trong ban nhạc thờ phượng, ghi chép từng sứ điệp khi nghe giảng và thậm chí dâng thời gian để phục vụ Chúa trong nhiều chức vụ. Những công việc này không phải là xấu, nhưng lúc nghỉ ngơi thì điều duy nhất họ nói tới là tiền bạc, là thể thao, là quần áo, là tin tức trên mạng xã hội, là sở thích, là về người khác phái, là thức ăn, là kinh nghiệm mua sắm, là các ứng dụng điện thoại mà họ yêu thích và nhiều chuyện khác ở thế gian. Họ rất hứng chí khi bàn đến những chuyện này, nhưng việc đọc Kinh Thánh, cầu nguyện, làm chứng cho người khác và thậm chí là đi nhóm là những việc họ chỉ làm vì cơ bản phận.

Khi một người nam yêu một người nữ và đính hôn để tiến đến hôn nhân, bạn không cần phải bảo anh ta hãy suy nghĩ và nói về cô ta. Cô ta liên tục ở trong tâm trí của anh ta và anh ta hồ hởi khi nói đến tên cô ta. Lý do là tình cảm hay tấm lòng anh ta luôn hướng về cô ta. Anh ta không có hai lòng. Anh ta không nghĩ về người phụ nữ nào khác. Anh ta đang yêu!

Đa-vít nói trong Thi Thiên 16:8, “Tôi hằng để CHÚA trước mặt tôi; Vì Ngài ở bên phải tôi, nên tôi chẳng bị rung động.” Tâm trí ông không chia cắt. Tấm lòng ông thánh sạch. Lòng của ông không yêu mến những thứ khác khi ông yêu mến Chúa. Tình yêu của ông đối với Chúa vượt xa hơn bất kỳ thứ gì tốt đẹp mà thế gian cung phụng. Những thứ mà chúng ta yêu thích hay tin tưởng hơn là Chúa Giê-su đều được gọi là thần tượng. Đa-vít viết:

“Ai có thể lên núi của CHÚA? Ai có thể đứng nổi trong nơi thánh của Ngài? Ấy là người có tay tinh sạch và lòng trong trắng, ấy là người chẳng hướng lòng mình về thần tượng hư không, và chẳng thốt ra những lời thề nguyện giả dối.”

(Thi Thiên 24:3-4).

Người không yêu thích hay tin tưởng bất cứ thứ gì khác hơn là Chúa Giê-su tức là người có lòng thánh sạch. Chúa Giê-su nói trong Ma-thi-ơ 10:37, “Ai yêu cha mẹ hơn Ta không xứng đáng cho Ta. Ai yêu con trai con gái hơn Ta không xứng đáng cho Ta.”

Trong thời kỳ đồng vắng, chúng ta đừng có như dân Y-sơ-ra-ên, là những người đã quá yêu cuộc sống trần thế đến nỗi đánh mất cơ hội để biết Chúa.

Ê-sai 35:1-2 nói:

“Miền hoang dã và vùng đất khô cằn sẽ vui mừng; Sa mạc sẽ mừng rỡ và trổ hoa như hoa hồng nở rộ. Nó sẽ trổ hoa đầy dẫy khắp nơi; Nó sẽ hân hoan vui mừng ca hát. Vinh hiển của Li-băng, hùng vĩ của Cạt-mên, và rược rỡ của Sa-rôn đều được ban cho nó. Người ta sẽ thấy vinh hiển của CHÚA, ỨC SỰ HUY HOÀNG CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI CHÚNG TA.”

Chính trong đồng vắng mà vinh quang của Chúa được bày tỏ! Chúng ta hãy gia nhập vào đoàn người gồm tất cả các thánh đồ vĩ đại, những người đã đi trước chúng ta! Chúng ta hãy đến gần Chúa với đôi tay thanh sạch và tấm lòng thánh khiết như Đa-vít, Môi-se, Phao-lô, Giô-sép và những người nam, người nữ vĩ đại khác của Chúa đã làm!

3

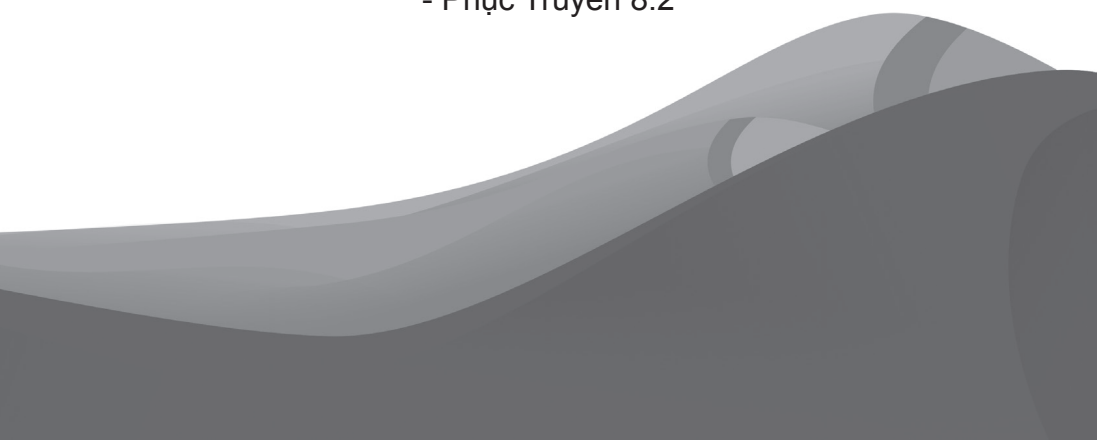
ĐỒNG VẮNG LÀ CẦN THIẾT

Hãy ra soát lại tất cả những kinh nghiệm của chính mình. Hãy nghĩ đến cách mà Chúa đã dẫn bạn vào đồng vắng thế nào, Ngài đã nuôi nấng và mặc lấy cho bạn mỗi ngày thế nào. Ngài đã chịu đựng sự thô lỗ của bạn, chịu đựng tất cả những sự lầm bầm và ham muốn “những thú vui nhục dục của Ai Cập” của bạn! Hãy nghĩ về ân sủng của Chúa đã đủ cho bạn trong mọi nan đề của bạn ra làm sao.

- Charles H. Spurgeon

Đức Chúa Trời anh chị em đã dẫn anh chị em bằng qua sa mạc; cho anh chị em gặp bao nhiêu gian nan để thử lòng anh chị em, xem anh chị em có vâng giữ các điều răn của Ngài không.

- Phục Truyền 8:2



Đối với tôi, kinh nghiệm đầu tiên rơi vào đồng vắng là một cú sốc nặng. Thành thật thì, vài năm đầu học làm môn đồ Chúa giống như tuần trăng mật kéo dài. Lisa và tôi lúc đó sống tại Dallas, Texas, và sau một thời gian làm kỹ sư, tôi nhận một vị trí mục vụ ở hội thánh của chúng tôi. Tôi đã được giao “công việc” phục vụ mục sư quản nhiệm, vợ ông và tiếp đón các diễn giả khách mời tại hội thánh lớn của chúng tôi. Thật vui mừng biết bao! Tôi nghĩ mình đang ở trên thiên đàng. Tôi chăm sóc những vị mục sư đầy ơn nhất đang hầu việc Chúa trên thế giới này, vì hội thánh của chúng tôi là một trong các hội thánh nổi tiếng nhất tại Mỹ.

Khi các lãnh đạo đầy ơn tàm cỡ quốc gia và quốc tế này đến sân bay, tôi ở đó để đón họ và chở họ đến nhà thờ hay đến tới nơi họ lưu trú. Trong các chuyến đi của họ, tôi luôn chở họ tới nơi họ cần đi và cùng ăn cơm với họ. Tôi đã dành rất nhiều giờ với vài trong số tôi tớ Chúa đầy ơn nhất trong chức vụ ở thể hệ của chúng tôi. Những năm đầu của tôi trong mục vụ này thật tuyệt vời - đầy sức sống.

Nhưng sau đó mọi chuyện đã bắt đầu trở nên khó khăn. Quả thật là vô cùng khó khăn. Vào thời điểm đó tôi đã không biết chuyện này, vì Chúa chưa có mặc khải cho tôi, nhưng tôi đang rơi vào kinh nghiệm đồng vắng. Đây là nơi Chúa huấn luyện chúng ta. Đây là nơi phẩm cách của chúng ta được phát triển và đức tin chúng ta được củng cố. Nên đồng vắng là cần thiết.

Hãy hình dung điều này: Bạn là một người Y-sơ-ra-ên, mới vừa được giải cứu sau cả một đời làm nô lệ. Bạn vừa mới kinh nghiệm đi giữa hai vách nước cuộn cuộn dựng đứng lên

nhưng bạn đi cách an toàn qua bờ bờ bên kia. Bạn quay lại nhìn khi các vách nước trước đó bảo vệ bạn thì giờ đã chôn vùi kẻ thù của bạn. Những kẻ hành hạ bạn đã bị tiêu diệt, mãi mãi không còn! Còn bạn hân hoan ăn mừng nhảy múa vì sự giải cứu khỏi hoàn cảnh của Chúa. Bạn cảm thấy bất khả chiến bại, biết rằng Chúa ở về phía bạn. Bạn sẽ không bao giờ nghi ngờ năng quyền hay sự thành tín của Ngài nữa!

Nhưng bây giờ cảnh trạng đã khác: đó là vài ngày sau – lúc bạn mệt mỏi, khát nước và nóng nực. Bạn chưa tới ngưỡng cửa của xứ hứa, mà bạn đang lang thang vô vọng trong một sa mạc đầy rắn lửa và bò cạp. Bạn không còn nhảy múa và ca hát cho Chúa vì ngựa cùng những kẻ cưỡi ngựa của chúng tôi đã bị quăng xuống biển, mà trái lại bạn than phiền với lãnh đạo bạn rằng, “Tại sao ông lại đem chúng tôi ra khỏi Ai Cập? Để giết chết chúng tôi, con cái chúng tôi và bầy súc vật của chúng tôi với cơn khát sao?”

Nào bây giờ hãy nhìn bản thân bạn...bạn có tin Đức Chúa Trời đã giải cứu bạn một cách quyền năng ra khỏi quyền lực của kẻ thù chỉ để bỏ bạn lang thang vô vọng qua cái sa mạc hỗn độn và vắng vẻ này không? Có phải đây là mục đích của Ngài không? Tất nhiên là không - đây chỉ là một nơi cần thiết để trải qua trên đường bạn đi tới xứ hứa.

Cũng như Chúa đã dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập để vào đồng vắng thế nào thì Ngài cũng dẫn dắt bạn như thế. Ma quỷ không dắt bạn vào đó mà là Đức Chúa Trời. Có một mục đích – một kế hoạch thiên thượng - cho thời kỳ khô hạn này. Trước tiên, Ngài hạ chúng ta xuống rồi sau đó thử chúng ta. Ngài làm điều này để chúng ta biết bản chất thật của lòng chúng ta.

Ngài hạ chúng ta thế nào? “Ngài để cho anh chị em khổ sở vì đói rồi nuôi anh chị em bằng ma-na...” (Phục 8:3). Ngài hạ dân Y-sơ-ra-ên bằng cách cho họ đói. Nhưng câu tiếp theo tuyên bố Ngài đã nuôi họ bằng mana. Nghe như mâu thuẫn. Làm sao Ngài có thể làm cho họ đói trong lúc nuôi họ bằng mana?

Nào mana là thức ăn ngon nhất bạn có thể ăn - nó có trong thực đơn của thiên sứ! Ê-li được thêm sức trong hành trình bốn mươi ngày chỉ nhờ hai miếng bánh. Còn dân Y-sơ-ra-ên có nó dư dật. Họ nhận thức ăn tươi, gửi từ thiên đàng một tuần sáu buổi sáng, vào sáng ngày thứ sáu mana còn dư cho đến ngày thứ bảy một cách kỳ diệu. Họ không bao giờ thiếu một bữa ăn nào từ ngày đầu tiên Chúa ban mana cho họ cho tới khi họ đóng trại trên bờ Xứ Hứa.

Vậy tại sao Chúa phán, “Ta đã làm cho các ngươi đói?” Ngài đang nói về cái đói nào? Để hiểu rõ, hãy xem hoàn cảnh của họ. Giả dụ bữa sáng nào của bạn toàn là một ổ bánh mì, và mỗi bữa tối của bạn cũng là một ổ bánh mì. Không có bơ, không có mứt chấm, không có thịt nguội với pho-mát, không có thịt cá ngừ, chỉ có bánh mì thôi. Chúng ta không chỉ nói đến vài ngày hay vài tuần, mà nói về chế độ ăn này trong bốn mươi năm!

Khi tôi là một mục sư thanh niên, chúng tôi đã dẫn bốn mươi sáu thanh niên tới nước Trinidad trong chuyến đi truyền giáo tám ngày. Hội thánh tại Trinidad đã chuẩn bị thức ăn cho chúng tôi, và người tiếp đón vô cùng tử tế. Chúng tôi ăn thịt gà mỗi ngày. Họ làm món thịt gà theo nhiều cách khác nhau và đem ra dùng với cơm và rau, nhưng lúc nào cũng là thịt gà.

Sau tám ngày ăn thịt gà, chúng tôi thèm món gì đó khác. Khi về nhà, một thanh niên trong nhóm chúng tôi đã hỏi mẹ anh tối đó ăn món gì, bà đáp, “Gà!” Anh ta la lên và sau đó nài xin bà dẫn anh đi ăn hamburger.

Tại Trinidad chỉ mới sau tám ngày mà chúng tôi đã cảm râm rồi, bạn có tưởng tượng được bốn mươi năm thì sao? Không phải bốn năm mà bốn mươi năm ăn cùng một loại thức ăn! Giờ chúng ta thấy được cách Chúa khiến cho dân Y-sơ-ra-ên đói. Ngài đã không cho họ thứ mà họ thèm muốn mà ban cho họ cái mà họ thật sự cần để sống còn và khỏe mạnh.

Còn điều nào khác về hoàn cảnh của họ mà khiến họ phải đói, phải thèm khát thứ họ không có? Khi chúng ta đọc câu

chuyện này, có thể chúng ta nghĩ chuyện hơi lạ là vì quần áo của họ không cũ mòn - tiết kiệm được nhiều cho ngân sách gia đình. Thôi nào, bạn muốn mặc cùng một bộ quần áo suốt bốn mươi năm không? Chán vô cùng! Chẳng hề đi tới trung tâm mua sắm hay tìm hiểu phong cách mới trên mạng. Cùng một đôi giày cũ mòn suốt bốn mươi năm.

Vâng, các nhu cầu căn bản của họ đã được cung ứng- được che chở khỏi cái nóng, cái lạnh - nhưng quá nhiều điều họ muốn mà không có.

Và hãy suy nghĩ về sự đơn điệu của quang cảnh ấy, hết ngày này qua ngày kia, không chỉ trong vài tuần, mà suốt bốn mươi năm. Làm sao mà chúng ta thích xem cùng một lùm cây xương rồng, cùng một đám cỏ, cũng một vùng đất khô khan - không có suối nước chảy êm, khu rừng xanh tươi, vườn nho đẹp đẽ và ao hồ trong vắt –mà đây chỉ là sa mạc hết ngày này qua ngày khác đây?

Họ đã có điều họ cần nhưng không có cái mà họ muốn. Theo ánh sáng này, chúng ta hãy xem xét lại câu Kinh Thánh này:

“Ngài để cho anh chị em khổ sở vì đói rồi nuôi anh chị em bằng ma-na là thứ anh chị em và tổ tiên chưa hề biết, để dạy cho anh chị em biết rằng người ta sống không phải chỉ nhờ bánh mà thôi, nhưng nhờ mọi lời từ miệng CHÚA phán ra.”

(Phục Truyền 8:3).

Đức Chúa Trời đã khiến cho họ đói bằng cách loại bỏ bất cứ thứ gì thỏa mãn tham dục và xác thịt của họ, trong khi đó vẫn đáp ứng các nhu cầu cơ bản của họ. Cơn đói đó đem đến bài thử này: Chúa muốn xem thử liệu họ có khao khát Ngài thay vì thèm khát những thứ mà họ đã bỏ lại phía sau hay không. Họ có tìm kiếm Ngài hay tìm kiếm những gì mà xác thịt của họ thèm muốn? Họ có đói khát sự công chính

hay sự thoải mái và khoái lạc? Buồn thay, tấm lòng của dân Y-sơ-ra-ên đã không đặt vào Đấng duy nhất có thể làm họ thỏa mãn, vì thế họ đã không đậu bài thử nghiệm này:

Lúc ấy, bọn tạp dân giữa vòng dân sự nổi lòng tham muốn khiến dân Is-ra-ên lại khóc nữa và nói: “Ước gì chúng ta được ăn thịt! Chúng ta nhớ những con cá ăn miễn phí tại Ai Cập, những trái dưa chuột, dưa gang, củ kiệu, hành và tỏi: nhưng bây giờ sức mạnh của chúng ta bị khô héo, vì chẳng có chi hết, chỉ thấy mana mà thôi!”

(Dân Số 11:4-6).

Mẹo Để Sống Sốt Trong Đồng Vắng

#3 Đừng Bao Giờ Tự Minh Lo Liệu Mọi Vấn Đề

Đối với người nào trong chúng ta là những người quen cảnh tự lực cánh sinh thì một trong những cảm dỗ lớn trong đồng vắng là cố gắng “giúp Chúa một tay.” Khi cái cảm giác như thể là Chúa không còn hiện diện và xa cách hàng ngàn dặm, khi mà các nỗ lực khiêm tốn của chúng ta muốn làm việc gì đó cho vương quốc Chúa dường như thất bại, khi mà để nhiều giờ cầu nguyện chỉ làm cho hai đầu gối đau thêm, trong cơn thất vọng chúng ta làm gần như mọi thứ để “giúp Chúa một tay.” Đây quả là ý tưởng tồi. Kinh nghiệm đồng vắng thì có không có chuyện gì xảy ra nhiều – ngoại trừ một ít nước và một ít thức ăn đạm bạc. Trong sự khô hạn này, chúng ta học được rằng cuộc sống còn hơn là những gì chúng ta làm hay có. Trái lại, vấn đề là chúng ta biết Chúa cách thân mật và làm trọn ước muốn của Ngài mỗi ngày.

Trong kinh nghiệm đồng vắng của tôi, đối với tôi một ngày giống như một tuần, một tuần giống như một tháng

vì tôi không thấy gì nhiều, không có lòng nhiệt thành gì hết và cũng không có động lực nào. Thế nhưng tôi phải tiếp tục, tôi phải vượt qua, phải cứ đón nhận từ Lời Chúa trong lòng tôi, phải tiếp tục phục vụ Chúa hết sức mình, phải tiếp tục có mặt ở đó và kiềm chế không làm việc gì vội vàng do thiếu kiên nhẫn. Tôi đã phải cứ nhắc nhở bản thân rằng tôi đang ở đúng nơi mà Chúa muốn. Ngài không lãng phí thời gian và Ngài sẽ làm ứng nghiệm những lời hứa của Ngài.

Chắc chắn, đồng vắng không phải là nơi để đề bạt bản thân! Hãy nhớ, bạn đang được thanh tẩy và được trang bị, vì thế bạn phải sốt sắng để duy trì ổn định và chống cự bất kỳ cám dỗ nào để phạm tội.

Trên con đường mà Chúa xây trong đồng vắng, hãy luôn chạy cùng nhịp với Ngài! Đừng bao giờ cố vượt qua Ngài vì có vẻ như Ngài di chuyển quá chậm!

Họ nhớ lại những gì họ đã bỏ lại tại Ai Cập, nơi mà ngay cả một cuộc sống bị nô lệ và áp bức còn sướng hơn là đồng vắng khô cằn mà Chúa dẫn họ tới. Họ bắt đầu than phiền và lẩm bầm, đòi ăn thịt. Chúa nghe tiếng kêu cầu của họ:

“Ngài ban cho họ điều họ cầu xin. Nhưng sai bệnh tật tổn hại đến với đời sống họ. Nên họ ăn thịt chim no nê vì Ngài đem cho họ vật họ thích. Nhưng trước khi chán chê vật họ thích; Khi thịt vẫn còn trong miệng;”

(Thi Thiên 106:15; 78:29-30).

Họ nhận được thứ họ muốn, nhưng với một giá rất đắt. Thịt đến với một tâm hồn bị tổn hại. Tình trạng ốm yếu này khiến cho họ không đủ năng lực để chịu đựng, không thể vượt qua thử thách và cuối cùng là họ không bao giờ vào Xứ Hứa! Xin ăn thịt không phải là tội, vấn đề là lời cầu xin đó tiêu biểu cho

điều gì. Việc này phô bày sự bất mãn trong lòng với Chúa và cách Chúa dẫn dắt và cung ứng. Nó cũng cho thấy lòng thèm muốn một cuộc sống mà họ đã bỏ lại phía sau tại Ai Cập, mà bây giờ nhớ nó là cuộc sống dễ dàng, quên mất lúc đó họ đã sống trong nô lệ.

Đây là một bài học nhớ đời cho tất cả chúng ta: Nếu chúng ta chỉ tìm kiếm các lợi ích của lời hứa mà không tìm Đấng đã hứa, thì chúng ta sẽ không có sức mạnh cần thiết cho những lúc ở trong đồng vắng. Chắc chắn chúng ta sẽ nhớ lại những ngày xa xưa lặn đạn ấy, nếu nhìn với cái nhìn xác thực thì chẳng gì là tốt đẹp, mà thực chất đó là những ngày bị nô lệ cho đủ thứ chuyện đời.

Việc tìm kiếm Chúa để được Ngài ban cho điều gì đó hay làm cho bạn việc nào đó là một chuyện. Còn tìm kiếm Chúa vì Ngài là ai là một chuyện khác. Lựa chọn đầu tiên là vì lợi ích của bạn và động cơ ích kỷ của bạn sẽ dẫn tới hậu quả là mối quan hệ không trưởng thành với Đức Chúa Trời. Nhưng tìm kiếm Chúa vì Ngài là ai và Ngài là gì sẽ xây dựng mối quan hệ thân mật và bền vững mà tất cả húng ta đều khao khát.

Sự Khan Hiếm Thiêng Liêng

Như chúng ta biết, sống trong một đồng vắng khô cằn có cả việc khan hiếm mọi thứ - thời điểm mà bạn chỉ nhận những thứ bạn cần cho nhu cầu cảm xúc, nhu cầu thuộc thể hay nhu cầu vật chất hơn là có những gì bạn muốn. Chúa hứa chăm sóc những nhu cầu căn bản của chúng ta, vì thế trong đồng vắng Ngài cung ứng bánh hàng ngày, không phải dư dật mọi thứ.

Ở Mỹ khi thời điểm tốt đẹp đến, chúng ta có thể nói chúng ta đang sống trong nhung lụa. Trong đồng vắng thậm chí miếng cơm manh áo còn không có! Kinh nghiệm này có thể liên hệ đến việc thiếu thốn đủ thứ. Đó là thời điểm bạn kinh nghiệm những gì bạn cần để sống, chứ không phải những gì bạn muốn. Trong đồng vắng Chúa biết những gì bạn cần cho đời sống thuộc linh, và có thể đó không phải là những gì bạn nghĩ

bạn cần! Ngài đáp ứng các nhu cầu của chúng ta trong thời điểm của Ngài - không nhất thiết là những gì chúng ta muốn.

Mục đích của đồng vắng là để thanh tẩy và thêm sức cho chúng ta. Chúng ta phải đeo đuổi tấm lòng của Chúa, không phải sự cung ứng của Ngài. Rồi khi chúng ta bước vào các thời điểm dư dật, chúng ta sẽ không quên chính Chúa, Đức Chúa Trời của chúng ta, là Đấng ban dư dật cho chúng ta để thiết lập giao ước của Ngài (Phục 8:2-18).

Vấn đề cốt lõi là định nghĩa của chúng ta về cái chúng ta cần và cái chúng ta muốn khác với thực tế. Chúng ta gọi những cái chúng ta muốn là “nhu cầu” trong khi thực tế thì không phải vậy! Có lẽ quá nhiều người trong chúng ta chưa có học những gì mà ông Phao-lô muốn nói:

“Tôi nói thế không phải vì thiếu thốn, vì tôi đã tập thỏa lòng trong mọi cảnh ngộ. Tôi biết thế nào là nghèo túng, thế nào là sung túc. Trong mỗi nơi và mọi hoàn cảnh tôi đã học được bí quyết để sống no đủ hay đói khát, sung túc hay thiếu thốn. Tôi đủ sức làm được mọi việc nhờ Đấng ban thêm năng lực cho tôi.”

(Phi-líp 4:11-13).

Phao-lô học được rằng nhờ sức Chúa mà ông có thể thỏa lòng trong những lúc túng quẫn cũng như trong những lúc dư dật. Dường như chúng ta cũng chưa học sự thỏa lòng trong hội thánh Tây Phương, nơi mà nhiều người có dư dật lại không thấy thỏa lòng hơn là những người thiếu thốn thấy. Nếu chúng ta không sở hữu tất cả những gì chúng ta cảm thấy đúng là của chúng ta, chúng ta nghĩ mình đang thiếu thốn. Chúng ta xét đoán đức tin của người khác và đo lường mức độ thuộc linh của họ qua tài sản của họ, qua sự thành công hay địa vị xã hội của họ thay vì điều mà chúng ta nên coi trọng chính là nhân cách và đức tin của họ.

Dân Y-sơ-ra-ên đã rời Ai Cập với khối tài sản lớn chiếm được từ người Ai Cập - những đồ vật bằng bạc, vàng và nhiều bộ quần áo đẹp. Nhưng họ đã dùng những kim loại quý này để tạc thần tượng trong sa mạc, để tô điểm cho bản thân bằng quần áo đẹp và rồi nhảy múa trước tượng thần. Rõ ràng những tài sản này không biểu lộ sự tin kính-thật ra, ngược lại mới đúng. Chỉ có hai người trong số các thành viên ban đầu ra khỏi Ai Cập mới có tư cách để bước vào và chiếm Xứ Hứa. Chỉ có Giô-suê và Ca-lép bước vào, vì tinh thần của họ khác - họ đi theo Chúa cách hết lòng (Dân 14:24).

Hệ thống giá trị của chúng ta bị làm cho méo mó nếu chúng ta đánh giá lẫn nhau theo tiêu chuẩn của những gì chúng ta có mà không theo nhân cách chúng ta là ai.

Mặt khác, nhiều khi một cơ đốc nhân có dư dật tài chính, hay có lẽ bước vào một vị trí lãnh đạo hay ảnh hưởng thì họ lại xem đó là sự cho phép của Chúa để làm những gì họ muốn! Họ mua bất cứ thứ gì họ muốn, tiêu tiền theo ham muốn riêng, hay dùng vị trí ảnh hưởng sao cho có lợi cho họ. Những người hành xử như thế thường hành xử rất tệ khi sống trong những giai đoạn đồng vắng. Trong thực tế, phước hạnh tài chính và thẩm quyền lớn sẽ khiến chúng ta lệ thuộc Chúa nhiều hơn để biết được mục đích và sự hướng dẫn của Ngài.

Hãy xem xét thái độ của Chúa Giê-su trong chức vụ. Ngài không bị thúc đẩy bởi sự ích kỷ. Ngài mang tội lỗi, bệnh tật và hình phạt sự chết của chúng ta trên chính Ngài. Ngài coi sự an sinh của chúng ta là quan trọng hơn chính phúc lợi của Ngài, dù Ngài không phạm bất cứ một tội lỗi nào. Mục đích của Ngài đối với cuộc sống và chức vụ không phải để phục vụ bản thân mà là hiến dâng bản thân! Qua sự từ bỏ chính mình, Ngài đã ban cho món quà vĩ đại nhất đó là sự sống đời đời.

Sự trưởng thành trong nhân cách như thế sẽ được Chúa phát triển trong chúng ta khi chúng ta ở trong đồng vắng. Đồng vắng là nơi bông trái của Thánh Linh được vun đắp. Được thấm nhuần bởi khao khát muốn biết Ngài, chúng ta học để bước đi như Ngài bước đi.

4

MỐI QUAN HỆ

Thật là ngạc nhiên là có nhiều khó khăn sẽ được giải quyết mà không cần bất kỳ nỗ lực nào khi đời sống bề trong của chúng ta được sửa sai.

- A.W. Tozer

Nếu các con yêu kính Ta, các con sẽ giữ các điều răn Ta.

- Giảng 14:15



Đức Chúa Trời đang tìm kiếm điều gì cho chính Ngài khi Ngài sắp đặt đưa chúng ta vào đồng vắng? Chúng ta đã nói đến một số lợi ích và sẽ tiếp tục khám phá thêm - nhưng trong việc bước vào đồng vắng đó cũng có điều gì đó để cho Chúa làm hay không? Vâng, có. Ngài mong muốn củng cố mức độ quan hệ của chúng ta. Ngài khao khát chúng ta thân mật với Ngài. Buồn thay, nhiều người trong chúng ta thiên về việc lợi dụng mối quan hệ của chúng ta với Chúa - để cho các ham muốn của chúng ta trở nên lấn át.

Khi tôi đính hôn với Lisa, tôi yêu nàng như điều đồ. Tôi liên tục nghĩ về cô ấy. Tôi làm bất cứ thứ gì cần thiết để dành thời gian với nàng càng nhiều càng tốt. Nếu cô ấy cần cái gì đó, thì dù tôi đang làm việc gì đi nữa, tôi sẽ phóng lên xe hơi và đi lấy nó cho cô ta ngay.

Tôi nhớ có một lần tôi và cô ấy để gần năm tiếng cùng nhau tại nhà cha mẹ cô. Tôi bắt đắ dĩ phải đi. Gần như vừa về tới nhà là điện thoại đổ chuông. Đó là Lisa với giọng nói ngọt ngào và đầy lời cuốn, cô nói, “Anh yêu, anh về nhà mà để quên cái áo khoác ở nhà em rồi.”

Lời ấy nghe như tiếng nhạc nơi tai tôi. Không chút lưỡng lự, tôi hào hứng trả lời, “Ồ vậy thì, chắc anh sẽ phải quay lại lấy rồi.”

Tôi đã đi lấy và chúng tôi ở cùng nhau ba bốn tiếng. Đó là một ngày tuyệt vời.

Trong những ngày đó, nếu cô có gọi tôi giữa khuya và nói, “Anh yêu, em muốn ăn kem que,” tôi sẽ vui vẻ trả lời, “Mười

phút nữa anh tới liền! Mà em thích hương gì?” Tôi luôn tìm thời gian và kiếm có để ở gần cô ta. Vì tôi yêu cô vô cùng, nên làm bất cứ điều gì cô mong ước là một niềm vui đối với tôi. Tôi không làm những điều này để chứng minh tôi yêu cô; tôi làm vì tôi đã yêu cô.

Tôi không bị ép buộc để nói cho mọi người về cô ấy...hể ai chịu nghe là tôi ngâm nga ca ngợi cô. Nếu trong cuộc nói chuyện với ai đó mà có không ai nói, tôi sẽ hướng cuộc nói chuyện để nói về Lisa và cuộc hôn nhân sắp tới của chúng tôi mà không bị thúc ép gì. Tôi đang yêu!

Dù mới cưới được vài năm ngắn ngủi, tôi đã chuyển sự chú ý sang những chuyện khác như thể thao, việc chơi bời với bạn bè và đặc biệt là công tác hầu việc Chúa. Bây giờ việc dành nhiều thời gian hay làm gì đó cho cô ta thì thật khó chịu cho tôi. Tôi không nghĩ về Lisa nhiều như trước nữa. Cô chỉ nhận được quà vào các dịp Giáng Sinh, dịp kỷ niệm ngày cưới, dịp sinh nhật, ngay cả những việc đó cũng có chút phiền toái cho tôi. Thật ra thì vào ngày lễ Tình Nhân tôi đã quên mua quà cho cô. Cô ấy rất đau lòng. Tôi không có lý do gì ngoài việc xin lỗi. Thực tế đau buồn nhất là tôi đã không trưởng thành để nhìn thấy các dấu hiệu trong thời kỳ hôn nhân của chúng tôi. Sự hiệp thông của chúng tôi chẳng qua là câu nệ; tình yêu ban đầu của tôi đang chết dần!

Tôi rất biết ơn vì cuối cùng Chúa khiến tôi chú ý và Ngài xoay chuyển lòng tôi. Ngài đã cho tôi thấy tôi đã thành người ích kỷ như thế nào. Ngài dịu dàng thấp lại ngọn lửa yêu thương của chúng tôi và chữa lành hôn nhân của chúng tôi.

Điều tương tự như thế này có thể xảy ra trong mỗi quan hệ của chúng ta với Chúa. Nhiều người theo Chúa khi tới một vị trí thoải mái hay ổn định thì họ rơi vào tình trạng duy trì thay vì đeo đuổi. Họ không còn đeo đuổi Chúa. Họ đưa ra các tiêu chuẩn thuộc linh cá nhân bằng cách so sánh chính mình với những người khác hay bằng những gì họ cảm thấy là đủ. Tới mức này, họ không còn tìm biết Chúa cách sâu nhiệm nữa.

Những nhiệm vụ công việc hàng ngày, những đeo đuổi thành công, những lo lắng về đời này đã trở thành trọng tâm. Bây giờ tín đồ chỉ tìm Chúa để được các phúc lành thay vì để biết Ngài. Họ bắt đầu làm lạc trong lòng, xoay lòng khỏi Chúa mà hướng về cái tôi. Có thể họ vẫn tiếp tục phát triển mối quan hệ giữa các cơ đốc nhân và tìm cách có được một địa vị nào đó trong giáo hội, nhưng họ không còn khao khát Đấng ban sự sống cho họ.

Khi chúng ta để thời gian tìm kiếm các lợi ích và phước hạnh của Chúa hơn là khao khát mối quan hệ thân mật với Ngài, chúng ta dễ dàng bị dẫn dụ sai lạc. Chúng ta hãy thành thật, chúng ta tự khen chính mình vì đã để thời gian cầu nguyện, nhưng nếu chúng ta có thể nhìn theo quan điểm của Chúa, chúng ta sẽ nhận ra chúng ta đang lợi dụng Ngài. Ngài bị hạ thấp thành một “ông thần hộ mạng” lúc chúng ta khốn khổ. Nhưng vì quá yêu thương chúng ta nên Ngài sẽ không để chúng ta bị lừa dối. Ngài sẽ làm cho chúng ta điều Ngài đã làm cho đám đông đang tìm kiếm Chúa Giê-su:

“Khi đoàn dân không thấy Đức Giê-su và các môn đệ Ngài ở đó thì lên thuyền đến Ca-pha-na-um tìm Đức Giê-su. Khi gặp được Ngài bên kia bờ biển, họ hỏi Ngài: “Thưa Thầy, Thầy đến đây lúc nào vậy?” Đức Giê-su đáp: “Thật vậy, Ta bảo các người: Các người tìm Ta chẳng phải vì đã chứng kiến các dấu lạ nhưng chỉ vì được bánh ăn no nê!”

(Giăng 6:22-26).

Chúa Giê-su biết động cơ thật phía sau các hành động của chúng ta. Khi đoàn dân đông đến tìm kiếm Ngài, Ngài phân biệt được rằng họ quan tâm tới một phước hạnh khác (bữa ăn miễn phí) hơn là nhìn thấy và hiểu biết các dấu lạ. Dấu lạ là dấu chỉ đường hay đưa ra thông tin - chứ không chỉ về chính nó. Chúa Giê-su biết đám đông thật sự không đi theo Ngài vì

cớ các dấu lạ dùng để khảo thị Ngài là ai, mà vì được ăn no mà thôi.

Bạn có biết ai đó chỉ liên lạc với bạn khi họ cần hay muốn điều gì đó từ bạn không? Hay tệ hơn, bạn đã bao giờ gặp ai đó tỏ vẻ muốn trở thành bạn của bạn, nhưng rồi cuộc sau đó phát hiện ra họ chỉ muốn nhận một điều gì đó từ bạn – như ảnh hưởng, tiền bạc, của cải vật chất? Chẳng hề có sự quan tâm hay tình yêu chân thành dành cho bạn, nhưng trước đó bạn đã giúp họ đạt được mục đích của họ. Bị lợi dụng thế này thì thật là đau đớn!

Thái độ ích kỷ đã lan tràn khắp xã hội cũng như trong hội thánh Chúa. Nhiều người trong hội thánh đâm ra bất mãn; tình yêu họ dành cho Chúa đã phai tàn. Họ phục vụ Chúa vì lợi ích cá nhân, chứ không phát xuất từ tình yêu cháy bỏng vì Ngài là Chúa. Vì thế, chừng nào Chúa còn cung cấp cho họ những gì họ muốn, thì họ vui vẻ và phấn khích về Ngài. Nhưng khi nan đề tới và cuộc sống trở nên khó khăn, thì động cơ của lòng họ bị lộ ra.

Bất cứ khi nào mà cái tôi làm trọng tâm, thì than phiền là điều không tránh khỏi. Tại sao? Vì nan đề hay khó khăn cuối cùng sẽ đến. Một khi nó đến thì sự than phiền xuất hiện, cộng với sự ích kỷ như đổ dầu vào lửa. Khi hoàn cảnh khó khăn cứ tiếp diễn, thì sự than phiền cũng tiếp diễn. Lẽ thói này một lần nữa được minh họa qua dân Y-sơ-ra-ên. Khi Chúa giải cứu họ khỏi những sự kinh khiếp của cuộc sống tại Ai Cập dưới sự cai trị của vua Pha-ra-ôn, dân chúng hân hoan:

“Nữ tiên tri Mi-ri-am, chị của A-rôn, và các phụ nữ đều cầm trống com nhẩy múa. Mi-ri-am cất tiếng ca: “Hãy hát lên ca ngợi CHÚA, vì Ngài cao cả tuyệt vời. CHÚA ném xuống biển sâu, bao nhiêu chiến mã cùng đoàn kỵ binh.”

(Xuất hành 15:20-21).

Dân chúng không thể nào hạnh phúc hơn. Họ choáng ngợp bởi sự vĩ đại, quyền năng phi thường và sự tốt lành của Chúa khi giải cứu họ khỏi những kẻ áp bức họ. Thế mà chỉ ba ngày sau, khi họ gặp nước đắng ở sa mạc Su-rơ, họ bắt đầu than phiền : “Chúng tôi lấy gì uống đây?” Họ đã hỏi Môi-se (Xuất 15:24). Chuyện này phi lí quá? Có thể nào cùng một Đức Chúa Trời Đấng vừa mới rẽ Biển Đỏ lại không thể cung cấp nước uống an toàn được sao? Có phải Môi-se cũng là vị lãnh đạo anh hùng như ba ngày trước đó không?

Chúa đã biến nước đắng thành nước ngọt. Nhưng ký ức về phép lạ đó đã nhanh chóng tàn phai. Vài ngày sau, dân sự đã tiếp tục than phiền-lần này là về thức ăn. Họ làm bầm, “Trước khi Chúa giải cứu chúng ta, chúng ta vẫn còn khảm khá hơn.” Thật vậy sao? Vừa làm gạch vừa bị các đốc công dùng roi đánh vào lưng mà khảm khá hơn sao?

“Khi ở trong sa mạc toàn dân Y-sơ-ra-ên phiên trách Môi-se và A-rôn. Họ nói với hai ông rằng: “Thà chúng tôi chết vì bàn tay của CHÚA trong xứ Ai-cập khi ngồi quanh nồi thịt và muốn chi có nấy còn hơn là để hai ông đem vào sa mạc để chết đói cả đám!”

(Xuất Hành 16:2-3).

Trong những lúc khó khăn và khô hạn thì thường người ta nhắm đến mục sư, người thân trong gia đình, bạn bè, đối thủ - kể cả chính phủ mà than phiền, trách móc. Phần lớn chúng ta (xuất phát từ sợ hãi) sẽ không bao giờ kể Đức Chúa Trời là căn nguyên của mọi nan đề của chúng ta. Tương tự như thế, dân Y-sơ-ra-ên đã than phiền về Môi-se và A-rôn, nhưng không lạ gì, suy nghĩ của họ là, Chính Chúa đã làm chúng ta thất vọng! Môi-se đã hiểu vấn đề và ông nổi giận với họ: “...Không phải anh chị em phiên trách chúng tôi đâu, nhưng chính anh chị em phiên trách CHÚA đó.” (Xuất 16:8).

Đồng vắng sẽ phơi bày những động cơ của tấm lòng chúng

ta –ích kỷ hay không ích kỷ. Hãy xin Đức Thánh Linh chỉ cho bạn thấy điều gì đang diễn tiến trong lòng bạn; điều gì thúc đẩy bạn? Thái độ hay hành vi nào khiến bạn làm nô lệ trong cái “Ai-cập” của bạn hay làm cho bạn than phiền trong đồng vắng của mình? Điều quan trọng để có một tương lai tươi sáng thì chúng ta phải thành thật và cởi mở đối với sự sửa trị yêu thương của Ngài.

Tin mừng cho mỗi chúng ta là không gì ngăn cản chúng ta không ăn năn và thay đổi tình trạng của tấm lòng chúng ta! Chúng ta có thể chấm dứt làm bầm ngay và bắt đầu tìm kiếm tương giao với Chúa, thay vì chỉ lợi dụng Ngài như “ông thần tài.”

Lúc đó, xuất phát từ tình yêu thương, Chúa có thể đưa chúng ta vào đồng vắng.

Mẹo Để Sống Sốt Trong Đồng Vắng

#4: Xác Định Rõ Dự Tính Của Bạn

Suốt một trong những kinh nghiệm đồng vắng đầu tiên của tôi, tôi đã tranh chiến để giữ thái độ tích cực vì có vẻ như chẳng có gì thay đổi cả. Thật ra, không chỉ có sự chờ đợi khiến tôi phiền hà-mà là sự đau đớn tôi trải qua trong lúc chờ đợi. Tôi mệt mỏi về những hoàn cảnh gây phiền phức mà dường như ngăn cản ước mơ của tôi muốn bước vào chức vụ giảng dạy lưu động mà Chúa kêu gọi. Trước đó, Chúa đã nói với tôi rằng Ngài dùng đồng vắng này để tôi luyện tôi. Nhưng ngày nọ, khi tôi van nài Chúa tỏ cụ thể cho biết tại sao “thời gian đồng vắng này lại quá lâu,” Chúa nhắc tôi, “Ta muốn xem thử liệu con sẽ phụng sự Ta hay tôn thờ giấc mơ đó.”

Ồi chào! Lời đó khiến tôi chú ý! Tôi phải suy nghĩ kỹ càng hơn và cầu nguyện để xác định xem liệu dự tính thật sự của tôi có phải là ước mơ nhằm truyền giảng tin

lành khắp thế giới - hay là mục tiêu tốt đẹp hơn đó là tin cậy và vâng lời Chúa và chờ đợi Ngài phán dạy và hành động. Chỉ khi đó tôi mới hòa hợp với ước ao của Ngài.

Vì thế, lời khuyên của tôi là: Đừng để giấc mơ tuyệt vời mà Chúa ban cho chiếm ưu thế hơn việc sống trong sự hiện diện của Chúa và chỉ làm những gì Cha Thiên Thượng ước ao.

Chúa Còn Hơn Là Một Công Thức

Chính Chúa không phải là sự đeo đuổi của dân Y-sơ-ra-ên, nên họ không tài nào biết đường lối Ngài. Họ đã phản kích về các công việc quyền năng của Ngài, nhưng bất cứ khi nào quyền năng siêu nhiên của Chúa không được bày tỏ là họ lại lạc lối. Nếu ông Môi-se còn ở trên núi thì họ phân tâm và rồi chơi bời. Họ thỏa mãn chỉ với các lợi ích của sự cứu rỗi. Họ không khao khát Chúa nhiều hơn và không muốn biết Ngài cách thân mật hơn.

Ngày nọ trong đồng vắng, Chúa bảo Môi-se đi xuống và bảo dân sự hãy biệt riêng, vì Ngài sẽ ngự xuống núi Si-naï để phán với họ, như Ngài đã phán với Môi-se trước đó. Tuy nhiên, khi ngày đó đến và Chúa hiện ra trong cảnh huy hoàng rực rỡ và bày tỏ sự vĩ đại của Ngài, thì dân sự không chịu nổi:

“Khi nghe thấy sấm chớp, tiếng kèn và núi bốc khói, dân chúng run rẩy sợ sệt. Họ đứng tận đằng xa và nói với Môi-se rằng: Xin chính ông nói với chúng tôi và chúng tôi sẽ nghe lời. Xin đừng để Đức Chúa Trời phán với chúng tôi, kẻo chúng tôi chết mất!”

(Xuất 20:18-19).

Họ van nài với ông Môi-se: “Xin chính ông nói với chúng tôi và chúng tôi sẽ làm theo,” một lần nữa cho thấy ước muốn

ích kỷ của họ là về các lợi ích của Chúa mà không cần có mối quan hệ với Ngài. Có thể họ đã có ý định tốt - họ muốn giữ Lời Chúa, nhưng không có mối quan hệ thân mật với Ngài họ không thể tuân giữ được.

Dân Y-sơ-ra-ên muốn có câu trả lời cho các nan đề của họ thay vì muốn có một mối quan hệ, vậy hãy đoán thử xem – Chúa đã ban cho họ Mười Điều Răn! Nhưng điều đó không giải quyết vấn đề. Cứ mỗi thế hệ tiếp theo, dân sự chứng tỏ cho thấy họ không thể giữ các điều răn này.

Còn thế hệ chúng ta ngày nay thì sao? Bao nhiêu người trong chúng ta có ý định tốt, cố gắng để giữ đường lối của Chúa? Chúng ta thề hứa nhưng không giữ lời cho tới khi chúng ta bị áp lực đè nặng đến nỗi không thể cất tiếng cầu nguyện. Có thể rốt cuộc chúng ta nhờ vả mục sư, vợ/chồng, bạn bè hay một blogger nào đó, mong rằng bằng cách nào đó chúng ta có thể có được cái kinh nghiệm tìm kiếm Chúa của họ thế cho mình và cải thiện mối quan hệ của chúng ta với Ngài. Giống như dân Y-sơ-ra-ên, chúng ta cố gắng giữ Lời Chúa - các điều răn của Ngài - mà không duy trì mối quan hệ cá nhân và sống động với Ngài. Chúa Giê-su phán trong Giăng 14:21: “Người nào yêu kính Ta thì tiếp nhận và tuân giữ các điều răn Ta. Cha Ta sẽ yêu quý người nào yêu kính Ta. Ta cũng yêu quý người và sẽ tỏ bày chính Ta cho người.”

Tôi thường đọc câu đó và nghĩ Chúa muốn nói, “John, nếu con giữ các điều răn Ta, con sẽ chứng tỏ rằng con yêu Ta.” Rồi một ngày nọ Chúa bảo tôi đọc lại câu đó. Khi tôi đọc lại, Ngài phán, “Con vẫn chưa hiểu điều Ta đang nói đúng không nào- đọc lại đi!” Dạ được, Chúa! Việc này diễn ra cho tới khi tôi đọc câu đó chín mươi lần.

Cuối cùng, tôi kêu lớn, “Chúa ơi, xin tha thứ cho sự thiếu hiểu biết của con; xin chỉ cho con thấy điều Ngài phán!”

“John, Ta không nói nếu con giữ các điều răn Ta, thì con chứng tỏ với Ta là con yêu Ta,” Chúa nói. “Ta đã biết là con yêu Ta hay không rồi! Cái Ta đang nói là nếu ai đó yêu mến Ta nhiệt thành thì người sẽ là người được ban cho năng lực để

giữ các điều răn Ta!”

Tôi hiểu! Đó là một mối quan hệ, không phải luật pháp. Trước đó tôi xem đây là một mạng lệnh mang tính luật pháp. Điều Ngài khai thị là tầm quan trọng của một mối quan hệ.

- Không thể biết Đức Chúa Trời qua các luật lệ và quy tắc.
- Không thể tìm thấy Đức Chúa Trời trong các phương pháp.
- Đáng Toàn Năng, Thánh Khiết không thể bị hạ xuống thành một công thức!

Thế nhưng, đây lại là nhận thức của nhiều người trong chúng ta về Chúa. Chúng ta thể “luật pháp và công thức” cho mối quan hệ với Chúa, như bảy bước để có đời sống hạnh phúc, kế hoạch sự cứu rỗi gồm bốn điểm, năm khía cạnh của một mối quan hệ thành công, các phương pháp đã được thử nghiệm để có sự đáp lời cầu nguyện. Chúng ta tưởng tượng Chúa sẽ được nén lại trong cái hộp các lời hứa, mỗi lần lấy ra một lời để dùng khi cần thiết. Nếu đến với Chúa kiểu đó, thì thử hỏi tại sao chúng ta thấy khó xử lý tội lỗi?

Chúa không phải là một công thức tự giúp bản thân mới phát hiện. Ngài là Đức Chúa Trời Hằng Sống, cư ngụ trong con cái Ngài - bạn và tôi. Ngài muốn biết chúng ta và muốn can dự vào mọi việc chúng ta làm! Vấn đề ở đây là mối quan hệ chân tình. Theo xu thế là chúng ta có xu hướng để cho tình yêu của chúng ta bị giảm sút, nên bạn có thể hiểu tại sao Chúa Giê-su nói:

“Nhưng, Ta có điều trách con vì con đã mất tình yêu ban đầu. Vậy, con hãy nhớ lại con đã vấp ngã từ đâu, hãy ăn năn và làm lại công việc ban đầu. Nếu không, Ta sẽ đến và dời giá đèn của con ra khỏi chỗ của nó, trừ khi con ăn năn. Nhưng con có điều này khá là con ghét các việc làm của bọn Ni-cô-la mà Ta cũng ghét nữa.”

(Khải Huyền 2:4-5).

Trái ngược với dân Y-sơ-ra-ên, Môi-se không thỏa lòng với việc thờ phượng Chúa từ xa. Khi ông nhìn thấy sự hiện diện của Chúa hiện ra, ông đã không lùi lại. Ông tiến tới. Xuất hành 20:21 nói, “Trong khi Môi-se đến gần đám mây dày đặc là nơi Đức Chúa Trời ngự thì dân chúng cứ đứng ở đằng xa.” Dù Môi-se là người có ảnh hưởng và quyền lực, lãnh đạo của một quốc gia ba triệu người, một người từng làm các dấu lạ và phép lạ kinh ngạc nhất trong Cựu Ước, ông biết chỉ thấy phép lạ thôi sẽ không bao giờ làm ông thỏa mãn. Hãy xem lời cầu nguyện của ông sau khi ông kinh nghiệm các dấu kỳ và phép lạ kỳ diệu ấy:

“Nếu con làm Chúa vui lòng, xin dạy con đường lối Chúa để con biết Chúa và tiếp tục nhận được đặc ân của Chúa...” “Nếu chính Chúa không đi với chúng con, xin đừng sai chúng con đi lên khỏi đây...” “Xin cho con được nhìn xem vinh quang Chúa.”

(Xuất 33:13-18).

Chúa đã đưa ra một đề nghị tuyệt vời với Môi-se. Giữa đồng vắng khắc nghiệt, Chúa bảo ông đi nhóm dân sự và đem họ vào Xứ Hứa. Ngài thậm chí đề nghị sai phái một thiên sứ để bảo đảm họ tới đó an toàn. Ngài nhắc Môi-se rằng xứ đó vô cùng tốt tươi - đơm sữa và mật, nhiều cảnh đẹp, nhiều khu rừng và vườn cây ăn trái. Nhưng Chúa phán rằng cá nhân Ngài sẽ không đi với họ. Khi Môi-se nghe điều này, ông đã từ chối lời đề nghị tử tế của Chúa. Thực chất ông tuyên bố, “Con thà có sự hiện diện của Ngài mà không có các lời hứa của Ngài hơn là có lời hứa nhưng không có sự hiện diện của Ngài.” Tôi chắc chắn Chúa vui vẻ khi chúng ta khao khát Ngài như thế.

Môi-se khao khát Chúa nhiều hơn, vì thế ông đã dạn dĩ cầu khẩn, “Xin dạy con đường lối Chúa để con biết Chúa và tiếp tục nhận được đặc ân của Chúa”(Xuất 33:13). Để biết Chúa,

chúng ta phải biết các đường lối Ngài! Ngài khảo thí các đường lối Ngài cho người nào tìm kiếm tấm lòng của Ngài, chứ không chỉ tìm quyền năng hay sự tiếp trợ của Ngài: Nhưng những ai biết tấm lòng của Ngài sẽ bước đi trong năng quyền của Ngài: "...Còn những ai biết Đức Chúa Trời mình sẽ trở nên mạnh mẽ và lập những thành tích." (Đa-ni-ên 11:32).

Khi tôi mới bước vào chức vụ, gần như mỗi buổi sáng tôi để một hai tiếng trong sự cầu nguyện. Những lời cầu nguyện của tôi như thế này: "Chúa Ơi, xin hãy dùng con để cứu các linh hồn, xin dùng con chữa lành người bệnh, xin dùng con để đuổi quỷ." Tôi cứ liên tục cầu nguyện - cùng một ý nhưng với các lời lẽ khác nhau. Tôi cảm thấy mình không ích kỷ khi tôi kêu cầu với Chúa ban cho một chức vụ lớn lao.

Rồi một ngày nọ, Chúa phán với tôi, "Con trai, những lời cầu nguyện của con quá ích kỷ và trật mục tiêu rồi." Tôi sửng sốt bởi những gì Ngài nói.

"Động cơ của con là gì khi muốn Ta làm những điều này?" Ngài hỏi. "Tất cả những gì Ta nghe từ con là 'xin hãy dùng con để...'; con là trọng tâm của sự cầu nguyện. Mục đích Ta tạo dựng con không phải để con chinh phục các linh hồn, để đuổi quỷ hay chữa lành người bệnh. Ta tạo dựng con cho sự thân mật - đó là mục đích của con."

Điều này thật kinh ngạc đối với tôi. Rồi Ngài chỉ cho tôi điều mà tôi không bao giờ quên: Giu-đa đã giải cứu người ta và chữa lành người bệnh, làm tất cả trong Danh Giê-su! Vâng, khi Chúa Giê-su sai phái mười hai môn đồ, Ngài đã sai tất cả - có cả Giu-đa, là người sau này đã phản bội Ngài. Trọng tâm của tôi đã sai. Mục tiêu của Chúa dành cho chúng ta - phần thưởng Chúa ban - là được biết Chúa Giê-su (Phi-líp 3:10).

Vài năm sau đó, Lisa cũng cầu nguyện tương tự như thế khi cô chuẩn bị cho một buổi nhóm. Cô và Chúa đã trò chuyện với nhau. Ngài nói với cô, "Lisa, Ta không lợi dụng người ta, Ta xúc dầu cho họ, Ta chữa lành họ, Ta biến đổi họ, Ta biến đổi họ theo ảnh tượng của Ta chứ Ta không lợi dụng họ."

Ngài hỏi tiếp, “Lisa, con đã bao giờ bị một người bạn lợi dụng chưa?”

“Có ạ,” cô đáp.

“Con thấy sao?” Chúa hỏi.

“Con cảm thấy bị phản bội!”

Chúa nói tiếp, “Nhiều mục sư đã kêu cầu Ta chỉ để Ta dùng họ. ‘Xin hãy dùng con để chữa lành người bệnh, dùng con để ảnh hưởng người khác, dùng con để cứu rỗi tội nhân.’ Ta đã đáp lời, mong rằng lòng họ ổn, nhưng họ đã trở nên quá bận bịu với chức vụ hầu việc Ta vì có làm những việc đó. Họ chẳng thêm học hỏi các đường lối Ta, nên họ dùng các ân tứ Ta ban cho họ để xây dựng đế chế riêng của mình. Khi hoạn nạn hay thử thách ập tới, họ kêu cầu Ta nhưng lại bị vấp phạm khi Ta không đáp lời cầu nguyện của họ theo đúng thời điểm và theo cách mà họ mong đợi. Họ cảm thấy bị lợi dụng và đâm ra nổi giận với Ta. Họ bỏ chức vụ vì họ không biết rõ Ta.”

Bạn nghĩ gì về một người phụ nữ chỉ có tham vọng duy nhất là được sinh con với chồng mình mà chẳng quan tâm tới việc hiểu biết chồng mình cách riêng tư? Cô ta quỳ dưới chân chồng và kêu lên, “Ồi chồng ời, xin hãy dùng em để sinh con cho chồng! Làm ơn, làm ơn cho em những đứa con, không thì em sẽ chết!” Nghe thật buồn cười, thế nhưng chuyện này chẳng khác gì với chúng ta là mấy, bởi vì chúng ta hay kêu cầu Chúa, xin Ngài “dùng chúng ta để cứu tội nhân,” trong khi đó chính chúng ta không có mối quan hệ thân thiết gì với Ngài. Khi chúng ta thân mật với Chúa, những “đứa con” sẽ được sinh ra - tương tự như những gì xảy khi một người vợ gần gũi với chồng mình.

Vì thế dân Y-sơ-ra-ên đã không tìm kiếm và đeo đuổi phải lẽ. Họ đã tìm kiếm tạo vật, chứ không phải Đấng Tạo Hoá. Và chúng ta biết chuyện gì đã xảy ra. Đồng vắng thay vì là một nơi chuẩn bị-mang lại sự khôn ngoan và sức mạnh cho những thử thách phía trước - nó đã trở thành một nơi vô nghĩa, và rồi cuộc làm mất đi cả một thế hệ. Thật lãng phí! Xứ Hứa quả đã ở trong tầm với.

Một bài học đắt giá cho tất cả chúng ta! Đồng vắng phải là thời điểm chúng ta cần hoan nghênh trong hành trình có được sự thân mật với Chúa.

5

RƯỢU MỚI

Nguyện chúng ta là những cái bình chứa Rượu Mới của Ngài để làm mới mọi sự.

- Ephrem the Syrian

Đừng nhớ đến những việc trước kia, cũng không nên suy nghĩ đến những điều xưa cũ. Nay, Ta đang làm một điều mới. Bây giờ nó đang xuất hiện, các người không nhận thấy sao? Phải, Ta sẽ làm một con đường trong sa mạc, tạo các sông nơi đồng hoang.

- Ê-sai 43:18-19



Để biết Chúa cách thân mật hơn, chúng ta phải chào đón sự thay đổi. Để kinh nghiệm sự thay đổi đó thì không có địa điểm nào tốt hơn là đồng vắng. Tại đây, trong cái trống chùng là nơi khô hạn nhất, bị bỏ hoang nhất, chúng ta sẽ chứng kiến một sự vận hành tươi mới của Đức Thánh Linh.

Câu hỏi mà nhiều người tranh chiến là: Để đem đến sự thay đổi tại sao phải cần những lúc khó khăn hay khô hạn cơ chứ? Sự thảo luận của chúng ta trong chương này sẽ đưa ra một hiểu biết mới.

Cách đây một thời gian, sau khi tôi trải qua hành trình đồng vắng tám tháng khó khăn, tôi được chọn để lãnh đạo một chức vụ thanh niên (vâng, đó là vài năm trước!) Lúc đó, hội thánh này tại Florida là một trong các hội thánh tăng trưởng nhanh nhất tại Mỹ, nên tôi hơi choáng vì trước đó tôi không có kinh nghiệm làm mục sư thanh niên. Nhưng tôi biết Chúa sai tôi, và nếu tôi sốt sắng tìm kiếm Ngài thì mọi việc sẽ tốt.

Mục vụ thanh niên này được xây dựng trên kiểu mẫu truyền thống là cung cấp cho các thanh niên rất nhiều hoạt động hay. Buồn thay, nhiều trong số các bạn thiếu niên không tăng trưởng thuộc linh. Nhiều em có lối sống buông thả. Vì thế, khi tôi đảm trách, tôi cảm nhận Thánh Linh nói với tôi, “Sứ điệp của con phải nói về sự ăn năn, thánh khiết, sự vâng lời và sự cai trị của Ta.” Vì thế đó là điều mà tôi giảng dạy, và cuối cùng tâm tính của nhóm đã thay đổi đáng kể.

Những kết quả thật kỳ diệu. Số thanh niên tăng lên gấp ba chỉ trong vài tháng. Các thành viên băng đảng, các thành

viên theo tà giáo và các thanh niên xa cách Chúa đều đến tin nhận Chúa Giê-su với một tốc độ nhanh chóng. Rất nhiều bạn thanh niên sa ngã của nhóm trước đó đã được nóng cháy. Tất cả chúng tôi yêu thích sự hiện diện của Chúa và tăng trưởng nhiều hơn trong tình yêu với Ngài. Chúa đã ban phước cho chúng tôi và các nỗ lực của chúng tôi nhiều vô cùng.

Tôi cho rằng tôi đã qua các thời kỳ đồng vắng vì tôi vừa mới ra khỏi kinh nghiệm đồng vắng đầu tiên của tôi tại Dallas. Bảy giờ, tôi đang ở trong sự kêu gọi của mình để giảng tin lành. Tôi suy nghĩ như thế vì Chúa Giê-su chỉ trải qua một đồng vắng, thì với tôi cũng sẽ như vậy. Tôi đã làm to. Về sự thánh hoá và thêm sức thì vẫn còn có nhiều điều dành cho tôi, và còn nhiều điều cần học về thời kỳ đồng vắng. Và đồng vắng tiếp theo mà tôi sẽ trải qua sẽ khiến cho mười tám tháng trước đó giống như “cưỡi ngựa xem hoa” vậy.

Thánh Linh ban cho nhóm lãnh đạo thanh niên của chúng tôi rất nhiều ý tưởng sáng tạo. Đây là điều xảy ra khi rượu mới từ thiên đàng được ban cho, khi chúng ta được “Đức Chúa Trời sai đi” sau thời kỳ chuẩn bị trong đồng vắng. Ngài chỉ cho chúng ta cách để trở nên hiệu quả như Môi-se, Đa-vít, Giô-sép và nhiều người khác.

Sự tăng trưởng mà chúng tôi đã kinh nghiệm với thanh niên của mình quả thực là siêu nhiên. Nhưng trong lúc thành công như thế, tôi cảm nhận một gánh nặng, không chỉ cho nhóm thanh niên của chúng tôi. Tôi cảm thấy chúng tôi phải hướng đến tất cả các thanh niên ở trung tâm Florida. Vì thế, trong sự cầu nguyện ý tưởng này đã xuất hiện, Nếu lên sóng buổi nhóm thanh niên trên truyền hình thì sao nhỉ? Thời đó - giữa những năm 1980 - đó là cách tốt nhất để hướng đến nhiều người. Thời điểm đó không có internet, mạng xã hội, YouTube, hay điện thoại thông minh - chẳng có mấy thứ này. Tôi phát hiện có một đài truyền hình địa phương có ảnh hưởng lớn, có bốn triệu khán giả theo dõi tiềm năng. Thật kỳ diệu, trạm này có suất 10 giờ tối mở vào tối thứ bảy. Tôi biết đây sẽ là thời điểm tốt để thu hút các bạn thiếu niên.

Tôi trình bày ý tưởng với mục sư quản nhiệm của chúng tôi và ông nói chúng tôi không có ngân sách cho việc này. Vì thế tôi hỏi ông liệu tôi có thể thách thức các bạn trẻ của mình quyền tiền để tài trợ chương trình TV hay không. Ông cho phép chúng tôi làm, nên tôi đã trình bày khái tượng cho các thanh niên về cách chúng tôi có thể hướng đến các bạn trẻ khắp khu vực trung tâm Florida, những con người đang nghiện ma túy, say xỉn hay gặp những nan đề khác. Các em trong nhóm thanh niên đã nắm bắt khái tượng, và với thu nhập của các em từ việc bán báo, giao đồ ăn nhanh, việc bán lẻ và làm nhiều nghề bán thời gian khác, chúng tôi đã gây đủ quỹ để tiếp tục phát trên trạm truyền hình đó mỗi tối thứ Bảy.

Mục sư quản nhiệm của chúng tôi kinh ngạc và nhận thấy Chúa đang làm việc. Đây là kết quả của rượu mới - có ai đã từng nghe về nhóm thanh niên hội thánh lên sóng ti vi 10 giờ mỗi tối thứ Bảy chưa? Nhưng chuyện này có thật đó! Chúng tôi nhìn thấy ngay một mùa gặt bội thu về các linh hồn, những người này có thể đã không nghe được tin lành nếu chúng tôi không chấp nhận “rượu mới.” Nhiều năm sau khi tôi rời khỏi vị trí mục sư thanh niên, tôi nghe những lời làm chứng về những cuộc đời được thay đổi từ chương trình truyền hình mà chúng tôi gọi là Youth Aflame.

Thay Đổi Là Tốt

Chúng ta hãy trở lại nhóm thanh niên một chút. Nhưng trước tiên, chúng ta hãy xác định xem rượu mới là gì và tại sao nó quan trọng.

Sự thay đổi mà Chúa đẩy chúng ta hướng tới thường là không dễ dàng, nhưng nó vẫn luôn tốt lành và mang lại kết quả. Thường thì chúng ta kháng cự lại sự thay đổi bởi vì nó ảnh hưởng đến lối sống an nhàn của chúng ta. Chắc chắn chúng ta là những sinh vật có thói quen. Một khi các thói quen này được hình thành, thì việc điều chỉnh nó sẽ gây khó chịu. Nhưng để hiệu quả hơn trong việc xây dựng vương quốc

Chúa, chúng ta phải mở ra với sự thay đổi.

Nếu chúng ta được nuôi dưỡng trong một gia đình tin kính, thì những sự thực hành đức tin, những phương pháp và những truyền thống của chúng ta được hình thành từ ban đầu và ăn sâu trong chúng ta. Không phải tất cả truyền thống đều là sai, nhưng khi người ta chỉ đáp ứng từ truyền thống, chứ không phải từ tấm lòng thì những sự bày tỏ đức tin trở thành những thủ tục tôn giáo, không có sự sống.

Thật ra, những thông lệ như thế có thể trở thành một đồn lũy tôn giáo. Một người có vẻ sùng đạo nhưng cũng có thể là người chỉ có hình thức tin kính bề ngoài, cố nắm chặt những gì Chúa đã làm ở quá khứ nhưng đồng thời chống lại những gì Chúa đang làm ở hiện tại.

Những người Pha-ri-si và các lãnh đạo tôn giáo khác trong thời Chúa Giê-su đã bày tỏ hành vi kiểu này. Họ khoe khoang mình là con cái của Áp-ra-ham, con cái của giao ước và là môn đồ của Môi-se. Họ giữ chặt những gì Chúa đã làm, nhưng chống cự lại Con của Đức Chúa Trời, Đấng đang ngự giữa vòng họ. Họ sốt sắng về những truyền thống thờ phượng của họ, nên họ phản đối khi Chúa Giê-su đến, thách thức tất cả lĩnh vực nào mà họ cảm thấy an nhàn và ổn định. Chúa Giê-su nói rõ rằng Đức Chúa Trời sẽ không vừa với cái khuôn của họ...mà họ đã giam Ngài trong đó. Họ đã chống lại sự thay đổi và cố bám giữ những truyền thống của họ.

Người mà chỉ sùng đạo thôi sẽ nuôi dưỡng thái độ trịch thượng- “Chúa sẽ chỉ vận hành qua giáo hội chúng tôi và chỉ trong khuôn khổ của chúng tôi mà thôi” - hậu quả là nó dẫn tới sự thành kiến, và cuối cùng là sự thù ghét và sự phản bội nếu không ăn năn. Đây chính là điều đã xảy ra vào thời của Chúa Giê-su và cũng đã xảy ra suốt dòng lịch sử của hội thánh.

Để thay đổi và chuyển dịch từ cấp độ đức tin và vinh hiển này đến cấp độ tiếp theo, chúng ta phải sẵn sàng từ bỏ chỗ an nhàn và đeo đuổi con đường mà Thánh Linh dẫn dắt chúng ta. Con đường này thường sẽ dẫn chúng ta qua kinh nghiệm đồng vắng, tại đó Chúa sẽ khiến cho sự sống mới tuôn tràn.

Cách thức này thấy rõ trong cuộc đời của Giăng Báp-tít. Cha ông là thầy tế lễ - xưa kia là thầy thượng tế. Con đường nghề nghiệp của Giăng là sẽ trở thành thầy tế lễ như cha ông. Ông phải đi học tại Giê-ru-sa-lem và học để trở thành một thầy tế lễ dưới sự dạy dỗ của một giáo sư nổi tiếng là Ga-ma-li-ên. Nhưng một ngày kia Thánh Linh của Chúa bắt đầu gọi Giăng vào đồng vắng. Giăng càng cầu nguyện, thì sự thôi thúc trong ông để đi tới đồng vắng càng mạnh. Tôi chắc chắn một sự xung đột dấy lên trong ông và có thể ông đã có những suy nghĩ như thế này:

Tất cả những người bạn mà mình cùng lớn lên đều đi học “Trường Kinh Thánh.” Họ sẽ có bằng cấp và được công nhận là các nhà lãnh đạo.

Họ sẽ được thụ phong và có khả năng được giảng dạy trong mỗi nhà hội trong nước. Họ sẽ nghĩ gì về mình đây ta? Mình sẽ làm thành ơn gọi của mình thế nào nếu mình không đi học “Trường Kinh Thánh” đây?

Mình biết là mình có sự kêu gọi trong cuộc đời mình. Cha mình bảo là có một thiên sứ loan báo về việc mình sinh ra và bảo ông rằng mình sẽ là một người hầu việc Chúa. Nhưng nếu mình đi vào đồng vắng, thì sẽ không ai biết tên tuổi mình là ai. Mình sẽ không bao giờ được mời để giảng dạy.

Tuy nhiên, với tiếng gọi cháy bỏng để bước vào đồng vắng, Giăng đã gạt những câu hỏi đang tấn công tâm trí của ông qua một bên và quyết định đi theo Thánh Linh bước vào đồng vắng. Chúng ta đọc về ông, “Con trẻ lớn lên, tâm linh càng mạnh mẽ, sống trong đồng hoang cho đến ngày xuất hiện trước dân Y-sơ-ra-ên” (Lu-ca 1:80). Thật lý thú khi thấy Giăng bắt đầu sự huấn luyện trong sa mạc từ lúc nhỏ và để nhiều năm chuẩn bị cho chức vụ chỉ kéo dài sáu tháng. Nhưng Chúa Giê-su đã nói ông là tiên tri vĩ đại nhất mà một người nữ từng sinh ra.

Kinh Thánh không nói về quãng thời gian, số lần ông vào đồng vắng và hoàn cảnh nào làm cho ông kiệt sức. Lu-ca 3:2 chỉ nói, “An-ne và Cai-pha, làm trưởng tế, có lời Đức Chúa

Trời phán bảo Giăng, con trai Xa-cha-ri, trong đồng vắng.” Thật lý thú khi thấy trong lúc An-ne và Cai-phe đang phục vụ trong một hệ thống tôn giáo lộn xộn, thì một cái bình mới đang được hình thành ngay tại nơi hoang mạc và khô cằn. Đây là nơi rượu mới sẽ được khai thị.

Chúa đã chuẩn bị Giăng Báp-tít trong đồng vắng, không phải trong “Trường Kinh Thánh” lấy lừng tên tuổi nào đó vào thời của ông! Nhiều đám đông rất lớn từ khắp miền Giu-đê cho tới Giê-ru-sa-em đã tới để nghe Giăng giảng về Lời Chúa trong đồng vắng. Một sự vận hành tươi mới của Thánh Linh sắp sửa phát nổ - rượu mới đang được khai phóng, nhưng ở đồng vắng, chứ không phải trong các ngôi giáo đường. Những người nào chán ngán với thái độ giả hình và với các truyền thống tôn giáo đã tìm đến chỗ Giăng Báp-tít ở với tấm lòng sẵn sàng để được thay đổi nhằm chuẩn bị cho sự hiện ra của Con Đức Chúa Trời.

Sau biến cố này một thời gian ngắn, Chúa Giê-su đến để chịu Giăng làm báp-tem tại sông Giô-đanh. Dù Giăng cảm thấy không xứng đáng để làm báp-tem cho Ngài, nhưng Chúa Giê-su vẫn cương quyết. Thật cần thiết cho chức vụ của Chúa Giê-su là phải đến từ những gì Thánh Linh đang làm vào thời điểm đó trên đất. Sau đó Chúa Giê-su được đầy dẫy Thánh Linh và lập tức được dẫn vào đồng vắng.

Mẹo Để Sống Sốt Trong Đồng Vắng

#5 Hãy Sống Trong Lều - Đừng Xây Nhà

Đừng bao giờ quên rằng đồng vắng chỉ là tạm-bạn chỉ đi qua thôi. Vì thế trong lúc bạn đang ở trong đồng vắng, hãy sống trong lều chứ đừng xây nhà ở đó!

Dù dân Y-sơ-ra-ên lang thang trong đồng vắng nhiều thập kỷ, nhưng đó không phải là kế hoạch của Chúa. Ngài không bảo họ tìm giải pháp tốt nhất có thể để an cư ở đó – không chấp cái ý tưởng là phải xây nhà tại đó. Không, họ đã sống trong những cái lều - luôn luôn sẵn sàng để khăn gói ra đi. Đồng vắng luôn được dự tính là môi trường tạm thời, không phải là đích đến. Chúa không bao giờ phán, “Này, sa mạc này cũng đâu đến nổi tệ quá. Ai cần Xứ Hứa cơ chứ? Nào chúng ta hãy đào móng và xây nhà cửa kiên cố cho Ta và các ngươi.” Vâng, chính Chúa cũng đã ở trong lều trong suốt toàn bộ hành trình đồng vắng của họ.

Việc cắm trại có thể vui thích trong thời gian ngắn, nhưng phần lớn chúng ta thà bỏ cái lều ngoài trời về sống trong một căn nhà đích thực. Đừng lạc hướng mà đào móng trong sa mạc. Hãy sẵn sàng mọi lúc để khăn gói ra đi, đi nữa và cuối cùng cất luôn cái lều cũ của bạn.

Kinh Thánh nói rất rõ rằng khi Chúa Giê-su được đưa vào đồng vắng, Chúa Giê-su được đầy đầy Thánh Linh, nhưng sau bốn mươi ngày chịu thử thách và cám dỗ, Ngài từ đồng vắng trở về trong quyền năng của Thánh Linh. Bấy giờ Ngài đã được trang bị cho chức vụ mà Ngài đến trên đất để thực hiện. Chỉ sau vài tháng chức vụ của Giăng Báp-tít, một điều tươi mới khác đã tuôn ra từ đồng vắng - chức vụ của Chúa Giê-su.

Những Bầu Da Mới

Không lâu sau khi Chúa Giê-su bắt đầu chức vụ, chúng ta đọc, “Họ hỏi Ngài: Các môn đệ Giăng cũng như các môn đệ người Pha-ri-si thường kiêng ăn cầu nguyện, nhưng các môn đệ Thầy lại ăn uống như thường!” (Lu-ca 5:33). Câu hỏi đầu tiên chúng ta phải hỏi là “mấy người hỏi Chúa” này là ai? Chúng ta thấy câu trả lời trong sách Ma-thi-ơ: “Lúc ấy, các môn đệ của Giăng đến hỏi Ngài...” (Ma-thi-ơ 9:14). Suốt nhiều năm, tôi nghĩ đó là những người Pha-ri-si, nhưng cái ngày mà tôi phát hiện đó là các môn đồ của Giăng Báp-tít hỏi, thì khúc Kinh Thánh này đã mở ra một ánh sáng hoàn toàn mới! Những người này thấy phiền phức vì họ thường kiêng thức ăn và cầu nguyện nhiều giờ, nhưng các môn đồ của Chúa Giê-su không sống theo cách này. Các môn đồ của Giăng hy sinh nhiều điều, nhưng các môn đồ của Chúa Giê-su lại nhận được sự chú ý.

Một trong những cách Thánh Linh vận hành trong thời của Giăng là qua sự kiêng ăn nhiều ngày. Tuy nhiên, các môn đồ này của Giăng chưa bắt kịp hay chưa thay đổi từ lề lối hầu việc Chúa của Giăng sang điều mà Thánh Linh đang làm lúc bấy giờ. Họ tin rằng cách thức thi hành chức vụ và thờ phượng của họ là những phương cách đã mang lại kết quả. Họ đã trả một cái giá rất lớn để đi theo Giăng Báp-tít, bỏ gia đình phía sau để sống trong sa mạc và ăn côn trùng, thế mà bây giờ vị lãnh đạo của họ bị bỏ tù. Còn vị Thiên Sai mới này cùng với các môn đồ của Ngài lại không chơi theo các luật của họ. Đội ngũ của Giăng đã bị vấp phạm và có nguy cơ phát sinh một linh tôn giáo khác.

Hãy nhớ, linh tôn giáo lúc nào cũng muốn giữ chặt những gì Chúa đã làm ở quá khứ, trong khi đó chống cự những gì Ngài hiện đang làm ở hiện tại. Có thể các môn đồ của Giăng đã quan tâm tới sự trung thành của họ với lãnh đạo của mình và cách họ phải cư xử nhiều hơn là quan tâm tới những gì Chúa đang phán dạy và thực hiện vào thời điểm đó. Họ không còn tập trung vào tấm lòng của Chúa. Cách phục vụ Chúa

trước đây có thể dẫn họ đến gần tấm lòng của Chúa bây giờ đã trở thành trung tâm điểm trong đời sống tôn giáo của họ.

Sự kiêu ngạo và sự vấp phạm bắt đầu ngự trị. Những người theo Giăng đã đầu tư thời gian, có thể cả tiền bạc vào trong chức vụ đó. Bây giờ tất cả những gì họ làm, những gì họ đại diện và những gì họ đạt được đang bị đe dọa. Vì thế họ phản đối và chống lại sự thay đổi, dù lãnh đạo của họ có loan báo về Chúa Giê-su, “Ngài phải được tôn cao, còn ta phải hạ xuống.” (Giăng 3:30).

Hãy xem Chúa Giê-su trả lời họ: “Các người có thể bắt các chàng phụ rể kiêng ăn khi chàng rể còn ở với họ không?” (Lu-ca 5:34). Ngài phơi bày những cách thức tôn giáo của họ khi phán, “Tại sao họ phải kiêng ăn khi mà Con Đức Chúa Trời đang ở giữa vòng họ? Tất cả những gì họ cần làm nếu họ cần điều gì nơi Đức Chúa Trời thì hãy đến với Ta” (Diễn ý)! Lối suy nghĩ tôn giáo khiến họ tin rằng họ phải kiếm chác ân huệ của Chúa qua sự kiêng ăn và các công tác tôn giáo khác. Họ xem sự kiêng ăn là phương tiện để đến gần Chúa, qua đó họ cảm thấy mình thiêng liêng hơn những người không kiêng ăn hay dùng cách thức khác. Vì thế, sự kiêu ngạo đã chế ngự lòng họ. Thế là phương pháp đã trở thành quan trọng hơn là kết quả trước đây của nó.

Dù việc kiêng ăn có ích lợi, nhưng nó không phải là cách để thao túng Chúa, trái lại mục đích là để đem bạn đến chỗ nghe rõ hơn điều Ngài đang nói. Vậy thì tại sao các môn đồ cần phải kiêng ăn để nghe tiếng Chúa khi Ngài ở ngay đó với họ? Chúng ta hãy xem lại Lu-ca 5:34-35: “Đức Giê-su đáp: Các người có thể bắt các chàng phụ rể kiêng ăn khi chàng rể còn ở với họ không? Khi nào chàng rể bị đem đi khỏi, lúc bấy giờ họ mới kiêng ăn.”

Ngài không nói rằng họ có thể kiêng ăn vào lúc đó mà nói họ sẽ kiêng ăn. Những người này chỉ nói đến việc kiêng cử thức ăn, nhưng Chúa Giê-su lại nói với họ về một sự kiêng

khác. Hãy để ý là sự kiêng ăn này sẽ xảy ra vào những thời điểm mà Chàng Rể bị đem đi khỏi. Ngài đang nói về sự kiêng ăn để kinh nghiệm sự hiện diện bày tỏ của Ngài, chứ không chỉ là kiêng cử không ăn. Chúng ta biết điều này bởi vì Ngài giải thích tiếp trong dụ ngôn mà Ngài sắp kể cho họ. Hãy nhớ một trong các định nghĩa về đồng vắng là không có sự hiện diện sờ sờ của Chúa.

Bây giờ hãy xem dụ ngôn Ngài kể để giải thích những gì Ngài phán:

“Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ. Như thế, rượu mới sẽ làm nứt bầu cũ, rượu chảy hết mà bầu cũ cũng hư luôn.”

(Lu-ca 5:37)

Trong Kinh Thánh, rượu là một biểu tượng về sự hiện diện của Chúa. Phao-lô nói trong Ê-phê-sô 5:18, “Đừng say rượu, vì rượu đưa đến trụy lạc, nhưng phải đầy dẫy Thánh Linh.”

Chúng ta phải được đầy dẫy rượu, tức sự hiện diện của Chúa! Rượu mới là sự vận hành tươi mới của Thánh Linh.

Hãy để tôi tóm tắt câu hỏi quan trọng này. Bạn có nhớ khi bạn mới đầy dẫy Thánh Linh thì cảm giác tuyệt vời như thế nào không? Sự hiện diện của Chúa vừa ngọt ngào vừa mạnh mẽ. Mỗi lần bạn cầu nguyện, sự hiện diện của Ngài lập tức bày tỏ, và bạn cảm nhận Ngài gần gũi cả ngày. Đôi khi trong hội thánh bạn chỉ ngồi đó và khóc vì Ngài rất gần bạn.

Rồi một hồi lâu sau đó, bạn thấy mình không dễ cảm nhận sự hiện diện của Ngài. Bạn vẫn cầu nguyện như trước đây, nhưng bây giờ bạn bắt đầu thắc mắc, Chúa ơi, Ngài ở đâu rồi?! Bạn đã tới đồng vắng rồi đó!

Có lý do cho đồng vắng hay cho sự thiếu vắng sự hiện diện của Chúa. Chúa đang chuẩn bị bạn để trở thành cái bầu da mới. Bạn không thể đổ rượu mới vào, tức sự vận hành tươi mới của Thánh Linh, vào bầu da cũ.

Các bầu da được dùng trong thời của Chúa Giê-su là những cái bình làm từ da cừu. Khi rượu được đổ vào, thì da mềm dẻo. Nó giãn ra dễ dàng khi cho thêm rượu vào. Tuy nhiên, khi nhiều năm trôi qua, không khí ở Trung Đông sẽ làm cho bầu da bị khô giòn và cứng đi. Bây giờ nếu đổ rượu cũ ra và đổ rượu mới vào, thì bầu da đó không thể chịu được sức nặng của rượu mới hay chịu được sự lên men vì nó đã trở nên cứng giòn và rất dễ nứt ra. Để giải quyết vấn đề này, bầu da cũ sẽ được nhúng trong nước trong vài ngày và sau đó dùng dầu ô-liu để chà lên. Như thế là phục hồi lại độ mềm dẻo của bầu da.

Đây là hình bóng về những gì xảy ra cho chúng ta, vì chúng ta là bầu da mới chứa rượu thuộc linh. Chúng ta được kêu gọi để trở thành những người mang sự hiện diện của Chúa. Bầu không khí mà chúng ta cư ngụ có thể làm mất đi sự dẻo dai của chúng ta đối với đường lối của Chúa. Chúng ta chưa ở thiên đàng; chúng ta đang sống trong một môi trường băng hoại là thế gian. Vì thế tâm trí chúng ta cần được đổi mới. Để giữ bầu da của chúng ta mềm dẻo - luôn sẵn sàng với rượu mới - chúng ta phải thấm nhuần trong Lời Chúa. Phao-lô viết trong Ê-phê-sô 5:26, “Để thánh hóa Hội Thánh sau khi đã thanh tẩy bằng nước và đạo.” Đối với chúng ta, việc dùng dầu ô-liu chà lên bầu da giống như để thời gian tìm kiếm Chúa. Khi chúng ta để thời gian với Chúa trong Lời Chúa và trong sự cầu nguyện, tâm trí chúng ta được đổi mới và chúng ta không còn cứng nhắc giữ chặt các đường lối và phương cách cổ hủ của mình.

Nhưng để khôi phục bầu da cũ, trước tiên bạn phải đổ rượu cũ ra! Có nghĩa là không có rượu trong bình - không có sự hiện diện sờ sờ của Chúa! Có nghĩa là bạn phải kiêng khỏi sự hiện diện sờ sờ của Chúa, hay như cách chúng ta đã nói nãy giờ, điều này có nghĩa là chúng ta rơi vào giai đoạn khô hạn thuộc linh! Trong thời kỳ như thế bạn đang chuẩn bị cho một sự thay đổi!

Tại sao Chúa cất sự hiện diện sờ sờ của Ngài? Để khiến

bạn thất vọng chẳng? Không, cho dù sẽ có sự thất vọng! Có phải vì Ngài muốn đặt bạn lên kệ cho tới khi Ngài cần bạn không? Không! Lý do Ngài rút sự hiện diện của Ngài là để khiến bạn tìm kiếm Ngài sốt sắng hơn. Sự tìm kiếm khiến bạn linh hoạt và mềm dẻo trở lại. Những người mà trở nên cứng nhắc và không linh hoạt là những người đã ngừng tìm kiếm Chúa. Họ bị khóa chặt vào trong những phương pháp của họ. Họ giam mình vào cái công thức mà chính họ đã nghĩ ra từ các kinh nghiệm thuộc linh ở quá khứ.

Đó chính là tình trạng của những người đi theo Giăng Báp-tít. Họ bám vào ông vì họ nhìn thấy Chúa hành động đầy quyền năng qua ông. Tuy nhiên, thay vì tiếp tục tấn tới để giựt giải thiên thượng đó là được biết Chúa cách thân mật, họ đã trở nên cứng nhắc trong niềm tin và phương pháp của họ.

Trong mỗi sự vận hành của Chúa luôn có một sự giảng dạy tươi mới xuất hiện. Sự giảng dạy và giáo lý chân chính là phương tiện đem chúng ta đến tâm lòng của Chúa. Tuy nhiên, nếu chúng ta bị mắc kẹt khi hướng sự tập trung của mình vào sự giảng dạy hay giáo lý đó thì cuối cùng nó sẽ dẫn chúng ta vào sự trói buộc tôn giáo hay vào chủ nghĩa luật pháp hay sai lầm – hoặc là rơi vào tất cả những thứ này.

Bạn không thể biết Chúa qua phương cách thờ phượng cứng nhắc, và nhiều cơ đốc nhân đã vô tình rơi vào lối sống này. Họ đề ra những khuôn khổ, những thủ tục và những thông lệ thờ phượng nhằm chần. Sau đó, một khi họ đã có kiến thức để trở thành “anh cả” trong cộng đồng cơ đốc thì họ không còn tìm kiếm Chúa mà trái lại họ cứ tuân giữ những lễ thói hay những truyền thống họ đã phát triển trước đây. Thế nhưng, không biết sao những giáo hội này lại cảm thấy trống rỗng, cho dù họ vẫn nghĩ họ đang sống theo đạo tin lành.

Giê-rê-mi 29:12-13 nói:

“Khi các ngươi kêu cầu Ta, khi các ngươi đến với Ta và nài khẩn Ta, Ta sẽ nhậm lời các ngươi. Các

người sẽ tìm kiếm Ta và gặp được, khi các người tìm kiếm Ta hết lòng.”

Cầu nguyện tự thân nó là không đủ để tìm kiếm Chúa. Có nhiều tín đồ bị trói buộc bởi những công thức tôn giáo vẫn cầu nguyện cách trung tín. Chúa nói trong sự cầu nguyện phải có sự sốt sắng tìm kiếm Ngài. Ở đây Ngài nói rõ là sẽ có sự tìm kiếm, và việc này đòi hỏi nhiều hơn là nỗ lực bình thường. Nó cần sự khao khát nóng cháy và tìm kiếm tấm lòng của Ngài. Đó là lý do Chúa nói trong Hê-bơ-rơ 11:6, “Không có đức tin thì không thể nào đẹp lòng Đức Chúa Trời vì người đến gần Đức Chúa Trời phải tin Ngài hiện hữu và tưởng thưởng những ai hết lòng tìm kiếm Ngài.”

Chúng ta hãy xem lại điều Chúa Giê-su nói:

“Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ. Như thế, rượu mới sẽ làm nứt bầu cũ, rượu chảy hết mà bầu cũ cũng hư luôn, nhưng rượu mới phải đổ vào bầu mới. Không ai đã uống rượu cũ lại đòi rượu mới [ngay], vì người nói rằng: ‘Rượu cũ ngon hơn!’”

(Lu-ca 5:37-39).

Người đã quen thuộc với rượu cũ sẽ không khao khát rượu mới ngay. Từ chìa khoá ở đây là “ngay,” vì chúng ta là con người với những thói quen và thủ tục. Chúa phải phá dỡ những nơi an nhàn đó bằng cách đổ hết rượu cũ ra và cho phép chúng ta trải qua một thời điểm chuẩn bị khô hạn không có rượu để chúng ta khát rượu mới. Khi bạn khao khát và chẳng có gì để uống, bạn sẽ không than phiền, “Tôi không muốn rượu mới, tôi chỉ muốn rượu cũ.” Nếu bạn khao khát sự hiện diện và quyền năng của Chúa, bạn sẽ mở ra với sự vận hành tươi mới của Thánh Linh trong đời sống bạn. Bạn sẽ giống như Đa-vít, ông đã thốt lên trong thời kỳ đồng vắng của mình:

“Lạy Đức Chúa Trời, chính Ngài là Đức Chúa Trời của tôi, tôi tha thiết tìm kiếm Ngài. Linh hồn tôi khát khao Chúa, thể xác tôi mong ước Ngài như mảnh đất khô khan, nứt nẻ không có nước. Như tôi đã thấy Ngài trong nơi thánh, để chiêm ngưỡng quyền năng và vinh quang Ngài.”

(Thi Thiên 63:1-2).

Đa-vít khao khát quyền năng và sự hiện diện của Chúa. Kết quả khi ông bước vào công việc mà ông được kêu gọi, ông luôn mềm mại với những gì Chúa mong muốn - không giống vua Sau-lơ, người đã làm việc theo cách riêng của ông, chứ không theo cách của Chúa.

Một Kinh Nghiệm Đồng Vắng Khác

Như tôi đã kể ở đầu chương này, chức vụ dạy dỗ thực sự đầu tiên của tôi là một mục sư thanh niên. Các buổi nhóm được phát trên truyền hình là một thành công lớn. Chúng tôi cũng chạy bản tin phát thanh truyền giáo trên trạm phát hình ngoài đời, đứng thứ hai trong khu vực của chúng tôi. Mọi thứ đều rất tuyệt vời.

Rồi một ngày nọ khi tôi đang cầu nguyện, Thánh Linh Chúa bảo tôi sự thay đổi đang đến: “Con sẽ bị cho thôi chức mục sư thanh niên,” Ngài nói, “và Ta sẽ sai con đến các hội thánh và hội nghị trong các thành phố từ bờ Đông tới bờ Tây của nước Mỹ; từ biên giới Canada tới biên giới Mê-xi-cô, tới Alaska và Hawaii...”

Tôi đã kể cho Lisa điều Thánh Linh đã nói, và cả hai chúng tôi suy nghĩ tất cả điều này trong lòng, không chia sẻ với bất cứ ai khác, ngoại trừ một người bạn mục sư ở một tiểu bang khác. Chúa nói Ngài sẽ làm việc đó, và tôi biết nếu đó quả thực là Ngài phán, thì tôi không cần phải giúp Chúa làm cho nó xảy ra.

Nhưng trong hơn một năm chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Trong giai đoạn chờ đợi đó, việc bước vào sự hiện diện của Chúa trở nên càng ngày càng khó khăn đối với tôi, cho tới khi chuyện này không thể giữ được. Tôi để nhiều thời gian trong sự cầu nguyện hơn trước, nhưng dường như chẳng đi tới đâu cả. Chẳng những thế, khái tượng ban đầu của tôi dành cho nhóm thanh niên dường như phai nhạt (rượu cũ đang được đổ ra). Tôi càng cầu nguyện, thì khái tượng càng yếu dần. Bên ngoài chẳng có gì thay đổi cả, nhưng bên trong sự khao khát của tôi đang phai dần.

Tôi để nhiều giờ trong sự cầu nguyện trước giờ nhóm thanh niên, có vài lần tôi xin Chúa cho ai đó giảng thế. Tôi đi đến buổi nhóm nhưng tôi cảm thấy trống rỗng, nhưng sự hiện diện của Chúa đến trên tôi như một cái màn khi tôi giảng Lời Chúa. Khi tôi giảng xong và về nhà được nửa đường thì sự hiện diện của Ngài biến mất cho tới tuần đến!

Ngoài chuyện đó ra, trong lúc trải qua tất cả những điều này, chúng tôi cũng trải qua những thử thách cả trong lẫn ngoài mà chúng tôi chưa hề trải qua trước đó. Tôi thắc mắc liệu mình có gì sai trật không, vì thế tôi bắt đầu xưng mọi tội lỗi mà tôi có thể nhớ là mình đã phạm, nhưng sự khô hạn của tôi chẳng hề vơi.

Một ngày nọ sau khi cố nghĩ ngợi chính xác là tôi đã phạm tội nào, Chúa phán với tôi, “Con không ở trong đồng vắng vì con đã phạm tội! Ta đang chuẩn bị con cho sự thay đổi sắp tới.”

Ngài đang phát triển tâm tánh cần thiết trong tôi để đảm trách sự kêu gọi trong giai đoạn sắp tới trong chức vụ. Hãy xem Ê-sai 43:18-19:

“Đừng nhớ đến những việc trước kia, cũng không nên suy nghĩ đến những điều xưa cũ. Nay, Ta đang làm một điều mới. Bây giờ nó đang xuất hiện, các ngươi không nhận thấy sao? Phải, Ta sẽ làm một

con đường trong sa mạc, tạo các sông nơi đồng hoang.”

Phần sau của cuốn sách này, tôi sẽ kể cho bạn Chúa đã khảo thí một cách kỳ diệu các chi tiết cụ thể về “sự thay đổi sắp tới” trong thời điểm của Ngài. Trong những lúc trải qua những tháng ngày chông gai nhất trong đồng vắng, Chúa chuẩn bị để khai sinh chức vụ của chúng tôi cho nước Mỹ và cho các nước.

Thưa độc giả, Chúa sẽ khiến cho rượu cũ của bạn khô hết để khi rượu mới đến cùng với những thử thách khác kèm theo rượu mới, bạn sẽ không muốn quay lại rượu cũ.

6

GIẢI THƯỞNG TRÊN TRỜI

Một số người quay lại quá khứ và nhắc lại tất cả những nan đề họ đã từng gặp rồi sau đó nhìn về tương lai và mong chờ họ vẫn còn nhiều thử thách nữa và rồi họ trải qua cuộc sống một cách lam lũ và lận đận.

- D.L. Moody

Thưa anh chị em, tôi không nghĩ rằng tôi đã chiếm được rồi. Nhưng chỉ chú tâm vào một điều: Quên đi những điều đã qua, phóng mình đuổi theo những điều phía trước, nhắm mục đích đoạt được giải thưởng, là sự kêu gọi thiên thưởng của Đức Chúa Trời trong Chúa Cứu Thế Giê-su.

- Phi-líp 3: 13-14



Sứ đồ Phao-lô viết hai phần ba các thư tín trong Tân Ước và tiên phong mở nhiều Hội Thánh dân ngoại. Chức vụ của ông mở rộng ra toàn thế giới, dầu vậy đến cuối đời mình, ông nói, “Tôi không nghĩ rằng tôi đã chiếm được rồi.” Ông vẫn chưa thỏa lòng – và ông sẽ không thỏa lòng cho đến khi đạt đến cuối cuộc đua và giựt được giải thưởng trên trời.

Để chúng ta hoàn thành cuộc đua và giành được giải thưởng, điều đầu tiên chúng ta cần phải xác định rõ trong lòng mình đó là chúng ta vẫn chưa tới đích hay giựt được giải.

Chúng ta không hoàn hảo, chúng ta phải tiếp tục thay đổi và tăng trưởng.

Môi-se cũng vậy, có một sự kêu gọi lớn lao, đã dẫn dắt cả một quốc gia với ba triệu người và là người làm nhiều dấu kỳ và phép lạ mà chưa từng có ai thực hiện trong Cựu Ước. Dầu vậy, Chúa nói rằng Môi-se là người khiêm nhường hơn hết (người chịu học) trên khắp thế gian. Ông không kể như mình đã đến đích nhưng cứ tiếp tục bước tới để hoàn thành cuộc đua của mình và giựt được giải thưởng trên trời. Để tăng trưởng và thay đổi, chúng ta cần phải tiếp nhận sự dạy dỗ.

Điều thứ hai chúng ta cần làm để hoàn thành cuộc đua của chúng ta cho Chúa là phải quên đi những điều (những chiến thắng và những thất bại) phía sau chúng ta! Một lần nữa, đây là điều Chúa phán trong Ê-sai 43: 18-19:

“Đừng nhớ đến những việc trước kia, cũng không nên suy nghĩ đến những điều xưa cũ. Nay, Ta đang làm một điều mới. Bây giờ nó đang xuất hiện, các người không nhận thấy sao? Phải, Ta sẽ làm một con đường trong sa mạc, tạo các sông nơi đồng hoang.”

Những thất bại quá khứ, những sự khước từ, hay những tội lỗi, nếu cứ nghĩ về nó, sẽ ngăn trở chúng ta không tiến tới trong Chúa. Tuy nhiên, những thành tựu của chúng ta trong quá khứ cũng có thể giữ chân chúng ta. Nếu chúng ta cảm thấy tự tin thái quá về chính mình và bắt đầu dựa vào những thành công trong quá khứ để duy trì và chứng tỏ bản thân, thì chúng ta sẽ lỡ mất những điều Chúa dành cho chúng ta ngay thời điểm hiện tại. Đây chính xác là điều mà Chúa muốn nói đến trong Ê-sai 43. Những điều xưa cũ đó thuộc về Ngài, nhưng để tiếp tục tấn tới và hoàn thành những điều Ngài đã định cho chúng ta, thì chúng ta phải sẵn sàng đủ bỏ những lẽ thói mà Chúa đã hành động qua chúng ta trong quá khứ. Nếu không làm như vậy, chúng ta có nguy cơ trở thành một bầu da cũ.

Phao-lô cũng nhấn mạnh lẽ thật này:

“Khi tôi còn bé thơ, tôi nói như trẻ con, suy nghĩ như trẻ con, lý luận như trẻ con, nhưng khi đã thành nhân tôi từ bỏ những hành vi trẻ con. Vì hiện nay chúng ta chỉ thấy mập mờ qua gương, đến bấy giờ chúng ta sẽ thấy tận mặt. Bây giờ chúng ta chỉ hiểu biết một phần, đến bấy giờ chúng ta sẽ biết hoàn toàn như Chúa biết chúng ta vậy.”

(1 Cô-rinh-tô 13:11-12)

Con trẻ không có gì sai, chỉ là nó chưa trưởng thành. Khi tôi năm tuổi, cả thế giới của tôi dường như chỉ xoay quanh những

chiếc xe đồ chơi Tonka và Lego. Thành tựu lớn nhất của tôi đó là đọc được bằng chữ cái. Tôi nhìn cuộc đời qua lăng kính mờ mờ, bởi vì tôi vẫn chưa đủ trưởng thành để có thể xử lý những vấn đề lớn hơn và phức tạp hơn.

Khi tôi mười tám tuổi, những chiếc xe Tonka và đồ chơi Lego chỉ còn là những điều trong quá khứ. Giờ đây, sau vài năm trưởng thành, tôi không nhìn cuộc đời qua lăng kính mờ mờ như trước nữa. Trình độ và năng lực tiếp nhận những hiểu biết của tôi đã tăng lên. Thật không bình thường nếu một người mười tám tuổi hành động giống như một đứa trẻ năm tuổi. Khi phát triển, chúng ta bỏ lại những sự thuộc quá khứ, những lối cư xử và hiểu biết của trẻ con, là những điều không còn hữu dụng hay ích lợi cho những nhu cầu hay niềm vui của chúng ta.

Tương tự, khi chúng ta tăng trưởng trong Chúa, khi chúng ta đi qua những tiến trình của đời sống, chúng ta cũng nên loại bỏ những điều xưa cũ, những hành vi trẻ con. Phao-lô nói rằng, bây giờ chúng ta thấy Chúa và vinh quang Ngài chỉ mập mờ, nhưng chúng ta càng đeo đuổi phần thưởng trên trời, thì chúng ta sẽ càng nhìn thấy rõ ràng hơn cho đến khi chúng ta gặp Chúa mặt đối mặt. Hay nói cách khác, chúng ta sẽ biết Ngài cũng giống như Ngài biết chúng ta!

Mẹo Để Sống Sót Trong Đồng Vắng

#6 Danh Sách Những Việc “ Không Nên Làm ”

Trong đồng vắng, dựa trên điều Kinh Thánh cho chúng ta biết về những kinh nghiệm đáng tiếc của dân Y-sơ-ra-ên – có những điều chúng ta không được phép làm đang khi chúng ta tạm thời còn ở trong giai đoạn đồng vắng. Trên thực tế, đây là danh sách những việc mà cơ đốc nhân không nên làm, nhưng khi chúng ta ở trong đồng vắng, cơn cám dỗ bỗng trở nên khốc liệt hơn. Đây là danh sách chưa đầy đủ về những điều mấu chốt:

1. Ham muốn điều ác. Khi chúng ta bị mất hết, đôi khi chúng ta hay nghĩ về chuyện bày bọ để khiến cho chúng ta cảm thấy dễ chịu hơn, hay thậm chí vui vẻ hơn.
2. Theo đuổi hình tượng. Điều này nghĩa là chúng ta theo đuổi những ao ước của riêng mình trong khi biết rằng những điều đó trái ngược với Lời Chúa. Yêu thích ai đó hay điều gì đó hơn Chúa.
3. Buông mình cho những cám dỗ về tình dục và gian dâm.
4. Thử Chúa.
5. Phàn nàn, làm bầm, than phiền.

Trong lá thư đầu tiên gửi cho tín hữu ở Hội Thánh Cô-rinh-tô, Phao-lô đã đề cập đến việc chúng ta có thể học được những bài học đắt giá từ tổ phụ khi họ ở trong đồng vắng:

Thưa anh chị em, tôi muốn anh chị em nhớ rằng tổ tiên chúng ta tất cả đã ở dưới đám mây và tất cả cũng đã đi ngang qua biển... Nhưng đa số tổ phụ không đẹp lòng Đức Chúa Trời cho nên đã bỏ xác trong đồng hoang. Những điều này trở thành một bài học để cảnh cáo chúng ta chớ có ham muốn điều ác như họ. (1 Cô-rinh-tô 10:1,5-6)

Dân Y-sơ-ra-ên đã phải trả cái giá rất đắt, vì vậy chúng ta hãy học từ gương của họ.

Thưa độc giả, trong đồng vắng bạn có thể tìm thấy đường lối Chúa và tấm lòng của Ngài, nhưng bạn phải kiên định và trong lòng bạn phải nói một cách chắc chắn rằng: “Chúa ơi, cho dù khi con không cảm nhận được sự tốt lành và tình yêu của Ngài, con vẫn tin rằng Chúa là tốt lành và Ngài yêu con.”

Phần thưởng trên trời mà Phao-lô đề cập đến là gì? Câu trả lời của ông nằm trong những câu Kinh Thánh trước đó. Phi-líp 3:10 chép rằng, “để biết Ngài, biết quyền năng phục sinh của Ngài, chia sẻ sự thương khó của Ngài, biết thông công với Ngài trong sự chết của Ngài.” Phần thưởng của Chúa trên trời đó là được biến hóa theo ảnh tượng của Con Ngài, là Chúa Giê-su – để biết Ngài giống như Ngài biết chúng ta! Cho đến khi chúng ta đạt được mục tiêu đó, chúng ta không nên thỏa lòng, không ngừng tìm kiếm tấm lòng của Chúa.

Điều thứ ba chúng ta phải làm đó là phải đeo đuổi phần thưởng trên trời để “nhắm tới mục tiêu!” Nhắm tới cũng đồng nghĩa với việc sẽ có những áp lực hay những sự chống đối. Luôn có sự chống đối khi chúng ta muốn biết Chúa.

Mối đe dọa lớn nhất đối với ma quỷ là một người được biến đổi theo hình ảnh của Chúa Cứu Thế, và những thế lực của sự tối tăm sẽ tranh chiến quyết liệt với điều đó hơn bất kỳ điều nào khác. Khi những tín hữu được biến hóa theo hình ảnh của Chúa, họ sống nhưng không phải họ sống nữa mà là Đấng Cứu Thế sống trong họ. Họ bước vào sự biểu lộ vinh diệu và đầy trọn về sự sống của họ trong Chúa. Đó là lý do Phao-lô nói rằng để biết Ngài thì chúng ta phải biết thông công với Ngài trong sự thương khó của Ngài. Sự thương khó về phần thân thể mà ông nói đến cũng chính là việc chết đi cái tôi, chính điều này sẽ dẫn đến đời sống phục sinh! Phi-e-rơ viết:

Vậy, vì Chúa Cứu Thế chịu khổ trong thân thể, hãy trang bị chính mình anh chị em bằng thái độ như thế, người nào đã chịu khổ trong thân thể được dứt khỏi tội lỗi. Vì kết quả đó, người ấy còn sống bao lâu sẽ không sống theo dục vọng con người, nhưng cho ý muốn của Đức Chúa Trời.

(1 Phi-e-rơ 4:1-2)

Nếu chúng ta đã chịu khổ trong thân thể, chúng ta không còn bị cai trị hay tập chú vào đường lối riêng của chúng ta, tức chỉ đeo đuổi theo tất cả những ham muốn tội lỗi của thế gian. Chúng ta có bản tính của Chúa đang hành động trong chúng ta! Đây chính là mục tiêu mà chúng ta cần hướng tới.

Chịu Khổ Với Chúa

Sự chịu khổ của Chúa Cứu Thế là gì? Rất nhiều người hiểu sai về điều này bởi vì một số sự giảng dạy tôn giáo đã bóp méo thuật ngữ này của Kinh Thánh. Sự chịu khổ không phải là bị chết do bệnh tật hay do thiếu tiền để trả nợ. Nó cũng không phải là việc nhịn ăn nhiều tuần để Chúa chạm lòng bởi sự hy sinh của bạn. Sự chịu khổ không phải là hy sinh—mà chính là sự vâng lời! Tác giả của thư Hê-bơ-rơ đã làm rõ về việc chịu khổ của Chúa là như thế nào:

Trong những ngày sống trong xác thịt, Đức Giê-su đã lớn tiếng dâng những lời cầu nguyện, nài xin với nước mắt lên Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng thành kính nên được nhậm lời. Dù là Con, Ngài cũng phải học tập vâng lời trong những điều thống khổ Ngài đã chịu.

(Hê-bơ-rơ 5:7-8).

Chúa Giê-su không mang theo sự vâng phục xuống thế gian này; Ngài phải học vâng lời. Ngài học qua việc vâng theo Cha của Ngài đầu khi rất dễ để không vâng lời. Ngài không tìm cách làm hài lòng con người mà là làm vui lòng Chúa. Ngài biết rằng con người về lâu dài sẽ nhận được lợi ích rất lớn qua sự vâng lời của Ngài. Phi-e-rơ nhận định sự chịu khổ thật sự đó là vừa sống theo ý muốn của Chúa và vừa chống cự với các dục vọng của con người (1 Phi-e-rơ 4:2).

“Sự chịu khổ của Đấng Cứu Thế” có nghĩa là đi theo đường lối của Chúa khi mà tâm trí, cảm xúc hay giác quan vật lý lôi kéo chúng ta đi theo hướng dễ chịu, muốn thỏa hiệp hay thích vui chơi. Điều này thường xảy ra trong những xung đột mà chúng ta đối diện khi Chúa muốn chúng ta một đường nhưng bạn bè, gia đình, đồng nghiệp hay nhiều thứ khác muốn chúng ta đi lối khác. Không may thay, chúng ta thường gặp phải hoàn cảnh này từ những người thân thiết với chúng ta nhất. Một ví dụ điển hình đó là khi Phi-e-rơ bất đồng với Chúa Giê-su về sự chết và chôn của Ngài:

Từ đó, Đức Giê-su bắt đầu bày tỏ cho các môn đồ biết rằng Ngài phải đi lên Giê-ru-sa-lem và phải chịu nhiều đau khổ bởi các trưởng lão, các thượng tế và các chuyên gia kinh luật; Ngài phải bị giết, đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại. Phi-e-rơ đem Ngài riêng ra và nói: “Chúa ơi, Đức Chúa Trời nào nỡ vậy! Thầy sẽ không bị như thế đâu!” Nhưng Đức Giê-su quay lại bảo Phi-e-rơ: “Hỡi Satan, hãy lui ra sau Ta. Con làm có vấp phạm cho Ta, vì con không nghĩ đến việc của Đức Chúa Trời, mà chỉ nghĩ đến việc của loài người.”

(Ma-thi-ơ 16:21-23)

Chúa Giê-su công bố cho các môn đồ biết rằng để vâng lời Đức Chúa Trời thì Ngài phải đi lên Giê-ru-sa-lem, chịu thương khó, chịu giết và được sống lại vào ngày thứ ba. Có thể thấy Phi-e-rơ đã không nghe “phản phục sinh” trong những điều mà Chúa Giê-su đã nói đến, hoặc ông đã quá bận tâm đến những lời Chúa nói về việc Ngài sẽ chịu chết.

Bạn có hiểu được suy nghĩ của Phi-e-rơ không?

Khoan đã, Ngài là Đấng Mê-si (điều này chỉ vừa được bày tỏ cho ông), và Ngài đáng lẽ ra phải thiết

lập vương quốc và khôi phục nước Y-sơ-ra-ên. Con đã bỏ công việc và gia đình của con để đi theo Ngài. Con đã mất đi bạn bè để đi theo Ngài. Con đã đầu tư rất nhiều thời gian vào việc này. Con đã tạo được tiếng tăm. Các lãnh đạo nhà hội nghĩ Ngài khủng khiếp, nhiều tờ báo và tạp chí liên tục đưa tin về việc Ngài là nhân vật gây tranh cãi. Ngài là chủ đề nóng hổi nhất trên mạng xã hội, và phần lớn là những lời nói xấu. Ngài bị các chuyên gia thần học và các vị lãnh đạo cho là tà giáo. Còn bây giờ, Chúa lại đang nói về sự chết. Rồi con sẽ ra sao? Sau tất cả những thời gian mà con giành để đi theo Ngài, con không còn lại thứ gì cả, chỉ với những tai tiếng mà thôi.

Sau đó ông thốt lên, “Không đâu, thưa Chúa, Ngài không thể làm điều đó!” (Diễn giải).

Chúa Giê-su đã phải nhanh chóng chỉ ra suy nghĩ ích kỷ và thể tục của Phi-e-rơ. Ông đã không nhìn vấn đề theo cách nhìn của Chúa. Thế gian bị satan (“thần đời này” 2Cô-rinh-tô 4:4) giáo dục chỉ nhằm tìm lợi ích riêng cho mình. Nước thiên đàng thì lại hoàn toàn trái ngược. Vì vậy để làm trọn ý muốn của Chúa, chúng ta phải đi ngược lại với trào lưu thế gian, ngay cả chúng ta phải làm khác với các “anh chị em trong Chúa” mà đã bị thế gian ảnh hưởng nặng đến lối suy nghĩ của họ. Phi-e-rơ không phải là người xấu, nhưng trong hoàn cảnh này suy nghĩ của ông đã bị méo mó theo thế gian mà không theo Chúa. Ông đã không chịu thay đổi trong tư duy của ông về cách mà sự việc diễn ra.

Một ví dụ khác đó là khi dân Y-sơ-ra-ên đi do thám xứ Ca-na-an. Họ đã ở trong đồng vắng hơn một năm khi Chúa bảo Môi-se hãy sai người đi thu thập thông tin do thám về vùng đất hứa, là nơi Chúa muốn họ chiếm lấy. Môi-se chọn ra 12 người đứng đầu của từng chi phái. Trong số đó có Giô-suê và Ca-lép.

Khi thu thập những thông tin về xứ, họ đưa ra những báo cáo trái ngược với những điều họ đã thấy và về những hành động họ nên tiến hành. Mười người trong số đó nói như thế này:

“Tuy nhiên, cư dân xứ này thật mạnh mẽ; các thành họ rất lớn và có lũy bao bọc. Chúng tôi thấy dòng dõi của A-nác tại đó nữa. Người A-ma-léc ở trong xứ Nê-ghep, người Hê-tít, Giê-bu-sít và A-mô-rít ở trên vùng đồi núi; còn người Ca-na-an sống gần biển và dọc sông Giô-đanh.”... Nhưng những người kia là các bạn thám tử của Ca-lép lại nói: “Chúng ta không thể nào tấn công dân xứ đó vì họ mạnh hơn chúng ta.” Họ tuyên truyền trong vòng dân Is-ra-ên, dùng lời báo cáo sai lầm về xứ họ đã trình sát. Họ nói: “Đất đai chúng tôi trình sát đang ăn nuốt dân cư trong đó. Tất cả những người chúng tôi thấy đều thuộc hạng khổng lồ.

(Dân 13:28-29, 31-32)

Ca-lép và Giô-suê mang về một báo cáo khác:

Lúc ấy, Ca-lép khuyến khích nhân dân trước mặt Mô-i-se mà bảo: “Chúng ta phải đi lên chiếm hữu đất đai này, chắc chắn chúng ta có thể thắng họ.”... Nếu CHÚA đẹp lòng chúng ta, Ngài sẽ hướng dẫn chúng ta vào xứ ấy, là nơi đất đai đầy tràn sữa và mật, Ngài sẽ ban xứ ấy cho chúng ta. Chỉ xin anh chị em đừng nổi loạn chống nghịch CHÚA. Đừng sợ dân xứ ấy vì chúng ta sẽ nuốt chửng họ đi. Sự bảo hộ họ đã bị rút đi rồi, nhưng CHÚA đang ở với chúng ta. Đừng sợ họ!”

(Dân 13:30; 14:8-9)

Tất cả mười hai người đều đi trinh sát vùng đất. Họ nhìn thấy cùng một vùng đất, cùng một thành phố và cùng dân cư. Tại sao mười người trở về báo cáo cách này còn hai người còn lại lại đưa ra báo cáo trái ngược như vậy? Chính là cái nhìn!

Chúa nói về Giô-suê và Ca-lép rằng họ có tinh thần khác biệt vì họ hết lòng đi theo Chúa (Dân 14:24). Nói cách khác, họ tránh khỏi những ước muốn của con người để làm theo ý muốn Chúa. Họ nhìn bởi cái nhìn của Chúa chứ không bởi quan điểm cá nhân. Đây là chìa khóa để hiểu tại sao mười thám tử kia thấy cùng một sự việc mà lại có cách nhìn khác với Giô-suê và Ca-lép. Mười thám tử kia chú trọng đến sự an nhàn, sự đảm bảo và gia đình của họ hơn là ước muốn của Chúa. Đời sống họ bị dẫn dắt bởi những gì tác động tới họ, chứ không phải vương quốc của Chúa. Họ không nhận biết rằng Chúa sẽ không bao giờ bỏ họ và sẽ ban cho họ sự thành công trong tất cả những điều mà Ngài đặt để phía trước họ. Dân sự cũng có cùng suy nghĩ sai trật này, vì họ nói rằng:

Tất cả dân Y-sơ-ra-ên làm bầm chống nghịch Môi-se và A-rôn. Toàn dân nói với hai ông: “Ước gì chúng tôi đã chết tại Ai-cập, hoặc qua đời trong sa mạc cho rồi! Tại sao CHÚA đem chúng tôi ra khỏi đất ấy để bắt chúng tôi phải ngã chết dưới lưỡi gươm? Vợ con chúng tôi sẽ trở thành chiến lợi phẩm. Chúng tôi quay về Ai-cập chẳng hơn sao?”

(Dân 14:2-3).

Dân Y-sơ-ra-ên nhớ lại “những ngày tháng quá khứ dĩ vãng tốt đẹp” ở Ai Cập, khi họ được ăn no bụng và ổn định. Những gì họ đang đối mặt bây giờ dường như khó khăn hơn rất nhiều so với cảnh áp bức khi còn là nô lệ ở Ai Cập. Tất cả họ đều kháng cự với sự thay đổi tất yếu. Họ tìm thấy sự an toàn trong những khung cảnh quen thuộc nơi sa mạc, mặc dù đó là đời sống du mục rày đây mai đó và chế độ ăn uống dưới mức tiêu

chuẩn. Và hậu quả là họ không bao giờ nhìn thấy được đất hứa và không bao giờ làm trọn ý muốn của Chúa cho cuộc đời họ.

Dù vậy, Giô-suê và Ca-lép vẫn tiếp tục đi tới. Sự chống đối mà họ đối diện đến từ chính những “người anh em” của mình, là những người muốn họ phải yên lặng: “Nhưng toàn thể nhân dân bàn nhau đòi ném đá hai người.” (Dân 14:10). Những người chống đối Giô-suê và Ca-lép có một tâm trí chưa được đổi mới và bị đồng hóa theo cách nghĩ và cái nhìn của thế gian. Và họ bị mắc kẹt trong đường lối riêng của họ ... trong lối suy nghĩ bị bỏ rơi của họ.

Cũng giống như Giô-suê và Ca-lép trước đây, Phao-lô nói rằng ông phải quên đi những điều đã qua, phóng mình đuổi theo những điều phía trước, nhắm mục đích đoạt được giải thưởng trên trời (Phi-líp 3:14).

Hãy xem lại Ê-sai 43:18-19, những lời dạy này chắc chắn khích lệ chúng ta ngày nay:

“Đừng nhớ đến những việc trước kia, cũng không nên suy nghĩ đến những điều xưa cũ. Nay, Ta đang làm một điều mới. Bây giờ nó đang xuất hiện, các ngươi không nhận thấy sao? Phải, Ta sẽ làm một con đường trong sa mạc, tạo các sông nơi đồng hoang.”

Buồn thay, ngày nay có rất nhiều người thậm chí muốn sống trong “sự an toàn” của sự nô lệ hơn là bước vào sự tự do, làm trọn ý muốn của Chúa cho họ. Họ lo sợ về những thay đổi phía trước hơn là những hoàn cảnh quen thuộc mà họ đã từng bị áp chế. Lại có những người khác chỉ bằng lòng với những điều Chúa đã làm cho họ trong quá khứ mà không sẵn lòng để tiến đến những thách thức mới. Chúa hân đã làm những điều lớn lao tuyệt vời qua họ, nhưng họ chỉ cứ dừng chân cắm trại an nghỉ ở cái quá khứ thành công của họ.

Vâng theo ý muốn của Chúa đem đến sự sống, sự tự do và là cách duy nhất để chúng ta tìm thấy sự mãn nguyện. Tuy nhiên, trong hoàn cảnh hiện tại việc nhắm tới phía trước dường như là bất khả thi đối với bạn. Qua Ê-sai, Chúa nói rằng Ngài sẽ làm một điều mới, “suối nước sẽ tuôn ra trong nơi sa mạc.” Hay nói cách khác, khi chúng ta đi theo Thánh Linh để hoàn tất những điều mà Ngài ao ước, chúng ta sẽ tìm thấy mình rơi vào hoàn cảnh tưởng chừng như bế tắc và khô hạn. Nhưng như chúng ta biết, việc gì con người không làm được thì Đức Chúa Trời làm được cả (Lu-ca 18:27). Vì phía bên kia của kinh nghiệm đồng vắng là một đời sống sung mãn, đắc thắng và thỏa nguyện.

Đừng giống như mười thám tử kia và hết thầy dân Y-sơ-ra-ên là những người không chịu nắm chặt lấy ước muốn của Chúa và đã chống cự những thay đổi nhằm giải phóng họ khỏi những khốn khổ trong sa mạc. Thay vào đó, với đức tin hãy chiếm lấy xứ hứa về phần thưởng trên trời mà Chúa dành cho bạn!

7

XA LỘ CỦA CHÚA

Hoạn nạn không chỉ đơn thuần là một công cụ. Nó là công cụ hữu hiệu nhất của Chúa để thúc đẩy đời sống thuộc linh của chúng ta. Những nghịch cảnh và các biến cố mà chúng ta tưởng như thất bại lại thường là những điều đưa chúng ta vào thời kỳ tăng trưởng thuộc linh cách nhanh chóng. Một khi chúng ta bắt đầu hiểu điều này và chấp nhận nó như là một thực tế của đời sống thuộc linh thì những hoạn nạn, khó khăn sẽ trở nên dễ dàng hơn.

- Charles Stanley

Có tiếng kêu rằng: “Hãy chuẩn bị trong đồng hoang một con đường cho CHÚA. Hãy làm ngay thẳng đường cái trong sa mạc cho Đức Chúa Trời chúng ta!”

- Ê-sai 40:3



Dù có vẻ ngạc nhiên, nhưng sa mạc là nơi Chúa đặt xa lộ! Đây chính là nơi con đường của Ngài được chuẩn bị, là con đường dẫn đến nơi cao hơn hay một đời sống được tôn cao, tức là một đời sống mà qua đó Chúa sống và suy nghĩ.

Trong suốt lịch sử, rất ít người đi trên xa lộ này. Cho đến ngày nay, Chúa vẫn đang trang bị nhiều người để bước đi trên con đường này. Chúng ta có thể tìm thấy trong Ê-sai 35:6,8:

Bấy giờ, người què sẽ nhảy như nai, lười kẻ câm sẽ ca hát vui vẻ. Vì nước sẽ tuôn tràn trong sa mạc và các dòng suối nơi đồng hoang... Tại đó sẽ có một đại lộ, một con đường gọi là đường thánh.

Đại lộ của Chúa trong nơi sa mạc không có một con số biểu trưng như I-95 hay Đường 66. Nó được gọi là đường thánh.

Một trong những định nghĩa của sự thánh khiết là “tình trạng thánh sạch.” Chúa Giê-su phán, “Phước cho người có lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời” (Ma-thi-ơ 5:8). Chúa Giê-su sẽ không quay trở lại tiếp rước một hội thánh không tinh sạch; Ngài đến vì một hội thánh không tì vết.

Một vài thập niên trước đây, khi tôi còn là một chàng trai trẻ chỉ vừa mới bước vào chức vụ, một ngày nọ đang khi cầu nguyện Chúa bày tỏ cho tôi thấy rằng Ngài sẽ bắt đầu thánh hóa cuộc đời của tôi. Tôi rất hào hứng, tôi nói với Lisa, “Chúa sẽ gạt bỏ những điều không thánh sạch ở trong anh,” và tôi cứ tiếp tục nói với cô rằng Chúa sẽ dẹp bỏ hết tất cả những điều đáng chê trách của tôi. (Cô ấy thậm chí còn có thể bổ sung thêm một vài điều mà tôi đã loại khỏi danh sách!)

Ba tháng sau đó, chẳng có điều gì xảy ra. Trên thực tế, có nhiều điều tệ hại xảy ra trên đời sống tôi, và tôi nhận thấy bản thân cần phải được thánh hóa hơn nữa. Tôi đến với Chúa và hỏi Ngài, “Tại sao những thói quen xấu của con dần trở nên tệ hại hơn chứ không tốt hơn chút nào?”

“Con trai,” Ngài đáp lời. “Ta đã nói rằng Ta sẽ thánh hóa con. Nhưng con lại đang cố gắng làm điều đó bằng sức riêng của mình. Từ bây giờ, Ta sẽ làm theo cách của Ta.” Tôi không hề biết rằng tôi chuẩn bị bước vào hành trình sa mạc kéo dài suốt 18 tháng.

Đường Lối Của Ngài, Không Phải Đường Lối Của Chúng Ta

Trong những ngày đầu tin Chúa, tôi quen biết chức vụ của T.L. Osborn. Tiến sĩ Osborn là một tôi tớ Chúa đầy ơn và là một tác giả tuyệt vời, ông cùng với vợ của mình, Daisy, có một chức vụ truyền giảng tin lành đầy quyền năng và có chức vụ chữa lành kỳ diệu trải qua nhiều thập niên khắp nơi trên thế giới. Hàng chục triệu người tiếp nhận ơn cứu rỗi qua chức vụ của họ.

Vậy nên bạn có thể tưởng tượng được tôi đã phấn khích như thế nào khi được gặp tiến sĩ Osborn khi ông đến Dallas để giảng tại Hội Thánh của chúng tôi. Trên hết, công việc của tôi với tư cách chủ nhà là tiếp đãi những diễn giả khách mời, vì vậy nên tôi phải tiếp xúc với ông cách cá nhân. T.L. Osborn là một người tuyệt vời. Khi tôi ở cùng với ông, tôi có cảm giác như mình đang ngồi cùng với Chúa Giê-su.

T.L. Osborn đến hội Thánh của chúng tôi một vài lần và vì vậy chúng tôi trở nên rất thân thiết. Ông đưa cho tôi cuốn sách mà ông đã học khi còn là một người trẻ tuổi chuẩn bị cho chức vụ. Ông cũng cho tôi rất nhiều quần áo (chúng tôi đồng một cỡ với nhau) vào hai dịp khác nhau. Lúc đó, Lisa và tôi không có nhiều chi phí để trả cho việc mua sắm quần áo, vì vậy nên tôi

đã dùng rất nhiều đồ trong số hai tủ quần áo đó. Sau những lần thăm viếng này, đối với tôi và Lisa thì ông và Daisy giống như cha mẹ vậy.

Những năm trước đó, khi tôi còn làm việc trong một công ty Mỹ, trong một buổi nhóm họp khi T.L. Osborn đang giảng, Đức Thánh Linh thì thăm với tôi, một ngày nào đó con sẽ phục vụ người này. Con sẽ làm việc cho tiến sĩ Osborn. Vì vậy, trong đầu tôi nghĩ rằng điều này xác chứng rằng tôi sẽ về cùng đội làm việc với ông, và trong tương lai tôi cũng sẽ bắt đầu chức vụ truyền giảng tin lành tương tự như vậy.

Nhưng trong khi chờ đợi, thì chẳng có điều gì xảy ra, tôi vẫn cứ ở trong sa mạc. Chức vụ của gia đình Osborn có trụ sở chính đặt tại Tulsa nhưng họ thì sống ở Orlando. Thời gian trôi đi, tôi cảm thấy áp lực bên trong rằng phải xúc tiến chức vụ của mình nên tôi quyết định rằng mình phải chuyển đến Orlando để gần với gia đình Osborn hơn. Tôi có hai tư tưởng trong đầu của mình. Tư tưởng đầu tiên là T.L. Osborn sẽ nhận thấy một cách rõ ràng rằng tôi không còn phục vụ trong Hội Thánh nữa. Ông là một người rất chính trực. Tôi biết rất rõ là ông sẽ không bao giờ xúi tôi bỏ hội thánh rồi thuê tôi làm việc cho ông. Điều thứ hai đó là khi Lisa và tôi chuyển đến Orlando thì chúng tôi có thể dễ dàng tham gia vào chức vụ của họ. Một khi chuyển đến Florida, thật dễ dàng để ông có thể tiếp cận tôi.

Tôi biết rõ rằng những điều này có hơi thái quá. Nhưng tôi đã quá hăng hái để “giúp” Chúa hướng tôi đến sự kêu gọi thực sự của tôi.

Vì vậy, tôi hẹn mục sư của mình ở Dallas để cho ông biết rằng tôi sẽ thôi việc và chuyển đến Orlando. Sau đó, buổi tối trước đêm hẹn, ba vị mục sư ở ba thành phố khác nhau gọi điện cho tôi. Từng người, sau khi nghe về dự định của tôi vào ngày mai đều chỉ đặt một câu hỏi duy nhất, “Lisa có hoàn toàn đồng ý với anh không?”

Cô ấy không hoàn toàn đồng ý. Có một vài lần cô nói với tôi, “John, em vẫn sẽ thuận phục theo sự dẫn dắt của anh, nhưng trong lòng em không thể nói rằng đây là điều đúng đắn

để làm.” Tôi bỏ qua ý kiến của cô ấy. Tôi nghĩ, Lisa không nhìn thấy điều đó, và vì tôi là trụ cột của gia đình nên cô ấy phải làm theo tôi. Ôi suy nghĩ của tôi lúc đó thật ngây thơ và ngu ngốc biết bao.

Tối hôm đó, khi tôi nhận cuộc gọi từ vị mục sư thứ ba, và ông cũng hỏi tôi câu tương tự như hai vị mục sư vừa rồi, một điều gì đó tan vỡ trong tôi. Mất tôi được mở ra, và tôi thấy được rằng tôi đang cố gắng để giúp Chúa hoàn thành kế hoạch của Ngài thay vì để cho Ngài thực hiện nó.

Ngày kế tiếp, Lisa và tôi gặp vị mục sư và vợ của ông. Tôi kể cho họ lý do của buổi hẹn nhưng sau ba cuộc gọi đêm hôm trước, tôi đã thay đổi suy nghĩ của mình. Họ đều rất nhã nhặn cho Lisa và tôi biết rằng họ vẫn muốn chúng tôi tiếp tục ở lại. Vị trí và chức vụ của tôi vẫn như cũ.

Tôi cảm giác như gánh nặng được trút khỏi đôi vai của mình, và bây giờ tôi đã sẵn sàng để thấy Chúa hành động thay tôi. Tôi không hề biết rằng quá trình thanh tẩy của tôi vẫn chưa kết thúc. Một áp lực khác lại đến, và nó bắt đầu cũng ngay chính ngày hôm đó.

Chỉ sáu tiếng sau cuộc hẹn với vị mục sư và vợ của ông, tôi đang ở nhà thay đồ để chuẩn bị chơi bóng rổ với một vài anh em cùng hầu việc trong Hội Thánh thì điện thoại kêu. Đó là nhà truyền giáo T.L.Osborn! Có thể nói tôi hoàn toàn bất ngờ.

Sau cuộc gọi 90 phút, ông đề xuất cho Lisa và tôi một vị trí trong mục vụ của ông. Chúng tôi sẽ giúp đỡ Daisy và ông đi khắp nơi trên thế giới cùng với họ. Chúng tôi cũng sẽ tiên phong mở hội thánh ở Tulsa làm kiểu mẫu cho việc mở mang các hội thánh khác. Mục tiêu sau đó sẽ là xây dựng những hội thánh tương tự tại những nơi tổ chức truyền giáo lớn ở khắp nơi trên thế giới.

Suốt cuộc gọi, tâm trí tôi cứ lặp đi lặp lại suy nghĩ này, Ôi chao, Cha ơi, con biết rằng Ngài sẽ hành động, nhưng con hết sức ngạc nhiên vì nó quá nhanh chóng! Thật khó để gắn kết cả hai cảm xúc ngạc nhiên và thích thú mà tôi đã cùng một lúc kinh nghiệm trong khi nói chuyện điện thoại với T.L. Osborn.

Tôi chắc chắn rằng đây chính là lối thoát ra khỏi đồng vắng mà bấy lâu nay tôi chờ đợi. Tôi rất vui sướng và cảm giác như mình có thể nhảy tung lên mái nhà. Sau khi gác máy, tôi bước ra ngoài để cảm tạ Chúa, nhưng tôi cảm thấy có điều ngập ngừng trong tâm linh của mình. Tôi cảm thấy mình không thoải mái, cảm giác này cứ dây dứ ở tận sâu trong lòng.

Tôi tự nhủ, Không, Chúa ơi, không, không, không, Ngài không thể làm như thế được! Đây là điều Ngài đã hứa với con từ rất lâu rồi, là một ngày nào đó con sẽ làm việc cho T.L.Osborn! Ngài không thể nói không với việc này được!

Cảm giác ngăn trở đó không vơi đi. Tôi đã cố hết sức cầu nguyện để làm cho nó biến mất, cố gắng rũ bỏ cái cảm giác khó chịu đó ra khỏi mình. “Chúa ơi, xin cho con sự vui mừng trong việc này!” Tôi kêu cầu. Lisa cũng cảm thấy sự khó chịu day dứt nữa, mặc dù cô ấy cũng rất muốn làm việc cùng với gia đình Osborn.

Cuối cùng, tôi lựa chọn hoàn toàn không tin rằng cảm giác ngập ngừng, day dứt này là đến từ Chúa (lại một bước đi thiếu chín chắn và thậm chí là rất nguy hiểm). Vì vậy, Lisa và tôi bay đến Oklahoma để nhận phỏng vấn, và dường như mọi thứ đến trùng khớp với nhau. T.L. và Daisy Orborn chính thức cho chúng tôi một vị trí và giới thiệu chúng tôi với các thành viên còn lại của đội làm việc trong bữa tiệc Giáng Sinh.

Chúng tôi quay trở lại Dallas và tôi nghỉ việc tại Hội Thánh. Nhưng cảm giác day dứt vẫn không đi khỏi. Tôi đã giành hàng giờ trong sự cầu nguyện nhưng nó vẫn không dễ dàng chút nào. Tôi cứ tiếp tục cầu nguyện lâu hơn để xua đuổi những cảm giác khó chịu này biến đi. Nhưng chẳng có điều gì thay đổi.

Cuối cùng, tôi nói với Lisa, “Anh không biết điều gì đang xảy ra, nhưng có điều gì đó không ổn.” Cô đồng ý, “Em cũng cảm thấy điều gì đó không đúng.”

Tôi gọi cho T.L. Osborn và nói cho ông biết cảm giác của mình. Ông nói, “Vậy tất cả chúng ta hãy cùng ngồi lại với nhau và nói về việc này.” Vì vậy chúng tôi bay đến Tulsa và sau cuộc

gặp dài hai giờ đồng hồ, T.L. Osborn nói, “Chúng tôi giành cho các bạn vị trí này vì chúng tôi rất yêu quý các bạn và chúng tôi cũng biết rằng các bạn yêu quý chúng tôi. Nhưng chúng ta bắt đầu nghĩ rằng điều này có lẽ không đến từ nơi Chúa.”

“Tôi cũng không hiểu,” tôi nói, “nhưng tôi nghĩ ông đúng.” Tôi thấy khó để tin những điều vừa nói ra khỏi miệng tôi. Tôi đã lấy hết mọi dũng khí để nói ra điều đó. Đó là ước mơ của tôi, được làm việc cho T.L.Osborn.

Trong những năm đó, thói quen của tôi là dậy sớm vào mỗi buổi sáng và dành ra một tiếng rưỡi đến hai tiếng để cầu nguyện. Nhưng sau nỗi thất vọng liên quan đến người hùng của tôi là tiến sĩ Osborn, trong ít nhất hai tuần tôi rất hiếm khi cầu nguyện mỗi khi đi ra ngoài vào buổi sáng sớm. Tôi dường như chỉ có thể khóc mà thôi. Tất cả những điều tôi có thể làm đó là cố vượt qua sự vô tín đã xảy ra trong vài tháng vừa qua. Nỗi buồn thật không thể diễn tả được. Nó giống như thể tôi khóc thương cho một người thân vừa qua đời vậy. Sau hai tuần như vậy, tôi ra ngoài nhà, tìm nơi nào mà không ai có thể nghe tiếng la hét của tôi, “Tại sao?! Tại sao Ngài phải khiến con từ bỏ điều này? Sáu năm trước, Ngài phán với con và nói rằng con sẽ làm việc cho ông ấy. Tại sao?!”

Tôi sẽ không bao giờ quên được điều Chúa đã nói với tôi: “Bởi vì Ta muốn con nhìn thấy là con đang hầu việc Ta hay hầu việc ước mơ đó.”

Tôi sửng sờ.

Rồi Ngài lại phán, “Đó là lý do Ta muốn Áp-ra-ham đặt Y-sác làm của lễ thiêu trên bàn thờ, bởi vì Ta muốn thử xem tình yêu của Áp-ra-ham dành cho Ta có nhỏ hơn lời hứa mà Ta đã ban hay không. Điều đó chứng minh rằng, Áp-ra-ham đang hầu việc ước mơ, dùng Ta để đạt được ước mơ đó hay là hầu việc Ta và tin cậy sự chính trực của Ta trong việc làm thành ước mơ đó.”

Điều Ngài phán dường như là câu trả lời cho những câu hỏi mà tôi đã vật lộn trong suốt vài tuần vừa qua. Và lần đầu

tiên trong suốt mười tám tháng, niềm vui sướng nở bung trong tâm linh tôi. Vào thời điểm đó, sự thể giống như là cuộc đời tôi được hồi xuân và tôi nhận thức được tôi được phước là dường nào. Tôi nhận ra rằng tôi đã cưới một người vợ tuyệt vời. Tôi nhận ra rằng chúng tôi có một em bé thật xinh xắn. Tình yêu của tôi đối với vợ và con trai một lần nữa trở nên tươi mới. Tôi nhận ra rằng chúng tôi đang ở trong một căn hộ mới chỉ cách 30 bước chân để đến một hồ bơi tuyệt đẹp, và chúng tôi trải qua những tháng ngày nắng ấm. Tôi đã không nhìn thấy những điều đó trước đây bởi vì tôi đã quá chú tâm vào việc bước vào chức vụ - là điều tôi nghĩ mình phải làm để Chúa vui lòng.

Bây giờ nhìn lại, tôi nhận ra khi Chúa nói rằng tôi sẽ làm việc cho T.L.Osborn, thật ra tôi đã có vinh dự để phục vụ ông rất nhiều lần mỗi khi ông đến với hội thánh của chúng tôi ở Dallas.

Nhưng bây giờ tôi không có công việc. Tôi quay lại hội thánh, hy vọng có cơ hội để có lại công việc cũ. Tôi nhớ nhìn người bạn của tôi, là một trong số những mục sư phụ tá và nói, "Tôi cảm thấy mình thật nhỏ bé khi nghĩ rằng tôi có thể bước qua cánh cửa đó" - đó chính xác là những điều tôi đã nói. Tôi đã nói với tất cả mọi người rằng tôi sẽ làm việc cho T.L. và Daisy Osborn. Mục sư của chúng tôi thậm chí đã thông báo trên bục giảng - mà bây giờ chẳng có điều gì xảy ra.

Rốt cuộc hội thánh trao cho tôi một công việc bán thời gian. Tôi phục vụ ở đó trong hơn tám tháng nữa. Sau đó, điều mà Chúa đã chuẩn bị tôi - cho giai đoạn kế tiếp của sự kêu gọi của Ngài - đã xảy ra. Tôi được mời trở thành một thành viên của một trong những hội thánh tăng trưởng nhanh nhất tại Mỹ. Tôi sẽ là mục sư thanh niên của họ. Điều này xảy ra như một phép màu. Lisa và tôi đều biết rằng đó là cánh cửa của Chúa. Bây giờ tôi đã có đời sống mới và một khái tượng tươi mới bởi vì tôi là một chiếc bầu da cũ có thể đựng được rượu mới vì được chuẩn bị cho vị trí mới này.

Mẹo Để Sống Sốt Trong Đồng Vắng

#7 Chọn Bạn Cần Thận

Có thể chúng ta không ngạc nhiên lắm về này, nhưng đa phần những chỉ trích và phản đối gây tổn thương thường đến từ những người mà chúng ta nghĩ họ cùng phe với mình! Sự bắt bớ thường đến từ những người bạn nghĩ rằng đó là bạn hữu của mình.

Đồng vắng có thể có những sự bắt bớ xen vào, và chúng ta cũng cần phải biết rằng đó là điều sẽ xảy ra khi chúng ta đi theo Chúa. Sứ đồ Phao-lô nói, “Thật vậy, tất cả những ai muốn sống cuộc đời tin kính trong Chúa Cứu Thế Giê-su đều phải chịu bắt bớ” (2Tim 3:12). Sự bắt bớ là một phần trong quá trình thử luyện. Vậy ai sẽ là người bắt bớ? Ví dụ, những kẻ lừa gạt – là kẻ trà trộn vào làm con cái Chúa, giả danh là tín đồ trong khi không hề có tấm lòng thật sự cho Chúa. Đó là lý do Phao-lô nhắc đến việc Gian-nết và Giam-bê chống đối Môi-se. Đó là những người ở trong hội chúng của Chúa chứ không phải người ngoài. Phao-lô mô tả những sự bắt bớ và nguy hiểm mà ông đối mặt, ông nói cho chúng ta rằng một vài trong số những xung đột xảy đến cho ông là vì “các anh em giả” (2Cô-rinh-tô 11:26).

Trong đồng vắng, kinh nghiệm đó sẽ giúp chúng ta có được những con người yêu thương và quan tâm đến chúng ta; những người sẽ nói về ý muốn của Chúa cho cuộc đời của bạn. Bạn không cần những người hay phê phán hay những người khuyến khích bạn không vâng lời Chúa, cũng giống như vợ của Gióp và những người bạn của ông đã làm. Và bạn cũng không cần những tiên tri giả là những người nói lời tăng bốc, nịnh hót bạn trong khi bạn cần phải nghe sự chỉ dẫn từ Chúa. Bạn cần những người yêu thương bạn và nói ra sự khôn ngoan từ Chúa cho bạn.

Nhưng cần tỉnh táo, nếu có ai bắt đầu chỉ trích và thậm chí đổ lỗi bạn chính là nguyên do khiến bạn rơi vào đồng vắng, thì người đó có thể không phải là một người bạn thật sự. Đức Thánh Linh sẽ cáo trách chúng ta về những tội lỗi, thông thường Ngài dùng một người nào khác để giúp chúng ta nhìn thấy những sai lầm của mình và ăn năn. Nhưng kẻ thù nghịch của chúng ta là ma quỷ cứ thúc đẩy việc tiếp tục định tội để chúng ta không có bất kỳ hy vọng nào. Hãy cảnh giác!

Con Đường Thanh Tẩy

Thực tế qua hàng thế kỷ, kể từ khi Chúa Giê-su lià thế gian này, những người theo Chúa đã cố gắng dùng sức mình để được nên thánh. Thực tế, cả một giáo phái được khai sinh do kết quả của việc cố gắng hoài công để được thánh khiết. Tất cả những điều mà họ đạt được chỉ là làm nô lệ cho sự trói buộc của tư tưởng luật pháp, bởi vì sự thánh khiết là công tác của ân điển của Chúa chứ không phải là những kiểm chế bên ngoài của xác thịt.

Chúa ban ơn cho người khiêm nhường chứ không phải cho kẻ kiêu ngạo. Một người kiêu ngạo nghĩ rằng họ có thể đạt được sự thánh khiết mà không cần sự giúp đỡ của Chúa qua việc họ làm theo những văn tự của luật pháp, điều răn, quy định. Người khiêm nhường biết rằng điều đó là vô ích và phải nương dựa vào ân điển (sức lực) của Chúa. Một mối quan hệ gần gũi với Chúa là thánh sạch bởi vì bất kỳ ai có mối quan hệ như vậy mới có thể được trao cho quyền phép để giữ lấy những luật lệ đã được viết ở trong lòng.

Rất nhiều người trong chúng ta cố gắng đạt sự thánh khiết bằng việc vâng giữ theo những văn tự trong Tân Ước hay những niềm tin không đúng Kinh Thánh, và họ đã thất bại thảm hại. Cũng giống như người Do Thái đã thất bại trong

việc tiếp nhận sự cứu rỗi bằng việc tuân giữ theo những văn tự luật pháp, chúng ta cũng như vậy, không thể bước đi trong sự thánh khiết chỉ bằng việc giữ các luật lệ. Rất nhiều người kiểm chế bản thân bằng những văn tự luật pháp, như phải có thái độ này hay có hành vi kia. Tất cả những giới hạn bên ngoài được đặt ra trong một nỗ lực nhằm đạt đến sự thánh khiết bên trong.

Nhưng Chúa không nhìn vào vẻ thánh khiết bên ngoài; Ngài muốn sự thay đổi ở bên trong tấm lòng của bạn, vì một tấm lòng thánh khiết trong sạch sẽ sản sinh ra sự trong sạch. Chúa Giê-su phán trong Ma-thi-ơ 23:26, “Trước hết hãy rửa bên trong chén đĩa (tấm lòng) để bên ngoài cũng được sạch luôn.”

Nếu tấm lòng của bạn trong sạch, bạn sẽ không có ước muốn hành động một cách không tôn trọng đối với Chúa. Bạn sẽ tránh xa những trang mạng khiêu dâm hay ăn mặc những trang phục khêu gợi. Những người nam, người nữ có thể tự hào về bản thân nói rằng họ chưa bao giờ ly hôn, nhưng lại họ có sự ham muốn về một ai đó tại công sở, hay thường xuyên mở xem những trang khiêu dâm. Vậy những người như thế có sống thánh khiết không?

Nếu tấm lòng của bạn trong sạch, một chiếc máy tính hay điện thoại thông minh không khiến cho bạn tìm kiếm những thứ tội lỗi. Công nghệ không khiến cho bạn trở nên ô uế. Chính những gì ở trong tấm lòng bạn là điều quyết định. Nếu tấm lòng bạn trong sạch, bạn sẽ chỉ ước ao những điều mà Chúa ao ước.

Đồng vắng chính là một trong những lò tôi luyện mà Chúa dùng để thánh hóa những động cơ và mục đích của chúng ta. Chúa đang trong quá trình chuẩn bị tấm lòng của chúng ta để đặt ưu tiên cho sự trở lại của Ngài để tiếp rước Hội Thánh. Chúa đang đẩy lên một thế hệ của những con người sẽ bày tỏ ra vinh quang của Ngài, chứ không phải của bản thân họ - những người được dựng nên theo hình ảnh của Ngài và theo tâm tánh của Ngài:

Trong một ngôi nhà lớn không phải chỉ có những đồ vật bằng vàng và bạc, nhưng cũng có đồ vật bằng gỗ, bằng sành nữa; có thứ dùng cho việc sang, cũng có thứ dùng cho việc bình thường. Nếu ai tẩy mình cho sạch những điều gian ác vừa kể ở trên thì sẽ trở nên một đồ vật dùng cho việc sang, dành riêng cho chủ sử dụng. Người đó được thánh hóa, có ích cho chủ, và được chuẩn bị sẵn sàng để làm mọi việc lành.

(2Tim 2:20-21)

Cần chú ý rằng có hai loại bình – một chiếc bình cao trọng và một chiếc bình đáng khinh. Từ Hy Lạp cho chữ đáng khinh là từ *atimia*, nghĩa là “đáng khinh, nhục nhã, đáng hổ thẹn, thấp hèn.” Chúa phán, “Nếu con nói lời quý giá thay vì lời thấp hèn, con sẽ trở nên giống như miệng của Ta.” (Giê-rê-mi 15:19). Lấy cái quý giá khỏi cái thấp hèn phải qua một quá trình thanh tẩy hoàn toàn hay phải qua sự phóng thích khỏi mọi điều ô uế.

Ma-la-chi là một tiên tri trong Cựu Ước, ông đã nói tiên tri về thời kỳ Tân Ước. Nhưng vấn đề ông đối diện chính là ông không có những thuật ngữ được dùng trong Tân Ước, vì vậy, ông dùng những từ như “người Lê vi” và “thầy tế lễ” để định nghĩa cho những điều ông được Đức Thánh Linh cho thấy và nói trước về những cơ đốc nhân của thời kỳ Tân Ước.

Ma-la-chi tiên đoán rằng Đức Chúa Trời sẽ đến với đền thờ của Ngài (Hội Thánh của Ngài) trước khi đến vì đền thờ của Ngài. Lý do là để thánh hóa. Ông viết:

“Ngài sẽ ngồi như thợ luyện bạc để tinh luyện bạc. Ngài sẽ thanh tẩy con cái Lê-vi như tinh luyện vàng và bạc. Nhờ thế chúng sẽ dâng tế lễ cho CHÚA trong sự công chính.”

(Ma-la-chi 3:3)

Người Lê vi là hình bóng của “những vị tế lễ hoàng gia” (1Phi-e-rơ 2:9), tức là những người theo Chúa Giê-su trong Hội Thánh. Vì Chúa so sánh việc tôi luyện những vị tế lễ này với quá trình tinh luyện vàng bạc nên việc hiểu những đặc tính của vàng bạc và cách chúng được tinh luyện là vô cùng hữu ích. Vì quá trình tinh luyện hai kim loại này giống nhau nên tôi sẽ chỉ nói về vàng mà thôi.

Vàng có màu vàng tuyệt đẹp, phát ra màu ánh kim nhẹ. Nó có thể được tìm thấy trong tự nhiên nhưng chỉ với một số lượng nhỏ và rất hiếm khi ở trong trạng thái tinh ròng. Khi được tinh ròng, vàng trở nên mềm, dẻo, không bị ăn mòn và không lẫn các tạp chất khác. Nếu vàng được trộn lẫn với những kim loại khác (đồng, sắt, niken), nó trở nên cứng hơn, ít dẻo hơn và có lẫn tạp chất. Sự pha trộn này gọi là hợp kim. Tỷ lệ phần trăm của các kim loại khác càng nhiều, thì vàng càng trở nên cứng. Hay ngược lại, tỉ lệ phần trăm các kim loại khác càng thấp thì nó càng mềm và càng dẻo.

Chúng ta nhận ra điểm tương đồng ngay: một tấm lòng trong sạch cũng giống như vàng nguyên chất. Một tấm lòng tinh sạch thì mềm mại, dịu dàng và mềm dẻo: vì vậy, như Đức Thánh Linh phán:

“Ngày nay, nếu các người nghe tiếng Ngài, thì đừng cứng lòng như tổ phụ các người đã khiêu khích Đức Chúa Trời trong ngày thử thách tại đồng hoang... Nhưng cứ khuyến cáo nhau hằng ngày đang khi còn được gọi là “ngày nay” để không một ai bị tội lỗi lừa gạt mà cứng lòng...”

(Hê-bơ-rơ 3:7-8, 13).

Tội lỗi là chất liệu được thêm vào khiến vàng tinh ròng của chúng ta trở thành hợp kim, làm tấm lòng chúng ta đậm ra cứng cõi. Sự cứng lòng làm chúng ta thiếu đi sự nhạy bén, đây là điều ngăn trở khả năng nghe tiếng Chúa của chúng ta.

Không may thay, thời nay là thời kỳ mà rất nhiều người có vẻ là người thánh khiết nhưng lại không có tấm lòng mềm mại nóng cháy cho Chúa Giê-su. Tình yêu nồng nhiệt và trong trắng cho Chúa bị thay thế bằng lòng yêu mến bản thân, chỉ tìm kiếm những gì làm thỏa mãn và ích lợi cho bản thân. Cho rằng sự tin kính là một phương tiện để trục lợi (1 Tim 6:5), họ chỉ tìm kiếm ích lợi của những lời hứa mà vô tình hay cố ý đã loại bỏ luôn Đấng đã ban cho những lời hứa đó. Trong tình trạng bị lừa dối đó, những tín đồ này yêu mến những điều thuộc thế gian, nhưng lại trông mong để được hưởng Thiên Đàng! Đây không phải là điều mà Chúa ao ước:

*Sống Đạo trong sạch, không ô uế trước mặt Đức
Chúa Trời, Cha chúng ta, là... giữ mình khỏi bị thế
gian làm hoen ố.*

(Gia-cơ 1:27)

Chúa Chúa sẽ trở lại vì một Hội Thánh quang vinh, không tì ố, không vết nhăn, không có gì khiếm khuyết (Ê-phê-sô 5:27), một Thân Thể được hình thành từ những con người có tấm lòng không bị ô nhiễm theo lẽ thói của thế gian.

Một đặc tính khác của vàng là khả năng chống gỉ hay không bị ăn mòn. Mặc dù những kim loại khác bị xỉn màu vì điều kiện môi trường, nhưng vàng tinh khiết thì không bị tác động. Đồng thau (một hợp kim của đồng và kẽm, có màu vàng), mặc dù giống với vàng nhưng không có những đặc tính của vàng. Đồng thau rất dễ bị hoen ố xỉn màu. Nó có bề ngoài giống với vàng nhưng lại không sở hữu những đặc tính của vàng. Trong hội thánh chúng ta có những cái bình bằng đồng thau, là những con người chỉ mang vẻ ngoài giống như vàng, nhưng lại không phải là vàng. Chỉ khi qua lửa thử luyện thì mới bày tỏ ra sự khác biệt của cả hai. Ma-la-chi nói đến sau quá trình tinh luyện:

“Rồi các con sẽ trở lại và thấy sự khác biệt giữa người công chính và kẻ ác, giữa những người phục vụ Chúa và những người không phục vụ Ngài.”

(Ma-la-chi 3:18)

Nào ta hãy trở lại bàn thêm về quá trình tinh luyện vàng. Một lượng lớn những loại vật liệu ngoại lai có trong vàng không chỉ khiến nó cứng hơn mà còn khiến nó dễ bị ăn mòn và hư hỏng. Thật rất dễ bị ảnh hưởng bởi bầu không khí của thế gian nơi chúng ta đang sống.

Hiện nay, tinh thần thế gian đã len vào trong nhiều hội thánh Chúa. Chúng ta bị ô nhiễm bởi lẽ thói của thế gian, và do đó chúng ta bị ố ứ. Tại Mỹ, những giá trị của hội thánh bị tiêm nhiễm bởi tinh thần thế gian. Rất nhiều người không còn cảm giác và không còn nhận ra sự cần thiết sống cuộc đời nên thánh.

Ma-la-chi 3:3 cho thấy Chúa Giê-su sẽ tinh luyện hay làm sạch hội thánh của Ngài khỏi những ảnh hưởng của thế gian, cũng giống như một người thợ luyện vàng đã làm. Trong quá trình tinh luyện, vàng được tán nhuyễn và sau đó trộn với một vật liệu nóng chảy. Cả hai được đặt trong lò luyện và đun nóng chảy ở nhiệt độ cao. Những hợp kim hay tạp chất trôi lên cùng với vật liệu nóng chảy. Vàng (nặng hơn) sẽ chìm xuống dưới. Những tạp chất hay cặn (như đồng, sắt, kẽm kết hợp với vật liệu nóng chảy) sau đó sẽ được lấy ra.

Bây giờ hãy nhìn kỹ hơn vào cách Chúa tinh luyện:

Ta sẽ trở tay chống ngươi, Ta sẽ luyện lọc cặn bã ngươi như với nước tro. Và tinh luyện mọi tạp chất nơi ngươi. Ta sẽ phục hồi các quan án của các ngươi như thuở xưa, các cổ vắn của các ngươi như lúc ban đầu. Bây giờ, ngươi sẽ được gọi là Thành công chính, Thành trung nghĩa.

(Ê-sai 1:25-26)

Chúa dùng loại lửa nào để tinh luyện chúng ta? Câu trả lời ở trong phân đoạn kế tiếp:

Hãy vui mừng về việc này, mặc dù hiện nay anh chị em phải đau buồn vì bị thử thách nhiều bề trong ít lâu. Mục đích là để chứng tỏ đức tin anh chị em quý hơn vàng, là vật có thể bị hủy diệt được thử trong lửa, để nhờ đó anh chị em được ngợi khen, vinh quang và tôn trọng khi Chúa Cứu Thế Giê-su hiện đến.

(1Phi-e-rơ 1:6-7)

Lửa mà Chúa dùng để tinh luyện chính là nghịch cảnh và thử thách, đó cũng chính là chủ đề trọng tâm của đồng vắng. Sức nóng của sa mạc sẽ phân tách những điều bất khiết khỏi bản tính của Chúa có trong đời sống chúng ta. Những tố chất này dẫn chúng ta đến sự thánh khiết (tôi sẽ giải thích lý do của việc dùng từ “tô chất”).

Một đặc tính khác của vàng là khi ở trạng thái tinh khiết nhất nó sẽ trở nên trong suốt (có thể nhìn thấu được giống như kính). “Đường phố trong thành đều bằng vàng ròng tựa thủy tinh trong suốt” (Khải huyền 21:21). Khi bạn được tinh sạch bởi lửa của những nghịch cảnh, bạn trở nên trong suốt! Một chiếc bình trong suốt không đem vinh hiển cho chính mình, mà đem vinh hiển cho Đấng mà cái bình đó đang chứa.

Khi chúng ta đã được tinh luyện, thế gian sẽ được nhìn xem Chúa Giê-su. Nếu chúng ta trở nên trong sạch – tức là những người nói ra sự thật, giữ lời hứa, sống liêm chính, sống ngay thẳng, không che giấu gì – thì những người trong thế gian sẽ chú ý đến.

Trong Ê-sai, điều này được nhấn mạnh ở mức độ lớn hơn:

Này, Ta đã tinh luyện người nhưng không như luyện bạc; Ta đã thử người trong lò hoạn nạn. Vì có Ta, vì

chính Ta mà Ta làm điều này. Vì sao Ta lại để cho danh Ta bị nhục? Ta sẽ không nhường vinh quang Ta cho một ai khác.

(Ê-sai 48:10-11)

Ngon lửa hay lò luyện là sự hoạn nạn, không phải là ngọn lửa vật lý mà người ta dùng để luyện bạc vàng. Đây là lý do điều này giải thích tại sao Ngài lại nói, “Nhưng không giống như bạc.” Những thử thách của chúng ta chính là ngọn lửa hùng để phân tách cái quý ra khỏi cái hèn.

Chúa không cất bỏ những điều đó nếu chúng ta không muốn. Đó là lý do Phao-lô nói trong 2 Tim 2:21 rằng nếu ai muốn được thánh hóa thì phải “tẩy mình cho trong sạch.” Nếu bạn chỉ muốn biện minh hay tìm lý do để tiếp tục những thói xấu đang kìm hãm mình, thì Chúa cũng không ép bạn phải từ bỏ những điều đó. Quá trình chịu khổ, chịu hoạn nạn sẽ không có giá trị (đó là lý do tôi dùng từ “tổ chất”). Sự thánh khiết xảy ra trên xa lộ thánh là một quá trình liên tục, kiên định và đôi khi là một quá trình đau đớn. Tuy nhiên, một khi biết được những bông trái của nó tôi liền chào đón nó.

Tác giả sách Hê-bơ-rơ nói, “Hãy đeo đuổi sự thánh hóa, vì nếu không thánh hóa, không ai được thấy Chúa. (12:14). Chúa Giê-su phán, “Phước cho người có lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời” (Ma-thi-ơ 5:8). Đa-vít, người mà Ngài hài lòng, kêu cầu, “Ai nhận thức được lầm lỗi mình? Xin Ngài tha thứ tội lỗi tôi không biết” (Thi Thiên 19:12).

Nguyện đây cũng chính là lời kêu cầu của chúng ta. Nếu chúng ta cầu xin Chúa thánh hóa tấm lòng của chúng ta, Ngài sẽ gạt bỏ những điều bất khiết xa khỏi tầm mắt chúng ta. Ngài biết rõ những suy nghĩ và ý định ở tận sâu bên trong, cho dù chúng ta chưa nghĩ đến.

Tôi khuyên bạn hãy học biết để nhận diện và chào đón các thời và kỳ thuộc linh của đồng vắng. Và khi ngọn lửa của sự thử thách xảy đến, đừng dậm ra giận dữ hay đổ lỗi cho

ai khác, nhưng hãy nhìn vào mục đích của nó. Hãy tra xét tấm lòng và để Chúa lấy đi những sự thấp hèn ra khỏi những điều quý giá. Ngài truyền bảo, “Các ngươi phải thánh, vì Ta là thánh.” (I Phi 1:16).

Hãy nhớ, sự tôi luyện sẽ củng cố những gì vốn đã tốt đẹp rồi và làm sạch hay cất đi những sự yếu đuối hay những sự ô uế. Hãy chào đón sự thanh tẩy của Ngài để bạn có thể trở thành cái bình cao trọng, có thể bày tỏ vinh hiển và vẻ đẹp tuyệt vời của Ngài.

8

XÂY DỰNG VỮNG BỀN

Không có ngôi sao nào tỏa sáng lấp lánh như những ngôi sao ở vùng cực Bắc. Không có nguồn nước nào ngọt ngào hơn là những dòng suối ở trong nơi sa mạc. Và không có đức tin nào quý giá hơn là sống động và chiến thắng trong những nghịch cảnh. Đức tin được thử rèn đem đến những kinh nghiệm. Bạn sẽ không bao giờ tin được rằng mình cũng có những điểm yếu nếu bạn không phải trải qua những thử thách. Và bạn sẽ không bao giờ biết sức mạnh của Chúa nếu sức mạnh của Ngài chưa từng đem bạn vượt qua mọi thử thách.

- Charles H. Spurgeon

Những kẻ sống theo xác thịt thì chú tâm về những điều của xác thịt, còn những người sống theo Thánh Linh thì chú tâm về những điều của Thánh Linh.

- Rô-ma 8:5



Chính phẩm hạnh làm nên những người nam, người nữ của Chúa, chứ không phải ớn xúc dầu. Và chính ở trong đồng vắng, khi những áp lực đến, khi những sự thất vọng chồng chất như núi, khi những ước mơ tưởng chừng không thể đạt được, thì quá trình thử luyện – mài dũa tâm tính – sẽ bắt đầu.

Tôi nhớ đến một khoảng thời gian khi tôi phải vật lộn tranh đấu để vượt qua sự giận dữ. Tôi đã chia sẻ về điều này trong chương thứ nhất. Vì vậy, tôi hỏi Chúa, “Tại sao con nổi giận với tất cả mọi người? Điều gì con cần phải tránh buộc hay đuổi ra khỏi đời sống mình?”

Ngài trả lời, “Con trai, con không thể tránh buộc hay đuổi bản tánh xác thịt, con phải đóng đinh nó.”

Bây giờ tôi thậm chí còn thất vọng hơn, tôi hỏi, “Vậy thưa Chúa, những sự giận dữ này đến từ đâu? Ngay cả trước khi được cứu con cũng chưa từng kinh nghiệm điều này!”

“Nó đã ở trong con rất nhiều năm rồi”, Ngài trả lời, “nhưng nó vô hình, cũng giống như những cái cặn trong chiếc nhẫn vàng của con – trước khi được nấu chảy ra trong lò nung thì nó cũng vô hình. Nhưng khi con đặt nó vào lò nung, những cái cặn sẽ nổi lên bề mặt. Bây giờ, qua lò xung đột, Ta khiến cho những sự giận dữ của con bày tỏ ra trong con.”

Tôi không chắc lắm về tất cả những lời Chúa nói với tôi. Vì vậy, Ngài nói thêm một cách chi tiết: “Con đổ lỗi cho vợ, đổ lỗi cho các bạn đồng nghiệp, đổ lỗi cho bạn bè, đổ lỗi cho những áp lực vì có thêm một đứa con, đổ lỗi cho hoàn cảnh của con. Nếu con làm như vậy, sự giận dữ sẽ cứ ở trong con và khi cơn

nóng giận nguôi đi, thì nó sẽ lại ngay lập tức đổ lên con, và tiến trình này cứ phải bắt đầu lại từ đầu. Hoặc con có thể ăn năn bằng lời cầu nguyện, “Chúa ơi, con xin lỗi, xin hãy cất sự giận dữ này ra khỏi con.” Nếu con làm như vậy, thì Ta sẽ dùng cái thìa lớn của Ta và múc nó ra khỏi con.”

Và đó là điều tôi đã làm. Khi áp lực của cơn nóng trong đồng vắng làm bùng nổ cơn giận của tôi, tôi xưng tội, ăn năn và cầu xin Chúa cất nó đi.

Đây là một trong những lý do mà đồng vắng, dù vô cùng khó khăn, nhưng lại vô cùng giá trị và cần thiết là kinh nghiệm dẫn đến niềm vui lớn lao:

Hãy vui mừng về việc này, mặc dù hiện nay anh chị em phải đau buồn vì bị thử thách nhiều bề trong ít lâu. Mục đích là để chứng tỏ đức tin anh chị em quý hơn vàng, là vật có thể bị hủy diệt được thử trong lửa, để nhờ đó anh chị em được ngợi khen, vinh quang và tôn trọng khi Chúa Cứu Thế Giê-su hiện đến.”

(I Phi-e-rơ 1:6-7)

Đồng vắng chính là nơi chúng ta được tôi luyện và tâm tính được phát triển từ bên trong. Chính trong lò luyện của sự xung đột và sự bất bở mà tạo nên một người kính sợ Chúa. Rô-ma 5:3-4 nói, “Không chỉ có thể thôi, nhưng chúng ta cũng hân hoan trong hoạn nạn nữa, vì biết rằng hoạn nạn làm cho chúng ta kiên nhẫn, kiên nhẫn làm cho chúng ta được tôi luyện, tôi luyện làm cho hy vọng.”

Sự chấp thuận của Chúa đối với đời sống của Đa-vít vì ông là người có tấm lòng của Chúa, không phải vì con người mà vì vương quốc. Vua Sau-lơ chưa bao giờ trải qua đồng vắng thanh tẩy; vì thế, ông không được tôi luyện và ông sống bất an. Tuy nhiên, Đa-vít được thanh tẩy trong đồng vắng và Chúa dùng Sau-lơ để đưa Đa-vít tới đó!

Có thể đường lối của Chúa thật huyền nhiệm nhưng các kế hoạch của Ngài thì luôn là tốt lành.

Giấc Mơ Bị Trễ?

Sự tôi luyện có thể đau đớn. Tôi không muốn bạn hiểu sai - đồng vắng không phải là chuyến đi tới khu vui chơi Disneyland. Chịu khổ là chịu khổ - và đôi khi nó ập đến chúng ta trong những cách thật đau đớn.

Có thể Chúa đã tỏ cho bạn các giấc mơ và khái tượng về điều mà Ngài kêu gọi bạn làm. Có thể Ngài đã nói với bạn về các kế hoạch Ngài dành cho bạn. Tuy nhiên, trong đồng vắng thì có vẻ như khi bạn càng tìm kiếm Chúa và vâng lời Ngài thì bạn càng xa cách giấc mơ Ngài đã đặt trong lòng bạn.

Hãy xem Giô-sép: Ông được ban giấc mơ làm lãnh đạo-cả các anh và gia đình sẽ ở dưới thẩm quyền của ông. Chuyện gì đến tiếp theo? Ông bị quăng xuống vực bởi những người đáng lẽ phải bảo vệ ông - các anh của ông - và không lâu sau đó ông bị bán làm nô lệ ở xứ ngoại quốc. Bạn có tưởng tượng được cú sốc, nỗi thất vọng và sự đau đớn đó không?

Chắc chắn ông tưởng tượng Chúa sẽ can thiệp một cách kỳ diệu để giải phóng ông nhanh chóng. Những hy vọng này cuối cùng đã phai nhạt vì ông phải làm nô lệ không chỉ vài tháng hay vài năm, nhưng hơn mười năm. Đó là một quãng thời gian dài! Trong khi đó, ông biết những người đã chủ mưu gây đau đớn cho ông đang sống trong tự do và vui hưởng sự giàu sang của người cha rất giàu có của họ.

Giô-sép đã làm gì? Ông đã phản ứng thế nào trong thời kỳ đồng vắng của mình? Ông đã giữ đức tin, đã phục vụ và không quên lời hứa của Chúa. Ông là người trung tín, khôn ngoan, siêng năng và kết quả là ông đã kinh nghiệm một đời sống thành công và phước hạnh.

Tuy nhiên, các hoàn cảnh của ông lại đột ngột thay đổi và trở nên tồi tệ hơn. Vợ của ông chủ liếc mắt đưa tình với

Giô-sép. Bà tìm cách quyến dụ ông phạm tội ngoại tình, không chỉ một lần mà là hai lần nhưng trong nhiều dịp khác nhau. Cũng vậy, mỗi lần như vậy Giô-sép đã vâng lời Chúa và chạy trốn khỏi sự dâm dục. Cuối cùng, bà ta trở nên hung hăng vì Giô-sép đã chạy trốn khỏi sự níu kéo của bà. Vì bị coi khinh, bà ta đã vu cáo ông điều mà ông đã không làm. Ông bị “buộc tội” sai và bị ném vào ngục. (Điện hình thì một nô lệ ngoại quốc cố cưỡng hiếp vợ quan chức của vua sẽ không bao giờ được nhìn thấy ánh sáng mặt trời nữa.)

Một người ở trong tù có nhiều thời gian để suy nghĩ. Bạn có tưởng tượng được các suy nghĩ mà Giô-sép đã phải chống trả không? Suốt cuộc đời mình đã trung tín hầu việc Chúa, rồi mình được cái quái gì hê? Hóa ra giờ là mình ở trong ngục tù mà chẳng phải do lỗi của mình. Cuộc đời mình thế là xong! Các ông anh gian ác kia lại sống tự do và vui hưởng cuộc sống sung túc. Mình đã làm gì sai? Mình chỉ chia sẻ ước mơ của Chúa với các anh mình thôi mà, nhưng hãy xem điều mà mình nhận được! Vậy mình hầu việc Chúa có ích gì không? Có vẻ như càng vâng lời Ngài, thì cuộc đời lại càng làm cho mình tồi tệ hơn.

Ai có thể chê trách Giô-sép vì có những suy nghĩ này? Nó nghe có vẻ hợp lý phải không nào?

Rồi một ngày kia, khi ở trong tù, Giô-sép đã đối diện bài thử đồng vắng lớn nhất. Chúa đem hai người đến với ông, một vị quan dâng bánh và vị quan dâng rượu, mỗi người có một chiêm bao, khiến cho họ bối rối và muốn tìm sự giải nghĩa. Nếu Giô-sép đã mất đức tin nơi Chúa và những lời hứa của Ngài, thì rất dễ để chỉ tập trung vào bản thân và bất mãn sự đời. Đáng lẽ ông có thể nói, “Đêm qua hai ông nằm mộng hử? Tôi trước đây cũng từng có giấc mộng. Tôi cũng đã nghĩ giấc mộng tôi đến từ Chúa. Sự thật đây hai ông-các giấc mộng không xảy ra đâu. Các giấc mộng là vô nghĩa, là trống không và tầm bậy. Vậy xin hai ông để cho tôi yên?!”

Nếu Giô-sép đã làm điều này, thì chắc là ông vẫn ở trong đồng vắng thêm nhiều năm nữa, và có lẽ là cả cuộc đời của

ông. Chắc ông sẽ đánh mất tất cả vé đến với sự tự do (vì quan dâng rượu sau đó đã kể cho vua về khả năng giải mộng của Giô-sép, điều này dẫn tới việc Giô-sép được thả ra và được cất nhắc.) Nếu ông có thái độ tự thương hại, Giô-sép chắc cuối cùng đã chết trong ngục như một người cay đắng, bị oan và vô vọng – bày tỏ thái độ đại khái như vậy, “Chúa không thành tín; Ngài không giữ các lời hứa của Ngài!”

Nhưng đây không phải là điều Giô-sép đã làm. Ông chống lại các tư tưởng và cái lô-gic trái ngược với lời hứa mà cá nhân ông nhận từ Chúa và ông đã chọn phục vụ quan dâng rượu và quan dâng bánh. Ông kiên định trong sự vâng lời Chúa. Và kết quả? Cuối cùng ông được tự do và ngày kia ông được thăng chức trở thành vị tổng tư lệnh kế sau vua Pha-ra-ôn!

Chín năm sau khi Giô-sép được thăng chức làm lãnh đạo thì những hoàn cảnh của nạn đói kinh khiếp đã đưa các anh của Giô-sép xuống Ai-cập và đứng trước ông. Hành động của Giô-sép không phải là báo thù như phần lớn chúng ta sẽ làm. Bây giờ ông đã có nhân cách của một người lãnh đạo chân chính của cả một vương quốc. Ông làm lành với những kẻ đã làm ác với ông. Ông không phải là một người cay đắng, mà là người của đức tin, tình yêu và đầy tha thứ dành cho những người đã phản bội ông. Tác giả Thi Thiên viết về Giô-sép:

Ngài sai một người đi trước họ, là Giô-sép bị bán làm nô lệ. Chân người bị cùm đau đớn; Cổ người phải đeo xiềng sắt, cho đến khi lời tiên đoán của người được ứng nghiệm. Lời của CHÚA chứng nghiệm người là đúng.

(Thi Thiên 105:17-19)

Chỉ có Chúa mới biết thời điểm xác định để lời hứa của Ngài dành cho Giô-sép được ứng nghiệm (hơn hai mươi năm sau giấc mộng). Đồng vắng đã rèn luyện ông về nhân cách,

mà sẽ xây dựng đời sống, gia đình và vị trí lãnh đạo của ông. Chia khóa cho tất cả thành công của ông là sự kính sợ Chúa. Dù những hoàn cảnh của ông thế nào đi nữa, Giô-sép đều nói năng, hành xử và vâng theo Lời Chúa.

Bây giờ còn bạn thì sao? Như đã nói trước đó, có thể Chúa đã tỏ cho bạn các chiêm bao và Khải tượng về điều Ngài đã kêu gọi bạn làm. Có thể Ngài đã nói với bạn về các kế hoạch của Ngài dành cho bạn. Nhưng như Giô-sép, bạn ở trong đồng vắng và có vẻ như bạn càng tìm kiếm Chúa và vâng lời Ngài thì bạn càng xa cách giấc mơ mà Ngài đã đặt trong lòng bạn.

Có thể bạn quan sát những người khác, thậm chí là những đối thủ của mình, được cất nhắc trong chức vụ (hoặc trong các lĩnh vực khác) trong khi đó bạn dường như đi hướng ngược lại với giấc mơ Chúa ban. Bạn có thể làm mọi thứ bạn biết nên làm, nhưng Khải tượng vẫn không thành hiện thực.

Cũng có những người khác quanh bạn sống xác thịt và không tìm kiếm Chúa gì cả, nhưng họ lại được thăng tiến và có vẻ như là họ được thành công. Họ là những người nhận “các phước hạnh” về tài chính và xã hội. Cũng có những người thăng tiến nhờ nịnh bợ hay thao túng. Cũng có những người làm nhiều chuyện không chân chính, đạt thành công nhờ nói dối và lừa gạt, nhưng trông có vẻ là họ “được phước,” trong khi đó bạn giống Giô-sép, đang bị giam cầm trong ngục tù của “vua ác ôn.”

Vậy bạn sẽ làm gì về chuyện này? Bạn sẽ than phiền chẳng? Hãy xem điều Chúa nói:

“CHÚA phán: Các ngươi đã nói những lời gay gắt nghịch cùng Ta. Nhưng các ngươi lại nói: ‘Chúng tôi nói gì nghịch cùng Ngài?’ Các ngươi nói: ‘Phục vụ Đức Chúa Trời là vô ích. Chúng ta được lợi gì khi tuân giữ các lệnh truyền của Ngài và bước đi buồn bã trước mặt CHÚA Vạn Quân?’ Ngày nay, chúng ta coi những kẻ kiêu căng là có phước; những kẻ

ác thì thịnh vượng, và ngay cả những kẻ thách thức Đức Chúa Trời cũng thoát nạn.”

(Ma-la-chi 3:13-15)

Những người than phiền ở trên nói gì? Họ nói, “Chúng ta vâng lời Chúa thì được ích lợi gì, vì chúng ta chẳng đi đến đâu cả. Chính những kẻ gian ác - kẻ sống xác thịt, kẻ mạo danh - không phải chúng ta, lại được thăng quan tiến chức, được chúc phước và giàu có” (đây là bản diễn ý của Bevere). Chúa gọi đây là lời nói kinh khiếp hay gay gắt, và Ngài coi lời nói đó là nhắm vào Ngài. Nói rõ hơn thì đó là sự lăm băm và than phiền.

Sự than phiền đã khiến cho dân Y-sơ-ra-ên không vào Xứ Hứa. Tại sao sự than phiền lại là sự sỉ nhục Chúa, và tại sao nó phải nhận sự hình phạt nghiêm khắc? Chẳng khác nào nói gián tiếp với Chúa, “Con không thích điều Ngài làm trong đời sống con, nếu con mà là Ngài thì con sẽ làm khác.” Như thế là hoàn toàn thiếu sự tôn kính Ngài.

Chúa sẽ phát hiện ra ai là người đeo đuổi Ngài và ai là người đeo đuổi các lợi ích. Người đầu kiên quyết trong sự đeo đuổi; còn người sau sẽ than phiền khi mọi việc ngang trái trước mắt họ. Cái mà một số người gọi là phước hạnh và cái mà phước hạnh thật là hai điều khác biệt. Một số phước hạnh có thể không kéo dài nếu thái độ (tấm lòng) của bạn không ngay thẳng. Đối với những người có động cơ ích kỷ hay than phiền, thì hãy xem Chúa nói Ngài sẽ làm gì với họ cũng như với các phúc lành của họ:

“CHÚA Vạn Quân phán: “Đây là mạng lệnh cho các ngươi, những thầy tế lễ. Nếu các ngươi không nghe và không để tâm tôn vinh danh Ta, Ta sẽ giáng sự rửa sả trên các ngươi, và Ta sẽ rửa sả những phước lành của các ngươi. Thật vậy, Ta đã rửa sả rồi vì các ngươi không để tâm tôn trọng Ta.”

(Ma-la-chi 2:1-2).

Phần thưởng hay cơ nghiệp của chúng ta không phải là bao gồm những của cải vật chất hay địa vị. Cơ nghiệp của chúng ta là Đức Chúa Trời!

Ê-xê-chi-ên 44:28 nói, “Đây là phần cơ nghiệp của họ, chính Ta là cơ nghiệp của chúng nó . . .; chính Ta là sản nghiệp của họ.”

Nhiều cơ đốc nhân ngày nay đã không còn nhìn vào cơ nghiệp của họ mà chỉ tập trung vào của cải vật chất hay địa vị xã hội – thậm chí cả những điều tốt đẹp mà Chúa ban. Nhưng cũng giống như một người con chỉ quan tâm đến quà người cha cho hơn là mối quan hệ của người cha với con. Tôi có bốn người con trai, và tôi thích cho chúng quà. Tuy nhiên, lòng tôi sẽ tan nát nếu lý do duy nhất chúng để ý đến tôi là để nhận từ tôi những gì chúng muốn. Hãy xem điều Ma-la-chi nói tiếp:

*Bấy giờ những người kính sợ CHÚA nói với nhau:
CHÚA lắng tai và nghe. Một cuốn sách ghi nhớ
được ghi chép trước sự hiện diện của Chúa về
những người kính sợ Ngài và nghĩ đến danh Ngài.*

(Ma-la-chi 3:16).

Những người này là những người trải qua những hoàn cảnh đồng vắng tương tự như “những người than phiền,” nhưng ưu tiên của nhóm người này không phải là địa vị, sự công nhận hay của cải vật chất. Họ tìm kiếm tấm lòng của Chúa. Khao khát muốn biết Chúa nung nóng trong họ. Bạn có thể nói với họ về những chuyện thờ sự hay chuyện làm ăn, nhưng lòng họ nung đốt khi bạn nói với họ về Chúa hay những gì Ngài phán.

Những người này là những người mà Lu-ca nói, “Khi nấy đi đường, Thầy đã nói chuyện với chúng ta và giải thích Kinh Thánh, lòng chúng ta đã chẳng như thiêu như đốt sao?” (Lu-ca 24:32). Khao khát của họ đặt trên những điều thuộc về Thánh Linh. Họ nói, “Tôi chỉ muốn biết Chúa; Tôi muốn làm

đẹp lòng Ngài; Tôi đói khát Lời Chúa; Tôi muốn Ngài vui mừng nơi tôi vì Ngài là nguồn vui mừng của tôi.” Đó là điều quan trọng nhất. Tình yêu ban đầu của họ là Chúa Giê-su, không phải chức tước, địa vị hay của cải.

Hành vi của họ không thay đổi dù họ đang giữa đồng vắng hay đang giảng cho hàng triệu người.

Vì chúng tôi là người cùng làm việc với Đức Chúa Trời, anh chị em là đồng ruộng của Đức Chúa Trời, là nhà của Đức Chúa Trời. Nhờ ân sủng Đức Chúa Trời đã ban cho tôi, như một chuyên gia xây cất giỏi, tôi đã đặt nền móng, còn người khác xây dựng lên. Nhưng mỗi người phải cẩn thận về công trình xây cất của mình.

(1Cô-rinh-tô 3:9-10).

Chúng ta cần để ý kỹ cách chúng ta xây dựng đời sống của mình! Trong Kinh Thánh, việc xây nhà biểu tượng cho việc xây dựng đời sống chúng ta và việc phục vụ vương quốc Chúa. Chúng ta thuộc về Chúa, vì chúng ta là nhà của Ngài.

“... Đức Giê-su là sứ giả và vị thượng tế mà chúng ta xưng nhận. Ngài trung tín với Đấng đã lập Ngài lên cũng như Môi-se trung tín trong cả nhà Đức Chúa Trời. Đức Giê-su được vinh quang hơn Môi-se cũng như người xây nhà được vinh dự hơn cái nhà. Nhà nào cũng có người xây cất, còn Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên vạn vật.”

(Hê-bơ-rơ 3:1-4).

Hãy xem người xây nhà – chính Chúa. Đó không phải là sức mạnh xác thịt của chúng ta. Bất kỳ thứ gì Chúa xây đều còn lại; cái gì chúng ta xây sẽ không còn. “Nếu CHÚA không

xây cất nhà, thì người ta có lao khổ để xây cất cũng vô ích. Nếu CHÚA không giữ thành, thì người lính canh có thức canh cũng vô ích.” (Thi Thiên 127:1). Cái con người xây mà không có Chúa - dù đó là đời sống, gia đình hay thậm chí chức vụ - sẽ không lâu bền.

Trong Sáng Thế 11:4 chúng ta thấy ví dụ về điều này: “Nào, chúng ta hãy xây một thành và một ngôi tháp ngọn cao tận trời chúng ta hãy lưu danh mình kéo bị tản lạc khắp mặt đất!”

Động cơ của những người xây tháp Ba-bên là gì? Họ muốn đạt các giấc mơ ích kỷ, xây kiến trúc vì vinh quang riêng của họ. Họ muốn bằng Chúa, nhưng hoàn toàn độc lập khỏi Ngài. Sự đeo đuổi đó làm thỏa các tham muốn của họ và ý chí của họ, chứ không phải ước muốn và ý chỉ của Chúa. Việc xây dựng mà không có Chúa sẽ không bao giờ hiệu quả, dù ý định của chúng ta có cao quý đến đâu đi nữa, nếu không có Chúa thì đó là sự không công. Đó là lý do chúng ta được cảnh báo.

Nhờ ân sủng Đức Chúa Trời đã ban cho tôi, như một chuyên gia xây cất giỏi, tôi đã đặt nền móng, còn người khác xây dựng lên. Nhưng mỗi người phải cẩn thận về công trình xây cất của mình. Vì không ai có thể đặt một nền móng nào khác ngoài nền đã lập tức là Chúa Cứu Thế Giê-su. Hễ ai dùng vàng, bạc, đá quý, gỗ, cỏ khô hay rơm rạ để xây nhà trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ được phơi bày rõ ràng. Ngày phán xét sẽ phô bày công trình đó ra vì ngày ấy sẽ xuất hiện trong lửa và lửa sẽ thử nghiệm công việc của mỗi người.”

(1 Cô-rinh-tô 3:10-13).

Vàng, bạc, và đá quý đại diện cho việc xây dựng theo cách của Chúa. Gỗ, cỏ khô, rơm rạ đại diện cho các phương pháp xây dựng của chúng ta theo thiết kế của thế gian. Có phải những câu này chỉ nói về sự phán xét ở thiên đàng? Không!

Những câu này mô tả khi Ngài đến Đền Thờ của Ngài (Ma-la-chi 3:16-4:1 và 1 Cô-rinh-tô 3:16-17). Ngài sẽ đến như lửa, sẽ thiêu rụi gỗ, cỏ khô và rơm rạ nhưng lại tôi luyện vàng và bạc. Đó là lý do Ngài nói tiếp, “Nếu công trình của người nào đã xây dựng bị thiêu đốt, thì công trình ấy sẽ mất đi còn người đó sẽ được cứu nhưng dường như qua lửa vậy.” (câu 15).

Nếu bạn xây dựng đời sống, công việc làm ăn hay chức vụ bằng gạch tự bạn làm ra, tức sức riêng của bạn hay các chương trình hay kỹ thuật của thế gian...nếu bạn xây dựng bởi sự thao túng hay sự kiểm soát con người qua sự hăm dọa...nếu bạn nịnh nọt và hưởng lợi từ người khác để có địa vị...nếu khi xây dựng bạn phá đổ những người khác qua sự chỉ trích hay đàm tiếu...thì mọi thứ bạn đạt được bởi các phương thức trên sẽ bị thiêu đốt và mất đi.

Nhiều người tự cất nhắc mình lên, dùng các mảnh khốe lừa dối, thậm chí nói dối trơ trẽn để đạt lợi thế. Thứ này cũng sẽ bị thiêu đốt! “Đừng tự lừa dối mình. Nếu có ai trong vòng anh chị em nghĩ rằng mình khôn ngoan theo đời này, hãy trở nên dại dột để được khôn ngoan thật. Đối với Đức Chúa Trời, khôn ngoan của thế gian này là ngu dại. Vì Kinh Thánh chép: Ngài bắt lấy kẻ khôn ngoan bằng chính mưu kế xảo quyệt của họ.” (1 Cô-rinh-tô 3:18-19).

Dưới mắt Chúa, bất kỳ lĩnh vực nào trong đời sống bạn mà động cơ là tự kỷ, đều bị coi là gỗ, cỏ khô hay rơm rạ. Bất kể là việc đó có giúp đỡ người khác hay có mang Danh Chúa hay có hy sinh bao nhiêu thời gian thì cũng không quan trọng. Tất cả sẽ bị thiêu rụi hết.

Trọng tâm của sự khôn ngoan thế gian là cái tôi. “Nhưng nếu anh chị em ganh ghét, cay đắng, tranh cạnh trong lòng thì đừng khoe khoang và nói dối trái với sự thật. Sự khôn ngoan này không phải từ thiên thượng xuống, nhưng từ trần gian, từ bản tính tự nhiên và ác quỷ” (Gia-cơ 3:14-15). Sự ganh ghét sinh ra sự tranh cạnh và nghi ngờ. Để giữ cho “cái ghế” của chúng ta được an toàn, có thể lắm chúng ta bắt đầu chơi trò chơi quyền lực, khiến chúng ta mất đi bạn bè và đời sống

liêm chính của mình, hay tệ hơn nữa là huỷ hoại mối quan hệ với Chúa. Thậm chí các mục sư và các lãnh đạo giáo hội ngày nay bị lôi kéo bởi những bận tâm về địa vị, chức tước hay lương bổng đã đánh đổi để bỏ đi một lối sống gần gũi tấm lòng của Chúa.

Còn đối với những người thành thật tìm kiếm tấm lòng của Chúa, thì có vẻ như họ càng tìm kiếm Ngài, thì họ càng bị xa cách. Trong sự thất vọng, họ kêu cầu:

“Ta sẽ cho các con biết người đến cùng Ta, nghe lời Ta và thực hành thì giống như ai? Người ấy giống như kẻ xây nhà, đào xuống thật sâu, đặt móng trên nền bằng đá; khi có lụt, nước sông chảy xiết, ập vào nhà ấy, nhưng không lay chuyển nổi, vì nhà được xây cất kiên cố.”

(Lu-ca 6:47-48).

Khi gia đình chúng tôi sống tại Dallas, tôi xem các thợ xây dựng các tòa nhà chọc trời. Lúc đầu thì tiến trình chậm chạp sau khi để nhiều tháng phá đá và đào móng. Tòa nhà càng lớn thì hố càng sâu và móng tòa nhà càng rộng. Từ trên móng, dường như các thợ xây làm việc chậm chạp và chậm tiến độ. Rồi bất chợt, tòa nhà cao mọc lên rất nhanh. Tiến trình của nó xảy ra rất nhanh nếu so sánh với tiến trình chuẩn bị.

Phản tiến độ xây lên sẽ chẳng là gì nếu so sánh với phản chuẩn bị đào xuống.

Tôi tin là có nhiều người trong hội thánh Chúa ở trong tiến trình chuẩn bị đào xuống - đặc biệt là giữa vòng thế hệ cơ đốc nhân trẻ. Tôi ngợi khen Chúa vì điều đó! Có thể họ có sự kêu gọi vào chức vụ hay có những ước mơ mà Chúa ban cho, nhưng hiện tại họ đang ở vị trí phục vụ. Mọi thứ dường như không dịch chuyển nhanh lắm, nhưng tôi tin họ đang ở trong sự chuẩn bị kỹ càng của Chúa trong đồng vắng. Nền tảng đang được xây; nhân cách của Chúa đang được hình thành.

Nhân cách này sẽ củng cố tất cả những ai nhiệt thành phục vụ Chúa và vương quốc của Ngài trong những năm tới.

Những người khác không ở trong đồng vắng, dường như họ phát lên rất nhanh qua thủ đoạn chính trị hay qua một số cách tự đề bạt mình bằng mánh khéo rất thiêng liêng nào đó. Những người nào còn lưu trú trong đồng vắng có thể cảm thấy họ đang dậm chân và có thể bị cám dỗ để tách mình đi sang con đường tắt và dễ chịu. Nhưng họ biết con đường như thế sẽ không sản sinh ra một người hầu việc Chúa có tư cách ổn định và nó sẽ thỏa hiệp với phẩm chất mà họ đã gây dựng bấy lâu nay. Họ cho rằng cuộc mạo hiểm như thế sẽ mất mát rất nhiều. Qua việc chờ đợi Chúa, họ để cho Chúa là Người Thợ Cả đặt nền móng chắc chắn của họ trên Vàng Đá.

Ngày nay, có nhiều mục sư sốt sắng tìm kiếm Chúa, nhưng có vẻ hầu như họ không thấy dấu lạ hay phép màu nào xảy ra hoặc thấy rất ít. Họ đang ở trong giai đoạn đồng vắng hay khô hạn. Họ quan sát các mục sư khác tự đề bạt bản thân và quảng bá chức vụ của họ rất thành công qua việc dùng những kỹ thuật tiếp thị của đời này. Họ dùng mạng xã hội tạo ra những ảo tưởng về lối sống sung sướng và thành công khi hầu việc Chúa. Nhưng Chúa sẽ không cho phép những cơ đốc nhân đang sống trong thời kì đồng vắng xây dựng cuộc đời hay chức vụ bằng những mánh khéo như thế, vì Ngài đang chuẩn bị cho họ một nền móng vững chắc và lâu bền.

Rồi có những cơ đốc nhân mà Chúa chưa bày tỏ một vị trí hay chức vụ nào cụ thể, nhưng Ngài đã ban cho họ một giấc mơ. Họ thắc mắc giấc mơ đó sẽ ứng nghiệm thế nào và sự ứng nghiệm có vẻ như đang dần dần phai nhạt.

Mẹo Để Sống Sốt Trong Đồng Vắng

#8 Giô-suê Hiểu Vấn Đề

Nếu đồng vắng được định để làm lợi cho chúng ta, thì làm cách nào để chúng ta nắm giữ điều tốt và tránh xa điều xấu?

Giô-suê là một ví dụ rất hay về người có tấm lòng chuẩn mực trong đồng vắng. Khi Môi-se đi lên núi Si-nai, Giô-suê ở dưới chân núi. Ông muốn đến gần sự hiện diện của Chúa càng nhiều càng tốt. Khi Môi-se gặp Chúa trong đền tạm, Giô-suê cũng đã ở đó, để được gần sự hiện diện của Chúa. Dù Môi-se đã xong việc, nhưng Giô-suê vẫn nán lại Liều Hội Mạc (Xuất Hành 33:11).

Trong sách Giô-suê, chúng ta thấy năm lĩnh vực tội lỗi đã gây tai họa cho tổ phụ của họ (thế hệ trước) đã tái hiện cho thế hệ thứ hai (thế hệ của Giô-suê) trong đồng vắng. Nó có xảy ra một lần với A-can. Tuy nhiên, lãnh đạo và dân sự lập tức tìm kiếm Chúa để xử lý vấn đề. Thế hệ thứ hai đã làm đúng vì họ đã chứng kiến các thất bại của thế hệ trước-thể nào cha mẹ họ đã chết hết trong đồng vắng mà không nhìn thấy Lời Hứa của Chúa được ứng nghiệm.

Giô-suê và thế hệ của ông đã tập trung vào Đấng Tạo Hoá và họ đã vào Xứ Hứa. Họ mạnh mẽ giữ Lời Chúa và thoát khỏi sự nản lòng. Họ không chấp nhận sự than phiền. Họ tin cậy Chúa ngay.

Trong thời điểm khô hạn hay đồng vắng này, Chúa đã tách những người chờ đợi Ngài trong sự vắng lời khỏi những người xây dựng bằng các công cụ như sự lừa dối hay mảnh khỏe tự cất nhắc hay sự thao túng người khác. Sự thắng tiến được Chúa tấn phong thực sự - tức việc ra khỏi kinh nghiệm đồng

vắng - sẽ đến với những người nào quan sát và chờ đợi Chúa hiện đến Đền Thờ của Ngài. Ngài nói:

“Khi đến thời điểm Ta đã định, thì Ta sẽ phán xét công bình. Khi trái đất và cả dân cư trên ấy run rẩy rung động, thì chính Ta sẽ giữ vững nền móng nó. Sê-la. Ta phán cùng kẻ kiêu ngạo rằng: Chớ kiêu ngạo, cùng kẻ ác rằng: Chớ khoe khoang sức mạnh. Chớ khoa trương sức mạnh nghịch trời cao, cũng đừng giương cổ tranh cãi. Vì không phải từ phương đông hay phương tây, cũng không phải từ sa mạc mà có sự tôn trọng. Nhưng Đức Chúa Trời là Đấng phán xét, Ngài hạ kẻ này xuống, nhắc kẻ kia lên.”

(Thi Thiên 75:2-7).

Xác Thịt Hư Nát

Lẽ thật về sự tranh chiến giữa xác thịt và Thánh Linh ứng dụng cho tất cả các khía cạnh đời sống, không chỉ các nỗ lực trong chức vụ. Hãy nhớ, xác thịt không bao giờ có thể sản sinh các lời hứa của Chúa. Nếu điều gì đó được sinh bởi xác thịt - thì chúc may mắn cho nó! Vì cần xác thịt mới duy trì nó. Nếu điều gì Thánh Linh sinh ra thì Đức Chúa Trời sẽ cung ứng cho nó.

Môi trường xác thịt thì thường dẫn tới môi trường người ta thao túng nhau hay kiểm soát nhau. Các lãnh đạo sẽ tận dụng quyền lực hay đánh vào tâm lí con người để có kết quả. Nếu bạn là người theo giáo hội của họ, thì bạn buộc cũng phải chịu trách nhiệm cho sự thành bại của giáo hội đó, tùy vào cách mà bạn hưởng ứng với chỉ thị của họ. Trong hoàn cảnh đó sẽ xuất hiện nhiều áp lực, nhiều giáo điều mang tính luật pháp, nhiều sự kiểm soát và sự thao túng người khác.

Dù là tôi đang nói chủ yếu cho các hoạt động trong giáo hội, nhưng tôi cũng muốn nhấn mạnh đây không chỉ nói cho các chức vụ; tôi đang mô tả là bất cứ thứ gì được tạo ra do sức mạnh của xác thịt. Vì thế điều này có thể áp dụng cho sự kêu gọi của chúng ta ở thương trường, trong giáo dục, trong y tế, trong chốn công quyền, trong thể thao và trong nhiều lĩnh vực khác mà Chúa kêu gọi cơ đốc nhân phục vụ.

Trái lại, điều gì sinh bởi Thánh Linh sẽ được hiểu là nó không tự sinh ra, vì thế nó biết nó không thể duy trì hay tự phát triển bởi sức riêng. Chúa sẽ chịu trách nhiệm cung cấp cho điều mà Ngài tạo ra hay xây dựng.

Khi Y-sác sinh ra, vị trí của Ích-ma-ên đã được yên bề (Sáng 16-21). Trong kinh nghiệm của tôi, tôi thấy cơ hội cho nỗ lực Ích-ma-ên sẽ luôn luôn hiển hiện trước khi giấc mơ về Y-sác theo lời hứa được sinh ra. Bạn phải chống cự lại sự cám dỗ để dùng sức mạnh riêng để sản sinh điều Chúa hứa. Hãy ôn lại câu này: “Hãy đuổi người đầy tớ gái và con nó đi; con của nó không thể hưởng gia tài với Y-sác, con tôi đâu!” (Sáng Thế 21:10).

Những ngày sắp tới Chúa sẽ phán với dân sự Ngài, “Hãy xua đuổi các nỗ lực Ích-ma-ên, thì con cái của xác thịt sẽ không có cơ nghiệp với con cái của lời hứa.” Dù chúng có vẻ hiệu quả nhưng Chúa sẽ nói, “Hãy đuổi chúng đi!” để không xác thịt nào được vinh hiển trong sự hiện diện của Ngài!

Khi sự phán xét của Chúa sẽ được bày tỏ, bất cứ phần nào trong cuộc đời bạn được xây dựng bởi khả năng của chính bạn sẽ không tồn tại qua lửa thử luyện. Nếu bạn xây dựng đời sống mình hoàn toàn qua các nỗ lực tự vệ và tự cất nhắc thì tất cả sẽ bị thiêu đốt. Nhưng bạn sẽ “được cứu dường như qua lửa” (1Cô-rinh-tô 3:15).

Những điều duy nhất còn lại sẽ là những điều được nhận bởi lời hứa, được cứu mang và sản sinh bởi Thánh Linh và ân sủng của Chúa.

9

RÈN LUYỆN SỨC MẠNH

Đức Chúa Trời hay chọn các tinh binh của Ngài từ những cao nguyên hoạn nạn.

- Charles H. Spurgeon

Con trẻ lớn lên, tâm linh càng mạnh mẽ, sống trong đồng hoang cho đến ngày xuất hiện trước dân Y-sơ-ra-ên.

- Lu-ca 1:80



Cách đây vài năm, tôi gánh chịu một kiểu thử thách khác minh họa cho cách chúng ta là những người theo Chúa cần phải chịu trong thời gian chuẩn bị để kéo giãn chúng ta và củng cố đức tin của chúng ta. Tin hay không, thử thách này đã không xảy ra trong đồng vắng khô cằn, mà ngay tại phòng tập gym và tại câu lạc bộ thể hình.

Khi tôi ba mươi lăm tuổi, sau khi giảng hết lòng tại một hội thánh tại Atlanta, Georgia, tôi gần như kiệt sức ngay trên bục giảng. Tôi nhận ra mình không khỏe về thể chất và tôi cần phải khỏe mạnh nếu tôi muốn phục vụ cách trung tín trong chức vụ.

Từ Georgia tôi trở về nhà và kể cho Lisa chuyện đã xảy ra. Rồi tôi tuyên bố, “Anh sẽ đi tập gym.”

Tôi ngạc nhiên, cô trả lời, “Cảm tạ Chúa, em đã cầu nguyện để anh đi tập gym!” Thật tuyệt vời khi có người vợ biết cầu nguyện cho chồng!

Lúc đó chúng tôi đang sống tại Florida, cách nhà chúng tôi hai căn có một tên đồ vật WWF có tên Kip. Gia đình chúng tôi đã trở nên gần gũi, con cái chúng tôi xấp xỉ tuổi nhau. Anh đã nhiều lần đề nghị dẫn tôi tới tập gym và huấn luyện tôi, nhưng tôi luôn nói, “Không được rồi, tôi bận quá, tôi không có thời gian.” Tôi bận rộn nhưng tôi cũng hơi nhát gừng - bạn có muốn tập với một đồ vật chuyên nghiệp không?

Anh Kip rất đồ con, cao 1m9, nặng 120kg, chất béo trong cơ thể chỉ chiếm 6%. Ngực anh ta là hình chữ V hoàn hảo và có tám múi. Thường thì anh, con cái chúng tôi, và tôi chơi bóng rổ ngoài sân hay chơi khúc côn cầu ở phố. Nếu tôi đụng anh ta, anh thậm chí chẳng nhúc nhích, tôi thì bị bật ngược tầm hai thước rưỡi.

Sau chuyến đi Atlanta đó, tôi đi bộ xuống nhà anh ta và nói, “Kip, tôi cần đi tập gym. Anh đã nói là sẽ huấn luyện tôi - anh còn muốn thế không?”

Anh nhanh nhẩu trả lời, “Chắc chắn rồi, tôi sẽ đưa anh đi tập gym.” Đáng lý để ý lời anh ta nói hơn là nụ cười toe toét của anh ta. Tôi không biết chuyện gì sẽ xảy ra cho tôi đây!

Sáng hôm sau, cả hai chúng tôi đi tới phòng hơi của phòng gym. Lập tức, tôi biết chỉ những người nghiêm túc mới được huấn luyện tại chỗ này. Bầu không khí sặc mùi testosterone và mùi cơ thể. Một trong những điều tôi học tại phòng gym vào ngày đầu tiên đó là bạn không thể phát triển cơ bằng cách đặt quả tạ nhẹ lên thanh tạ và đẩy lên hai mươi hay ba mươi lần. Mà bạn đặt các quả tạ nặng lên thanh tạ để bạn chỉ có thể đẩy lên ba bốn lần.

Chính trong lần lặp lại thứ ba hoặc thứ tư thì sự dẻo dai mới lộ ra cho cơ bắp của bạn. Đây là lúc mọi thứ ở trong bạn nói rằng, “Mình không thể nâng nó nữa!” Nhưng tất cả mọi người xung quanh ghé tập của bạn la lên, “Đẩy đi, đẩy đi, cười phá lên!” thì có cái gì đó bên trong khiến bạn dồn hết sức nâng tạ lên lần thứ tư hoặc thứ năm. Nói một cách nôm na và dễ hiểu là đó là lúc cơ bắp bạn mới được phát triển.

Tôi ngưng ngưng khi nói ngày đầu tiên tôi chỉ có thể nằm tựa lưng đẩy bốn mươi cân. Tôi chắc chắn lúc đó anh Kip biết người hàng xóm của mình cần phải đi một quãng đường dài nữa! Sau vài tuần tập gym, tôi đã nâng được gần năm mươi cân. Thêm nhiều tuần trôi qua tôi đã nâng hơn năm mươi cân. Rồi sau đó tôi nâng được gần sáu mươi cân. Cuối cùng tôi đạt tới sáu mươi cân, lúc đó tôi rất tự hào vì có thể đặt quả tạ -tiêu chuẩn nặng hai mươi cân - ở mỗi bên thanh tạ. Tôi không còn xấu hổ khi nâng tạ nữa.

Câu chuyện này còn nhiều điều, nhưng tôi sẽ kể sau trong chương này, và quá trình tôi từ từ có sức mạnh thể chất là một sự tương đồng tuyệt vời với những gì xảy ra khi Chúa đem chúng ta tới phòng “gym” của Ngài trong đồng vắng và giúp chúng ta có cơ bắp thuộc linh.

Tâm linh chúng ta trở nên mạnh mẽ trong chính đồng vắng, vì đó là một nơi - không chỉ khô hạn và cầu nguyện, “Chúa Ơi, Ngài đâu rồi?!” Nhưng đó cũng là nơi hết sức thử thách và đầy cám dỗ. Tin mừng là dù đồng vắng có đầy khó khăn và thách thức, chúng ta phải nhớ ai đang kéo đỡ chúng ta nâng tạ trong lúc rèn luyện sức mạnh thuộc linh:

Nếu Đức Chúa Trời đứng với chúng ta thì còn ai chống nghịch được chúng ta?

(Rô-ma 8:31).

Ngài không chỉ ở với chúng ta và kéo thay cho chúng ta mà Ngài còn hứa chắc chắn:

Chẳng có cơn cám dỗ nào đã chinh phục anh chị em mà vượt quá sức loài người.

(1Cô-rinh-tô 10:13).

Vì thế, dù bạn đang đối diện thử thách nào đi nữa, chốn lạnh lẽo hay nơi khô cằn nào mà bạn đang trải qua, Chúa hứa rằng chúng ta sẽ không bao giờ rơi vào cám dỗ mà chúng ta không có sức mạnh để vượt qua hết. Thật là kỳ diệu khi bạn suy nghĩ về điều đó.

Khi bạn đối diện các thử thách, đừng bao giờ quên bạn là ai. Là con cái yêu dấu của Chúa, Chúa Giê-su phán, “Này, Ta ban cho các con quyền uy để đạp trên rắn độc, bò cạp, và trên mọi quyền năng của kẻ thù nghịch, không gì làm hại các con được.” (Lu-ca 10:19).

Vì thế, chúng ta nhận thấy rằng dù kẻ thù có ném thứ gì vào chúng ta, chúng ta có thể chiến thắng nó. Nếu không, Chúa sẽ không cho phép nó.

Tuy nhiên, đây cũng là chỗ phát sinh vấn đề. Nhiều người không tăng trưởng trong khả năng xử lý những thử thách lớn

hơn. Họ né tránh phòng tập gym, có thể nói vậy, họ hay rên rỉ và than phiền khi đến đó. Thế nhưng Phao-lô minh họa cho chúng ta một thái độ khác hoàn toàn. Ông viết:

Vì Đức Chúa Trời không những đã ban cho anh chị em đặc ân tin Đấng Christ, nhưng cũng chịu khổ vì Ngài nữa.

(Phi-líp 1:29)

Bạn có lắc đầu khi bạn đọc thấy sự chịu khổ đã được “ban cho” bạn không? Ý này thực sự có nghĩa gì? Khi ai đó nói với tôi, “Cái này được ban,” thì nghe như là phước hạnh đang đến với tôi. Tôi suy nghĩ và mong đợi - mình sẽ nhận cái gì đây?

Làm sao mà “sự chịu khổ” với “ban cho” lại có thể nằm chung một câu? Điều này giống như nói với ai đó, “Vào sinh nhật của bạn bạn được tặng một suất đi gặp nha sĩ để loại bỏ tuỷ răng và thay thế bằng một chất xơ!” Thật sao? Cảm ơn nhé, nhưng thôi không nhận đâu. Thứ này không có nghĩa lý gì, vì cuộc sống mà chúng ta ước ao trong một đất nước hiện đại như nước Mỹ là cuộc sống thoải mái và hết sức an nhàn. Vì thế việc được ban “sự chịu khổ” có thể làm đầu óc bạn rối bời. Phần lớn người ta, khi họ đối diện nghịch cảnh, đều nói đại loại như,

“Không thể tin nổi là chuyện này xảy ra với tôi.”

“Tại sao lại là tôi.”

“Tại sao tôi phải trải qua điều này?”

“Tôi ghét điều này.”

“Ai có thể hiểu những gì tôi đang trải qua đâu!”

“Tại sao tôi không thể có cuộc sống bình thường?”

“Chúa ơi, xin hãy cất điều này đi!”

“Phiền làm gì? Bỏ cuộc sẽ dễ dàng hơn...”

Tôi đoán chắc rằng tất cả chúng ta đều đã nghĩ hoặc tỏ thái độ như thế này khi đối diện với nghịch cảnh. Buồn thay, chúng

ta thường không hiểu mục đích của các sự thử thách và sự chịu khổ (đồng vắng).

Nhưng Chúa luôn biết những gì chúng ta cần - và sức mạnh nào chúng ta cần để xây dựng và để chúng ta hiệu quả lớn lao hơn cho các nỗ lực của vương quốc Ngài. Vì thế, đây là lý do Phao-lô cho chúng ta biết về lời hứa của Chúa rằng một số sự chịu khổ mang tính chiến lược mà nhằm gia tăng cơ bắp thuộc linh của chúng ta sẽ “được tặng” cho chúng ta.

Vai Trò Của Cám Dỗ

Như tôi đã đề cập trước đây, một phần trong sự rèn luyện sức mạnh trong đồng vắng bao gồm sự tăng trưởng về khả năng để nhận thấy và chống cự sự cám dỗ. Chúa Giê-su đã kinh nghiệm điều này lúc khởi đầu chức vụ khi Cha Ngài cho phép ma quỷ cám dỗ Ngài trong đồng vắng: “Đức Giê-su đầy đầy Thánh Linh, từ sông Giô-đanh trở về và được Đức Thánh Linh đưa vào đồng hoang, để chịu quỷ vương cám dỗ trong bốn mươi ngày. Trong những ngày đó, Ngài không ăn gì cả, nên đến cuối thời gian này, Ngài đói.” (Lu-ca 4:1-2).

Tôi đã cẩn thận chọn từ “được cho phép,” bởi vì Chúa không bao giờ là tác giả của sự cám dỗ: “Người đang bị cám dỗ đừng nên nói: Sự cám dỗ này đến từ Chúa” vì Đức Chúa Trời không cám dỗ ai cũng không bị điều ác nào cám dỗ.” (Gia-cơ 1:13).

Điều thực sự xảy ra với chúng ta khi chúng ta bị cám dỗ là gì? Chúng ta biết ý định của satan là khiến chúng ta rơi vào tội lỗi và hậu quả là đẩy chúng ta ra khỏi sự vâng lời và mối quan hệ với Chúa. Vì thế, nếu satan muốn cám dỗ của hắn có kết quả, thì Chúa tìm kiếm điều gì khi cho phép chúng ta bị cám dỗ? Sứ đồ Phi-e-rơ đưa ra một cái nhìn sâu sắc: “Vây, vì Chúa Cứu Thế chịu khổ trong thân thể, hãy trang bị chính mình anh chị em bằng thái độ như thế, người nào đã chịu khổ trong thân thể được dứt khỏi tội lỗi.” (1 Phi-e-rơ 4:1).

Nói cách khác, sự thử thách đến qua sự cám dỗ và sự chiến thắng tội lỗi và các vấn đề khác trong kinh nghiệm đồng vắng là để giúp chúng ta xây dựng cơ bắp thuộc linh và càng ngày được tăng trưởng. Trong câu này, những từ chìa khóa là “hãy trang bị chính mình.”

Bạn có thể tưởng tượng một đơn vị quân đội đi chiến trận mà không được vũ trang không? Không có trực thăng chiến đấu, không có xe thiết giáp, không có súng ống, không có đạn dược-chẳng có vũ trang gì cả? Đó là sẽ một thảm họa. Tương tự, đây là thảm họa mà các môn đồ của Chúa đối diện khi họ không được trang bị để chịu khổ, khi họ không được trang bị đối diện các thử thách.

Các phi công lái máy bay thương mại là một ví dụ rất hay về những người được trang bị cho bài thi ứng viên phù hợp. Mỗi sáu tháng, hãng hàng không đưa họ đi huấn luyện lại. Các phi công này phải đi vào một máy mô phỏng và phản ứng hiệu quả với mỗi viễn cảnh tồi tệ nhất có thể tưởng tượng. Mục đích là củng cố năng lực của mỗi phi công để biết cách xử lý một tình huống khẩn cấp. Diễn hình trong một khủng hoảng hàng không, các hành khách, những người chắc chắn không được trang bị - sẽ phản ứng khác, trong khi đó phi công thì hành động khác. Tại sao? Vì phi công đã được trang bị.

Đó là điều mà kinh nghiệm đồng vắng sẽ tác động tới một cơ đốc nhân biết vâng lời. Nó khiến chúng ta đối đầu với nghịch cảnh, vốn có mục đích trang bị chúng ta cho những cuộc chiến trong tương lai. Chúng ta phải nhận ra rằng nghịch cảnh - đồng vắng - sẽ xảy ra với chúng ta. Chúa Giê-su nói ở trong thế gian này chúng ta sẽ đối diện với những nan đề và hoạn nạn, nhưng Ngài sẽ giúp chúng ta chiến thắng. Và trong tiến trình này, chúng ta sẽ được thêm sức.

Cơ Hội Lớn

Thái độ của chúng ta về đồng vắng phải thế này : nhìn nó như một cơ hội lớn để xây dựng cơ bắp thuộc linh, để trở nên

mạnh mẽ hơn cho điều Chúa muốn ban cho chúng ta tiếp theo. Đây là điều sứ đồ Gia-cơ nói:

“Thưa anh chị em, khi gặp những thử thách khác nhau, anh chị em hãy xem tất cả là điều vui mừng.”

(Gia-cơ 1:2).

Là những người Mỹ mà hiểu cơ hội là gì thì chúng ta nên ca ngợi các nhà khởi nghiệp. Ví dụ, một cơ hội trong kinh doanh là một cơ hội để phát triển, để thành công và để thịnh vượng. Đó là cơ hội để mở rộng chân trời của chúng ta. Và đó chính là cách chúng ta phải nhìn các nan đề, vì Gia-cơ nói tiếp, “Vì biết rằng đức tin anh chị em có bị thử nghiệm mới sinh ra kiên nhẫn, kiên nhẫn có hoàn tất công việc thì anh chị em mới trưởng thành, toàn vẹn, không thiếu sót gì.” (Gia-cơ 1:3-4).

Mẹo Để Sống Sốt Trong Đồng Vắng

#9 Đừng Sản Sinh Ra “Ích-ma-ên”

Khi chúng ta thấy mình trong đồng vắng và nghĩ mình đã cảm trại ở đó quá lâu, thì sự cảm dỗ sẽ đến là “chỉ cần làm điều gì đó” để hiện thực giấc mơ. Tôi gọi đây là việc sản sinh “Ích-ma-ên,” tức là lúc chúng ta cố gắng thực hiện qua các nỗ lực riêng điều mà Chúa đã hứa với chúng ta rằng Ngài sẽ làm. Ích-ma-ên thường được sinh ra từ một nhu cầu hợp lý nhưng nó sinh ra bởi xác thịt.

Tất nhiên, ý tưởng này xuất phát từ câu chuyện của Áp-ra-ham và Sa-ra mà Chúa đã hứa với họ một người con trai. Họ đã chờ mười một năm và, hỡi ôi, Áp-ra-ham đã 86 tuổi và Sa-ra đã quá già để sinh con. Vì thế họ đã nghĩ ra kế hoạch B, Sa-ra đề nghị Áp-ra-ham lấy A-ga và có con theo lời hứa qua bà ta. Đây là một ý tưởng vô cùng tồi tệ. Và mỗi phương pháp Ích-ma-ên - dù nhìn có

về tốt đẹp - cũng là một ý tưởng tồi. Hãy luôn nhớ, những gì bạn sản sinh bởi sức mạnh của xác thịt thì bạn sẽ phải duy trì nó bởi sức mạnh của xác thịt!

Trong một số lần tôi kinh nghiệm đồng vắng, tôi đã thử kế hoạch B. Tôi biết Chúa đã hứa với tôi rằng một ngày nào đó tôi sẽ có chức vụ giảng dạy toàn cầu. Nhưng nó không xảy ra - và tôi “bị mắc kẹt” trong chức vụ hội thánh địa phương. Vì thế, tôi đã vài lần thử gượng ép bản thân và chạy thoát khỏi đồng vắng. Các nỗ lực của tôi đã phải chịu một cái giá rất cao và chẳng có kết quả tốt đẹp gì. Khi tôi tan vỡ, rốt cuộc Chúa hành động và thay đổi hoàn cảnh đó hoàn toàn.

Tôi khuyên bạn - đừng tự làm cho mình đau đầu nhức óc và đừng sản sinh ra một Ích-ma-ên nào hết. Hãy để Chúa làm thành những gì Ngài đã hứa với bạn.

Trong đồng vắng chúng ta được trao cơ hội để phát triển sự bền bỉ. Chúng ta dùng từ “bền bỉ” trong thế giới ngày nay thường xuyên nhất như thế nào? Tôi nghe nó thường liên hệ tới sự huấn luyện bền bỉ, nó được định nghĩa là bài thực hành có chủ đích gia tăng sức chịu đựng của chúng ta. Nói đơn giản, rèn luyện sự bền bỉ mở rộng khả năng của chúng ta để xử lý các thử thách tương lai.

Tình huống là thế này: Trong bất cứ thử thách nào chúng ta đối diện, Chúa cho phép những khó khăn này vì một mục đích, và mục đích đó là sản sinh ra khả năng chịu đựng. Chúa sẽ cho phép và một lần nữa tôi nhấn mạnh từ “cho phép,” sự khó khăn hôm nay sẽ kích thích (nhớ lại sự mô phỏng bay của phi công) các cấp độ áp lực mà Ngài biết chúng ta sẽ đối diện ngày mai. Đó là lý do chúng ta cảm nhận thử thách luôn lớn hơn mức độ trách nhiệm hiện tại của chúng ta. Vì thế, vấn đề là Chúa đang dùng các thử thách hiện tại để thêm sức cho chúng ta để có những chiến thắng vẻ vang lớn trong tương lai.

Giờ chúng ta trở lại phần thử thách đẩy tạ của tôi. Như tôi đã chia sẻ, anh Kip đã huấn luyện tôi tới độ tôi có thể nâng tạ 60 cân. Dù đối với tôi đó là một thành tựu lớn, tôi thắc mắc không biết mình có thể nâng thêm không? Khi so sánh việc huấn luyện nâng tạ với sự sẵn sàng và sức mạnh thuộc linh của tôi, nếu Chúa có một nhiệm vụ đang chờ tôi và nó đòi hỏi sức mạnh nhiều hơn sức nâng 60 cân thì sao?

Vì thế, tôi cứ tiếp tục đi tập gym. Cuối cùng tôi đã nâng tạ 80 cân nhưng kẹt ở mức cân đó trong vài năm. Tôi có giảng trong một hội nghị tại California và một số người ở đó nói với tôi, “John, anh chưa bao giờ nâng 90 cân phải không?”

“Không, tôi đã cố gắng hơn năm năm,” tôi nói với một chút thất vọng.

“Chúng tôi sẽ giúp anh đột phá,” anh ta nói. Và quả thật ngày hôm đó tôi nâng được 90 cân, tôi vô cùng phấn khích.

Sau chuyện này, có một thành viên mới gia nhập chức vụ Messenger International của chúng tôi. Tôi biết anh ta từng đi thi đấu nâng tạ, vì thế anh ta và tôi tập luyện cùng nhau. Với sự giúp đỡ của anh ta, tôi có thể nâng gần 100 cân, và có một lần tôi đẩy được gần 105 cân. Nhưng tôi có thể nâng thêm không?

Một năm sau, tôi giảng tại một hội thánh ở Detroit. Sau buổi nhóm Chúa Nhật, vị mục sư nói, “John, tôi có một huấn luyện viên, anh ta nhóm hội thánh chúng tôi và là một huấn luyện viên cử tạ nổi tiếng trong nước. Tôi hẹn anh vào sáng hôm sau. Anh có muốn đi cùng không?”

“Có chứ!” Tôi nói với tâm trạng rất phấn khích.

Hôm sau chúng tôi đi. Huấn luyện viên tóm lấy tôi và hỏi: “Vậy là tối đa anh nâng được 105 cân đúng không?”

“Đúng, nhưng chỉ có một lần thôi.”

“Ồ, hôm nay chúng ta sẽ làm hơn thế.”

Cái gì? Tôi không muốn nói, nhưng tôi nghĩ, Anh bị điên rồi, không đời nào! Nhưng sau khi huấn luyện và luyện tập, thật không thể tin được tôi có thể nâng 110 cân.

Tôi cực kỳ phấn khích. Ông ta đã đưa tôi và nhân sự của tôi về lại Colorado và mỗi lần sau đó ông huấn luyện viên này tư vấn cho chúng tôi qua thư điện tử. Chúng tôi cứ siêng năng tập luyện và năm sau tôi trở lại hội thánh tại Detroit. Tới lúc này tôi đã 42 tuổi rồi.

Chúa nhật đó tôi giảng về các thuộc tính kỳ diệu của Thánh Linh. Đến ngày thứ Hai, tất cả chúng tôi đi đến phòng tập gym cũ. Huấn luyện viên nói, “John, tối qua tôi nằm mơ thấy anh đẩy hơn 120 cân.”

“Cái đó đúng là khủng!” Tôi nói. Có lẽ điều tôi nghĩ là Chúc phước cho anh, nhưng tôi thì không có giấc mơ như thế!

“John, hôm qua anh giảng về quyền năng của Thánh Linh. Ngài cho tôi giấc mơ đó tối qua. Nằm xuống ghế đẩy đi, chúng ta sẽ làm việc này!”

Thế là sau khi khởi động, các quả tạ được gắn vào thanh tạ, với tiếng lầm bầm đầy sức mạnh tôi đã nâng 128 cân!

Tôi quá phấn khích và đã gọi cho Lisa từ sân bay Detroit và nói, “Anh không cần máy bay để về nhà - giờ anh đang lơ lửng trên vút trời cao rồi!”

Thời điểm mà tôi nâng được 128 cân, tôi đều đặn tập nâng ở mức 90 cân. Thật ra, tôi có thể nâng mức tạ đó mười lần. Tôi nhớ lại điều tôi đã làm gì khi bắt đầu bảy năm trước. Điều gì xảy ra với tôi, nếu ở tuổi 35, anh Kip đặt 110 cân lên thanh tạ thay vì 40 cân? Chắc tôi sẽ chết mất! Thanh tạ với toàn bộ sức nặng có thể rớt xuống và đè nát tôi! Tôi đã mất nhiều năm nỗ lực bền bỉ để đạt tới sức mạnh hiện tại. Vì thế, mức tạ hàng ngày hiện nay của tôi có thể đã đè chết tôi bảy năm trước!

Đây là lý do các thử thách mà chúng ta trải qua, thường trong nhiều hoàn cảnh trong một thời gian dài, thật ra là sự rèn luyện sức mạnh thuộc linh để chuẩn bị chúng ta cho những thử thách lớn hơn trong tương lai. Khi chúng ta mạnh mẽ hơn ở trong Chúa, chúng ta có khả năng để làm nhiều hơn trong việc xây dựng vương quốc Chúa.

Một điều buồn đó là sẽ có những người đứng trước ngài phán xét và sẽ rơi những giọt nước mắt rồi Chúa Giê-su sẽ nói với họ, “Ta đã có rất nhiều điều cho con làm nhưng con không có năng lực để xử lý những thử thách kèm theo.” Điều này thật sự là một bi kịch, vì như chúng ta biết, Chúa sẽ không bao giờ ban cho chúng ta nhiều hơn cái mà Ngài biết chúng ta có thể xử lý. Đó là lời hứa của Ngài với chúng ta!

Vì thế, hãy để tôi dùng câu chuyện nâng tạ làm sự tương đồng. Nếu bạn có thể nâng thử thách thuộc linh nặng 80 cân và Chúa có một kế hoạch hay vị trí đòi hỏi khả năng nâng 100 cân của sự chống đối, sự bắt bớ, sự cám dỗ, và các thử thách thì Ngài sẽ không cho phép - bạn không đủ sức. Ngài sẽ cho phép quá trình rèn luyện bắt đầu. Ngài sẽ cho phép - Ngài không phải tác giả -có lẽ là thử thách nặng 90 cân, nó sẽ gia tăng phép thử, nhưng nó sẽ không khiến bạn chết ngộp.

Ví dụ, có thể hôm nay có ai đó đàm tiếu về bạn và rao tin đồn thất thiệt về bạn. Thay vì phản công bằng cách bảo vệ chính mình và rao tin đồn về người đó thì bạn vì vâng lời Chúa, chọn không nói gì cả và chúc phước cho họ. Điều đó thật tuyệt vời - bạn đã nâng bài thử 90 cân. Bây giờ sẽ tiếp tục ở mức tiếp theo là 95 cân. Nếu bạn tiếp tục vâng theo Lời Ngài qua các nghịch cảnh, thì sự rèn luyện của bạn sẽ tiếp tục cho tới khi bạn đạt đến cấp 100 cân. Bây giờ bạn đã được trang bị cho kế hoạch cao hơn hay vị trí mới trong vương quốc Chúa, đó là kế hoạch của Chúa cho cuộc đời của bạn.

Nhưng nếu bạn phản ứng với sự đàm tiếu bằng cách trở nên vấp phạm và xỉ vả lại người đó - bạn đoán được rồi - Chúa khốc và nói, “Ta xin lỗi, nhưng con cần trở lại và nâng lại các thử thách 80 cân.” Bạn vẫn ở trong phòng tập gym nhưng không được lợi gì từ việc đó.

Sự rèn luyện tiếp tục nhưng ở cấp độ cũ. Tiếp theo Ngài cho phép nan đề tài chính - thêm một bài thử nặng 82 cân - ập đến với bạn. Nhưng thay vì tìm kiếm sự cung ứng của Chúa, bạn lập tức nói, “Không thành vấn đề, thẻ tín dụng của chúng ta vẫn còn hạn!” Thế là Chúa lấy ra 2 cân thêm và nói, “Tập

nâng 80 cân lại đi con.”

Thời điểm cuối cùng sẽ đến khi Chúa cần bạn cho nhiệm vụ hay vị trí trong vương quốc và nhiệm vụ đó có sự chống đối nặng 100 cân. Nếu các bài thử trong đồng vắng - tập tạ - liên tục thất bại, thì Ngài không thể mời bạn bước vào vì bạn không có cơ bắp thuộc linh để nâng nghịch cảnh trong hoàn cảnh hay vị trí đó. Đây là lúc Ngài phải tìm người khác để đảm nhận nhiệm vụ hay vị trí đó.

Thảm Quyền Và Quyền Lực Lớn Hơn

Đây là lý do tại sao đồng vắng rất quan trọng: Nó xây dựng sức mạnh của chúng ta.

Trong đồng vắng, Giăng Báp-tít đã trở nên mạnh mẽ trong tâm linh.

Trong đồng vắng, Chúa Giê-su đã trở nên mạnh mẽ trong tâm linh.

Các cơ bắp thuộc linh của họ được phát triển, không phải trong các thời điểm dễ dàng, mà trong những thời điểm có những thử thách xảy đến và khi đức tin của họ bị thử luyện.

Đây là tin mừng từ ông Gia-cơ... khi bạn vượt qua thử thách và bạn làm theo cách của Chúa, bạn sẽ rất sẵn sàng - mạnh mẽ - cho điều tiếp theo mà Chúa dành cho bạn.

Vì biết rằng đức tin anh chị em có bị thử nghiệm mới sinh ra kiên nhẫn, kiên nhẫn có hoàn tất công việc thì anh chị em mới trưởng thành, toàn vẹn, không thiếu sót gì.

(Gia-cơ 1:3-4).

Khi Gia-cơ nói, “sinh ra” ở đây chính là năng lực và sự bền đỗ của chúng ta. Gia-cơ cũng nói với chúng ta điều mà chúng ta có thể mong chờ nếu chúng ta chấp nhận kinh nghiệm đồng

vắng: “Phước cho người chịu đựng thử thách, vì sau cơn thử luyện sẽ được lãnh mảo sự sống mà Đức Chúa Trời đã hứa cho Người yêu kính Ngài.” (Gia-cơ 1:12).

Chữ “mảo” nói đến thẩm quyền, kèm theo thẩm quyền là quyền lực. Như Chúa Giê-su bước vào đồng vắng để chịu ma quỷ cám dỗ và qua sự vắng lời và bẽ bở của Ngài, Chúa nhận quyền năng và thẩm quyền lớn lao (xem Lu-ca 4:1, 14) thế nào thì chúng ta cũng có thể đứng lên từ những thời kỳ đồng vắng với thẩm quyền và quyền năng lớn lao hơn.

Tôi không biết bạn thì sao, nhưng tôi muốn chắc chắn là tôi có cơ bắp thuộc linh để đảm trách điều mà Chúa đã chuẩn bị cho tôi.

“Có ai muốn tập gym không?”

10

NƯỚC TRONG ĐỒNG VẮNG

Nếu chúng ta không thể tin Chúa khi hoàn cảnh nghịch với chúng ta thì chúng ta không tin Ngài gì hết.

- Charles H. Spurgeon

Ai uống nước này rồi cũng khát lại, nhưng uống nước Ta ban cho sẽ chẳng bao giờ khát nữa. Nước Ta ban cho sẽ biến thành giếng nước trong người, tuôn tràn sự sống vĩnh phúc.

- Giăng 4:13-14



Mưa rất hiếm trong sa mạc. Ở đó không dễ để tìm được nước, và nếu có tìm thấy được đi chẳng nữa thì phải được mức từ giếng hay suối nước. Đồng vắng là một vùng đất khô cằn và nắng cháy (Thi Thiên 63:1). Vì thế, Chúa Giê-su mời gọi chúng ta bằng những lời này:

“Người nào khát, hãy đến cùng Ta mà uống! Người nào tin Ta thì sông nước trường sinh sẽ tuôn tràn từ cõi lòng mình, đúng như Kinh Thánh đã dạy. Đức Giê-su nói điều này để chỉ về Thánh Linh. . .”

(Giăng 7:37-39)

Tôi nhớ lại vài trường hợp trong những thời kỳ khô hạn tôi đã cố cầu nguyện và thấy thật khó để nhận được nước hằng sống tươi mới. Có một lần, trong khi tìm kiếm Chúa, tôi đã đem lễ tới công viên công cộng và ở đó vào buổi tối và sáng hôm sau. Đêm đó tôi đã cầu nguyện, rồi tôi đọc sách, rồi tôi bắt đầu hát thánh ca. Tôi để dành gần ba tiếng đồng hồ làm những điều này, nhưng dường như tôi chẳng đi tới đâu cả. Dường như không có gì tươi mới - tôi vẫn khô hạn như hiện tại. Trong tâm trạng rất thất vọng, cuối cùng tôi chui vào túi ngủ và cố đi ngủ.

Suốt đêm đó, dường như tất cả các con quỷ đã ăn mừng - tôi không thể ngủ ngon. Tôi trở qua trở lại, thắc mắc tại sao Chúa không bày tỏ chính Ngài cho tôi. Sáng hôm sau tôi ra ngoài và bắt đầu đi bộ trong công viên công cộng, cầu nguyện trong Thánh Linh, nhưng vẫn cảm thấy rất khô hạn. Việc này

tiếp tục trong một tiếng rưỡi nữa. Cuối cùng tôi nhìn lên và nói, “Chúa ơi, con đoán là con ở trong đồng vắng.” Tôi suy nghĩ, Có lẽ mình sẽ về nhà và thôi không tìm kiếm Chúa; Chúa đã đem mình vào nơi khô hạn này, và mọi thứ sẽ không thay đổi cho tới khi Ngài đem mình ra.

Đó là một suy nghĩ vô cùng sai trật! Chúa không đem chúng ta vào những thời điểm này để làm cho chúng ta thất vọng và khiến chúng ta muốn bỏ cuộc cho tới khi Ngài tể trị thay đổi hoàn cảnh của chúng ta! Đồng vắng không dự định là một nơi thất bại, mà là một nơi chiến thắng! Bất chợt, tôi nghe một tiếng phán êm dịu nhỏ nhẹ trong tôi nói, “Hãy chiến đấu!” Một lời khích lệ đó chính là đóm lửa và sự sống mà tôi cần. Lập tức tôi nói, “Hãy nhen lại ân tứ của Chúa trong con! Hỡi dòng sông nước sống hãy tuôn ra! Hãy dâng trào trong tâm hồn ta.” Tôi nhớ lại điều đã xảy ra với dân Y-sơ-ra-ên khi họ ở trong đồng vắng:

Từ đó, họ tiếp tục đi đến Bê-e, và nơi đây CHÚA phán bảo Môi-se: “Tập hợp nhân dân lại, Ta sẽ cho họ nước uống.” Và người Y-sơ-ra-ên ca lên như sau: “Trào nước lên, hỡi giếng cho ta lên tiếng, hát ca.”

(Dân Số 21:16-17)

Khi tôi tiếp tục lặp lại những lời này trong Kinh Thánh, lời cầu nguyện càng trở nên tha thiết hơn cho tới khi tôi đi qua đi lại con đường đó, cầu nguyện và công bố Lời Chúa với cả sức mạnh và đầy nhiệt thành. Mọi thứ đã trở nên tươi mới và tôi như một người khác! Sự hiện diện của Ngài ở với tôi rất mạnh mẽ. Chỉ vài phút trước tôi cảm thấy nặng nề và yếu đuối, nhưng bây giờ tôi đã sẵn sàng cho trận chiến, sẵn sàng đối diện với bất kỳ kẻ thù nào bằng Lời Chúa.

Việc này kéo dài khoảng hai mươi lăm phút, mà cứ ngỡ như chỉ có năm phút. Bây giờ tôi được tươi mới và sẵn sàng

đối diện với mọi thử thách.

Chúa Giê-su nói các dòng sông nước sống sẽ tuôn chảy từ trong lòng của người nào đến với Ngài và uống. Đây không phải là sự tuôn đổ (mưa) của Thánh Linh mà chúng ta kinh nghiệm trong đồng vắng. Trong nơi khô hạn này, nước tươi mát này (giếng hay suối của Chúa) phải được múc từ trong lòng chúng ta.

Chúa Giê-su đã chỉ ra rằng (Giăng 7:39) nguồn nước giếng mà Ngài nói là Thánh Linh của Chúa, và những dòng sông (số nhiều), không phải một dòng sông (số ít), sẽ tuôn đổ từ lòng của một tín hữu.

Làm thế nào để Thánh Linh của Chúa tuôn đổ từ lòng chúng ta như một dòng sông? Tiên tri Ê-sai đã giải thích bản chất của các công việc của Thánh Linh: “Thần của CHÚA sẽ ngự trên Ngài, là thần khôn ngoan và hiểu biết, Thần mưu lược và quyền năng, Thần tri thức và kính sợ CHÚA.” (Ê-sai 11:2).

Đức Thánh Linh được gọi là Thần khôn ngoan, Thần hiểu biết, Thần mưu lược, Thần mạnh sức, Thần tri thức và Thần kính sợ Chúa. Vì Chúa Giê-su nói Thánh Linh sẽ như những dòng sông, điều đó có nghĩa là có những dòng sông khôn ngoan, dòng sông hiểu biết, dòng sông mưu lược, dòng sông mạnh sức, dòng sông tri thức và dòng sông kính sợ Chúa. Không lạ gì lòng tôi được nóng cháy khi đi trên con đường tới nơi đóng trại đó!

Đây là một số lẽ thật để bổ sung ý này:

- Châm Ngôn 18:4 nói, “Lời nói từ miệng một người như vực nước sâu; Nguồn khôn ngoan như dòng suối tuôn chảy.”
- Châm Ngôn 16:22 nói, “Người nào có sự hiểu biết là có nguồn sự sống; Ngu xuẩn là hình phạt cho những kẻ ngu dại.”
- Châm Ngôn 20:5 nói, “Ý định trong lòng người như nước sâu, nhưng người sáng suốt sẽ múc lấy.”

Những cái giếng này ở trong lòng của một tín hữu, vì đây là

nơi Thánh Linh ngự. Tuy nhiên, chỉ có người hiểu các đường lối của Chúa mới mức nước từ các giếng mà thôi. Từ chìa khoá là “mức.” Một lần nữa, điều quan trọng cần nhớ: các dòng nước tươi mát trong đồng vắng không đến từ cơn mưa của Thánh Linh mà phải được mức từ trong tấm lòng của chúng ta.

- Châm Ngôn 10:11 nói, “Miệng người công chính là nguồn sự sống, nhưng miệng kẻ gian ác che giấu điều hung bạo.”
- Châm Ngôn 15:23 nói, “Miệng đối đáp giỏi là niềm vui cho một người và lời nói hợp lúc tốt đẹp biết bao.”

Nếu tôi chọn đi ra khỏi nơi cắm trại đó, cho rằng, “Mình sẽ về nhà và thôi không tìm kiếm Chúa; Ngài đưa mình vào nơi khô hạn này và mọi thứ sẽ không thay đổi gì cho tới khi Ngài đem mình ra,” thì chắc chắn tôi ra về mang theo mình lòng nặng nề. Nhưng vì tôi đã công bố điều Chúa đặt trong lòng tôi, nên điều này giúp tôi có điều tôi cần để mức nước từ các giếng sâu. Tôi đã thắp vào cái ao cứu rỗi dưới lòng đất và tôi đang mức nước tươi mát. Việc này quả giống như uống nước mát từ một con suối ở giữa sa mạc.

Nhiều người bỏ cuộc trong các thời kỳ khô hạn này, nhưng Chúa nói, “Hãy tấn tới phía trước, đừng dừng lại!” Chúng ta phải có một sự thúc đẩy kiên định và liên tục bên trong; như thế sẽ giúp chúng ta không bỏ cuộc cho tới khi ý muốn của Ngài được hoàn thành.

Nhiều người ngừng cầu nguyện khi họ cảm thấy khô hạn; họ ngừng vì không có nước ra từ các giếng nước, và dường như quá khó để có nước. Họ trở nên yếu đuối và Chúa muốn sức mạnh của họ được xây đắp cho các trận chiến mà họ sẽ đối diện trong tương lai.

Chúng ta lấy sức mạnh từ đâu để mức? Ê-sai 12:3 nói, “Hãy lấy vui mừng mà mức giếng của sự cứu rỗi.” Ấy là vì “sự vui mừng của Chúa là sức mạnh của các người.” (Ê-nê-mi 8:10). Sự vui mừng là một sức mạnh tăng cường cho chúng ta.

Sự vui mừng của Chúa là gì? Trong nhiều năm tôi đã nghĩ sự vui mừng của Chúa là có được niềm vui như Chúa có. Tôi thấy rất khó để liên hệ đến ý này. Tuy nhiên, đó không phải là điều Ngài nói. Bạn đã bao giờ nghe ai đó nói thế này, “Niềm vui của việc nấu nướng” chưa? Tự thân việc nấu nướng không có niềm vui. Ý mà người ta nói là những gì bạn kinh nghiệm trong việc nấu nướng. “Niềm vui của Chúa” là niềm vui mà chúng ta kinh nghiệm từ mối quan hệ của chúng ta với Ngài. Ngài đem lại niềm vui cho chúng ta!

Chỉ vì chúng ta không cảm thấy sự hiện diện của Ngài trong phòng cầu nguyện riêng không có nghĩa Ngài khước từ chúng ta. Vì thế, sự vui mừng của chúng ta không căn cứ trên cảm giác của chúng ta, mà nó căn cứ trên việc Ngài là Chúa và đặc quyền mà chúng ta có khi được liên hệ với Ngài. Vì thế, chúng ta nhìn xuyên qua những lời dối trá – đó là bị Chúa khước từ - mà nhận thấy Ngài kéo chúng ta...đến các giếng nước sâu!

Khai Thông Giếng Nước

Người con trai phép lạ của Áp-ra-ham, là Y-sác, thấy mình rơi vào thời kỳ khô hạn:

Ngoài nạn đói thời trước trong đời Áp-ra-ham, xứ lại bị nạn đói nữa. . . CHÚA hiện ra gặp Y-sác mà bảo: “Con đừng xuống Ai-cập, con cứ ở lại xứ mà Ta sẽ chỉ bảo con. Hãy tạm trú trong xứ này, thì Ta sẽ ở với con, ban phước cho con. Ta sẽ ban cho con và dòng dõi con tất cả các xứ này và Ta sẽ giữ vững lời Ta đã thề với Áp-ra-ham, thân phụ con. ”

(Sáng Thế 26:1-3).

Chúa bảo Y-sác đừng xuống Ai Cập là nơi thoải mái, nhưng ở lại nơi mà Chúa đặt để ông. Nhiều lần khi chúng ta thấy mình rơi vào nơi khô hạn, điều đầu tiên chúng ta nghĩ là, “Mình sẽ

ra khỏi đây!” Nếu trong thời gian cầu nguyện buổi sáng, chúng ta không cảm nhận sự hiện diện của Chúa, tâm trí chúng ta sẽ bắt đầu nghĩ lung tung khi chúng ta nghĩ về tất cả những việc chúng ta cần làm trong những ngày sắp tới. Chúng ta sẽ vội vàng kết thúc giờ cầu nguyện và bắt đầu xử lý danh sách những việc cần làm.

Nếu trong hội thánh chúng ta đi nhóm mà có vẻ khô hạn đối với chúng ta, chúng ta không hỏi Chúa mà quyết định luôn, Mình sẽ đi đến hội thánh nào có sự sôi động và giảng dạy hay!

Hay nếu đời sống thực tế hay công việc kinh doanh của chúng ta có vẻ khô hạn, chúng ta cân nhắc tới việc rút lui và tìm đến một thành phố nào đang bùng nổ về kinh tế. Chúng ta nghĩ, Nếu mình ở lại đây, mình sẽ khô hạn và không bao giờ thấy kế hoạch của Chúa ứng nghiệm trong đời sống mình.

Có quá nhiều cơ đốc nhân nghĩ như thế. Họ tham gia hết diễn đàn này đến diễn đàn nọ, tham gia hết hoạt động này tới hoạt động khác, nhóm từ nhà thờ cho tới tư gia, di chuyển từ thành phố này tới thành phố khác, cố gắng tìm một nơi nào không có sự khô hạn. Thay vì đào các giếng nước và để Chúa dùng họ để đem nước tươi mát cho chính nơi khô hạn mà họ đang ở, thì họ lại tới “Ai Cập,” có thể nói như vậy, tìm kiếm sự cứu giúp và sự dễ chịu. Điều họ không hiểu là trong những thời điểm khô hạn này là Chúa có ý định bày tỏ khái tượng Ngài đã ban cho họ. Tôi biết kinh nghiệm này không phải lúc nào cũng như vậy, vì có những lúc Chúa chuẩn bị chúng ta cho một nơi chốn mới và Ngài cho phép chỗ cũ khô hạn đi. Chia khoá là được dẫn dắt bởi Thánh Linh của Chúa! Nếu Ngài không nói gì cả, thì hãy ở lại và chiến đấu tới cùng!

Hãy xem những gì xảy ra cho Y-sác do kết quả của việc vâng lời Chúa và ở lại cái xứ đang đói kém đó:

Y-sác gieo trồng trong xứ đó, năm ấy gặt hái được hơn trăm lần vì CHÚA ban phước cho ông. Y-sác thành ra giàu có, của cải ngày càng gia tăng đến mức trở nên cực thịnh. Ông có nhiều bầy chiên,

bầy bò và nhiều tôi tớ nên bị dân Phi-li-tin giành tị. Họ lấp tất cả các giếng mà tôi tớ của cha ông là Áp-ra-ham đã đào lúc người còn sống. Y-sác khơi lại các giếng đã đào trong thời cha mình là Áp-ra-ham còn sống nhưng đã bị dân Phi-li-tin lấp lại khi cụ qua đời. Ông gọi các giếng ấy theo tên cha mình đã đặt.”

(Sáng Thế 26:12-15, 18).

Nguồn nước mà Y-sác cần để tưới cho ruộng lúa của ông được lấy từ việc đào lại các giếng nước của tổ phụ - các giếng này đã bị người Phi-li-tin lấp đi. Giống như Y-sác, nước mà chúng ta cực kỳ cần cho sự tăng trưởng tức là để hạt giống không hư nát của Chúa trong lòng chúng ta tăng trưởng phải được múc từ các giếng nước đã được khai thông. Dân Phi-li-tin là thuộc về thế gian này và thuộc về hệ thống thế gian. Thường thì khi chúng ta sống gần với các lẽ thói thế gian, chúng ta vô tình lấp các giếng nước của mình. Điều vô cùng quan trọng là khai thông các giếng nước của chúng ta để chúng ta nhận nước cần cho linh hồn chúng ta.

Mẹo Để Sống Sốt Trong Đồng Vắng

#10 Bí Mật Về Liều Thuốc Vui Mừng

Khi bạn ở trong thời kỳ đồng vắng thì rất dễ để nhìn vào các hoàn cảnh của bạn. Tôi muốn nói cho bạn một bí mật nhỏ - nghiêm túc mà nói thì nó đã giúp tôi sống sốt và tiến triển trong các thời kỳ ở đồng vắng. Tôi gọi đó là Bí Mật Về Liều Thuốc Vui Mừng của tôi.

Khi mà nhìn bề ngoài tôi không có nhiều điều để cảm thấy phấn khích, khi mà dường như chẳng có gì xảy ra, có thể tôi đã và đang cầu nguyện nhưng không thấy bất cứ kết quả nào. Tôi quay sang nghĩ về những gì Chúa

Giê-su đã làm. Tôi nhớ Ngài đã cứu tôi khỏi hỏa ngục, theo nghĩa đen, nơi lửa không hề tắt và mùi lưu huỳnh luôn bốc lên.

Sự thống khổ tại đó không bao giờ kết thúc. Địa ngục đó không được tạo ra cho tôi, nhưng cho ma quỷ. Nhưng ma quỷ đã lừa con người và đem con người vào đó với nó. Nhưng Chúa Giê-su đã ban sự sống của Ngài - Đấng Tạo Hoá của tôi đã phó sự sống của Ngài để cứu tôi khỏi điều đó.

Khi tôi làm điều này, khi tôi chăm xem Ngài, khi tôi bước vào cái nhìn dựa trên lòng biết ơn này, khi tôi nhìn cuộc đời với cái nhìn đời đời, thì bất chợt hoàn cảnh của tôi dường như không quá quan trọng. Đó là bí quyết của tôi - Liều thuốc vui mừng - ôn lại tất cả những điều mà tôi phải cảm tạ Chúa và nhìn xem Chúa Giê-su.

Tôi tin rằng việc nhiều lễ thói và giá trị của thế gian tội lỗi này xâm nhập vào hội thánh Chúa ngày nay đã “che lấp” nhiều giếng nước thuộc linh. Phải chăng hội thánh, vốn được định trở thành nguồn nước thuộc linh tuôn chảy, đã trở thành một nơi khô hạn vì hội thánh đã cho phép ma quỷ quyến dụ - lấp hết các giếng nước thuộc linh?

Câu hỏi mà chúng ta cần hỏi là Chúa có thể phục hồi hội thánh của Ngài bằng dòng nước tươi mát hay không? Câu trả lời tất nhiên là được! Đây là hình ảnh mà Ê-sai đã bày tỏ rất hay:

CHÚA sẽ luôn luôn hướng dẫn người; Đáp ứng yêu cầu người trong nơi đất khô hạn; Ngài sẽ làm xương cốt người mạnh mẽ; Người sẽ như thửa vườn được tưới nước, như ngọn suối không bao giờ khô. Những người ra từ người sẽ xây dựng lại

những nơi cổ xưa đổ nát; Sẽ lập lại các nền móng của nhiều đời trước. Người sẽ được gọi là người sửa chữa tường thành đổ vỡ, tu bổ đường phố cho dân cư ngụ.”

(Ê-sai 58:11-12).

Như Y-sác không tìm kiếm con đường riêng hay khoái lạc riêng bằng cách tìm đến xứ sở dễ chịu, thì chúng ta cũng (bằng cách không làm theo ý riêng, không tìm khoái lạc riêng, không sống đời sống riêng mà trái lại muốn tôn trọng Chúa) sẽ giống như vườn năng tưới và như suối nước sống không hề cạn! Nếu chúng ta làm việc theo cách của Ngài, qua chúng ta Chúa sẽ đem nước hằng sống của Ngài cho những người khô hạn và khao khát, Chúa sẽ dẫn dắt chúng ta đào lại các giếng nước mà thế gian đã lấp. Điều đó cần sự kiên định và có thể kéo dài đến vài giờ, vài ngày, vài tuần, vài tháng hay thậm chí vài năm.

Mất Lòng Nhiệt Huyết

Tôi tin trong sách này tôi đã nói rõ rằng đồng vắng là một hình bóng về vô số các hoàn cảnh. Mẫu số chung đó là chúng ta thấy mình ở trong những hoàn cảnh trải qua kinh nghiệm thiếu thốn hay khô hạn. Thường thì dấu hiệu của kinh nghiệm đồng vắng là sự xuống dốc thuộc linh hay mất đi hoàn toàn lòng nhiệt huyết theo Chúa hoặc thậm chí mất đi mối quan hệ với Chúa.

Để tôi ôn lại ngắn gọn kinh nghiệm đồng vắng thứ hai của tôi khi tôi phục vụ với tư cách mục sư thanh niên.

Chín tháng đầu tiên tại hội thánh ở Florida thật là tuyệt vời - chức vụ mở rộng và nhóm tôi phát triển. Tôi phấn khích, đầy nhiệt huyết và đầy năng lượng. Nhưng sau đó, bất chợt phích cắm bị rút và tắt cả lòng nhiệt huyết và động lực của tôi đều cạn dần.

Tôi dành nhiều thời gian hơn trong sự cầu nguyện trước đó, nhưng dường như tôi chẳng đi tới đâu. Không chỉ như thế, khái tượng của tôi dành cho nhóm thanh niên dường như phai mờ (rượu cũ đang được đổ ra). Tôi càng cầu nguyện, khái tượng càng phai mờ. Bên ngoài chẳng có gì thay đổi cả, nhưng bên trong điều gì đó đang thay đổi.

Trên hết, giữa lúc xảy ra tất cả những chuyện này, chúng tôi trải qua những thử thách bên ngoài mà chúng tôi chưa bao giờ trải qua trước đó. Thử thách lớn nhất ư? Người giám sát trực tiếp của tôi đã dàn dựng một trường hợp để khiến tôi bị sa thải. Con trai ông ta ở trong nhóm của chúng tôi, vào một đêm sau buổi nhóm thanh niên cậu ta đến gặp vợ tôi và nói, “Cô Lisa này, làm sao em có thể sống cuộc đời mà John đang giảng trong khi cha mẹ em ở nhà...?” (Không cần phải đề cập hành vi cụ thể, hoặc có thể nói là không tốt.)

Cô bị sốc và khôn ngoan khuyên, “Em cứ làm đúng như Lời Chúa và để Chúa lo liệu chuyện của cha mẹ nha.” Từ ngày hôm đó trở đi, ông sếp của tôi bày mưu tính kế để tiêu diệt tiếng tăm của tôi và sa thải tôi. Ông ta tấn công rất tinh vi và dồn hết lực lượng. Ông ta đã thành công khi gây bất hòa giữa mục sư trưởng và tôi. Thế là tôi không nói chuyện hay gặp được mục sư của mình suốt mười sáu tuần.

Sau nhiều tháng người đàn ông này lên mưu kế, mục sư quản nhiệm đã sa thải tôi. Ông thông báo vào buổi nhóm sáng Chúa Nhật rằng sẽ có một sự thay đổi trong nhóm thanh niên. Hai người anh em của mục sư nói với tôi rằng tôi sẽ bị sa thải vào sáng thứ Hai.

Chúa đã vận hành cách kỳ diệu, và mục sư trưởng đã thay đổi quyết định của mình. Chúa phán với ông đầu đó giữa khoảng thời gian ra thông báo vào buổi nhóm sáng Chúa Nhật và buổi nhóm mà chúng tôi đã lên lịch vào sáng thứ Hai. Khi chúng tôi gặp nhau, ông nói, “John này, Chúa đưa anh đến với chúng tôi và anh sẽ không rời đi cho tới khi Ngài nói đã đến thời điểm cho anh đi.”

Sáu tháng sau điều này, hành vi của sếp tôi bị phơi bày, và lập tức ông ta bị đuổi ra khỏi đội ngũ hội thánh. Điều mà ông ta dính đến còn trầm trọng hơn là chúng tôi tưởng.

Trong suốt thời kỳ này, tôi không chỉ xoay sở qua chuyện này cùng những trận chiến bên ngoài khác nữa, nhưng tôi cũng xử lý nhiều trận chiến bên trong mà tôi chưa bao giờ đối diện trước đó. Tôi đã thắc mắc liệu tôi có làm điều gì sai hay không, vì thế tôi bắt đầu xưng mọi tội lỗi tôi mà tôi nhớ là có thể mình đã phạm, nhưng các sự tấn công và sự khô hạn đó không giảm sút.

Một ngày nọ, giữa lúc cố gắng nghĩ ra chính xác tội lỗi nào mà tôi đã phạm, Chúa bảo tôi, “Con không ở trong đồng vắng này vì con phạm tội; Ta đang chuẩn bị con cho sự thay đổi hầu đến.” Đó chính là “rượu mới” mà tôi đã mô tả trong chương năm.

Sau khi tôi để gần một năm đi qua đồng vắng này, Chúa đã đánh động trong tôi là hãy kiêng ăn. Sau vài ngày kiêng ăn, một lời cầu nguyện ra từ miệng tôi và lỗi tai tôi đã nghe sau khi miệng tôi nói. Sự kêu cầu từ tấm lòng tôi vượt quá tâm trí của tôi. Tôi kêu lên vô cùng mạnh mẽ, “Chúa ơi, dù con ở giữa sa mạc, nơi chẳng có ai, hay có giảng cho một triệu người không quan trọng. Con sẽ làm một điều giống nhau ở cả hai nơi. Con sẽ đuổi tấm lòng của Ngài!”

Bất chợt, những tiếng chuông vang lên trong tôi và tôi nhìn thấy điều Chúa đang làm! “Chúa ôi, đó chính là điều Ngài đang làm trong con,” tôi nói. “Ngài đã đem con tới một nơi mà con có thể nhìn thấy cơ nghiệp và tình yêu ban đầu của con, chứ không phải chức vụ hay thứ nào khác. Khi sự thay đổi đến, con sẽ không để nó thành thần tượng. Con sẽ không bỏ Ngài là tình yêu ban đầu của con và rồi yêu mến chức vụ thay vì mến yêu Ngài. Lòng con sẽ luôn ngay thẳng.”

Sau đó tôi nhớ lại điều Chúa nói về Đa-vít:

Rồi Ngài loại Sau-lơ và đặt Đa-vít lên ngôi, là người được Ngài chứng nhận: ‘Ta đã tìm thấy Đa-vít, con

Gie-sê, người mà Ta hài lòng, Người sẽ thực hiện tất cả ý định của Ta.”

(Công Vụ 13:22).

Hãy để tôi nói lại sự thật quan trọng này - vua Sau-lơ chưa bao giờ trải qua một kinh nghiệm đồng vắng. Ban đầu ông có vẻ khiêm nhường-trốn trong đồng đồ khi ông được chọn làm vua. Nhưng sau vài tháng thành công, những sự bất khiết của ông bắt đầu lộ ra. Ông thắng một trận chiến lớn, nhưng ông đã làm theo ý của mình và không tuân theo các mệnh lệnh của Chúa. Nếu chừng đó là chưa đủ, sau này ông còn xây đài tưởng niệm cho bản thân. Đây chỉ là sự khởi đầu của vô số hành vi tội lỗi đang được lộ ra. Cuối cùng ông bị chính những tội lỗi chưa được xử lý đó giết chết ông.

Có hai hoàn cảnh sẽ phơi bày những gì bên trong bạn. Lửa thử luyện, như đã nói trước đây, là một hoàn cảnh. Và điều thứ hai là thành công. Tuy nhiên, thành công phơi bày những sự bất khiết cho những người xung quanh bạn xem thấy, nhưng chính bạn vẫn có thể bị che mắt. Trong giai đoạn đầu của chức vụ, nhiều mục sư không cho phép lửa thử luyện của Chúa thanh tẩy họ. Tuy nhiên, chẳng khác gì vua Sau-lơ, họ được kêu gọi và rồi cuộc cũng bước vào một địa vị trong giáo hội hay tổ chức. Nhưng tiếc thay, những người hầu việc Chúa này chưa bao giờ có sự chuẩn bị chu đáo. Vì thế, khi họ thành công thì lối sống bất khiết của họ lộ ra, và sự thành công đó cuối cùng sẽ kết liễu chính chức vụ mà họ được kêu gọi để làm.

Sau-lơ yêu “chức vụ” của ông tới mức giết hại người khác để giữ chức vụ đó. Đa-vít không phải là một người theo đuổi ngai vàng; ông là người đeo đuổi tấm lòng vàng của Chúa. Trong khi ở đồng vắng, Đa-vít đã tìm thấy nguồn vui mừng thật sự của ông mà chẳng phải ai khác ngoài chính Đức Chúa Trời. Đa-vít có hai cơ hội để giết Sau-lơ nhằm đoạt ngai vàng, và ông bị những đệ tử mình xúi làm thế. Nếu động cơ của Đa-vít giống động cơ của Sau-lơ thì chắc ông đã kết liễu luôn

những gì mà Chúa đã hứa với ông qua tiên tri Sa-mu-ên.

Ngày nay có nhiều tín đồ nam nữ sẵn sàng nói dối, vu khống hay nói xấu người khác để được những gì Chúa đã hứa với họ - nghĩ đến chuyện này thật mỉa mai thay! Những con người này rất giống Sau-lơ, sẵn sàng làm hầu như mọi thủ đoạn để “giữ chân,” “giữ ghế” của mình. Nhưng Chúa đang tìm kiếm những “Đa-vít” thời nay, những con người đeo đuổi tấm lòng của Chúa, chứ không tìm kiếm địa vị, tiền bạc hay sự nổi tiếng. Việc phục hồi bầu da cũ chính là hành động Chúa tỏ về thêm phẩm cách bên trong bạn và tôi. Chính phẩm cách của Chúa mới có thể chứa đựng áp lực của rượu mới của Thánh Linh (sự xúc dầu và sự hiện diện của Ngài). Nhân cách được phát triển qua sự tìm kiếm Đáng mà chúng ta khao khát bước theo.

Bạn hỏi, “VẬY, quá trình này sẽ kéo dài bao lâu?”

Đây là câu trả lời của tôi: “Đòi hỏi thời gian không thành vấn đề đối với bạn, cứ việc đào cho tới khi nước chảy ra.” Có nhiều lần bạn sẽ không thể tìm thấy câu trả lời trong một buổi cầu nguyện. Bạn sẽ phải nhắc lại vấn đề đó trong giờ cầu nguyện tiếp theo - và có lẽ là nhiều lần cầu nguyện sau đó nữa.

Khi tôi sống tại Dallas và phục vụ với người phụ tá mục sư trưởng và vợ của ông, một người bạn thân của tôi - anh ta là một mục sư phụ tá cho đội ngũ hội thánh - và chúng tôi thường cầu nguyện cùng nhau gần như mỗi buổi sáng. Chúng tôi đi vào căn phòng đó lúc 7h sáng và cầu nguyện, và thường cảm nhận sự hiện diện của Chúa và sự vận hành của Ngài giữa vòng chúng tôi. Nhưng nhiều lần khi đã tới 8h sáng (khi ngày làm việc bắt đầu) và chúng tôi phải đi làm và phải tới văn phòng. Chúng tôi hầu như cảm thấy thất vọng, vì hoàn toàn không có sự bứt phá nào cả...không có mạch nước hằng sống nào cả. Các giếng nước chưa được khai mở!

Sáng hôm sau, chúng tôi vào cầu nguyện và bắt đầu từ chỗ chúng tôi đã chưa kinh nghiệm. Việc này đôi khi diễn ra hai ngày, có những lúc ba ngày, và tôi nhớ một lần chúng tôi mất một tuần để nhận nước sống! Tuy nhiên, khi sự bứt phá đến,

quyền năng và sự tươi mới thuộc về chúng tôi.

Khi tôi đi thăm các hội thánh khắp nước Mỹ, tôi gặp nhiều cơ đốc nhân đã cho phép các giếng nước của họ bị lấp lại và họ an vị trong tình trạng đó. Một sự thật gây cảnh tỉnh đó là tôi cảm nhận đa số, không phải thiểu số, cơ đốc nhân đều ở trong tình cảnh như vậy -Điều gì sẽ xảy ra nếu những người này nhen lại ân tứ của Chúa ở trong họ và để nó được khai phóng? Nhiều cuộc đời sẽ được thay đổi, nhiều các gia đình được thay đổi, nhiều hội thánh được thay đổi – thế giới sẽ thay đổi!

Ân tứ của Chúa đang bị ngủ yên trong nhiều người. Nhưng ngay cả các giếng dường như bị che lấp, Thánh Linh vẫn đang chờ đợi.

Hãy tiếp tục đào thì bạn sẽ tìm thấy nguồn nước tươi mát trong đồng vắng!

11

DỌN ĐƯỜNG CHO CHÚA

Nghịch cảnh luôn đến bất chợt và không được chào đón. Nó là khách không mời mà đến và là một tên trộm, nhưng trong tay Chúa, nghịch cảnh trở nên phương tiện qua đó quyền năng siêu nhiên của Ngài được bày tỏ.

- Charles Stanley

“Thật vậy, Ta bảo các người: Con chẳng tự mình làm gì, trừ những việc Con thấy nơi Cha, vì điều nào Cha làm thì Con mới làm!”

- Giăng 5:19



Sa mạc hay đồng vắng là nơi con đường của Chúa được chuẩn bị, là nơi mọi núi đồi sẽ được hạ xuống và mọi thung lũng được lấp đầy. Ê-sai mô tả điều này một cách rất dễ nhớ trong phân đoạn nổi tiếng này:

Có tiếng kêu rằng:

“Hãy chuẩn bị trong đồng hoang một con đường cho CHÚA. Hãy làm ngay thẳng đường cái trong sa mạc cho Đức Chúa Trời chúng ta. Mọi thung lũng sẽ được nâng cao, mọi núi đồi sẽ bị hạ thấp. Những nơi gồ ghề sẽ thành bằng phẳng, những chỗ lồi lõm sẽ trở nên đồng bằng. Bấy giờ vinh quang của CHÚA sẽ được khải thị và mọi người đều sẽ thấy vì miệng CHÚA đã phán như thế.” Có tiếng nói: “Hãy kêu lên.” Tôi hỏi: “Tôi sẽ kêu gì đây?” Tất cả mọi người chỉ là cỏ, mọi sự đẹp đẽ của họ như hoa ngoài đồng. Cỏ khô, hoa rụng khi hơi thở CHÚA thổi qua chúng. Thật vậy, loài người chỉ là cỏ. Cỏ khô, hoa rụng nhưng Lời Đức Chúa Trời chúng ta đứng vững đời đời.”

(Ê-sai 40:3-8)

Chính xác thì điều này có nghĩa gì với chúng ta là những người hiện ở trong thời kỳ đồng vắng?

Trong hội thánh Chúa, chúng ta thấy đều có những trách nhiệm khác nhau mà Chúa giao cho chúng ta. Nhưng trước khi Chúa có thể khai phóng chúng ta để hoàn thành nó, chúng

ta cần trải qua một thử luyện và đào tạo trong đồng vắng, là nơi mà xác thịt của chúng ta sẽ bị đóng đinh. Tại đó, chúng ta cũng học chờ đợi Chúa, học để yên lặng cho tới khi chúng ta nghe tiếng phán của Ngài và hiểu những gì Ngài đang làm, để chúng ta có thể hoàn thành ý muốn của Ngài trong sự vâng lời.

Tôi muốn chia sẻ thêm câu chuyện cá nhân của tôi để minh họa hành trình qua đồng vắng mà liên hệ đến thay vì đi đường thẳng từ đầu đến cuối thì tôi lại đi đường tắt và đôi khi dừng chân tại chỗ mà không có trong lịch trình.

Năm 1979, lúc đó là một sinh viên tại Đại học Purdue, tôi được tái sinh trong nhà hội nam sinh đại học. Bốn tháng sau, tôi được đầy đầy Thánh Linh, và Chúa bắt đầu thôi thúc tôi về chức vụ. Hãy tin tôi, chức vụ hầu việc Chúa chẳng hề có trong suy nghĩ của tôi - tôi chẳng muốn liên quan gì tới chức vụ. Tất cả các mục sư mà tôi gặp khi lớn lên không phải là những con người mà tôi ước ao muốn giống. Tôi biết nói thể là xét đoán, nhưng tôi xem họ kiểu như người “mất phương hướng,” có những đứa con kỳ quặc và sống trong những căn nhà rách nát. Tất nhiên sau đó tôi học biết rằng ấn tượng của tôi về họ đã bị méo mó - thật ra thì có nhiều mục sư xuất sắc, có những đứa con tuyệt vời và sống trong những căn nhà tử tế! Nhưng vì là một tân tín hữu, tôi nghĩ để trở thành một mục sư có nghĩa là phải chấp nhận một cuộc sống kỳ quặc hay phải ở Châu Phi và sống trong một lều trại và đi chân đất.

Tôi lớn lên trong một thị trấn nhỏ 3000 người. Những người phụng sự Chúa duy nhất mà tôi biết ở đó là các cha Công Giáo (đó không phải là lựa chọn cho tôi, vì họ không thể cưới vợ), và một mục sư khác của một hội thánh nhỏ. Ông ta có hai đứa con cùng tuổi tôi, chúng rất kỳ quặc, khi tôi tới nhà họ thì có cái gì đó bốc mùi kinh khủng! Một lần tôi tới đó và nghe mùi thật khủng khiếp, tôi nín thở càng nhiều càng tốt cho tới khi tôi xin phép rời đi! Vì thế bạn có thể hiểu tại sao tôi không quan tâm tới chức vụ. Tôi không muốn thành cha đạo mà cũng muốn có những đứa con kỳ quặc và sống trong một căn

nhà bốc mùi. Tôi cũng không muốn tới Châu Phi làm giáo sỹ và ở trong túp lều.

Các kế hoạch của tôi lúc đó là hoàn tất việc học kỹ sư về kỹ thuật tại đại học Purdue và sau đó lấy bằng MBA từ Harvard. Rồi tôi sẽ vào làm trong công ty Mỹ và leo lên nấc thang điều hành, kiếm thật nhiều tiền và dâng hiến cho hội thánh của tôi để hỗ trợ chức vụ. Đây là các kế hoạch của tôi, và tôi đã né tránh những lời thì thầm của Chúa nói với tôi liên quan tới chức vụ. (Không có gì sai với kế hoạch này, nhưng đây không phải là kế hoạch của Chúa dành cho cuộc đời tôi.)

Bốn tháng sau vào một sáng Chúa Nhật, tôi ở trong hội thánh lắng nghe bài giảng của một mục sư thì Thánh Linh Chúa phán một sứ điệp nghiêm khắc hơn với tôi: “Ta đã kêu gọi con giảng! Con sẽ làm gì về chuyện đó?”

Lần này tôi nghe rõ ràng và đáp lại, “Chúa ời, ngay cả nếu con có ở Châu Phi, đi chân đất và ở túp lều tranh, con sẽ giảng, con sẽ vâng lời Ngài!” (Chúa có cách khiến chúng ta chú ý. Tôi đã đếm cái giá trả trong những tháng trước đó trong những lần Ngài nhẹ nhàng thúc đẩy.) Bấy giờ tôi nhận thức rõ về điều mà tôi nói “vâng” là tôi chuẩn bị tôi để làm đẹp lòng Ngài bất kể phải trả giá nào!

Chúa bắt đầu chuẩn bị tôi. Ngọn lửa trong tôi bắt đầu cháy lên; tôi bắt đầu nói với các anh em trong hội nam sinh về Chúa Giê-su và nhiều người được cứu. Khoảng một năm rưỡi sau, tôi mở buổi học Kinh Thánh trong nhóm sinh viên, các sinh viên đến từ khắp cả khuôn viên trường. Mỗi tuần những tân tín hữu dâng cuộc đời của họ cho Chúa, được chữa lành và tìm thấy tự do.

Tôi hoàn toàn làm xáo trộn các ưu tiên của mình! Khao khát rao giảng của tôi quá mạnh mẽ đến nỗi tôi muốn bỏ học chuyên ngành kỹ sư kỹ thuật tại đại học Purdue và theo học trường Kinh Thánh. Lý luận của tôi? Sao phải học tích phân và vật lý học khi mà tôi được kêu gọi để giảng tin lành, và người ta thì đang chết mất và đùa đến hỏa ngục? Chúa Giê-su có

thể trở lại sớm, vì thế tôi phải ra đi đến cánh đồng truyền giáo càng sớm càng tốt.

Một đêm nọ, khi tôi đang làm bài tập về nhà, thứ mà tôi đã chán ngấy, tôi nhìn đồng sách học kỹ sư sang cuốn Kinh Thánh trên kệ. Hiểu rồi! Tôi quăng sách giáo khoa nhiệt động học vào tường. Tôi đã quyết định - tôi sẽ không chờ đợi nữa! Tôi sẽ bỏ học và đi học trường cao đẳng Kinh Thánh.

Tôi gọi điện cho một người đang giám sát tôi -anh là một nhà nghiên cứu tại Purdue và là một người bạn rất thân. Tôi dạn dĩ nói, “Don, tôi sẽ bỏ đại học và đi học trường Kinh Thánh!”

Anh trả lời khôn ngoan, “Tối nay chúng ta đi dạo và cầu nguyện về việc đó nha?” Chúng tôi làm thế và Chúa phán với tôi, “Con sẽ hầu việc Ta vào thời điểm Ta chỉ định...hãy hoàn tất việc học kỹ sư đi.”

Một thời gian sau đó, khi tôi thật sự tranh chiến không biết làm sao Chúa có thể sai phái một cậu bé từ một thị trấn nhỏ tới các nước trên thế giới, tôi nghe Chúa nói, “Ai đã thiết kế và tấn phong chức vụ mà con được kêu gọi, con hay Ta?”

“Ngài ạ,” Tôi nói.

“Con có nghĩ Ta quan tâm tới chức vụ sắp tới hơn con quan tâm không?” Câu đó khiến tôi chú ý.

Vì thế, tôi bình tĩnh lại và học cho xong bằng kỹ sư. Khi tốt nghiệp, tôi được Rockwell International thuê làm kỹ sư kỹ thuật trong một dự án của Hải Quân Mỹ. Tôi ổn định trong công việc mới và tìm thấy một hội thánh tuyệt vời. Một năm sau, tôi và Lisa cưới nhau.

Tôi tham gia hội thánh đó khi còn độc thân và phục vụ trong bất cứ khả năng nào cần đến. Việc này tiếp tục sau khi chúng tôi cưới. Tôi hướng dẫn tín hữu tìm chỗ ngồi, tham gia giảng tin lành trong nhà tù, dạy quần vợt cho các con mục sư và giúp đỡ trong nhiều lĩnh vực khác. Hội thánh cũng có một trường Kinh Thánh và tôi đã tham gia các tiết buổi tối.

Hai năm sau, hội thánh thuê tôi hỗ trợ mục sư quản nhiệm và gia đình của ông. Tôi nói với mục sư và các lãnh đạo khác

rằng tôi chỉ có thể kết ước một năm vì tôi được kêu gọi để rao giảng. Công việc của tôi là rửa xe và đồ xăng, đánh bóng giày của mục sư, làm các công việc vặt, đón con cái ông đi học về, dạy bơi cho hai đứa con của ông trước khi đến tuổi đến trường, chăm sóc các mục sư khách mời và làm nhiều công việc khác. Cuối cùng tôi ở lại bốn năm rưỡi, chứ không chỉ một năm.

Bây giờ bảy năm đã trôi qua từ lúc tôi nói “vâng” với sự kêu gọi của Chúa. Ở đại học, khi làm chứng cho các sinh viên tin Chúa, cầu nguyện chữa lành và giải cứu họ, tôi nghĩ chức vụ trọn thời gian chỉ cách có vài ngày. Tôi không hề biết về quá trình mà Chúa sẽ cho tôi trải qua.

Trong suốt thời gian này khi tôi phục vụ hội thánh, tôi đã ba lần cố gắng bước vào chức vụ giảng dạy trọn thời gian nhưng không thành công. Khi từ Châu Á bay về Dallas (sau lần thử thứ ba để xem tôi có ở nơi Chúa muốn hay không), tôi đọc sách tin lành Giảng và rồi có một câu Kinh Thánh hiện lên: “Đức Chúa Trời đã sai phái một người là Giảng Báp-tít” (Giăng 1:6). Tôi nghe Chúa nói với tôi, “Con muốn được John Bevere sai đi hay muốn Ta sai con đi đây?”

“Con muốn được Ngài sai đi.”

Và Chúa nói, “Tốt, vì nếu con được John Bevere sai đi, con sẽ đi trong thẩm quyền của John, nhưng nếu con được Ta sai đi, con sẽ đi trong thẩm quyền của Ta!”

Sau điều này, tôi chậm lại và tập trung vào nơi mà Chúa đã đặt để tôi. Tuy nhiên, sau một thời gian, sự băn khoăn đã trở lại. Sự huấn luyện đồng vắng chưa hoàn tất cho thời kỳ đó mà tôi vẫn đang ở trong quá trình này.

Phải chăng Chúa đã đặt tôi lên kệ trong bảy năm đó cho tới khi vị trí mở ra? Không! Cả ngàn lần không! Tôi được đem tới đồng vắng đó để phát triển phẩm chất tin kính...để dọn đường cho Ngài. Phẩm cách của tôi cần trưởng thành để tôi hầu việc Chúa tốt trong vị trí chức vụ mà tôi được kêu gọi. Cuối cùng, tôi học được rằng, cứ mỗi lần có sự thăng tiến thuộc linh là trước tiên phải có sự chuẩn bị cho cấp độ đó.

Hãy Quên Chuyện Phục Vụ Bởi Sức Riêng

Dù ý định của chúng ta có tốt đẹp thế nào đi nữa, nếu không có sự tham gia của Chúa, chúng ta không thể làm bất cứ việc gì có giá trị đời đời-ngay cả mang Danh Chúa trong đó! Chính Chúa nói, “Thật vậy, Ta bảo các người: Con chẳng tự mình làm gì, trừ những việc Con thấy nơi Cha, vì điều nào Cha làm thì Con mới làm!” (Giăng 5:19). Thật là một lời phán tuyệt vời! Chúa Giê-su nhập thể, Con Đức Chúa Trời, đã nói Ngài không thể tự mình làm bất cứ việc gì có giá trị tối thượng. Tôi sẽ chia sẻ một vài ví dụ về những gì tôi muốn nói:

Chúa Giê-su yêu thương La-xa-rơ và hai chị gái của người là Ma-thê và Mary, họ sống tại Bê-tha-ni. La-xa-rơ lâm bệnh nặng. Chuyện xảy ra tiếp theo thế này:

Hai chị em liền sai người đến trình: “Thưa Chúa, người Chúa yêu mến đang đau.” Nhưng khi nghe tin, Đức Giê-su lại bảo: “Bệnh này không đến nỗi phải chết, nhưng việc xảy ra để Đức Chúa Trời được hiển vinh và Con của Ngài cũng nhờ đó được hiển vinh!” Đức Giê-su yêu quý các chị em Ma-thê, em nàng và La-xa-rơ. Nhưng khi nghe tin La-xa-rơ đau, Ngài nán lại nơi đang ở thêm hai ngày nữa!”

(Giăng 11:3-6)

Mặc dù Chúa Giê-su là Đấng Mê-si, Ngài vẫn có những người bạn thân. Ngài yêu thương La-xa-rơ và thích thú khoảng thời gian ở với gia đình của anh ta. Tuy nhiên, chúng ta thấy Chúa Giê-su đã không làm gì trong hai ngày sau khi nghe tin bạn mình bệnh. Tại sao Ngài không lập tức tới Bê-tha-ni? Lý do là Ngài chưa nhận lệnh từ Đức Chúa Trời. Chúa Giê-su vâng lời chờ đợi cho tới khi Thánh Linh ra lệnh đi. Sau đó Chúa Giê-su đã đi.

Có một lần Chúa khảo thị cho tôi rằng nếu La-xa-rơ là một trong những người bạn của tôi, tôi sẽ lập tức lái xe tới nhà của

anh ta và đặt tay lên anh ta mà không suy nghĩ đến việc cầu xin sự hướng dẫn của Thánh Linh. Không may, nhiều người trong chúng ta có suy nghĩ này. Chúng ta cho rằng vì Chúa luôn ở với chúng ta, nên chúng ta không cần xin sự hướng dẫn trong những tình huống như thế này. Nhưng chúng ta nên dừng lại và nhảy bén với Thánh Linh. Đức Chúa Trời biết điều Ngài muốn, và nếu chúng ta chờ đợi để nhận sự hướng dẫn hay tấm lòng của Ngài về một vấn đề, Ngài sẽ bảo chúng ta phải làm gì.

Có thể chúng ta nghĩ rằng dù không có sự dẫn dắt của Đức Thánh Linh, nếu chúng ta đặt tay lên người bệnh thì Chúa buộc phải chữa lành họ ngay lúc đó. Nếu điều này đúng, thì chẳng phải chúng ta nên tới tất cả các bệnh viện và làm cho nó sạch hết bệnh hay sao?

Trong một số trường hợp, Kinh Thánh tường thuật rằng Chúa Giê-su “đã chữa lành tất cả,” nhưng không phải luôn như vậy. Ví dụ, tại sao Chúa Giê-su không chữa lành cho tất cả người bệnh, mù, què và tàn tật tại ao Bê-tết-đa khi Ngài chỉ chữa lành một người đã bị què ba mươi tám năm (Giăng 5)? Phải chăng Thánh Linh đã không dẫn dắt Ngài để chữa lành cho những người khác?

Trong một trường hợp khác có một người đàn ông bị què từ trong lòng mẹ, người ta để ông ở cổng đền thờ hàng ngày. Chắc chắn Chúa Giê-su đã đi ngang qua ông mỗi lần Ngài vào đền thờ. Tại sao Chúa Giê-su không chữa lành cho ông? Vì Cha Ngài không bảo Ngài làm thế.

Sau đó, sau khi Chúa Giê-su thăng thiên, Phi-e-rơ và Giảng trên đường tới đền thờ-bởi sự dẫn dắt của Thánh Linh - đã chữa lành cho người đàn ông này và thế là phần hưng bùng nổ (Công Vụ 3).

Khi Chúa Giê-su thi hành chức vụ, không có một công thức mặc định nào cả. Có người Chúa chỉ nhấc nước bọt lên, có người Chúa đặt tay, có người Chúa chỉ phán mà thôi. Có người Chúa lấy bùn xước mắt của họ. Có người Chúa bảo đi đến gặp các thầy tế lễ - danh sách còn nữa. Có một sự đa

dạng kinh ngạc vì Chúa Giê-su chỉ làm điều Ngài đã thấy Cha Ngài làm! Đức Chúa Trời biết thời điểm và cách thức toàn hảo để mỗi cá nhân nhận sự chữa lành.

Đây là điều mà Chúa muốn cho tất cả các đầy tớ của Ngài... đem chúng ta vào nơi mà tại đó chúng ta chỉ làm những gì chúng ta thấy Chúa Giê-su làm và dưới sự dẫn dắt của Ngài, chứ không phải những gì chúng ta nghĩ hay muốn xảy ra. Chúa Giê-su nói trong Giăng 20:21, "...Như Cha đã sai phái Ta, giờ đây Ta cũng sai phái các con!" Chúa Giê-su không làm bất cứ điều gì ngoài sự dẫn dắt của Cha Ngài. Tương tự, chúng ta phải làm theo tấm gương của Chúa Giê-su. Chúng ta phải sống giống như Ngài, được dẫn dắt bởi Thánh Linh, chỉ bước đi như Ngài dẫn dắt chúng ta. Điều này đòi hỏi xác thật chúng ta phải đầu phục Thánh Linh của Chúa - Thánh Linh của Đấng Cứu Thế. Và trại huấn luyện tốt nhất cho đời sống được Thánh Linh dẫn dắt này chính là đồng vắng. Môi trường thách thức này là nơi dọn đường cho Chúa hành động.

Chúa phán với Môi-se sau khi huấn luyện ông trong đồng vắng bốn mươi năm:

"VẬY, con hãy đi. Ta sai con đến với Pha-ra-ôn để đem dân Ta ra khỏi Ai-cập." Nhưng Môi-se thưa với Đức Chúa Trời: "Con là ai mà dám đến với Pha-ra-ôn để đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai-cập?" Đức Chúa Trời phán: "Ta sẽ ở với con."

(Xuất 3:10-12)

Bây giờ chúng ta hãy so sánh điều này với những gì Chúa nói về những người tự sai phái chính họ:

"Ta không sai phái các tiên tri ấy, thế nhưng chúng vẫn chạy! Ta không phán bảo chúng, thế mà chúng vẫn nói tiên tri! CHÚA phán: "Này, Ta chống lại các tiên tri thuật chiêm bao dối gạt, dẫn dân Ta đi lạc

với những lời giả dối khinh xuất, trong khi Ta chẳng sai phái, cũng chẳng truyền bảo chúng.” CHÚA phán: “Thật chúng chẳng giúp ích chi cho dân này.”

(Giê-rê-mi 23:21, 32)

Ôi! Những lời này nghe nhói thật. Không ai trong chúng ta muốn nhận thông điệp như thế từ Chúa.

Ở độ tuổi bốn mươi, Môi-se không thể giúp đỡ gì cho dân Y-sơ-ra-ên khi ông lần đầu nỗ lực giải cứu họ, vì Chúa chưa sai phái ông. Dù Môi-se lãnh hội tất cả nền giáo dục tuyệt vời, các kỹ năng lãnh đạo và hấp thu sự khôn ngoan tại Ai Cập, nhưng không có sự hỗ trợ của Chúa và chưa đến thời điểm của Chúa thì Môi-se không thể hoàn thành điều mà ông biết là Chúa kêu gọi ông làm. Nỗ lực vô ích của ông chỉ đem tới hậu quả là cái chết của một tên đốc công người Ai Cập. Dù ý định của ông là cao quý, nhưng nỗ lực đầu tiên để hoàn thành sứ mạng của ông là nguy hiểm. Sau bốn mươi năm được huấn luyện chuyên sâu trong đồng vắng, một Môi-se mới đã nổi lên, là con người không làm bất cứ việc gì ngoài điều mà Chúa bảo ông. Đến khi vào thời điểm Chúa chỉ định, dưới sự lãnh đạo của Môi-se, toàn bộ quân đội Ai-cập bị chết dưới đáy của Biển Đỏ. Đó là sự khác biệt giữa sức mạnh của chúng ta và sức mạnh của Chúa – cả một đạo quân bị tiêu diệt so sánh với việc chỉ giết một tên lính quèn.

Giăng Báp-tít đã được huấn luyện ba mươi năm để thi hành một chức vụ chỉ kéo dài sáu tháng, nhưng Chúa Giê-su nói Giăng là tiên tri vĩ đại nhất được sinh ra bởi người nữ.

Giờ thì bạn hiểu rồi đó! Chúa có thể làm nhiều việc trong sáu tháng qua một người nam/nữ được Ngài sai phái hơn là ai đó làm việc siêng năng bởi sức riêng trong suốt sáu mươi năm.

Đây là điều mà Chúa Giê-su giải thích: “Thật vậy, Ta bảo các người: Con chẳng tự mình làm gì, trừ những việc Con thấy nơi Cha, vì điều nào Cha làm thì Con mới làm!” (Giăng 5:19).

Một lần nữa, đây là những lời của tiên tri Ê-sai:

Có tiếng kêu rằng: “Hãy chuẩn bị trong đồng hoang một con đường cho CHÚA. Hãy làm ngay thẳng đường cái trong sa mạc cho Đức Chúa Trời chúng ta. Mọi thung lũng sẽ được nâng cao, mọi núi đồi sẽ bị hạ thấp. Những nơi gồ ghề sẽ thành bằng phẳng, những chỗ lồi lõm sẽ trở nên đồng bằng. Bấy giờ vinh quang của CHÚA sẽ được khai thị và mọi người đều sẽ thấy vì miệng CHÚA đã phán như thế.” Có tiếng nói: “Hãy kêu lên.” Tôi hỏi: “Tôi sẽ kêu gì đây?” Tất cả mọi người chỉ là cỏ, mọi sự đẹp đẽ của họ như hoa ngoài đồng. Cỏ khô, hoa rụng khi hơi thở CHÚA thổi qua chúng. Thật vậy, loài người chỉ là cỏ. Cỏ khô, hoa rụng nhưng Lời Đức Chúa Trời chúng ta đứng vững đời đời.

(Ê-sai 40:3-8)

Chúa nói rằng đồng vắng là nơi con đường của Chúa được chuẩn bị. Con đường của Chúa không phải là sức mạnh của con người. Ngài nói sự kiêu ngạo của xác thịt sẽ bị hạ xuống, những người khiêm nhường (chờ đợi Chúa) sẽ được tôn cao, những nơi gồ ghề (dối gạt, cong queo, không ngay thật) sẽ được ban bằng và những chỗ lồi lõm sẽ được làm cho thẳng.

Lúc còn là một sinh viên đại học, mới theo Chúa Giê-su, tôi đã nhận nhiều phước hạnh và thấy mình rất “thành công” khi chia sẻ Lời Chúa cho người khác, nhưng trong cuộc đời tôi có những ngọn núi cần được hạ xuống và có những nơi gồ ghề và lồi lõm cần được làm cho thẳng. Chúa biết tôi cần thời gian trong đồng vắng để Ngài mài dũa các thiếu sót này.

Trong bất kỳ giai đoạn đồng vắng nào, điều quan trọng là phải để Chúa làm theo ý muốn của Ngài cho chúng ta. Trong lúc tôi ở trong vị trí phục vụ mục sư của tôi tại Dallas, Chúa phán với tôi một ngày nọ và nói, “John, đừng bỏ qua điều Ta muốn làm trong con hôm nay, khi con chỉ trông mong một

chức vụ giảng dạy trong tương lai.” Thành thật thì tôi rất muốn giảng đến nỗi tôi coi giai đoạn này trong cuộc đời tôi là một sự lãng phí thời gian.

Bạn không cần phải rơi vào cái bẫy này! Hãy nhận ra rằng Chúa không lãng phí thời gian! Ngài là Đấng chuộc lại thời gian! Hãy nhận ra rằng vị trí hiện tại của bạn là một phần quan trọng cho vị trí mà bạn đang đi tới. Đó là đấu trường huấn luyện của bạn. Đó là quá trình đi từ lời hứa đến sự cất nhắc - đó là sự ứng nghiệm. Hãy để Ngài đảm trách chuyện làm mọi việc kết hợp lại với nhau . . . bạn chỉ cần hòa nhịp với Ngài! Ngài là Đức Chúa Trời, là Tác Giả và Đấng Kết Thúc. Tất cả những gì chúng ta phải làm là tin cậy Ngài và vâng theo điều Ngài chỉ cho chúng ta hôm nay!

Mỗi lần tôi nghĩ tôi đã tìm ra được cách Ngài đưa tôi vào chức vụ giảng dạy, Chúa nhân từ nói, “John, con vừa mới nghĩ ra thêm một cách nữa nhưng nó sẽ không xảy ra!” Đúng thế - Ngài đem chức vụ đến với tôi một cách hoàn toàn bất ngờ. Chúa đem chúng ta tới một nơi thỏa lòng (không phải thỏa mãn) để chúng ta sống đầy tròn cho hiện tại.

Mẹo Để Sống Sốt Trong Đồng Vắng

#11 Đừng Mở Túi Hành Lý Ra

Dù tôi không hề khuyến nghị điều đó, nhưng khi thời gian ở trong đồng vắng của bạn kéo dài tưởng chừng như mãi mãi, có thể bạn quyết định mở hành lý ra và định cư ở đó. Hãy tin tôi -khi Chúa quyết định di chuyển, Chúa có thể làm tức tốc. Hãy xem ông Giô-sép, có vẻ như ông ở tù cả đời, nhưng thật bất ngờ chỉ trong một ngày ông được cất nhắc tới ước mơ mà Chúa đã ban! Vâng! đúng vậy - chỉ một ngày thôi!

Tôi đã ở trong đồng vắng và cảm giác giống như ở trong quá trình lưu trú tại đó bốn mươi năm. Rồi bất chợt

Chúa bảo tôi rằng tôi sẽ rời vị trí hiện tại và bắt đầu chức vụ giảng dạy lưu động. Sự thay đổi không xảy ra tức thì, nhưng khi nó xảy ra thì nó đến rất nhanh. Và tôi sẵn sàng để bước vào thời kỳ tiếp theo trong sự kêu gọi của mình. Hành lý của tôi đã chuẩn bị sẵn.

Làm Việc Theo Cách Của Chúa

Khi Chúa ban thẩm quyền và quyền năng của Ngài cho một người, thẩm quyền và năng quyền được ban cho càng lớn thì sự phán xét khi không vâng lời Thánh Linh càng nghiêm hơn. Chúa không phán xét Môi-se khi ông bốn mươi tuổi và lúc ông làm theo ý riêng của ông, vì thẩm quyền và quyền năng của Chúa chưa giao cho ông. Tuy nhiên, sau đó thì sự việc không như vậy. Trong khi ở đồng vắng Sin, dân sự đã tranh đấu với Môi-se và than phiền về chỗ mà ông dẫn họ tới. Họ khát nước và muốn được nước uống. Vì thế Chúa cho Môi-se biết phải làm gì:

CHÚA phán bảo Môi-se: “Cắm lấy cây gậy, rồi con và A-rôn, anh con đi triệu tập nhân dân. Trước mặt họ, con sẽ bảo vầng đá kia, nó sẽ phun nước ra. Con sẽ cho họ và bầy gia súc của họ uống nước chảy ra từ vầng đá.”

(Dân Số 20:7-8).

Chúa bảo Môi-se hãy nói với hòn đá và nó sẽ chảy nước ra. Nhưng hãy đọc điều Môi-se đã làm:

Nói xong, ông giơ gậy lên đập vào vầng đá hai lần. Nước bắn vọt ra. Người và thú vật đều uống. Nhưng CHÚA phán bảo Môi-se và A-rôn: “Vì các ngươi không tin Ta,

không tôn thánh Ta trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, nên các người sẽ không dẫn dân vào đất Ta đã hứa cho họ.”

(Dân Số 20:11-12).

Hãy để ý là Chúa cung cấp nước cho hàng triệu người đang quan sát diễn tiến. Chà! Nước chảy ra từ hòn đá - ai đã nghe về phép lạ quyền năng như thế trong thế kỷ hai mươi mốt chưa? Dù Môi-se đã không làm theo hướng dẫn của Chúa về cách lấy nước từ hòn đá, nhưng phép lạ phi thường vẫn xảy ra. Nước dành cho dân sự để đáp ứng nhu cầu của họ. Chúa không ngăn cho nước không chảy ra để dân sự không có uống để trừng phạt Môi-se. Nhưng có một hậu quả: Chúa ngăn không cho Môi-se lãnh đạo dân sự vào Xứ Hứa.

Đây là một ví dụ hoàn hảo về sự xúc dầu siêu nhiên - nó đáp ứng những nhu cầu của hội chúng, chứ không phải tôn cao con người có ân tứ đó! Có thể, Môi-se đã thất vọng với dân chúng và cũng hơi thất vọng với Chúa vì phải chặn dất một đám dân khó ưa. Môi-se đã đập hòn đá như ông đã làm trước đó tại đồng vắng Sin (Xuất 17:1-7). Hay có lẽ Môi-se thấy an tâm với tài lãnh đạo của mình; có lẽ lúc đó ông cảm thấy Chúa sẽ tôn trọng bất cứ điều gì ông cho là tốt đẹp. Một lần nữa, ông lại làm việc theo ý riêng, nhưng lần này hậu quả rõ ràng là lớn hơn. Môi-se đã bước đi trong quyền năng và sức mạnh của Chúa; tất cả sức mạnh ông có được trước đây là nhờ phụ thuộc vào Chúa. Bây giờ, việc Môi-se hành động độc lập với Chúa trước mặt dân sự đã nhận sự phán xét nghiêm khắc.

Đây là lý do Gia-cơ 3:1 nói, “Thưa anh chị em, trong anh chị em không nên có nhiều người làm thầy vì biết rằng mình sẽ bị xét đoán nghiêm khắc hơn.” Trách nhiệm và tiếng khen càng lớn thì sự phán xét của Chúa càng nghiêm cho những ai đứng ở vị trí lãnh đạo.

Đồng vắng chuẩn bị chúng ta bước vào quyền năng và vinh hiển của Chúa mà không phải nhận hậu quả là sự phán xét khi

không vâng lời. Trong kinh nghiệm đồng vắng khô hạn, lòng kiêu ngạo được hạ xuống và sự khiêm nhường được đề cao. Người thật sự khiêm nhường bước đi như Chúa Giê-su bước đi, họ sẽ kêu lên, “Con sẽ không làm bất cứ việc gì trừ khi con thấy Thánh Linh Ngài làm việc đó. Con sẽ không làm bất cứ việc gì bởi sức riêng và năng lực riêng của con.”

Phải chăng lý do Chúa đã rút lại không bày tỏ vinh quang và quyền năng của Ngài cho nhiều tội tớ Chúa trong hội thánh ngày nay là nhằm để bảo vệ họ khỏi sự phán xét nghiêm trọng hơn? Tôi tin chính tại nơi đồng vắng mà Chúa lột bỏ xác thịt của chúng ta khỏi tâm linh để khiến chúng ta kêu cầu Chúa và lắng nghe Ngài. Rồi khi vinh quang của Ngài bày tỏ, chúng ta sẽ dâng sự vinh hiển cho Danh Ngài qua việc làm theo cách thức của Ngài!

Hãy lắng nghe tiếng phán của Thánh Linh. Hãy để Ngài chỉ cho bạn cách Ngài muốn bạn thực hiện công việc Ngài dành cho bạn. Hãy nhìn xem và lắng nghe những gì Chúa đang hành động và đang phán dạy.

Tôi quyết tâm đứng chầu nơi tháp canh, giữ vững vị trí tại đồn gác, chờ xem Ngài bảo tôi điều gì, và tôi phải giải quyết thế nào về lời kêu than của tôi. CHÚA bảo tôi: “Con hãy viết xuống Khải tượng, ghi khắc rõ ràng trên bảng đá, để người nào chạy ngang qua cũng đọc được. Vì còn phải chờ đúng thời điểm Khải tượng mới ứng nghiệm, nó hỡi hỡi chạy đến giai đoạn cuối, nó sẽ thành hiện thực. Nếu nó dường như chậm trễ, con hãy trông chờ nó, vì Khải tượng chắc chắn sẽ thực hiện, không nán ná, chần chờ. Xem kìa, kẻ tự cao! Nó không có sự sống thật, nhưng người công chính sẽ sống bởi đức tin của mình.

(Ha-ba-cúc 2:1-4).

Vị tiên tri này nói, “Tôi chờ xem Ngài bảo tôi điều gì.” Một trong những cách Thánh Linh phán là qua Khải tượng. Chúa Giê-su nói Ngài chỉ làm điều Ngài thấy Cha làm. Tiên tri Ha-ba-cúc nói ông sẽ viết những gì ông đã nhìn thấy và cùng chạy với những gì ông nhìn thấy vào thời điểm đã định. Ông nói tiếp rằng linh hồn kiêu ngạo (tự cao) là không ngay thẳng (đó là người không chờ đợi Lời Chúa, nhưng muốn chạy mà không có Khải tượng về điều Chúa đang phán). Nhưng người công bình sẽ sống bởi đức tin của mình, không phải bởi đức tin của người khác.

Đức tin đến bởi việc nghe điều Chúa nói và sau đó làm theo. Đó là lý do Chúa đem dân Y-sơ-ra-ên vào đồng vắng, “...để dạy cho anh chị em biết rằng người ta sống không phải chỉ nhờ bánh mà thôi, nhưng nhờ mọi lời từ miệng CHÚA phán ra.” (Phục Truyền 8:3). Để ý Chúa nói hiện “phán ra” chứ không phải “đã phán ra.”

Chúng ta được khích lệ, “Anh chị em hãy cẩn thận, đừng từ khước Đấng đang phán dạy vì nếu những kẻ từ khước người cảnh cáo dưới đất còn không thoát được, thì chúng ta càng khó thoát được nếu chúng ta xây lưng lại với Đấng cảnh cáo từ trời” (Hê-bơ-rơ 12:25). Nhưng đừng bao giờ quên, những gì Ngài nói sẽ luôn phù hợp với Kinh Thánh.

Tuy nhiên, tra tìm Kinh Thánh để hỗ trợ những gì bạn nghĩ là bạn phải làm thì không phải là cách của Chúa. Đáng lẽ Chúa Giê-su có thể tự nhủ, “Ta được xức dầu để chữa lành người bệnh, vì thế Ta sẽ lập tức đặt tay lên La-xa-rơ như đã làm trước đây.” Trái lại, Ngài chờ đợi Thánh Linh vận hành, rồi Ngài mới vận hành.

Đồng vắng là nơi Chúa đem chúng ta đến để dạy chúng ta rằng bất cứ nỗ lực làm điều gì đó cho Chúa mà không có sự hướng dẫn và khả năng của Ngài thì đó là nỗ lực vô ích. Khi chúng ta học biết rằng xác thịt không thể làm bất cứ việc gì có giá trị đời đời, thì chúng ta sẵn sàng để triển khai những giấc mơ và kế hoạch mà Ngài đã giao cho chúng ta. Đồng vắng là sự chuẩn bị - đó là quá trình đi đến chỗ mà những lời hứa

được ứng nghiệm. Chúng ta hãy làm theo gương của Chúa Giê-su, được dẫn dắt bởi Thánh Linh để làm việc theo cách của Đức Chúa Trời chứ theo không cách của chúng ta.

12

CHIẾN THẮNG TRONG ĐỒNG VẮNG

Những nỗi buồn của chúng ta, giống như chính chúng ta, cũng không sống mãi. Không có những nỗi buồn bất tử cho những tâm hồn bất tử. Tạ ơn Chúa, nó đến rồi nó cũng đi. Như chim có thể bay trên đầu chúng ta, nhưng đừng để chúng xây tổ trong tâm hồn chúng ta. Chúng ta chịu khổ hôm nay nhưng ngày mai chúng ta sẽ vui mừng.

- Charles H. Spurgeon

*Ở đâu không có khả năng, dân chúng phóng túng;
Nhưng phước cho người tuân giữ Kinh Luật.*

- Châm Ngôn 29:18



Đồng vắng là nơi chúng ta ghé thăm, không phải điểm đến cuối cùng của chúng ta! Nếu xử lý đúng, bạn sẽ kinh nghiệm chiến thắng trong đồng vắng và sẽ ra khỏi đó!

Tôi đã ở trong đồng vắng mà đã làm cạn kiệt lòng nhiệt thành của tôi khi còn là một mục sư thanh niên, chức vụ đó dường như quá lâu đối với tôi. Tôi suy nghĩ liệu có sự thay đổi nào xảy ra với sự tranh chiến của tôi hay không. Rồi một ngày, không lâu trước khi nan đề bắt đầu với ông sếp trực tiếp của tôi là người tìm cách hạ bệ và sa thải tôi, Thánh Linh đã chỉ cho tôi thấy sự thay đổi đang đến. Đó là khi Chúa khải thị rằng tôi “sẽ được sai đến các hội thánh và thành phố từ bờ Đông tới bờ Tây của nước Mỹ; từ biên giới Canada tới biên giới Mê-xi-cô; tới Alaska và Hawaii...”

Nhưng, như tôi đã đề cập trước đó, chuyện này đã không xảy ra vào ngày hôm sau hay thậm chí là tuần sau đó! Thật ra, sáu tháng trôi qua mà không có thêm bất kỳ thông tin nào. Rồi một ngày kia vị mục sư quản nhiệm của tôi bước vào cuộc họp và nói Chúa đã cho ông thấy rằng một trong các mục sư của ông (trong nhân sự chúng tôi có mười một người) sẽ có chức vụ giảng lưu động trọn thời gian sớm và sẽ không còn phục vụ trong nhân sự của hội thánh. “John Bevere, người đó là cậu,” ông nói.

Rồi một khoảng thời gian trôi qua (chính xác thì thêm sáu tháng)-thêm thời gian đi qua sa mạc. Sau đó trong khoảng thời gian chỉ ba tuần, tôi đã nhận bảy lời mời giảng - một lời mời ở địa điểm cách biên giới Canada một giờ, một ở bờ đông của Florida, một lời mời ở địa điểm cách Thái Bình Dương

một giờ lái xe, và một ở biên giới Mê-xi-cô! Tôi đi vào văn phòng mục sư để hỏi ông phải làm gì về chuyện đó, ông cười và nói, “John, tôi đã nói với cậu Chúa đã tỏ điều này cho tôi. Có vẻ như thời điểm của cậu tới rồi đấy.”

Không lâu sau (tháng Một, 1990) trong một buổi nhóm dâng mình, mục sư đã đặt tay lên Lisa và tôi, và từ đó chúng tôi đã đi lại hầu việc Chúa trọn thời gian! Thật không ngoa khi nói chúng tôi đã nhìn thấy nhiều (tôi không nói quá đâu khi nói “nhiều”) kết quả hơn trong cuộc đời chúng tôi vì chúng tôi đã chờ đợi thời điểm của Chúa, hơn là tự đẩy lên khi tôi nghĩ mình đã sẵn sàng.

Tôi khao khát nhìn thấy các kết quả tương tự cho bạn trong ơn gọi của bạn. Đây là lý do, với tư cách là một người đã sáu mươi tuổi đời rồi và là người rất yêu quý con dân Chúa, tôi chia sẻ rất chân thành và cởi mở hết rồi đó. Tôi muốn bạn thành công trong ơn gọi của mình! Vì thế, hãy để tôi cung cấp thêm vài ý quan trọng cuối cùng.

Mục Đích Và Đích Đến Đúng

Chúng ta phải tập trung vào mục đích của Chúa, chứ không nhìn vào những sự kháng cự mà chúng ta đối diện, là thứ kiềm hãm chúng ta. Chúng ta phải có khái tượng đúng trước khi chúng ta muốn kết thúc đúng! Thật là một điều kinh khủng nếu chạy đua nhưng về đích sai! Thật là một thảm họa nếu nhắm khẩu súng vào sai mục tiêu rồi bắn đại!

Những người Pha-ri-si rất nóng cháy và sốt sắng, nhưng mục đích của họ là tìm tư lợi. Họ đã không có khái tượng đúng; vì thế, họ đã trật mục tiêu.

Đích đến và mục đích của Chúa dành cho chúng ta là con dân Ngài là gì? Ngài nói trong Ê-phê-sô 1:11 rằng chúng ta đã được “...chọn thừa hưởng cơ nghiệp, được tiền định theo chương trình của Đức Chúa Trời, Đáng thực hiện mọi sự theo mục đích Ngài muốn.”

Nhiều người vấp phải khi họ nghe “được tiền định” hay “sự tiền định.” Để hiểu khái niệm này, chúng ta phải chia từ này ra và xem từ gốc và tiền tố của nó. Tiền tố “trước = pre” đơn giản có nghĩa là “trước khi” hay “trước sự khởi đầu.” Gốc từ “định = destination” có nghĩa “nơi bạn sẽ kết thúc” hay “vạch đích.” Ghép hai từ này lại thì nó có nghĩa, “sắp đặt vạch đích trước khi bắt đầu.” Ê-phê-sô 1:11 cho chúng ta thấy Đức Chúa Trời đã sắp đặt một đích đến cho con người -trước khi tạo dựng chúng ta – để làm thành mục đích của Ngài.

Rô-ma 8:28-29 nói:

Chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho những người yêu kính Đức Chúa Trời, tức là những người được kêu gọi theo mục đích của Ngài. Vì những người Ngài đã biết trước thì Ngài cũng đã định trước cho họ nên giống như hình ảnh Con của Ngài để Con này trở thành con cả giữa nhiều anh chị em.

Đích đến của chúng ta, là điều mà Chúa đã lên kế hoạch trước khi thời gian bắt đầu, dành cho chúng ta là những người yêu mến Chúa, những người được biến đổi theo ảnh tượng của Chúa Giê-su. Mọi thứ được thực hiện trong cuộc sống hay chức vụ phải hướng tới mục tiêu hay kết thúc này! Mục đích số một của Chúa khi tạo dựng bạn không chỉ để bạn tham gia vào đội ngũ chức vụ thành công, dâng hàng triệu đô-la cho vương quốc Chúa, trở thành một họa sĩ nổi tiếng hay có một nghề nghiệp thành đạt nào đó. Mục đích của Ngài dành cho bạn cũng không phải là để chữa lành những người bệnh, theo đuổi các nỗ lực cứu tế nhân đạo hay đi ra giải cứu các nạn nhân bị buôn bán tình dục, cứu thoát người ta khỏi cơn nghiện ngập hay đi ra chinh phục những người hư mất về cho Chúa Giê-su. Những sự theo đuổi này là cao quý và thánh thiện, nhưng chúng ta phải nhận ra rằng có nhiều người

đã làm những công việc này nhưng vẫn không đạt tới đích của Chúa. Lý do là họ không tới đích tốt đẹp là vì họ chỉ tập trung vào chức vụ hầu việc Chúa mà không tập trung vào mục tiêu hay tấm lòng của Chúa đằng sau cái chức vụ đó!

Bây giờ câu hỏi phải được trả lời : “Mục đích của Chúa là gì khi tiền định chúng ta được biến đổi theo ảnh tượng của Chúa Giê-su?” Câu trả lời đơn giản - vì Ngài yêu thương chúng ta và mong muốn thông công với chúng ta để “qua lòng nhân từ đối với chúng ta trong Chúa Cứu Thế Giê-su, bày tỏ cho các thời đại tương lai biết sự phong phú vô hạn của ân sủng Ngài.” (Ê-phê-sô 2:7).

Lisa và tôi có một con chó tên Lexi. Nó vui vẻ, thích đùa và rất vui nhộn. Tuy nhiên, chúng tôi chỉ có thể nói chuyện với nó ở một cấp độ giới hạn. Đôi khi tôi cũng bực vì tôi không thể trò chuyện nhiều hơn với nó. Mặt khác, với các con trai chúng tôi thì đó hoàn toàn là một viễn cảnh khác. Khi chúng trưởng thành, chúng tôi vui hưởng sự trò chuyện tuyệt vời với các con tôi. Chúng đã bổ sung nhiều điều vào đời sống chúng tôi. Đó là lý do Chúa tạo dựng con người chúng ta. Ngài không muốn có mối quan hệ cấp thấp như tôi phải chịu đựng với con chó Lexi của tôi. Ngài muốn các con trai, con gái trò chuyện ở cấp độ tấm lòng.

Đó là mục đích của Ngài ngay từ đầu. Khi Ngài tạo dựng con người và đặt họ trong khu Vườn, Chúa bước đi và thông công với A-đam vì Ngài yêu thương ông. Một trong các hậu duệ của A-đam đã nắm được mục đích của Chúa và Kinh Thánh chép về ông thế này, “Ê-nót đồng đi với Đức Chúa Trời rồi biệt tăm vì Đức Chúa Trời đã đem ông đi.” (Sáng 5:24). Tác giả Hê-bơ-rơ nói, “...Ông đã được chứng nhận là người đẹp lòng Đức Chúa Trời” (Hê-bơ-rơ 11:5). Ông Ê-nót đã làm đẹp lòng Chúa thế nào? Có phải vì ông có chức vụ lớn lao nào đó không? Không, bởi vì ông đã đồng đi với Chúa và có sự thông công gần gũi với Ngài.

Mọi thứ Chúa đã làm trong quá khứ, đang làm ở hiện tại, và sẽ làm trong tương lai sẽ vì lý do đó. Vì thế, mục đích của

đồng vắng là chỉ chúng ta đi đến việc được biến đổi theo ảnh tượng của Chúa Giê-su.

Nếu chúng ta không còn thấy mục đích của Chúa dành cho chúng ta, chúng ta sẽ không còn sự tiết độ và sẽ sa sút về thuộc linh. Là hội thánh, khi chúng ta không còn thấy mục đích của Chúa, chúng ta sẽ khô hạn, co rúm vào thành một tổ chức giáo hội và bị những sự thuộc thế gian này lôi kéo. Rồi chúng ta chú trọng vào kết quả - số lượng tín đồ đông và ngôi nhà thờ lớn - hơn là môn đồ hoá tín đồ sống theo ảnh tượng của Chúa (Ma-thi-ơ 28:19).

Chúng ta hãy xem lại Châm Ngôn 29:18, “Ở đâu không có khải tượng, dân chúng phóng túng [không có sự kiềm chế -theo bản Kinh Thánh tiếng Anh].”

Sự kiềm chế mà Chúa nói sẽ ngăn cản chúng ta không an phận với ơn gọi thấp kém, tức là bất cứ thứ gì chưa đạt tới việc được biến đổi theo ảnh tượng của Ngài. Đó là sự kiềm chế ngăn chúng ta không thỏa mãn cho tới khi chúng ta được biến đổi theo ảnh tượng của Ngài và ngắm xem Ngài mặt đối mặt cũng như nhìn thấy vinh quang của Ngài được bày tỏ. Đó là sự kiềm chế ngăn chúng ta không chấp nhận bất cứ điều gì không đạt tới ý muốn trọn vẹn của Ngài. Sự kiềm chế này ngăn chúng ta không ở an nhàn và làm việc theo cách thế gian làm hay làm việc theo cách của xác thịt.

Khi nói về khải tượng, Chúa Giê-su nói, “Mắt là đèn của thân thể. Vì thế, nếu mắt con tốt, thì cả thân thể sẽ sáng láng. Nếu mắt con xấu, cả thân thể sẽ tối tăm. Vậy nếu ánh sáng ở trong con chỉ là tối tăm, thì sự tối tăm ấy còn lớn là dường nào!” (Ma-thi-ơ 6:22-23). Ngài không nói về con mắt thuộc thể của chúng ta, mà là con mắt lòng hay cách mà chúng ta nhận thức.

Cách bạn nhận thức vấn đề trong tấm lòng là cách mà bạn sẽ trở thành: “Vì như hấn suy nghĩ trong lòng thể nào, thì hấn quả như vậy,” (Châm Ngôn 23:7).

Cách bạn nhìn các hoàn cảnh bạn đang sống sẽ quyết định cách bạn vượt qua chúng. Mười hai thám tử đi ra để thu thập

tin tức về Xứ Hứa đều thấy cùng một quang cảnh - cùng nhìn thấy các thành kiên cố, các người khổng lồ và các kẻ thù của xứ Canaan. Tuy nhiên, hai người trong họ-Giô-suê và Ca-lép - nhìn một cách hoàn toàn khác biệt so với mười người kia. Hai người đã nhìn theo cách Chúa nhìn, và mười người kia nhìn Xứ Hứa qua con mắt kinh nghiệm bản thân hay khả năng và sức mạnh của bản thân. Vì mắt họ xấu, nên toàn bộ hành vi còn lại của họ cũng xấu (theo như Chúa Giê-su nói thì cả thân thể đều xấu). Miệng họ nói và hành động phản ứng của họ trái ngược với ý muốn của Chúa, và Ngài nói lời báo cáo của họ là “xấu xa và gian ác”:

“Con bảo họ rằng: ‘CHÚA phán: Thật như Ta hằng sống, Ta sẽ làm cho các người y như những lời Ta nghe các người kêu ca. Thân xác các người sẽ ngã xuống trong sa mạc này; tất cả các người là những người có tên trong cuộc kiểm tra dân số từ hai mươi tuổi trở lên đều sẽ chết hết vì các người oán trách Ta. Không một ai trong các người sẽ được vào đất hứa, trừ Ca-lép con Giê-phu-nê và Giê-suê con Nun.”

(Dân Số 14:28-30).

Điều gì khiến mười thám tử đưa ra một báo cáo sẽ khiến họ không bao giờ nhìn thấy điều Chúa đã hứa với họ? Đó là cách họ nhận thức những gì thấy ở trước mắt họ - đó không phải là khải tượng tiên tri; đó là tầm nhìn xác thịt. Họ nhìn thấy điều gì là báo cáo điều đó.

Để vượt qua đồng vắng cách chiến thắng, chúng ta phải nhìn mọi thứ theo cách Chúa nhìn. Dân Y-sơ-ra-ên đã than phiền hơn một năm trước khi Chúa sai các thám tử vào Xứ Hứa. Tầm nhìn của họ vốn đã xấu sẵn, và tất cả những sự kiểm chế đã bị gạt bỏ. Vì thế, tới lúc Chúa cho phép họ nhìn thấy xứ đơm sữa và mật, họ đã khước từ những điều tốt đẹp họ đã thấy. Mà họ chỉ tập trung vào các tên khổng lồ trong xứ.

Những người chỉ nhìn thấy đồng vắng (và những sự khó khăn cấp theo) sẽ chết trong đồng vắng của họ. Ai chăm xem Đấng đã hứa và khả tượng mà Ngài đã đặt trước mặt họ sẽ vượt qua đồng vắng như các chiến binh đã được thánh hóa, sẵn sàng để chiếm hữu và sống trong Xứ Hứa mà Chúa được đặt trước mặt họ vì vinh quang của Ngài.

Cho nên chúng tôi không nản lòng . . . Vì hoạn nạn nhẹ và tạm của chúng tôi đem lại cho chúng tôi vinh quang vô hạn đời đời không gì sánh được. Vì chúng tôi không chú tâm vào những sự vật hữu hình, nhưng vào những sự vật vô hình vì sự vật hữu hình chỉ là tạm thời, còn sự vật vô hình mới là vĩnh cửu.

(2Cô-rinh-tô 4:16-18)

Quãng thời gian và những sự chịu khổ lâu dài phải chịu trong đồng vắng – khi so với những gì có được - được xem là những thử thách nhẹ và tạm. Tất nhiên, khi bạn đang ở trong đồng vắng, thì việc xem kinh nghiệm đồng vắng là chuyện nhỏ thì rất khó khăn, trừ khi bạn có khả tượng về kết quả sau khi bạn ra khỏi đồng vắng đó.

Khi tôi ở trong những thời điểm khô hạn trước đây, chắc chắn nó chẳng có vẻ gì là “tạm thời” cả. Đôi khi tôi nghĩ, Chuyện này có kết thúc không? Điều Chúa hứa có ứng nghiệm không? Đó là lúc tôi phải nhanh chóng đập đổ các suy nghĩ đó và tự khích lệ mình trong Chúa. Tôi nhớ lại các lời tiên tri được nói liên quan tới tôi trước đó và nhờ đó mà chiến trận mạnh mẽ (xem 1 Tim 1:18). Các lời tiên tri là khả tượng của Chúa cho cuộc đời của tôi, như Ngài đã bày tỏ cho tôi bởi Thánh Linh và qua Lời Ngài.

Hòn là bãi chiến trường trong đồng vắng. Hòn gồm tâm trí, cảm xúc và ý chí của chúng ta. Ý chí là phần thuộc hòn, nó quyết định hoặc là bạn chọn cách của Chúa hay cách

của xác thịt - nếu bạn nhìn mọi việc như Chúa nhìn hoặc nếu bạn chú ý tới hoạn nạn trong đồng vắng. Phi-e-rơ viết, “Anh chị em yêu dấu, tôi xin anh chị em, là khách tha hương và kẻ lưu lạc trong trần gian, chớ để cho dục vọng xác thịt lôi cuốn vì nó chống nghịch với linh hồn anh chị em.” (1 Phi-e-rơ 2:11).

Tất cả đều quy về một vấn đề đó là trung tâm điểm của bạn là ai - Chúa hay bạn? Các ước muốn của xác thịt sẽ tranh chiến trong tâm trí và cảm xúc của bạn, khiến bạn tập trung vào sự ích kỷ. Những thứ này sẽ kéo bạn ra khỏi khải tượng của Chúa, vì cách của Chúa không phải là cách của bản ngã, mà là cách tự bỏ mình đi.

Cái tin lành được rao giảng và được nhiều người đón nhận ngày nay là một tin lành dễ chịu với xác thịt. Nhiều sứ điệp ngày nay không khích lệ tín đồ đóng đinh xác thịt, mà chỉ an ủi và làm thỏa mãn các ham muốn của nó, điều này thật ra chống lại mục tiêu cuối cùng là được biến đổi giống Chúa Giê-su. Sứ điệp thời nay thường tập trung vào việc “Chúa có thể làm gì cho tôi?” hơn là “Ngài mong muốn điều gì ở nơi tôi?” Tin lành dễ chịu không nhấn mạnh thực tế, nghĩa là đeo đuổi Chúa, trong đó có sự chịu khổ. Điều này đã khiến nhiều người an phận với lối sống tự mãn. Tin lành như thế thì không trang bị các tín hữu trở thành những người lính của Chúa.

Sứ đồ Phao-lô bàn tới đề tài này khi viết cho môn đồ của ông là Ti-mô-thê:

Hãy cùng ta chịu gian khổ như một người lính giỏi của Chúa Cứu Thế Giê-su. Ai vào quân đội rồi không được vương vấn đời sống dân sự nữa; có vậy mới dẹp lòng người tuyển mộ mình.

(2Tim 2:3-4)

Do nghe hoài “tin lành dễ chịu” này, nên một khi cơ đốc nhân chịu sự chống cự hay gặp sự khó khăn thì họ tìm ngay

lối thoát, thay vì đối diện khó khăn và cố gắng vượt qua nó. Tầm nhìn sinh ra qua sự giảng dạy tin lành dễ chịu không phải là “khải tượng từ trời hay mang tính tiên tri,” mà là “tầm nhìn ích kỷ.”

Phao-lô cũng viết:

“Muôn tâu, vì thế, tôi không dám bắt phục khải tượng từ trời. Nhưng tôi kêu gọi mọi người, trước hết ở Đa-mách, rồi sau tại Giê-ru-sa-lem, khắp cả vùng Giu-đê và các dân ngoại phải ăn năn, quay về Đức Chúa Trời và làm công việc xứng hợp với sự ăn năn. Vì lý do đó, người Do Thái đã bắt tôi trong Đền Thờ và toan giết tôi.”

(Công Vụ 26:19-21)

Trên thế giới có nhiều khải tượng nhưng chỉ có một “khải tượng từ thiên đàng,” đó là ý muốn của Cha! Hãy để ý điều Phao-lô nói, “người Do Thái đã bắt tôi trong Đền Thờ và toan giết tôi.” Ông đang theo đuổi khải tượng từ trời và trải nghiệm sự chống cự. Nếu ông tin một tin lành dễ chịu như nhiều người ngày nay rao giảng và tin tưởng, thì ông sẽ không bao giờ thấy khải tượng ứng nghiệm. Ông đã không thể gặp vua A-c-ríp-pa, vì trước đó rất lâu ông đã có thể tìm thấy cách thoát khỏi sự chống cự mà ông gánh chịu.

Mẹo Để Sống Sót Trong Đồng Vắng

#12 Ghi Chép Cần Thận

Khi tôi viết điều này, tôi đang ở tuổi năm mươi chín – chuyện này xảy ra sao đây? Nhìn lại, bây giờ tôi nhận ra các thời kỳ đồng vắng của tôi là những khoảng thời gian tăng trưởng nhiều nhất trong cuộc đời tôi, dù lúc đó tôi cảm thấy như thể mình đang sa sút, chứ không tiến bộ. Đó là lý do người bạn xưa của chúng ta là ông Gióp đã nói, “Nhưng Chúa biết con đường tôi đi, khi Ngài rèn luyện tôi, tôi sẽ ra như vàng.” (Gióp 23:10).

Thành thật thì tôi ước lượng chín mươi chín phần trăm những gì tôi viết trong hai mươi cuốn sách mà tôi học được, không phải trong những thời điểm có dư dật mọi thứ, mà trong những thời điểm khô hạn ở đồng vắng. Vì thế lời khuyên của tôi cho bạn - hãy ghi chép hết lại khi bạn ở trong đồng vắng! Điều bạn học trong những thời kỳ này sẽ trở thành sức mạnh lớn lao cho những người khác (cả cho bạn lúc về già). Và ai biết được...có thể các kinh nghiệm của bạn sẽ thành một cuốn sách vào một ngày nào đó!

Thưa độc giả, tôi muốn nói tiên tri cho bạn ngay bây giờ! Hãy để ý kỹ điều tôi nói: Trong thời điểm của Chúa, Ngài sẽ làm điều gì đó phi thường trong đời sống bạn và nó sẽ ảnh hưởng đến cuộc đời của những người khác, tức là nếu bạn để Ngài hoàn thành mục đích của Ngài cho thời kỳ đồng vắng của bạn. Nhiều người sẽ được ảnh hưởng, và bạn sẽ vui mừng suốt cả cõi đời đời khi bạn thấy kết quả của sự vâng lời của bạn. Thưa độc giả, bạn sẽ trở thành vàng thật : chịu thử luyện, trở nên mạnh mẽ và tinh ròng.

Giê-rê-mi là một nhân vật khác của Kinh Thánh, là người theo đuổi khái tượng từ trời và kết quả của sự vắng lòng của ông là ông trải qua nhiều sự bất bớ cả bằng những lời xúc phạm lẫn những đòn tấn công vào tâm trí. Ngày nọ ông đâm ra mệt mỏi vì chịu bất bớ và bắt đầu than phiền một chút. Ông nói, “Lạy CHÚA, nếu con biện luận với Ngài, Ngài sẽ thắng. Tuy nhiên, con vẫn xin trình bày lời biện luận. Tại sao người gian ác hưng thịnh? Tại sao người phản phúc lại sống ung dung?” (Giê-rê-mi 12:1).

Chúa không trả lời cách cảm thông, “Nếu con chạy đua với người chạy bộ mà còn mệt mỏi vì họ, thì làm sao đua nổi với ngựa? Nếu con chỉ vững tin trong đất nước trù phú, thì con sẽ ra sao trong rừng rậm sông Giô-đanh?” (Giê-rê-mi 12:5). Nói cách khác, “Giê-rê-mi ơi, nếu con đâm ra mệt mỏi với lính bộ của ma quỷ, thì con sẽ làm gì khi đối diện kỵ binh của quỷ ma?”

Cuộc Chiến Có Nhiều Trận Chiến

Chúng ta phải nhớ rằng nếu không có các trận đánh lớn thì không có các chiến thắng lớn. Thực tế đã trở nên khó khăn hơn cho Giê-rê-mi. Từ chỗ chịu những lời phỉ báng tới chỗ bị ném vào tù, và rồi sau đó ông bị bỏ vào ngục thật và bị bỏ cho chết. Tuy nhiên, cuối cùng Chúa đã giải cứu ông khỏi tất cả các hoạn nạn và những bất bớ.

Những cuộc chiến mà phần lớn con cái Chúa trong hội thánh ngày nay trải qua là những sự tấn công về tâm trí, không phải sự bất bớ bỏ tù như Phao-lô trải qua. Chúng ta sẽ làm gì nếu sự kháng cự thay đổi? Những hoạn nạn chúng ta chịu đựng hiện tại sẽ thêm sức cho chúng ta để chúng ta xử lý các trận chiến lớn hơn trong tương lai.

Đồng vắng là một trại huấn luyện cho các cuộc chiến tương lai. Người ta thường đưa các lính tới trại huấn luyện để chuẩn bị họ cho chiến tranh thế nào, thì Chúa cũng đưa những người lính được tuyển mộ vào đồng vắng để chuẩn bị họ cho điều họ được kêu gọi để thực hiện trong việc xây dựng vương quốc

của Ngài thể ấy. Những trở ngại lớn nhất mà các người lính phải vượt qua trong trại huấn luyện là những nỗi sợ, những điểm yếu và những sự nản lòng của họ. Tương tự, các trận chiến lớn nhất chúng ta trải nghiệm trong đồng vắng đều nằm trong lĩnh vực hồn.

Một trong những trận chiến lớn nhất chúng ta đối diện là sự nản lòng. Ngày nọ, trong lúc tôi cầu nguyện, Chúa hỏi tôi rằng trái với sự can đảm là điều gì.

Tôi trả lời, “Dạ tất nhiên là sợ hãi.”

Ngài thì thầm, “Đó là sự nản lòng.” Trước đó tôi chưa bao giờ xem “sự nản lòng” theo ánh sáng này! Lời này lập tức cho tôi thấy lý do “tại sao” đằng sau những gì mà Giô-suê được truyền bảo đến tám lần và được Kinh Thánh ghi lại là “hãy mạnh mẽ và can đảm” (Dân 13:20; Phục 31:6, 7, 23; Giô-suê 1:6, 7, 9, 18). Chúa biết đây sẽ là một trong các thử thách lớn nhất. Sự nản lòng xuất hiện trong những kinh nghiệm đồng vắng hay trong những trận chiến chuyển sự tập trung vào bản thân thay vì vào Chúa và sứ mạng của chúng ta.

Mục đích của kẻ thù là khiến bạn tập trung vào bản thân, là việc hấn đã cố làm với Chúa Giê-su trong đồng vắng. Chúa Giê-su đói vì đã không ăn bốn mươi ngày, và ma quỷ đến nói, “Nếu ông là Con Đức Chúa Trời hãy truyền bảo đá này biến thành bánh đi!” (Ma-thi-ơ 4:1-11). Sự cám dỗ là dùng quyền năng của Đức Chúa Trời không theo cách của Đức Chúa Trời để cung cấp cái mà xác thịt của Ngài muốn. Chúng ta phải nhớ rằng khi Chúa ban một ân tứ, thì kèm theo đó là một trách nhiệm nghiêm túc, tức là không sử dụng sai, mà phải dùng như Ngài mong muốn. Đức Chúa Trời đảm bảo rằng các nhu cầu của Chúa Giê-su sẽ được đáp ứng, nhưng phải được thực hiện theo cách của Ngài. Khi ma quỷ rời đi, các thiên sứ tới và phụng sự Chúa Giê-su.

Lần nữa, chúng ta hãy xem điều Chúa Giê-su nói lên quan tới chức vụ của Ngài:

“Vì thế, Đức Giê-su nói: Thật vậy, Ta bảo các ngươi: Con chẳng tự mình làm gì, trừ những việc Con thấy nơi Cha, vì điều nào Cha làm thì Con mới làm!”

(Giăng 5:19)

Hãy để ý từ “thấy.” Chúa Giê-su không làm bất cứ điều gì ngoài ý muốn của Đức Chúa Trời.

Khi ở trong những thời điểm khô hạn, thì một trong những sự cám dỗ là làm theo cách của chúng ta, thay vì chờ đợi cách của Chúa. Việc làm này có thể là sử dụng quyền năng của Chúa để đạt được điều gì đó trước thời điểm của Ngài. Bạn có tưởng tượng được một người lính trong một trận chiến không chiến đấu theo các mệnh lệnh của cấp trên không? Hậu quả của việc này là bị thiệt hại nghiêm trọng, cả cho người lính lẫn cho những người cùng chiến đấu cùng anh ta. Trong trại huấn luyện cũng như trong tất cả các khóa tập huấn, người lính đó phải học tuân lệnh để anh ta không ngu dại mà mạo hiểm gây nguy hại cho chính anh ta và những người khác trong lúc chiến đấu.

Điều quan trọng là chúng ta đừng quên những gì thiên đàng đã bày tỏ cho chúng ta. Sẽ có những lúc chúng ta nghĩ, Giờ mình đã có câu trả lời rồi! Hay, Giờ mình phải hành động thôi; nếu không làm gì cả, mọi thứ sẽ hỏng hết! Nếu Chúa không nói bất cứ điều gì với bạn, điều đó không có nghĩa là Ngài không nói với bạn! Ý tôi là Chúa tham gia với chúng ta trong nhiều cách. Trong thí dụ này, sứ điệp Ngài đang “truyền thông” với chúng ta là, “Bây giờ con không cần làm bất cứ gì cả.” Trong những tình huống này, chúng ta phải chờ đợi Chúa và đừng thúc ép điều gì cả.

Hãy trông cậy nơi CHÚA, hãy vững lòng và can đảm lên. Phải, hãy trông cậy nơi CHÚA.

(Thi Thiên 27:14).

Nếu chúng ta tập trung vào các nhu cầu của chúng ta mà không tập trung vào Ngài, thì sự nản lòng và sự nặng nề sẽ ập đến. Chúng ta không thể để bị phân tâm và rồi tập trung vào “sự hoạn nạn nhẹ” của chúng ta. Mà chúng ta phải chăm xem vinh quang vô hạn và đời đời đang được thực hiện cho chúng ta trong hoạn nạn đó (2 Cô-rinh-tô 4:17).

Đây là sự vui mừng đã được đặt trước mặt chúng ta và phải chi phối tầm nhìn của chúng ta.

Niềm Vui Đặt Trước Chúng Ta

Thưa anh chị em, khi gặp những thử thách khác nhau, anh chị em hãy xem tất cả là điều vui mừng, vì biết rằng đức tin anh chị em có bị thử nghiệm mới sinh ra kiên nhẫn, kiên nhẫn có hoàn tất công việc thì anh chị em mới trưởng thành, toàn vẹn, không thiếu sót gì.

(Gia-cơ 1:2-4)

Vui mừng là một sức mạnh thuộc linh, mang lại cho chúng ta sức mạnh để chịu đựng các hoạn nạn và thử thách. Hãy để ý Lời Chúa nói, “Hãy xem tất cả là điều vui mừng,” chứ không nói, “Hãy xem một phần là điều vui mừng và một phần là buồn rầu.” Chúng ta không được pha trộn vui mừng và buồn rầu trong lòng chúng ta. Chúng ta nói theo cách này: Bạn có thể có một dây xích có chín mươi chín mắt xích vui mừng và chỉ một mắt xích buồn rầu. Dây xích đó chỉ có sức mạnh bằng sức mạnh của một mắt xích đó. Nó phải là một trăm phần trăm vui mừng và không có phần buồn rầu thì bạn mới có thể tìm thấy sức mạnh bạn cần cho hoàn cảnh nào đó của mình.

Bạn và tôi biết rằng thật dễ để “xem tất cả là điều vui mừng” khi mỗi lần mọi việc trôi chảy. Nhưng đó không phải là điều phân đoạn này nói. Thời điểm để “xem tất cả là điều vui mừng” là trong thời điểm thử thách- trong đồng vắng, lúc chịu bất

bố, lúc gặp khó khăn, hoạn nạn và những nghịch cảnh khác. Chúa nói điều này vì Ngài biết rằng "...sự vui mừng của Chúa là sức mạnh của chúng ta." (Nê-hê-mi 8:10). Sự vui mừng khi ở trong mối quan hệ gần gũi với Ngài chính là sự vui mừng thêm sức cho chúng ta.

Vợ tôi và toàn bộ gia đình - các con trai, các con dâu và các cháu tôi - đều mang lại niềm vui cho tôi! Có những lúc khi tôi xa nhà và tôi lấy tấm hình của gia đình ra xem. Việc này luôn đem lại niềm vui cho lòng tôi và nó cũng thêm sức cho tôi.

Đó là điều Nê-hê-mi nói với đồng bào của ông. Họ đang trải qua một thời điểm khó khăn, vì thế Nê-hê-mi đã kêu gọi, "Đừng buồn rầu vì cơ nghịch cảnh này - hãy nhướng mắt lên Đức Chúa Trời. Vì khi anh chị em đến gần Ngài, thì sự vui mừng sẽ đầy dẫy lòng anh chị em và nó sẽ là sức mạnh cho anh chị em" (Tôi diễn ý).

Sự ngợi khen sẽ khiến bạn chuyển sự tập trung của bạn về Đức Chúa Trời. Giữa những thử thách, thì rất dễ để chúng ta không còn nhìn thấy khả năng của Chúa do những áp lực nặng nề mà chúng ta đang đối diện. Đa-vít đã viết phần lớn các Thi Thiên của ông giữa những lúc thử thách. Qua sự ngợi khen Chúa, ông có thể mạnh mẽ trong những hoàn cảnh thật sự bất lợi.

Trong Ê-sai 61:3, Chúa nói Ngài ban cho chúng ta, "Mão hoa thay vì tro bụi, dầu vui vẻ thay vì than khóc, áo choàng ca ngợi thay vì tinh thần sầu thảm . . ."

Tôi nhớ một thời điểm rất khó khăn khi mà câu Kinh Thánh này rất ý nghĩa đối với tôi. Tôi ở nhà một mình kèm theo sự nặng nề. Tôi lấy Kinh Thánh ra đọc nhưng không thể đọc. Vì thế, tôi bắt đầu cầu nguyện, việc đó thậm chí tệ hơn. Bên trong tôi có thể cảm nhận Thánh Linh đang nói với tôi, "Hãy mở đĩa CD ngợi khen của con ra." Tôi đến căn phòng có hệ thống âm thanh và mở nhạc ngợi khen Chúa và hát theo. Ngoài ra, tôi còn bắt đầu thử nhảy múa trước mặt Chúa. Lòng tôi quá nặng nề đến nỗi như thể tôi đang nhảy qua nhảy lại. Không cần phải nói, tôi đã tranh chiến rất nhiều.

Khi các bài thánh ca kết thúc, tôi cảm thấy được thôi thúc để làm lại y như lần đầu. Lần thứ hai xong, tôi bắt đầu nghe những lời mà tôi hát. Bất chợt, trong lòng tôi thoáng thấy Chúa Giê-su trên Ngai và tình yêu thương vĩ đại của Ngài. Sự vui mừng bắt đầu dâng trào trong tâm hồn tôi, và tôi bắt đầu nhảy múa tự do. Tôi để ý thấy mắt tôi không còn chú về bản thân tôi nữa mà vào sự vĩ đại của Chúa Giê-su. Trong ba mươi phút tiếp theo, tôi đã hát và nhảy múa và chạy quanh căn nhà nhỏ của chúng tôi giống như một thằng khùng. Gánh nặng đã cất khỏi, sự sống và sức mạnh đã tuôn ra từ nơi tôi, chỗ mà trước đó ba mươi phút chẳng hề có sự sống và sức mạnh gì cả.

Khi tôi ca ngợi Ngài, sự tập trung của tôi hướng trở lại về Ngài. Tôi đã kinh nghiệm điều Ê-sai viết, “Các người sẽ vui mừng mức nước từ giếng cứu rỗi” (Ê-sai 12:3). Và qua sự vui mừng của Chúa, tôi bắt đầu mức sức mạnh từ giếng cứu rỗi.

Sự ngợi khen giúp chúng ta chăm xem vào sự vui mừng đặt trước mặt chúng ta, hơn là vào các hoàn cảnh xung quanh chúng ta.

“Vậy nên, vì chúng ta có cả một đám mây nhân chứng rất lớn bao quanh, hãy vứt bỏ mọi gánh nặng và tội lỗi dễ vắn vương, kiên trì chạy trong cuộc đua đã dành sẵn cho mình. Hãy chú tâm, hướng về Đức Giê-su là Đấng Tác Giả và hoàn thành của đức tin. Vì niềm vui mừng đặt trước mặt, Ngài chịu đựng thập tự giá, khinh điều sỉ nhục, nên được ngồi bên phải ngai Đức Chúa Trời. Hãy suy nghiệm về Đấng đã đương đầu với sự chống đối của những kẻ tội lỗi như thế để anh chị em khỏi mệt mỏi, ngã lòng. Trong cuộc chiến đấu với tội lỗi, anh chị em chống cự chưa đến mức đổ máu. Anh chị em đã quên lời khích lệ mình như lời khuyên con: “Con ơi, đừng xem thường sự sửa trị của Chúa, khi Ngài khiển trách, đừng ngã lòng.”

(Hê-bơ-rơ 12:1-4)

Chúa Giê-su đã chịu đựng thử thách lớn nhất mà bất cứ ai từng hay sẽ phải đối diện bằng cách chăm xem vào sự vui mừng đặt trước mặt Ngài, tức là sự sống lại sau sự đóng đinh. Đó là vinh quang theo sau sự vâng lời chịu khổ của Ngài và cuối cùng là Ngài đem nhiều con trai, con gái vào vương quốc của Ngài – trong đó có bạn và tôi!

Đối với chúng ta là người đi theo bước chân Ngài thì cũng như vậy. Sau sự tự bỏ mình đi và sự đóng đinh xác thịt là sự sống lại. Sau những sự chịu khổ của xác thịt là sự trưởng thành cần thiết để sản sinh mối quan hệ gần gũi hơn với Chúa Giê-su! Sau sự khó khăn trong sa mạc là sự vui mừng lớn lao! Phao-lô viết, “Vì tôi xác nhận rằng những sự đau đớn trong hiện tại không đáng so với sự vinh quang trong tương lai sẽ được bày tỏ cho chúng ta.” (Rô-ma 8:18).

Vinh quang của Chúa sẽ được bày tỏ trong hội thánh trước khi Ngài trở lại. Quy mô của nó sẽ vô cùng lớn lao đến nỗi nó sẽ kéo các thành phố và các nước đến với sự cứu rỗi. Trái đất này sẽ nhìn thấy một sự bày tỏ quyền năng vô cùng lớn lao chưa bao giờ thấy trước đây, nó sẽ được bày tỏ trong những môn đồ của Chúa, là những người đã để Chúa thánh hóa họ. Sự tuôn đổ này của Đức Thánh Linh sẽ dẫn tới mùa gặt lớn lao, không cần sự quảng bá nào của con người. Nó sẽ được quảng bá bởi quyền năng và vinh hiển của Đức Chúa Trời.

“Anh chị em yêu dấu, đừng ngạc nhiên vì sự thử thách đau đớn mà anh chị em phải chịu như là việc khác thường xảy ra cho anh chị em. Nhưng hãy vui mừng vì anh chị em được dự phần vào sự đau khổ của Chúa Cứu Thế, để anh chị em được hân hoan vui mừng hơn khi vinh quang Ngài được bày tỏ.”

(1 Phi-e-rơ 4:12-13).

Sự vui mừng đặt trước mặt chúng ta là gì? Đó là vinh quang của Ngài được bày tỏ trong những con người giữa vòng chúng ta đã chịu khổ do vâng lời Chúa. Hãy để ý là bạn chịu khổ ở

mức nào thì bạn sẽ vui mừng ở mức ấy, biết rằng sự chống đối càng lớn thì vinh hiển càng nhiều!

Bỏ Mạng Sống

Thưa độc giả, đừng thôi không đeo đuổi Chúa khi có sự chống đối! Tôi biết rằng Ngài sẽ dẫn bạn vào những hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống, vì trận chiến càng lớn thì vinh quang cho vương quốc và cho bạn càng lớn. Nhưng trong lúc gặp các cuộc chiến này, hãy luôn giữ sự đảm bảo này phía trước bạn:

Chẳng có cơn cám dỗ nào đã chinh phục anh chị em mà vượt quá sức loài người. Nhưng Đức Chúa Trời là Đấng thành tín, Ngài sẽ không để anh chị em bị cám dỗ quá sức mình, nhưng trong khi bị cám dỗ sẽ mở lối thoát để anh chị em có thể chịu đựng được.

(1 Cô-rinh-tô 10:13)

Dù thử thách hiện ra lù lù như thế nào đi nữa, bạn có quyền năng để vượt qua nó và vượt qua cách thành công và vinh hiển. Còn nếu không, bạn sẽ không đối diện nó và Chúa sẽ không cho phép việc đó.

Nếu bạn yêu mạng sống mình, bạn sẽ bỏ cuộc trong những lúc khó khăn. Bạn sẽ chấm dứt sự đeo đuổi và an phận với lối sống son sẻ.

Khải Huyền 12:11 nói, “Họ đã chiến thắng nó bởi huyết Chiên Con và bởi lời chứng mình; Họ chẳng tham sống sợ chết.”

Những người chỉ quan tâm tới chính mình hơn là ý muốn của Chúa là những người yêu chính mạng sống của mình, và Chúa Giê-su nói, “Vì hễ ai muốn cứu mạng sống mình thì sẽ mất, nhưng ai vì Ta mà mất mạng sống thì sẽ tìm lại được.” (Ma-thi-ơ 16:25).

Cách duy nhất để chịu được những gì phía trước trong tương lai là hãy bỏ đi sự sống của bản thân. Tôi muốn khuyên bạn hãy tiếp tục tấn tới “cho đến khi thần linh từ trên cao được đổ xuống trên chúng ta và sa mạc sẽ trở nên đồng ruộng phì nhiêu; Đồng ruộng phì nhiêu như rừng rậm.” (Ê-sai 32:15).

Đồng vắng không phải là nơi chúng ta vứt bỏ các vũ khí chiến trận của mình và rồi thôi cuộc chiến! Nó là nơi chúng ta phải mạnh mẽ, dạn dĩ và can đảm thực hiện ý muốn của Chúa. Đó là nơi chúng ta phải đầu phục Chúa và kiên cường chống cự ma quỷ.

Nếu bây giờ bạn đang ở trong đồng vắng, Chúa đã đem bạn tới chỗ này để bạn biết trong lòng bạn có gì. Nhiều lần điều mà bạn đầu tôi nghĩ là những sự cám dỗ của ma quỷ hoá ra là những lĩnh vực kín giấu trong cuộc đời tôi và tôi cần phó dâng nó cho Chúa.

Khi bạn tiếp tục đeo đuổi phần thưởng từ trời, hãy nhớ lấy những lời này:

Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài luôn luôn dẫn đầu chúng tôi trong cuộc diễn hành chiến thắng trong Chúa Cứu Thế...”

(2 Cô-rinh-tô 2:14)

Ai sẽ phân rẽ chúng ta khỏi tình yêu thương của Chúa Cứu Thế? Phải chăng là hoạn nạn, cực khổ, bắt bớ, đói khát, trần truồng, nguy hiểm hay gươm giáo? Nhưng trong tất cả những điều này chúng ta hoàn toàn chiến thắng nhờ Đấng đã yêu thương chúng ta.

(Rô-ma 8:35-37)

Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta chiến thắng nhờ Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa chúng ta.

(1 Cô-rinh-tô 15:57)

Đừng từ bỏ sự đeo đuổi Chúa. Đừng bỏ cuộc. Hãy giữ khái tượng Chúa ban cho bạn, dù hoàn cảnh trông thế nào đi nữa.

Có vẻ như việc ông Giô-sép bị quăng vào tù và bị đem xa ở đất khách quê người là một chuyện hoàn toàn đã di vào quên lãng. Có vẻ như cuộc đời của ông đã chấm dứt. Làm sao ông có thể có tương lai? Dù vậy, hãy nhớ “Đối với loài người thì không thể được, nhưng với Đức Chúa Trời thì khác, vì Đức Chúa Trời làm được mọi sự.” (Mác 10:27).

Với bạn cũng vậy - dù hoàn cảnh có khắc nghiệt thế nào, hãy nhớ “Mọi sự đều được cho kẻ nào tin.” (Mác 9:23).

Hãy giữ mắt nơi niềm vui đặt trước mặt bạn, tức là vinh quang sẽ được bày tỏ trong bạn. Điều này sẽ cho bạn sức mạnh để chiến thắng những thử thách mà bạn đối diện. Hãy tiếp tục tìm kiếm Ngài với cả tấm lòng và tin những gì Ngài phán với bạn qua Thánh Linh và qua Lời Ngài. Nếu bạn làm thế thì bạn sẽ kinh nghiệm sự chiến thắng ngay trong đồng vắng.

Nguyện xin Đấng có quyền gìn giữ anh chị em khỏi vấp ngã, trình anh chị em một cách hân hoan và không có gì đáng trách trước sự hiện diện vinh quang của Ngài; là Đức Chúa Trời duy nhất, Đấng cứu rỗi chúng ta qua Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa chúng ta. Nguyện xin vinh quang, oai nghiêm, năng lực và uy quyền đều thuộc về Ngài từ trước mọi thời đại, hiện tại và cho đến đời đời. A-men.

(Giu-đê 24-25)

CÂU HỎI THẢO LUẬN

Nếu bạn đang đọc sách này cùng với bài học Đồng Vắng (một ý tưởng tuyệt vời) thì tôi khuyên bạn hãy theo dõi bài học video mỗi tuần và tham gia các câu hỏi thảo luận kèm theo trong nhóm học. Các bài học video sẽ đi kèm và triển khai thêm các đề tài có trong sách này, vì thế thật lý tưởng khi tất cả những người tham gia vừa theo dõi bài học vừa đọc sách.

Hãy học vui vẻ!

Bài 1

Đọc Chương 1

1. Sự khác biệt giữa sự toàn tại và sự hiện diện bày tỏ của Đức Chúa Trời là gì? Tại sao việc hiểu sự khác biệt là ích lợi cho chúng ta?
2. Tại sao việc có khả năng để phân biệt thời kỳ chúng ta đang ở và biết chúng ta có ở trong thời kỳ đồng vắng hay không lại rất quan trọng?
3. Tại sao bạn nghĩ satan dùng các thời kỳ đồng vắng để cám dỗ chúng ta cố ý phạm tội hay từ bỏ đức tin của mình?
4. Tại sao Đức Chúa Trời cho phép chúng ta kéo dài thời kỳ đồng vắng?

Bài 2

Đọc Chương 2 và 3

1. Đồng vắng có vài mục đích. Từ bảy mục đích được đề cập trong bài này, mục đích nào đọng lại trong bạn nhiều nhất, tại sao?
2. Tại sao bạn nghĩ sự vắng lời Chúa trong đồng vắng sản sinh sự tăng trưởng thuộc linh?
3. Đồng vắng là thời điểm tự khám phá bản thân. Bạn còn học được những điều nào khác trong đồng vắng về bản thân và về bước đường bạn theo Chúa không?
4. Bạn học tìm thấy sức mạnh nơi Chúa trong thời điểm hạ mình này như thế nào?

Bài 3

Đọc Chương 4

1. Giữ lời hứa và sự ứng nghiệm, luôn có một quá trình. Tại sao bạn nghĩ quá trình này là quan trọng?
2. Bạn thấy quá trình thực hiện lời hứa tác động trong đời sống bạn như thế nào?
3. Tại sao bạn nghĩ Chúa ban cho bạn một lời hứa trước khi bạn trải qua một quá trình nào đó?
4. Có lời hứa từ Chúa cho cuộc đời bạn còn quan trọng hơn là có kế hoạch năm năm, tại sao?

Bài 4

Đọc Chương 5 và 6

1. Việc so sánh đời sống của vua Sau-lơ và Đa-vít giúp chúng ta hiểu tầm quan trọng của việc Chúa thử luyện chúng ta qua đồng vắng như thế nào?
2. Việc tôi luyện vàng làm cho nó linh hoạt hơn, và việc Chúa tôi luyện chúng ta làm chúng ta dịu dàng hơn với Ngài. Hãy mô tả thế nào là dịu dàng hơn với Chúa.
3. Khi quá trình tôi luyện của Chúa phơi bày tội lỗi kín giấu hay yếu điểm của chúng ta, chúng ta phải phản ứng thế nào?
4. Tiến trình tôi luyện đặt để chúng ta vào vị trí để bày tỏ Chúa Giê-su rõ ràng hơn, nhưng như thế nào?

Bài 5

Đọc Chương 7

1. Tại sao Chúa ghét sự than phiền? Hiện tại sự than phiền trong đời sống bạn thế nào?
2. Sự khác biệt giữa những người than phiền trong Ma-lachi và những lời than thở của Nê-hê-mi là gì? Tại sao Chúa buồn với nhóm kia và trả lời những than thở của Nê-hê-mi?
3. Sự phán xét có nghĩa là sự quyết định, không phải là sự định tội. Khi sự phán xét bắt đầu trong nhà Chúa, Ngài quyết định ai xứng đáng hầu việc Ngài. Theo bạn thì Chúa đang tìm kiếm điều gì khi đưa ra quyết định này?
4. Đức Chúa Trời đang tìm kiếm những cái bình phù hợp với chức vụ của Ngài. Bạn mô tả sự khác biệt giữa được kêu gọi và được chọn như thế nào?

Bài 6

Đọc Chương 8

1. Phản ứng ban đầu của bạn là gì khi nghe sự chịu khổ là một món quà? Tầm nhìn của bạn đã thay đổi thế nào khi kết thúc bài học?
2. Chúa sẽ không cho phép bạn bị thử thách vượt quá sức. Điều này khích lệ bạn như thế nào?
3. Chúa sẽ không để bạn ở mức độ sức mạnh hiện tại. Điều này dạy dỗ bạn điều gì về kế hoạch của Chúa cho cuộc đời bạn?
4. Chúa cho phép chúng ta bước vào các thử thách hôm nay, nó sẽ mô phỏng các áp lực chúng ta sẽ đối diện ngày mai. Chúa đã phán với bạn điều gì về tương lai của bạn và nó giúp bạn hiểu các áp lực bạn cảm thấy trong các thử thách bây giờ thế nào?

Bài 7

Đọc Chương 9

1. Đi theo Chúa không phải lúc nào chúng ta cũng hiểu hết mọi sự. Tại sao lại khó tin cậy Chúa khi Ngài “xâm phạm” vào những cách làm việc theo truyền thống của chúng ta?
2. Bạn cảm thấy thế nào khi Chúa không hành động theo thời gian biểu của bạn? Bạn cảm nhận các áp lực và sự cám dỗ nào khi lời hứa của Chúa dường như bị trễ?
3. Bạn thấy lẽ thật này rõ ràng trong đời sống mình thế nào: Bất cứ điều gì sinh bởi xác thịt thì được duy trì bởi xác thịt? Điều này khác với điều mà Chúa sản sinh qua bạn như thế nào?
4. Điều gì cho bạn sự bảo đảm rằng bạn đang đi theo con đường của Chúa cho cuộc đời của mình?

Bài 8

Đọc Chương 10

1. Đồng vắng là địa điểm Chúa bày tỏ chính Ngài. Vậy thì tại sao lúc đó Chúa dường như quá xa vời trong giai đoạn này?
2. Thế nào là đeo đuổi Chúa trước hết, hơn là chạy theo các phước hạnh của Ngài?
3. Khi lời hứa hay sự kêu gọi của bạn trở nên quan trọng hơn chính Chúa thì sẽ rất nguy hiểm, tại sao?
4. Khi bạn nhìn thấy lẽ lỗi mà Chúa bày tỏ chính Ngài cho các anh hùng trong Kinh Thánh, nó thay đổi những gì bạn mong đợi nhận lãnh từ thời kỳ đồng vắng như thế nào?

Bài 9

Đọc Chương 11

1. Nhớ lại nơi chúng ta sẽ đi đến để có sự an ủi, tại sao lại quan trọng với chúng ta, đặc biệt trong các thời kỳ khô hạn thuộc linh?
2. Khi chúng ta đào sâu hơn trong sự cầu nguyện và trong Kinh Thánh, đặc biệt khi chúng ta không cảm thấy thích thú, việc này đã thêm sức cho nền tảng thuộc linh của chúng ta như thế nào?
3. Bạn được khích lệ thế nào khi biết sự tấn công lớn nhất chống lại mùa gặt của bạn đến ngay trước khi mùa gặt của bạn được bày tỏ?
4. Tại sao việc suy ngẫm sự thành tín của Chúa biến đổi thời kỳ đồng vắng?

Bài 10***Đọc Chương 12***

1. Đồng vắng trang bị cho bạn về một sự thay đổi thời kỳ như thế nào?
2. Tại sao sự thay đổi lại khó khăn? Chương ngại lớn nhất của bạn là gì khi thích nghi với sự thay đổi?
3. Trong quá trình làm mới bầu da cũ thì điều nào nổi bật đối với bạn nhất? Tại sao nó lại nổi bật với bạn?
4. Để nắm lấy cái mới chúng ta phải bỏ cái cũ. Bạn cần bỏ điều nào để nắm lấy điều mới?

PHỤ LỤC

Ơn Cứu Rồi, Dành Cho Mọi Người

Vì nếu miệng người xưng nhận Đức Giê-su là Chúa và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ chết sống lại thì người sẽ được cứu; Vì tin trong lòng thì được sự công chính, và xưng nhận nơi miệng thì được sự cứu rỗi.

- Rô-ma 10:9-10

Đức Chúa Trời muốn bạn kinh nghiệm một đời sống đầy trọn. Ngài thiết tha với bạn và với kế hoạch Ngài dành cho đời sống bạn. Nhưng chỉ có một cách để bắt đầu hành trình đi đến định mệnh của bạn : tiếp nhận sự cứu rỗi qua Con của Đức Chúa Trời là Chúa Cứu Thế Giê-su.

Qua sự chết và sống lại của Chúa Giê-su, Đức Chúa Trời đã mở đường cho bạn bước vào vương quốc của Ngài với tư cách con trai, con gái yêu dấu của Ngài. Sự hy sinh của Chúa Giê-su trên thập tự giá giúp bạn nhận sự sống đời đời và sự sống dư dật cách miễn phí. Sự cứu rỗi là món quà của Đức Chúa Trời dành cho bạn; bạn không thể làm bất cứ điều gì để kiếm được hay xứng đáng được.

Để nhận món quà quý giá này, trước tiên hãy nhận biết tội lỗi của bạn - sống độc lập khỏi Đấng Tạo Hoá, vì đây là căn nguyên của mọi tội lỗi mà bạn đã phạm. Sự ăn năn là một phần quan trọng để nhận sự cứu rỗi. Phi-e-rơ đã nói rõ điều này vào cái ngày mà năm ngàn người được cứu trong sách Công vụ: “Vậy anh em hãy ăn năn, quay về Đức Chúa Trời, ngõ hầu tội lỗi của anh em được tẩy sạch, để thời kỳ tươi mới được đến từ Chúa” (Công Vụ 3:19). Kinh Thánh tuyên bố mỗi

chúng ta sinh ra là làm nô lệ cho tội lỗi. Sự nô lệ này có căn nguyên trong tội của A-đam, người bắt đầu khuôn mẫu của sự chủ ý bất tuân. Sự ăn năn là chọn lựa tránh xa việc làm theo ý riêng và ma quỷ, cha của sự nói dối, và quay sang vâng lời người Chủ Mới của bạn là Chúa Giê-su - Đấng đã phó mạng sống của Ngài vì bạn.

Bạn phải để cho Chúa Giê-su quyền làm Chúa trên đời sống bạn. Để Chúa Giê-su làm “Chúa” có nghĩa bạn để Ngài sở hữu con người bạn (linh, hồn, xác)- mọi thứ trong con người bạn và mọi thứ bạn có. Thấm quyền của Ngài trên đời sống bạn trở nên tuyệt đối. Lúc bạn làm điều này, Đức Chúa Trời sẽ giải cứu bạn khỏi sự tối tăm và đưa bạn vào ánh sáng và vinh quang của vương quốc của Ngài. Bạn đi từ sự chết qua sự sống - bạn trở thành con của Ngài!

Nếu bạn muốn nhận sự cứu rỗi qua Chúa Giê-su, hãy cầu nguyện những lời này:

Lạy Chúa trên trời, con nhận biết con là một tội nhân và thiếu hụt tiêu chuẩn công bình của Ngài. Con đáng bị phán xét đời đời vì tội lỗi của mình. Cảm ơn Ngài đã không bỏ con trong tình trạng này, vì con tin Ngài đã sai Chúa Giê-su Christ, Con độc sinh của Ngài, Đấng được sinh bởi nữ đồng trinh Mari, chết cho con và mang sự phán xét của con lên cây thập tự. Con tin Ngài được sống lại vào ngày thứ ba và hiện ngai bên phải của Cha Ngài với tư cách là Chúa và Đấng Cứu Thế của con. Từ hôm nay trở đi, con ăn năn vì con đã sống tách biệt khỏi Ngài, và con dâng toàn bộ đời sống con cho Chúa Giê-su làm Chúa.

Chúa Giê-su ơi, con xưng nhận Ngài là Chúa, Đấng cứu chuộc con. Xin hãy bước vào đời sống con qua Thánh Linh của Ngài và thay đổi con thành con cái của Đức Chúa Trời. Con khước từ những

điều thuộc về sự tối tăm mà con từng nắm giữ, và từ hôm nay trở đi con sẽ không còn sống cho bản thân mình nữa. Nhưng bởi ân điển của Ngài, con sẽ sống cho Ngài, Đấng đã phó chính Ngài cho con để con được sống mãi mãi.

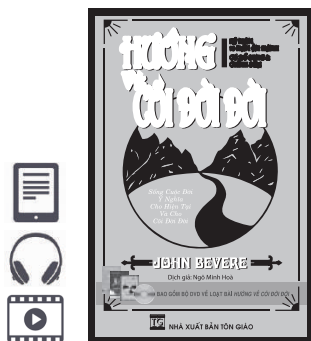
Cảm ơn Chúa, bây giờ cuộc đời con hoàn toàn ở trong tay Ngài và theo như Lời Ngài, con sẽ không bao giờ bị xấu hổ, trong Danh Giê-su. Amen.

Chào mừng bạn đến với gia đình của Chúa! Tôi khích lệ bạn hãy chia sẻ tin tức phấn khởi của mình cho một tín hữu tin lành khác. Việc đi nhóm một hội thánh địa phương tin vào Kinh Thánh và kết nối với những tín hữu có thể khích lệ bạn trong đức tin là điều quan trọng. Hãy liên lạc với chức vụ của chúng tôi để giúp bạn tìm một hội thánh trong khu vực của bạn.

Bạn vừa mới bắt đầu một cuộc hành trình phi thường nhất. Nguyên bạn được tăng trưởng trong sự khải thị, ân sủng và tình thiết hữu với Chúa mỗi ngày!

HƯỚNG VỀ CỐI ĐỜI ĐỜI

Sống Cuộc Đời Ý Nghĩa Cho Hiện Tại Và Cho Cối Đời Đời



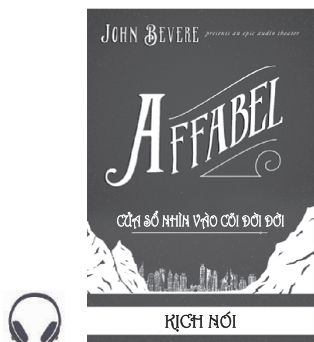
Cuộc sống trên đất này như hơi nước, nhiều người sống như thể không có gì ở cối đời sau. Nhưng cách chúng ta sống cuộc sống này sẽ quyết định cách chúng ta ở cối đời đời. Kinh Thánh cho biết có những mức độ ban thưởng khác nhau cho các tín hữu – từ việc quan sát mọi điều mà một người đạt được bị thiêu rụi trong lửa phán xét đến việc cai trị cùng với Đấng Cứu Thế.

Rút tĩa từ các nguyên tắc trong II Cô-rinh-tô 5:9-11, John Bevere nhắc chúng ta rằng mọi tín hữu sẽ đứng trước mặt Chúa để nhận những gì họ làm được ở đời. Nhiều người sẽ sốc khi biết rằng phần lớn thời gian chúng ta dùng vào những việc không có phần thưởng đời đời.

Vậy làm sao chúng ta sống cuộc đời ý nghĩa? Trong cuốn sách *Hướng Về Cối Đời Đời*, bạn sẽ được thêm sức để làm việc cho những gì còn đến lâu dài.

AFFABEL

Cửa Sổ Nhìn Vào Cõi Đời Đời



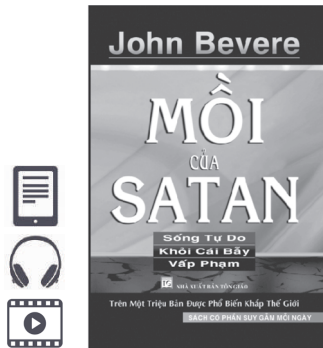
Bạn có suy nghĩ nhiều về cõi đời đời không? Bạn có thể biết bạn sẽ đi về đâu nhưng bạn có biết cách bạn sống ở cõi đời đời như thế nào không?

Thật quan trọng cho các tín hữu sống với cái nhìn đời đời, tuy nhiên cõi đời đời rất khó hiểu thấu. Phần kịch nói này lấy từ cuốn sách của John Bevere *Hướng Về Cõi Đời Đời* sẽ cung cấp một cửa sổ nhìn xuyên qua những thực tại dưới đất.

Hãy hòa mình cùng với Vua Jalyn, vị chúa tể bóng tối là Dagon, nhân vật Yêu Thương, Độc Lập và nhiều nhân vật khác khi bạn khám phá xứ sở Affabel và xứ sở cô đơn nằm bên ngoài kia. Bạn sẽ được biến đổi khi các nhân vật bày tỏ bày tỏ những gì sâu kín trong tâm lòng bạn.

MỖI SATAN

*Sống Tự Do Khỏi Cái Bẫy Vấp Phạm
Chết Ngươi*



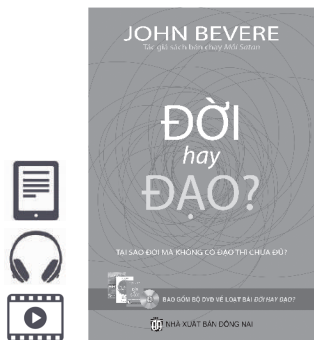
Mỗi Satan phơi bày một trong những cái bẫy lừa dối nhất mà kẻ thù dùng để kéo tín hữu ra khỏi ý muốn của Chúa : sự vấp phạm. Phần lớn nhiều người đã bị cái mắc bẫy này mà không nhận ra nó.

Đừng bị lừa dối. Chúa Giê-su phán, “Không thể không có sự vấp phạm” (Luca 17:1). Bạn không thể chọn là bạn có bị vấp phạm hay không, nhưng bạn có thể chọn cách bạn phản ứng. Nếu bạn xử lý tốt vấp phạm thì bạn sẽ trở nên mạnh mẽ hơn thay vì cay đắng hơn. Chỉ có phản ứng đúng mới khiến bạn có mối quan hệ tốt với Chúa.

Qua sứ điệp này, John Bevere sẽ giúp bạn ở trong ý muốn của Chúa và thoát khỏi sự ngờ vực và sự vô tín. Bạn có thể thoát ra khỏi lối suy nghĩ nạn nhân và sống tự do khỏi gánh nặng thất vọng. Khi bạn khám phá ra mức độ đầu phục Chúa nhiều hơn, cuộc đời bạn sẽ đầy tràn sự tha thứ, sự giải hòa và niềm vui bất tận.

ĐỜI HAY ĐẠO ?

Tại Sao Đời Mà Không Có Đạo Là Chưa Đủ?



Nếu đó là tốt đẹp thì chắc hẳn phải là Chúa? Đúng không?

Thời nay từ ngữ tốt đẹp và Đức Chúa Trời đồng nghĩa nhau. Chúng ta tin điều gì mà người ta cho là tốt đẹp có nghĩa là hợp với ý Chúa. Sự rộng lượng, sự khiêm nhu, sự công chính – là điều tốt đẹp. Còn sự ích kỷ, sự khoe khoang, sự tàn bạo – là điều xấu xa. Sự phân biệt dường như quá rõ ràng.

Nhưng sự đời chỉ có thể thôi sao? Nếu tốt đẹp quá rõ ràng như vậy thì tại sao Chúa nói chúng ta cần sự phân biệt để nhận ra nó?

Đời hay Đạo? không phải là sự thông điệp nói về việc tự giúp đỡ bản thân. Cuốn sách này sẽ thay đổi lối cư xử của bạn và tăng cường sức mạnh để bạn gắn kết với Chúa ở một mức độ mà sẽ thay đổi mọi khía cạnh của đời sống bạn.

GIẢI ĐỘC SIÊU NHÂN

Giải Độc Căn Bệnh Thuộc Linh Làm Bạn Suy Yếu



Cũng giống như siêu nhân, có thể bay nhảy và đánh bại mọi kẻ thù, thì môn đồ của Chúa cũng có khả năng siêu nhiên để chinh phục những thử thách mà chúng ta đối diện. Nhưng vấn đề mà cả siêu nhân lẫn cơ đốc nhân đối diện là có một “chất diệt siêu nhân” làm suy yếu sức mạnh của chúng ta.

Dĩ nhiên, cả siêu nhân và chất diệt siêu nhân đều do trí tưởng tượng. Nhưng kẻ thù thuộc linh của chúng ta thì có thật.

Cuốn sách này đưa ra câu trả lời tại sao nhiều người trong chúng ta không thể kinh nghiệm sức mạnh siêu nhiên mà các cơ đốc nhân thế kỷ đầu tiên đã kinh nghiệm.

Trong cuốn sách *Giải Độc Siêu Nhân*, John Bevere tiết lộ chất diệt siêu nhân này là gì, tại sao nó làm suy yếu cộng đồng chúng ta và cách nào để thoát khỏi sự trói buộc của nó.

Không dành cho những ai yếu vía, sách *Giải Độc Siêu Nhân* là một liều thuốc nặng. Đây là lẽ thật nghiêm túc dành cho bất cứ ai theo Chúa, mong ước chấp nhận thách thức nhưng cuối cùng sẽ được biến đổi.

CÂU CHUYỆN HÔN NHÂN



Ngày xưa ngày xưa . . . hôn nhân là vĩnh cửu. Nó là một giao ước gắn chặt người nam và người nữ lại với nhau. Việc kết tóc, xe tơ này sẽ làm cho cả hai mạnh mẽ hơn, cao quý hơn và bày tỏ bản chất sống động hơn. Lễ cưới chỉ là khởi đầu. Nó chỉ là cánh cửa để xây dựng hạnh phúc lâu dài sau đó. Mỗi hành động và chọn lựa của chúng ta là nhằm để xây dựng cuộc sống phản ánh hôn nhân của chúng ta. Vợ chồng cùng bước vào một thế giới đầy bí ẩn trong đó con tim, khối óc, giọng nói của hai người hòa quyện nhau để bày tỏ tình yêu của Đấng Tạo Hóa.

Làm sao chúng ta lại đánh mất câu chuyện tình đầy thơ mộng này? Trong cuốn sách Câu Chuyện Hôn Nhân, John và Lisa Bevere mời bạn tái khám phá kế hoạch nguyên thủy của Chúa. Dù là bạn đã lập gia đình, còn độc thân hay đang đính hôn, câu chuyện tình của bạn là một phần trong kế hoạch của Ngài.



Messenger International tồn tại để giúp đỡ những cá nhân, gia đình, hội thánh và các dân tộc nhận ra và kinh nghiệm quyền năng biến đổi của Lời Đức Chúa Trời. Sự hiểu biết này sẽ dẫn đến kết quả là những cuộc đời được thay đổi, những cộng đồng được biến đổi và là động lực để đáp lại những bất công còn tồn tại trong thế giới của chúng ta.



Thư viện Cloud Library là một kênh online giúp cho các mục sư và lãnh đạo khắp thế giới tiếp cận được các tư liệu kỹ thuật số hoàn toàn miễn phí trong chính ngôn ngữ của họ.

Hãy vào **CloudLibrary.org** để tải thêm những tư liệu sách vở khác của John và Lisa Bevere **trong 100 thứ tiếng!**

Những loạt bài trong
Ebooks, video và audio, Kinh Thánh . . .

Cần biết thêm? Hãy Scan vào đây:
CloudLibrary.org



BỘ TÀI LIỆU CHÚA ƠI, NGÀI Ở ĐÂU?!

Sách đọc này mà bạn đang cầm là một phần của loạt bài học Chúa Ơi, Ngài ở đâu?! của John Bevere. Qua việc đọc sách này và dùng tài liệu giảng dạy có sẵn trong DVD ROM và được tải về từ trang CloudLibrary.org, bạn có thể nghiên cứu mỗi phần của tất cả loạt bài dạy đầy quyền năng này. Khi học đúng cách, nó sẽ ảnh hưởng và mở rộng đời sống thuộc linh của bạn và giúp bạn làm nhiều việc hơn cho Chúa.

Loạt bài *Chúa Ơi, Ngài ở đâu?!* gồm các phần sau. Hãy tải tất cả bài học này vào các thiết bị điện tử riêng của bạn.

- *Sách bài học, Chúa Ơi, Ngài ở đâu?!*
Đây là sách in của loạt bài này. Sách cũng có trong đĩa DVD dưới dạng eBook.
- *Đĩa DVD Chúa Ơi, Ngài ở đâu?!*
Đĩa đi kèm gồm tất cả bài học dạng kỹ thuật số. Bạn không thể chạy trên máy chạy đĩa DVD được. Nhưng bạn có thể tải về và đọc trên tất cả các thiết bị như máy tính bản, máy tính computer hay điện thoại thông minh.
- *Sách Audio Book Chúa Ơi, Ngài ở đâu?!*
Sách này có thể đọc trong tiếng của bạn dạng MP3
- *Phần giảng dạy Video, Chúa Ơi, Ngài ở đâu?!*
Tất cả 11 phần dạy Video dưới dạng MP4.
- Đĩa DVD cũng gồm các sách và tư liệu khác như sách ebook *Đời hay Đạo?* và *Hướng Về Cõi Đời Đời*.

Các tư liệu giảng dạy khác, sách ebook và Kinh Thánh được tải miễn phí tại:  **CloudLibrary.org**

TẤT CẢ TƯ LIỆU NÀY LÀ MÓN QUÀ TẶNG BẠN!



Bạn được quyền sao chép DVD và các tài liệu, gửi email cho bạn bè và chia sẻ cũng như chuyển sang dạng Word để chia sẻ cho các tín hữu trong hội thánh bạn và bạn cũng có thể đăng lên Internet để người khác sử dụng. Hãy phân phối các tư liệu này cho những ai khao khát sự dạy dỗ của Lời Chúa và muốn sống đời sống cơ đốc nhân đầy quyền năng.

Thông tin thêm về *Chúa ơi, Ngài ở đâu?!* Tư liệu gồm các phần:



Các file trong DVD này không thể chạy trên máy chạy đĩa video thông thường. Vì nó gồm nhiều file khác nhau như video, audio và file đọc. Nó chỉ đọc và xem được trên máy tính hay thiết bị kỹ thuật số.



Các file video MP4 có thể tải về và xem trên máy tính bản hay máy tính thông thường.



Các file audio có thể được tải về các thiết bị đọc, điện thoại thông minh hay máy tính.



Sách eBook có thể được tải về điện thoại, máy tính bản hay máy tính. Có thể đọc, in hay sao chép dễ dàng. Có thể sao chép từng phần vào các tư liệu do bạn soạn!

Các tư liệu giảng dạy khác đều có sẵn trong nhiều thứ tiếng trên:



CloudLibrary.org

CHÚA ƠI, NGÀI Ở ĐÂU?!

**TÌM THẤY SỨC MẠNH & MỤC ĐÍCH TRONG KINH
NGHIỆM ĐỒNG VẮNG (GOD, WHERE ARE YOU?!)**

Tác giả: John Bevere
Dịch giả: Ngô Minh Hòa

Mã ISBN: 978-604-52-8549-7

Chịu trách nhiệm xuất bản:
GD - TBT. BÙI THỊ LÂM NGỌC

Biên tập: **Hà Thị Mai Hoa**
Trình bày & Bìa: **Minh Hòa**
Sửa bản in: **Thiên Ngôn**

Thực hiện liên doanh
Công ty TNHH DV TM SX In Thiên Ngôn
134/8 Hoàng Hoa Thám, P.12, Q.Tân Bình, TP HCM

In: 10.000 bản. Khổ 14.5 x 21.5 cm.
In tại: Công ty TNHH DV TM SX In Thiên Ngôn
Đ/C: 134/8 Hoàng Hoa Thám, P. 12, Q. Tân Bình, TP. HCM.
Số ĐKKHXB: 4059 - 2019 / CXBIPH/ 4 - 429 / ĐơN, Cục Xuất bản,
In và Phát hành xác nhận ngày: 11/10/2019, Quyết định xuất bản
số: 968/QĐB-ĐơN, do NXB Đồng Nai cấp ngày 17/10/2019.
In xong và nộp lưu chiểu: quý 4/2019

Nhà xuất bản Đồng Nai, 1953J (số cũ 210) Nguyễn Ái Quốc, TP Biên Hòa, Đồng Nai
Ban Biên tập: (02513) 825 292 - P Kinh doanh: 946 521 - P Kế toán: 946 520
Fax: (02513) 946 530 - Email: nxbdongnai@hcm.vnn.vn

CHÚA ƠI, NGÀI Ở ĐÂU?!

Đĩa Tư Liệu

Chỉ Dùng Cho
Máy Tính



Tải loạt bài này và tài liệu
khác tại:



CloudLibrary.org

JOHN BEVERE



MESSENGER
INTERNATIONAL
MessengerInternational.org



Loạt bài này cũng nhiều sự dạy dỗ khác của John và Lisa Bevere
đều có sẵn tại phần Video streaming của Messenger
và có thể tải miễn phí tại website:



CloudLibrary.org

Các nguồn tư liệu khác trong nhiều thứ tiếng được xem
và tải miễn phí trên trang Youtube.com & Youku.com
và nhiều trang media khác.

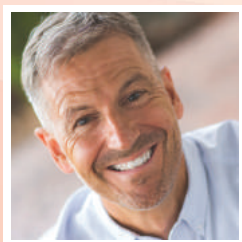
CÓ PHẢI BẠN CẢM THẤY LẠC LỒNG TRONG MỘT THỜI KỲ KHÓ KHĂN, RỒI THẮC MẮC, “CHÚA ƠI, NGÀI Ở ĐÂU?!”

Có lẽ trước đây bạn có nghe Chúa phán, nhưng dường như giờ thì Ngài im lặng. Có lẽ trước đây bạn tấn tới trong đức tin nhưng giờ thì sự hiện diện của Ngài không biết đâu mà tìm. Xin chào đón bạn bước vào đồng vắng – là nơi xảy ra giữa lúc bạn nhận một lời hứa nào đó từ Chúa và lúc bạn thấy nó ứng nghiệm.

Đây là tin tức tốt lành – đồng vắng không phải là vùng đất trống không và vô nghĩa. Chúa dùng kinh nghiệm đồng vắng để chuẩn bị và trang bị cho bạn cho ơn kêu gọi của Ngài – với điều kiện là bạn phải hành xử đúng cách. Trái với lối suy nghĩ của nhiều người, vượt qua thời kỳ này không chỉ là vấn đề chờ đợi Chúa. Bạn phải là người biết cách lèo lái trong giai đoạn này. Phần này rất quan trọng. Và nếu bạn không muốn phí thời gian đi lang thang và lòng vòng thì điều quan trọng là bạn phải học biết kinh nghiệm đồng vắng là gì.

Trong cuốn sách được khai thị này, tác giả có sách bán chạy John Bevere trang bị cho bạn với những kiến thức quan trọng từ Kinh Thánh và cung cấp những câu chuyện nhằm giúp bạn xoay sở được những thời kỳ khô hạn và khó khăn này và giúp bạn khám phá ra tất cả những gì mà Chúa dành cho bạn.

Bao Gồm Bộ DVD Về Loạt Bài *Chúa Ơi, Ngài Ở Đâu?!*



JOHN BEVERE là một diễn giả quốc tế và là tác giả có sách bán chạy, nổi tiếng về cách giảng dạy Lời Chúa can đảm và không thỏa hiệp. John và Lisa Bevere là các nhà sáng lập tổ chức Messenger International – một chức vụ cam kết phát triển các môn đồ của Chúa nhằm biến đổi thế giới này. Khi ông ở nhà tại bang Colorado, bạn có thể thấy John chơi đùa với bốn người con trai hay tìm cách thuyết phục vợ là Lisa chơi golf với ông.



Tải loạt bài này và tài liệu khác tại:
CloudLibrary.org



Sách này là quà tặng của tác giả,
không bán

